Astrid Lindgren

Pippi Tất dài

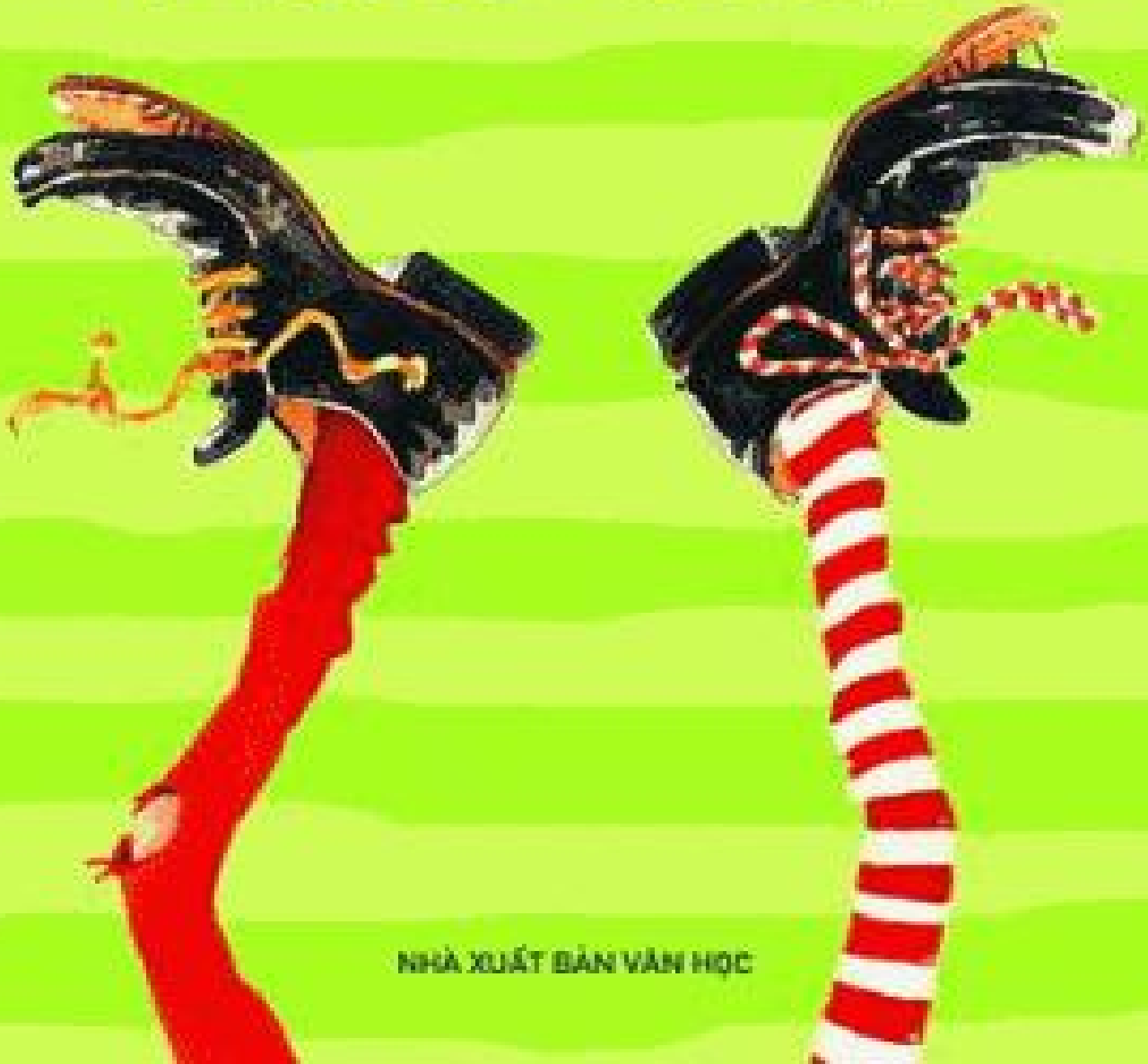

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

ĐÔI LỜI VỀ ASTRID LINDGREN VÀ PIPPI TẤT DÀI

Astrid Lindgren (1907-2002), tượng đài văn học của Thụy Điển trong thế kỷ XX, nổi tiếng nhất với các tác phẩm thiếu nhi được yêu thích khắp châu Âu và thế giới. Các tác phẩm của bà được dịch ra 85 thứ tiếng và xuất bản tại hơn 100 quốc gia.

Astrid Lindgren đã tạo nên một nhân vật độc đáo và đáng yêu, nhân vật đã truyền cảm hứng cho nhiều lớp trẻ con muốn trở thành Pippi. Hơn bất cứ điều gì, Pippi biến việc đọc trở thành niềm vui thích, chẳng đứa trẻ nào sẵn sàng đón nhận phần kết câu chuyện và nhiều đứa cứ đọc đi đọc lại *Pippi Tất dài*. Đơn giản bởi Pippi là điều không thể cưỡng lại.

- *Amazon.com -*

Pippi Tất dài là tên nhân vật chính, đồng thời là tên tác phẩm nổi tiếng viết cho thiếu nhi của nhà văn Thụy Điển Astrid Lindgren. Câu chuyện kể về cô bé kỳ lạ mặt đầy tàn nhang, chưa bao giờ đi học và

khoẻ đến nỗi nhấc được cả một con ngựa này đã được xuất bản tại hơn 90 nước và bảy lần dựng thành phim tại các quốc gia khác nhau. Trở thành một trong những nhân vật kinh điển được yêu quý nhất của văn học thiếu nhi Châu Âu và thế giới.

Người ta thường hỏi Astrid Lindgren, bà đã đến với *Pippi Tất dài như thế nào. Bà trả lời rằng: "Năm 1941, Karin, con gái bảy tuổi của tôi, mắc chứng viêm phổi. Mỗi buổi tối khi tôi ngồi bên giường, con bé đều nằn nì: 'mẹ kể một câu chuyện đi mẹ,' và rồi một buổi tối nọ, sau khi đã cạn sạch vốn, tôi hỏi lại Karin: 'Mẹ kể gì bây giờ cho con nhỉ?' và con bé liền bảo: 'Kể về bạn Pippi Tất dài!' Karin đã bật ra cái tên cô bé ngay tại đó, ngay lúc đó. Còn tôi, tôi đã không hỏi Pippi Tất dài là ai, tôi cứ thế bắt đầu câu chuyện, từ một cái tên lạ lùng để rồi trở thành một cô bé cũng thật lạ lùng. Karin, và sau đó là các bạn của con bé, đã trở nên mê tít Pippi, cho nên tôi cứ phải kể đi kể lại câu chuyện đó."*

"Một ngày tháng Ba năm 1944, tôi bị ngã, bị bong gân mắt cá chân. Để giết thời gian trong khi bình phục, tôi bắt đầu ghi lại những câu chuyện về Pippi dưới dạng tốc ký. Hai tháng nữa sẽ là sinh nhật lần thứ mười của Karin, tôi định viết lại truyện Pippi và tặng con gái bản thảo làm quà sinh nhật… Và rồi tôi quyết định gửi câu chuyện tới một nhà xuất bản… Tôi vẫn nhớ mình đã kết lại bức thư gửi kèm như sau: 'Tôi hy vọng quý nhà xuất bản không thông báo cho Uỷ ban Chăm sóc Trẻ em, bởi tôi cũng có hai đứa con và mẹ nào lại đi viết những cuốn sách như thế chứ!"

Nhà xuất bản đó đã từ chối bản thảo, nhưng hai năm sau, khi một nhà xuất bản khác tổ chức cuộc thi về sách dành cho các bé gái, Lindgren gửi *Pippi Tất dài và giành Giải Nhất, cùng một bản hợp đồng.*

Mặc dù *Pippi Tất dài (nguyên văn tiếng Thụy Điển là Pippi Langstrump) ngay lập tức trở nên nổi tiếng tại Thụy Điển, tác phẩm đã gây ra nhiều tranh cãi. Các nhân vật nữ trong hầu hết truyện thiếu nhi đương thời đều dịu dàng, ngọt ngào và lịch lãm, còn Pippi, tất nhiên chẳng có điểm nào chung trong những nét tính cách ấy. Báo chí đã đặt câu hỏi về mỹ cảm của ban giám khảo khi trao giải*

cho một cuốn sách như thế. Một vài vị phụ huynh thậm chí còn viết thư cho ban biên tập để phàn nàn về lối ứng xử của Pippi.

Nhưng Pippi đã trở nên nổi tiếng đến mức thu hút cả sự chú ý của các nhà xuất bản nước ngoài. Tại Mỹ *Pippi Tất dài được xuất bản lần đầu năm 1950 bởi The Viking Press, là điều khiến tác giả của Pippi bật cười, bởi nhà xuất bản này được đặt tên theo vùng Scandinavi xa xưa! Ở Mỹ, Pippi Tất dài khởi động khá chậm, từ năm 1951, và May Massee, biên tập viên người Mỹ của cuốn sách đã từng viết cho Lindgren rằng: "Không có vẻ gì chứng tỏ Pippi sẽ gặt được thành công vang dội tại đây như đã từng ở Thụy Điển."*

Vậy mà ai biết được rằng sau đó, Pippi sẽ chứng tỏ mình là một trong những nhân vật văn học thiếu nhi có được thành công lâu bền nhất, với ba bộ phim truyện, cũng như được dịch ra hơn năm mươi ngôn ngữ cùng hơn sáu triệu bản được bán riêng tại Mỹ.

Điều gì *ở Pippi Tất dài khiến cô bé trở nên nổi tiếng như vậy? Pippi là một nữ nhân vật của văn học thiếu nhi không giống với bất kỳ ai khác. Cô bé sống đúng như điều một đứa trẻ có thể lựa chọn trong thế giới kỳ diệu do chính mình tưởng tượng ra. Chẳng có bố mẹ để ngăn cấm bất cứ điều gì ta thích làm, vì mẹ cô bé là một thiên thần đang trìu mến dõi theo Pippi từ trên thiên đàng, và bố Pippi là ông vua của một hòn đảo ở Biển Nam*. Pippi có một vali đầy ắp những đồng tiền vàng và một tủ com-mốt tích trữ cả kho đồ chơi dường như vô tận. Cô bé luôn có thể hạ đo ván người lớn ngay trong những trò chơi của chính họ. Khi cô giáo hỏi: *"Em có muốn khi lớn lên sẽ trở thành một quý bà thanh lịch không?"* Pippi liền đáp: *"Chị muốn nói một bà đeo chàng mạng trước mũi và cầm sẹ ba ngấn ấy ạ?"*

Dường như để nhấn mạnh một điều, rằng Pippi hiện thân cho tưởng tượng của trẻ thơ về một cuộc sống ao ước, Lindgren thường nói: *"Đó chính là thời thơ ấu mà tôi khát khao trở lại… Và nếu mạo muội nhắc tới cảm hứng, tôi phải nói rằng chính ở đó, thời thơ ấu của tôi, là nơi tôi có được nhiều động lực sau này sẽ xuất hiện trong những câu chuyện của mình."*

Astrid Lindgren sinh năm 1907 trong một ngôi nhà cổ màu đỏ, bao quanh bởi những cây táo, trong một trang trại rộng lớn tên là Nas gần thành phố nhỏ Vimmerby, Thụy Điển. Bà kể: *"Có một cây táo đặc biệt bên ngoài ngôi nhà của chúng tôi – chúng tôi thường dậy từ sớm và là những người đầu tiên ra ngoài để chén bất cứ quả táo nào rụng xuống từ cái cây trong đêm. Rồi còn có một "cây cú", là nơi bọn cú làm tổ nhưng trở thành cái cây leo trèo của chúng tôi trong suốt cả ngày. Đó là một cây dại, giống như cái cây của Pippi, nhưng là cây đu chứ không phải cây sồi như trong truyện Pippi. Chúng tôi yêu quý cái cây ấy. Một lần anh tôi đặt quả trứng gà vào tổ cú, và cú ta ấp ra một chú gà con cho anh." (Về sau, Lindgren để một nhân vật làm chuyện này trong cuốn Bọn trẻ của ngôi làng ầm ĩ). Cái cây của bà vẫn còn đó, dù giờ đây nó đã già cỗi và xác xơ.*

Một tiểu sử ngắn ngủi không thể đủ soi sáng cuộc đời phong phú muôn màu của Lindgren. Sau khi học xong trường làng, bà chuyển tới Stockholm kiếm sống bằng nghề thư ký - mỗi cuốn sách của bà đều được viết ra trước tiên dưới dạng tốc ký. Làm vợ rồi làm mẹ của hai đứa con, Lars và Karin, đó cũng là quãng thời gian Lindgren đảm nhiệm công việc phân loại hồ sơ cho chính phủ Thụy Điển sau Thế chiến thứ II. Sau khi xuất bản một vài cuốn sách đầu tiên, bà trở thành độc giả và dịch giả cho nhà xuất bản của mình: Ab Rabén và Sjogren. Trong số nhiều tựa sách khác nhau, bà có công mang*Hoàng tử bồ câu* của Robert McCloskey và *Charlotte và Wilbur* của E.B. White tới cho độc giả Thụy Điển.

Trở thành nhà văn thiếu nhi là con đường dễ hiểu với Lindgren, nhưng ngoài ra, bà còn là một nhà hoạt động vì sự tiến bộ xã hội ngay trên quê hương mình. Thời thơ ấu điền viên, cuộc sống tự do mà bà được hưởng cùng sợi dây gắn bó với tạo vật đã có ảnh hưởng sâu sắc tới quan điểm chính trị của bà. Năm 1976, bà viết một bài báo về tình trạng thuế má cao, trong đó có kể lại chi tiết câu chuyện một người đàn ông bần cùng vì thuế khoá phải đi ăn xin. Khi chính phủ thất bại trong cuộc bầu cử năm đó, Astrid Lindgren được ghi nhận đã góp phần vào sự sụp đổ ấy và giúp đem lại mức thuế thấp hơn cho người dân Thụy Điển. Có bao nhiêu phần của chính Lindgren trong cô bé Pippi Tất dài? Chúng ta còn nhớ những gì

Pippi đã nói: *“Người lớn chẳng bao giờ có được chút gì vui vẻ. Họ chỉ có vô khối những công việc tẻ nhạt, những bộ quần áo ngốc nghếch, những bắp ngô và cả đống thuế má của chính phủ.”*

Vào dịp sinh nhật lần thứ tám mươi của mình, Astrid Lindgren được Thủ tướng Thụy Điển, Đại sứ Mỹ, Đại sứ Liên Xô tới thăm. Nhưng với bà, điều có ý nghĩa hơn mọi sự tôn vinh, đó là thông tin mà ngài Thủ tướng lúc đó mang tới: Chính phủ sẽ ban hành một đạo luật bảo vệ động vật mới của Thụy Điển, đạo luật được biết đến rộng rãi với cái tên “Lex Lindgren” (Luật của Lindgren). Luật đó viết rằng: *“Gà phải được thả khỏi những lồng cũi chật hẹp, bò phải được ra bãi cỏ và lợn nái không bị nhốt lại.”*

Chiến dịch này được dấy lên từ một bài báo Lindgren từng viết về một con bò cái phải chạy hơn sáu dặm để tìm bò đực. Sau đó, Lindgren trở thành người cộng tác trong loạt bài về hiện tượng ngược đãi vật nuôi, và sự phản ứng dữ dội của công luận đã khiến Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Thụy Điển phải nhượng bộ. Như Lindgren từng nói: *“Trong cuộc sống có đôi điều người ta không thể mua được bằng tiền, đó là niềm kính ngưỡng sự sống.”*

Niềm kính ngưỡng dành cho sự sống, thiên nhiên, thơ ấu và tự do quý giá đã làm nên nền tảng cho các tác phẩm của bà. Bà đã từng nói: *“Tôi đâu có viết sách cho thiếu nhi. Tôi viết cho chính đứa trẻ trong tôi. Tôi viết về những gì thân thương đối với tôi: cây cối, nhà cửa, thiên nhiên, chỉ để làm vui lòng chính tôi mà thôi.”*

Một lần, khi một người phỏng vấn bà bình luận rằng dường như cô bé Pippi Tất dài có ở khắp mọi nơi, Astrid Lindgren đã đáp lại rằng: *“Có thể, cô bé đang đợi ai đó tình cờ bắt gặp và cất bút về mình mà thôi.”*

PIPPI TẤT DÀI

1. Pippi dọn đến ở Biệt thự Bát nháo

Bên rìa thị trấn nhỏ có một mảnh vườn cũ bỏ hoang. Trong vườn là một ngôi nhà cũ, và Pippi Tất dài sống trong ngôi nhà đó. Cô bé lên chín, sống hoàn toàn một mình. Pippi không cha, không mẹ - thật tình như thế lại rất hay, bởi chẳng ai có thể nhắc nhở cô bé đã đến giờ đi ngủ giữa lúc nó đang chơi mải mê nhất, cũng chẳng ai có thể bắt nó ăn viên dầu cá trong khi nó khoái chén kẹo hơn.

Trước kia Pippi từng có một người bố mà nó yêu ghê gớm. Vâng, cố nhiên cô bé cũng từng có mẹ, nhưng từ xa xửa xa xưa rồi, lâu đến nỗi nó không tài nào nhớ nổi nữa. Mẹ Pippi mất từ lúc cô bé hãy còn là một hình hài tí xíu nằm trong nôi mà gào to tới mức những người xung quanh không ai chịu nổi. Pippi đinh ninh giờ đây mẹ nó đang ở trên trời, ghé mắt qua một lỗ nhỏ nhìn xuống con gái mình. Nó thường ngửa cổ vẫy mẹ, và kêu lên:

“Mẹ đừng lo cho con! Con tự lo liệu được !”

Bố thì Pippi không quên. Bố từng là thuyền trưởng, lênh đênh trên biển lớn, và Pippi luôn ở bên bố trên tàu, cho đến lần nọ bố bị bão cuốn xuống biển mất tích. Nhưng Pippi hoàn toàn tin chắc có ngày bố sẽ trở về. Cô bé không tin bố mà lại có thể chết đuối. Nó nghĩ bố bị dạt vào một hòn đảo có rất nhiều người da đen, ngày ngày bố đi dạo quanh đảo, đầu đội vương miện bằng vàng.

“Bố tớ là vua của dân da đen. Nói thật, đâu phải nhiều đứa trẻ có được một người bố tuyệt đến thế!” Pippi thường nói hết sức hãnh diện. “Chỉ cần bố tớ đóng được một con tàu là ông sẽ đến đón tớ liền, khi ấy tớ sẽ trở thành công chúa của người da đen. Ái chà, cuộc sống lúc đó mới sung sướng làm sao!”

Nhiều năm về trước, bố Pippi đã mua ngôi nhà cũ trong vườn này, ông định sẽ cùng Pippi sống ở đó một khi ông đã có tuổi và không đi biển được nữa. Nhưng rồi đã xảy ra cái chuyện ngu ngốc là ông bị gió cuốn xuống biển, và trong khi chờ đợi bố trở lại, Pippi lên đường về nhà, đến Biệt thự Bát nháo - tên của ngôi nhà đó. Trong nhà, đồ

gỗ và mọi thứ được trang bị sẵn sàng chờ đón Pippi. Vào một tối mùa hè đẹp trời, cô bé chào tạm biệt tất cả thuỷ thủ trên tàu của bố. Họ rất quý Pippi và cô bé cũng mến họ.

“Tạm biệt, các chàng trai,” Pippi nói và lần lượt hôn lên trán từng người một. "Đừng lo cho cháu. Cháu tự xoay xở được."

Cô bé đem theo hai thứ trên tàu. Một con khỉ tên gọi ông Nilsson, và một chiếc vali xách tay to, đựng đầy những đồng tiền vàng mà bố để lại cho nó. Đám thuỷ thủ đứng trên mạn tàu trong theo cô bé cho đến lúc nó khuất dạng. Pippi bước đi những bước rắn rỏi, không hề ngoái lại, với ông Nilsson trên vai, và cái vali trong tay.

"Một đứa trẻ kỳ lạ," một thuỷ thủ nói , tay gạt giọt lệ đang trào ra nơi khoé mắt, trong khi Pippi mất hút ở đằng xa.

Anh ta có lý. Pippi là một đứa trẻ rất đỗi kỳ lạ. Điều khác thường nhất là cô bé rất khoẻ. Khoẻ kinh khủng, tới mức khắp gầm trời này không có anh chàng cảnh sát nào đọ nổi nó. Pippi có thể nâng bổng một con ngựa nếu nó muốn. Và cô bé muốn vậy. Nó có hẳn một chú ngựa riêng mà nó đã tậu bằng một trong số cơ man đồng tiền vàng của mình đúng vào ngày trở về nhà. Xưa nay Pippi vẫn mơ ước có một con ngựa riêng. Và giờ đây con ngựa sống trong hành lang. Nhưng nếu Pippi thích chỗ đó là chỗ nó ngồi uống cà phê buổi chiều, nó sẽ xách cổ ngựa ra vườn không chút khó khăn gì.

Ngay cạnh biệt thự là một mảnh vườn khác, trong đó lại có một ngôi nhà khác. Trong ngôi nhà ở đó có một ông bố, một bà mẹ, cùng hai đứa con ngoan: một trai, một gái. Cậu con trai tên gọi Thomas, cô bé tên gọi Annika. Đó là hai đứa trẻ rất đỗi đáng yêu, có giáo dục và ngoan ngoãn. Chẳng bao giờ Thomas lại cắn móng tay, lúc nào cậu cũng làm theo lời mẹ. Annika chẳng bao giờ ỉ eo nếu không được chiều theo ý mình. Trông cô bé lúc nào cũng gọn gàng trong những bộ váy áo được là phẳng phiu, và cô rất chú ý giữ gìn cho bản thân sạch sẽ. Thomas và Annika cùng nhau chơi đùa hoà thuận trong vườn, nhưng chúng vẫn thường mong ước có một người bạn, và vào lúc mà Pippi hãy còn cùng bố lênh đênh trên biển, hai đứa trẻ đó đứng bên bờ giậu mà than rằng:

"Chán thật đấy, chẳng ai dọn đến ở trong ngôi nhà này cả. Phải có ai đó mang trẻ con đến đây mới đúng chứ."

Vào buổi chiều mùa hạ đẹp trời nọ, khi Pippi lần đầu bước qua ngưỡng cửa Biệt thự Bát nháo, Thomas và Annika lại không có nhà. Chúng đi thăm bà một tuần. Vì thế hai đứa không hề biết đã có người dọn vào ở ngôi nhà bên cạnh, và ngày đầu tiên sau khi trở về, ra đứng cạnh cổng nhìn ra đường, Thomas và Annika vẫn chưa hay chúng vừa có một cô bạn đồng niên ngay sát nách.

Đúng vào lúc chúng đang nghĩ xem nên bắt đầu trò gì, đang tự hỏi liệu hôm nay có gì thú vị, hay sẽ chỉ lại một ngày buồn tẻ nữa vì chẳng đứa nào nảy ra ý gì hay ho, thì ngay lúc ấy cánh cổng vườn Biệt thự Bát nháo bật mở, và một cô bé bước ra.

Một đứa con gái kỳ lạ nhất mà Thomas và Annika từng thấy, đó chính là Pippi Tất dài, đang bắt đầu cuộc đi dạo buổi sáng. Trông nó như sau:

Tóc nó có màu đúng như màu củ cà rốt, tết thành hai bím cứng quèo vểnh ngược hai bên đầu. Mũi nó giống hệt một củ khoai tây bé xíu lấm tấm đầy tàn nhang. Dưới mũi là một cái miệng rộng ngoác với hai hàm răng trắng, khoẻ. Cái váy nom mới kỳ cục làm sao, Pippi tự may lấy mà. Váy màu vàng rực rỡ, nhưng bởi thiếu vải nên ngắn cũn cỡn, làm thò cả chiếc quần xanh lơ chấm trắng mặc trong ra. Cặp chân dài gầy gò đi đôi tất dài, chiếc kẻ sọc, chiếc đen tuyền. Đã thế nó lại dận đôi giày đen to gấp đôi bàn chân. Đôi giày này bố mua cho Pippi tận bên Nam Mỹ, mua rộng phòng khi lớn, và Pippi thì không đời nào mong muốn một đôi giày nào khác.

Và thứ khiến Thomas và Annika ngạc nhiên đến trố mắt là con khỉ ngồi vắt vẻo trên vai cô bé lạ mặt. Chả khác gì một con mèo biển nhỏ thó với chiếc quần xanh da trời, chiếc áo khoác vàng và cái mũ rơm.

Pippi đi dọc xuống phố. Chân này trên vỉa hè, chân kia dưới lòng đường. Thomas và Annika nhìn theo cho đến lúc cô bé khuất dạng. Lát sau nó trở lại. Giờ đây Pippi đi giật lùi. Nó làm thế chỉ vì lười

quay mình để về nhà. Đến trước cổng vườn nhà Thomas và Annika, Pippi dừng lại. Mấy đứa trẻ im lặng nhìn nhau. Cuối cùng Thomas lên tiếng: "Sao cậu lại đi giật lùi?".

"Sao tớ lại đi giật lùi ấy à", Pippi đáp. "Tụi mình chẳng đang sống trong một đất nước tự do hay sao? Dễ thường người ta không được phép đi theo ý mình chắc ? Thêm nữa tớ bảo cho mà biết, ở bên Ai Cập mọi người đều đi giật lùi, mà chẳng ai lấy đó làm lạ, dù chỉ tẹo teo."

"Sao cậu biết?" Thomas hỏi " Cậu đã từng ở Ai Cập rồi chắc?"

"Liệu tớ đã ở Ai Cập chưa ấy à? Hẳn nhiên, cậy có thể tin chắc như vậy! Tớ từng có mặt khắp nơi trên khắp địa cầu, và chứng kiến nhiều chuyện còn kỳ cục hơn là người đi giật lùi ấy chứ. Tớ muốn biết cậu sẽ nói gì nếu tớ đi bằng hai tay như những người ở tận cùng Ấn Độ."

"Giờ thì cậu nói dối" Thomas nói.

Pippi suy nghĩ giây lát.

"Phải, cậu nói đúng, tớ nói dối đấy" nó buồn bã nói.

"Nói dối là xấu" Annika, mãi lúc này mới dám mở miệng, nhận xét.

"Phải, nói dối xấu vô cùng" Pippi đáp, còn tỏ vẻ buồn hơn nữa. "Nhưng cậu biết không, tớ cứ luôn quên điều đó. Mà làm sao có thể đòi hỏi một đứa trẻ bé bỏng, vốn có một người mẹ như một thiên thần và một người cha là vua của dân da đen, một đứa trẻ suốt đời lênh đênh trên biển, lúc nào cũng nói sự thật cho được? Thêm nữa," Pippi tiếp, gương mặt đầy tàn nhang của nó rạng rỡ hẳn lên, "Tớ muốn nói để các cậu biết, ở Congo không đào đâu ra một người nói thật. Họ nói dối cả ngày. Bảy ngày, mới sáng bảnh mắt, họ đã bắt đầu nói dối và không chịu ngừng trước lúc mặt trời lặn. Vậy nếu có xảy ra cái việc một lúc nào đó tớ nói dối, thì các cậu phải cố mà bỏ qua cho tớ, hãy nghĩ rằng chẳng qua chỉ vì tớ từng sống hơi ở

Congo. Dù sao chúng mình vẫn có thể là bạn của nhau, đúng không nào ?"

"Đúng, tất nhiên rồi," Thomas đáp và chợt hiểu hôm nay chắc chắn sẽ không phải là một trong những ngày vô vị.

"Mà sao các cậu lại không thể ăn sáng ở nhà tớ nhỉ?" Pippi hỏi.

"Ừ, đúng quá," Thomas nói, "Sao chúng mình lại không thể. Nào, ta đi thôi"

"Vâng," Annika đáp, "Đi ngay lập tức"

"Nhưng trước hết tớ phải giới thiệu với các cậu ông Nilsson cái đã," Pippi bảo.

Con khỉ già bèn ngả mũ lịch sự chào.

Và lúc này, cả bọn bước qua chiếc cổng vườn xiêu vẹo của Biệt thự Bát nháo, theo con đường mòn hai bên là những thân câu phủ rêu, những thân cây tuyệt hợp cho việc leo trèo, tiến về phía ngôi nhà, bước lên hành lang.

Ở đó, con ngựa đang đứng chén lúa mì đựng trong liễn xúp.

“Sao cậu lại để ngựa ở hành lang hở trời?" Thomas hỏi.

Mọi con ngựa cậu biết đều ở trong chuồng cả.

"À ừ," Pippi đáp, vẻ suy nghĩ, "để nó trong bếp sẽ chỉ tổ vướng, mà trong phòng khách thì nó lại không thích".

Thomas và Annika vuốt ve chú ngựa, rồi chúng bước vào nhà. Trong nhà có một gian bếp, một phòng khách và một buồng ngủ. Nhưng cứ xét cảnh tượng thì tuồng như Pippi đã hàng tuần rồi quên dọn vệ sinh. Thomas và Annika thận trọng ngó quanh, biết đâu đức vua của dân da đen lại chẳng đang ngự ở một góc nào đó. Từ bé tới giờ chúng chưa hề được nhìn một ông vua của người da đen.

Nhưng rồi cũng chẳng thấy ông bố nào, bà mẹ cũng không nốt, và Annika sợ hãi hỏi:

“Cậu ở đây hoàn toàn một mình sao?”

“Ồ không! Ông Nilsson và con ngựa cũng ở đây đấy chứ.”

“Ừ nhưng mà, tớ muốn hỏi cậu, cậu không có bố mẹ ở đây à?”

“Không, chẳng có ai cả”

“Nhưng ai sẽ giục cậu đi ngủ buổi tối hay nhắc nhở cậu những việc khác?”

“Tự tớ.” Pippi đáp. “Trước tiên tớ nói rất mềm mỏng, nếu tớ không vâng lời, tớ sẽ

nghiêm khắc nhắc lại, và nếu tớ vẫn không chịu nghe, tớ sẽ ăn đòn.”

Thomas và Annika không hiểu lắm, song chúng nghĩ bụng: âu cũng là một phương cách hết sức tiện lợi. Chúng đã vào đến bếp tự lúc nào, và Pippi reo lên:

“Bây giờ tụi mình sẽ làm bánh trứng!”

Cô bé lấy ra ba quả trứng tung lên cao. Một quả rơi trúng đầu nó vỡ tung toé, khiến lòng đỏ trứng chảy cả vào mắt. Nhưng Pippi đã khéo léo hứng hai quả còn lại vào một cái nồi, chúng vỡ làm đôi.

“Tớ luôn nghe nói lòng đỏ trứng có lợi cho tóc.” Pippi nói, tay chùi mắt.” Các cậu sẽ thấy: tóc mọc lên nghe rõ mồn một cho mà xem. Thêm nữa, bên Braxin mọi người đều đi đi lại lại với trứng trên tóc cả. Nhưng cũng vì vậy mà chẳng ai bị hói đầu. Duy nhất một lần có ông già nọ điên rồ tới mức chén sạch chỗ trứng mà lẽ ra ông ta phải bôi lên tóc. Rồi ông ta bị hói thật sự, và hễ ông ta bước chân ra phố là lập tức người đổ đến xem đông nghịt, đến nỗi cảnh sát phải đến dẹp”.

Pippi vừa nói vừa khéo léo thò ngón tay nhặt vỏ trứng ra khỏi nồi. Giờ đây, nó lấy chiếc bàn chải cọ lưng treo trên tường xuống và bắt đầu đánh trứng khiến trứng bắn tung toé lên bốn bức tường xung quanh. Cuối cùng nó đổ chỗ trứng còn sót lại vào một cái chảo đặt trên bếp.

Khi một mặt bánh đã chín, Pippi hất nhẹ chảo lên trên, khiến chiếc bánh lộn một vòng

trong không trung, rồi lại giơ chảo ra hứng. Bánh chín, Pippi lẳng bánh xuyên bếp bay thẳng vào một cái đĩa để trên bàn.

“Ăn thôi,” nó nói “ăn ngay kẻo nguội”.

Thomas và Annika bèn ăn và nhận thấy rằng đó là chiếc bánh trứng ngon tuyệt.

Sau đó Pippi mời hai người bạn của mình vào phòng khách. Trong phòng chỉ có một thứ đồ gỗ duy nhất. Đó là chiếc tủ lớn với nhiều ngăn kéo nhỏ. Pippi mở các ngăn kéo, cho Thomas và Annika xem mọi của báu mà nó cất giữ bên trong. Những quả trứng chim hiếm thấy, những con ốc kì lạ, những viên đá, những chiếc hộp nhỏ trang nhã, những chiếc gương bằng bạc đẹp đẽ, những chuỗi ngọc, cùng vô cùng thứ khác mà Pippi và bố đã mua trong những chuyến chu du vòng quanh thế giới.

Pippi tặng mỗi người bạn mới một món quà nhỏ làm kỉ niệm. Thomas được một con dao găm, chuôi dát ngọc trai lóng lánh; còn Annika một cái tráp nhỏ, nắp chạm toàn vỏ ốc màu hồng. Trong tráp là một chiếc nhẫn có mặt đá màu xanh lục.

“Giờ các cậu về được rồi đấy.” Pippi nói “ có thể mai các cậu mới lại sang được. Vì nếu các cậu không về, các cậu sẽ không thể sang lại nữa. Mà như thế thì tiếc lắm.”

Thomas và Annika cũng nghĩ vậy. Chúng bèn ra về. Chúng đi ngang chỗ con ngựa bấy giờ đã chén sạch chỗ lúa mì, bước qua cổng của Biệt thự Bát nháo. Ông Nilsson vẫy mũ lên chào khi chúng đi khỏi.

2. Pippi trở thành Người thu nhặt và sa vào Trận ẩu đả

Sáng hôm sau Annika tỉnh giấc sớm. Cô bé nhảy vội khỏi giường, nhón chân đến bên Thomas.

“Dậy thôi, Thomas,” Annika vừa gọi vừa lay tay anh. “Dậy, chúng mình định sang chỗ cô bạn vui nhộn đi đôi giày to tướng cơ mà.”

Thomas lập tức tỉnh hẳn.

“Lúc ngủ anh đã biết hôm nay thể nào cũng có chuyện vui, mỗi tội không nghĩ ra đó là chuyện gì,” Cậu vừa nói vừa cởi tuột áo ngủ. Rồi hai đứa cùng vào buồng tắm. Chúng rửa mặt, đánh răng nhanh hơn hẳn thường ngày, mặc quần áo chóng váng và vui vẻ đúng một tiếng- sớm hơn mẹ chúng tưởng. Rồi hai đứa lao xuống tầng dưới, sà ngay vào bàn ăn sáng, miệng gào lên là chúng muốn uống ca-cao ngay tức khắc.

“Các con định làm gì vậy?” Mẹ chúng hỏi. “Cứ cuống quýt cả lên thế”.

“Chúng con định sang chơi với cô bạn mới nhà bên,” Thomas nói.

“Có khi chúng con sẽ ở cả ngày bên ấy,” Annika nói thêm.

Đúng sáng hôm nay, Pippi đang mải mê làm bánh quế. Cô bé nhào một đống tướng bột và cán rộng khắp sàn bếp.

“Vì mày biết không,” Pippi nói với con khỉ con của nó, “làm gì có cái khay cán bột nào đủ rộng, một khi tao định lắm ít nhất là năm trăm cái bánh?”

Và lúc này đây, nó nằm bò trên sàn bếp, hăm hở rập những cái bánh hình trái tim.

“Đừng có giẫm luôn vào bột như thế đi ông Nilsson!” Pippi đang nói thế thì chuông reo.

Pippi chạy ra mở cửa. Trông nó trắng xoá từ đầu xuống chân, hệt như một cái cối xay bột, và khi Pippi nhiệt thành bắt tay Thomas và Annika, một đám mây bột phủ lên hai đứa.

“Tớ mừng là các cậu đã sang,” Pippi nói, tay rũ tạp dề, khiến một đám mây bột mới lại bung ra. Thomas và Annika hít phải nhiều bột quá đến phát ho.

“Cậu làm cái gì vậy?” Thomas hỏi.

“Chà, nói tớ nói là tớ đang quét ống khói thì hẳn cậu chẳng thèm tin tớ, một đứa

ranh khôn như cậu!” Pippi đáp. “Sự thật là tớ đang làm bánh. Nhưng tớ sắp xong đến nơi rồi. Trong khi chờ đợi, các cậu ngồi tạm lên mấy cái hòm gỗ kia kìa”.

Có Chúa chứng giám, Pippi làm việc mới nhanh làm sao!

Thomas và Annika ngồi trên chiếc hòm gỗ xem nó rập bánh thoăn thoắt trên đám bột, liệng chúng vào những chiếc khay thiếc, rồi phi đám khay vào bếp lò. Hai đứa có cảm tưởng, cảnh tượng đang diễn ra trong phim.

“Xong.” Pippi nói, tay sập cửa lò cái sầm, sau khi đã lấy mẻ bánh cuối cùng ra khỏi lò.

“Tụi mình định làm gì bây giờ ?” Thomas hỏi.

“Tớ không biết các cậu muốn làm gì,” Pippi đáp, “nhưng riêng tớ thì tớ sẽ không nằm chảy thây ra đâu. Cụ thể tớ là một người thu nhặt, mà đã là người thu nhặt, thì chẳng bao giờ có lấy một giờ rỗi rãi”.

“Cậu bảo sao, cậu là cái gì kia ?” Annika hỏi.

“Một người thu nhặt”.

“Nghĩa là thế nào?” Thomas hỏi.

“Một người thu nhặt các đồ vật, các cậu biết đấy. Thế chứ còn thế nào nữa?” Pippi vừa đáp vừa vun gọn chỗ bột vãi thành một đống nhỏ. “Cả thế giới đầy rẫy nhưng đồ vật, và rất cần có ai đó tìm thấy chúng. Những người thu nhặt làm chính việc đó.”

“Những đồ vật gì vậy?” Annika hỏi.

“Ồ đủ thứ,” Pippiđáp. “Vàng thỏi, lông đà điểu, chuột chết, pháo tép, những đinh ốc bé tí và tất cả những đồ vật tương tự.”

Thomas và Annika nghe thấy êm tai ra trò, và cũng rất muốn trở thành người thu nhặt, nhưng Thomas bảo cậu hy vọng sẽ nhặt được một cục vàng chứ không chỉ một cái đinh ốc bé tẹo.

“Để rồi xem sao,” Pippi nói,” lúc nào người ta cũng nhặt được cái gì đó. Nhưng bây giờ tụi mình phải nhanh chân lên, kẻo những người thu nhặt khác sẽ tới nhặt hết những cục vàng có ở quanh đây mất.”

Cả ba người thu nhặt bèn lên đường. Chúng cho rằng tốt nhất hãy bắt đầu tìm kiếm xung quanh các toà nhà. Bởi theo Pippi, cũng có khi người ta nhặt được một cái đinh ốc sâu tít trong rừng, nhưng những đồ quý báu nhất thì hầu như luôn được tìm thấy ở gần chỗ có người ở.

“Nhưng dẫu sao,” cô bé nói,” tớ đã từng trải qua một ví dụ ngược lại. Tớ nhớ một lần tớ đi kiếm đồ vật trong rừng rậm Borneo. Vào chính giữa khu rừng nguyên thuỷ, nơi chưa từng có con người đặt chân tới, các cậu thử đoán xem tớ đã nhặt được cái gì nào? Chà, một cái chân gỗ thực thụ, hết ý. Sau đó tớ đem tặng nó cho một ông già chỉ có một chân, và ông lão nói rằng một cái chân gỗ tuyệt như thế thì có cả đống tiền cũng không mua nổi.”

Thomas và Annika ngước nhìn Pippi, xem xem một người thu nhặt phải xử sự ra sao. Còn Pippi cứ chạy từ lề đường này sang lề đường kia, tay che trước trán, mắt ngó nghiêng. Đôi lúc nó quỳ xuống, sục bàn tay vào giữa các thanh rào, rồi thất vọng nói:

“Lạ thật! Tớ chắc mẩm là đã nhìn thấy một cục vàng!”

“Có thật là mình được phép nhặt tất cả những gì mà mình tìm thấy không ?” Annika hỏi.

“Ừ, tất cả những gì nằm trên mặt đất,” Pippi đáp.

Cách đấy một quãng có một ông lão nằm ngủ trên bãi cỏ trước nhà ông.

“Ông cụ kia nằm trên mặt đất,” Pippi nói, “Và chúng mình tìm thấy ông ta. Nhặt thôi!”

Thomas và Annika giật mình kinh hãi.

“Không, không! Pippi, chúng mình không thể nhặt một người đàn ông, không được đâu,” Thomas nói. “Thêm nữa, ta biết làm gì với ông cụ?”

“Làm gì với ông vụ ấy à ? Có thể sử dụng vào khối việc. Có thể nhét ông cụ vào một cái chuồng thỏ nhỏ thay vì nhốt thỏ và nuôi ông cụ bằng lá cỏ. Nhưng nếu các cậu không muốn thì thôi vậy, tớ thế nào cũng được. Mặc dù tớ thấy bực mình khi nghĩ: biết đâu kẻ thu nhặt khác sẽ tới và thó mất ông cụ.”

Chúng tiếp tục đi. Bỗng Pippi bật reo to:

“Không có lẽ, tớ chưa từng thấy một vật nào như thế!”

Nó vừa kêu, vừa nhặt lên một cái hộp thiếc cũ gỉ từ đám cỏ. “Một của báu, một báu vật! Hộp thì người ta không bao giờ có đủ cả.”

Thomas nhìn cái hộp thoáng vẻ nghi ngại và hỏi:

“Có thể sử dụng nó vào việc gì được?”

“Ồ, khối việc,” Pippi đáp. “Có một cách là để bánh vào, bấy giờ nó sẽ là một cái hộp bánh hết ý. Có một cách khác không để bánh vào, thì nó sẽ là một cái hộp không bánh, và cố nhiên sẽ bớt hay đi, nhưng cũng vẫn có thể dùng tốt.”

Cô bé ngắm nghía cái hộp quả thực đã gỉ hoen gỉ hoét, đã thế còn thủng một lỗ ở đáy.

“Xem ra nó sẽ là cái hộp không bánh lắm,” nó nói vẻ nghĩ ngợi. “Nhưng có thể chụp nó vào đầu mà chơi như thể đang giữa đêm tối vậy.”

Và nó thử ngay. Với chiếc hộp kín đầu, Pippi đi xuyên khu biệt thự như một cái tháp nhỏ bằng thiếc di động, nó không chịu dừng bước trước khi vấp phải một hàng rào dây thép và ngã sấp mặt.

Chiếc hộp thiếc va xuống đất đánh xoảng, nghe rợn cả người.

“Các cậu thấy chưa,” Pippi vừa nói vừa nhấc bỏ hộp thiếc khỏi đầu. “Nếu không có nó, có phải mặt tớ đã lao thẳng xuống đất vỡ tan rồi không.

“Ừ, nhưng mà,” Annika nói, “Nếu cậu không chụp nó vào đầu, thì cậu đã không vấp phải hàng rào dây thép.”

Nhưng cô bé chưa kịp dứt lời thì Pippi đã lại reo lên, đắc thắng giơ cao một cái ống sợi rỗng.

“Hôm nay có vẻ là ngày may mắn của tớ,” Pippi nói. “Một cái ống sợi mới xinh xẻo dễ thương làm sao, có thể dùng nó để thổi bong bóng xà phòng, hoặc xâu dây đeo trước cổ như dây chuyền ấy. Tớ muốn về nhà thử ngay lập tức đây.”

Đúng lúc đó, một cánh cổng vườn bật mở, một cậu bé nhào ra. Trông cậu đầy vẻ sợ hãi, và thật không có gì lạ: năm thằng khác đang đuổi sát gót cậu. Chúng sắp tóm được cậu, dồn cậu vào một bờ rào, để rồi cả lũ lăn xả vào cậu. Cả năm đứa cùng bắt đầu đấm đá cậu. Cậu bé vừa khóc vừa giơ hai cánh tay ra trước mặt đỡ đòn.

“Cho nó một trận đi, chúng mày!” Thằng cao lớn và lực lưỡng nhất hô lên. “Để cho nó không bao giờ còn dám thò mặt đến phố này nữa.”

“Ôi,” Annika nói, “chúng nó đánh Vili. Sao chúng nó có thể ác thế được!”

“Đấy là thằng Benno đáng ghét. Lúc nào nó cũng phải đấm đá ai đó.” Thomas nói. “Mà lại năm đánh một, lũ hèn.”

Pippi tiến đến bên lũ con trai, gõ ngón tay trỏ vào lưng Benno.

“Ê các cậu,” cô bé nói. “ Các cậu định nghiền cậu bé Vili ra cám à? Vì cả năm cậu cùng lúc xông vào nó ?”

Benno quay phắt lại và thấy một con bé mà trước đây nó chưa hề gặp bao giờ, con bé còn cả gan chạm tay vào người nó. Thoạt tiên nó trố mắt giây lát bởi quá ngạc nhiên, rồi nó nở một nụ cười hết cỡ.

“Chúng mày!” nó gọi, “Chúng mày ơi! Hãy để thằng Vili đấy, lại trông thử con bé này xem. Cả đời chúng mày chưa từng được chiêm ngưỡng một cái gì tương tự đâu nhé.”

Nó vỗ tay vào đầu gối cười sằng sặc. Thoắt cái cả bọn đã bu quanh Pippi, cả bọn, chỉ trừ Vili bấy giờ vừa quệt nước mắt vừa thận trọng đến bên Thomas.

“Các cậu đã thấy tóc tai nó chưa hả? Đỏ quạch như lửa! Còn đôi giày nữa chứ! Cho tao mượn một chiếc được không ? Tao đang rất muốn thử chèo thuyền mà cóc có thuyền đây.”

Đoạn nó túm một bím tóc của Pippi, nhưng vội rụt ngay tay lại và giả bộ kêu lên:

“Ối, tôi bị lửa thiêu!”

Thế rồi cả năm thằng vây lấy Pippi, vừa nhảy vừa la:

“Cáo lông đỏ! Cáo lông đỏ!”

Pippi đứng giữa vòng tròn, cười hết sức thân ái. Benno tưởng Pippi sẽ tức giận hay bắt đầu khóc nhè cơ. Ít nhất thì nó cũng phải tỏ vẻ sợ hãi chứ.Thấy không ăn thua, Benno bèn đẩy cô bé một cái.

“Tớ thấy cậu xử sự với phụ nữ không được nhã nhặn cho lắm,” Pippi nhận xét.

Rồi cô bé nhấc bổng Benno trên đôi tay cực khoẻ của mình, vác đến một cây lê hạnh cạnh đó, vắt ngang lên một cành. Đoạn nó túm thằng tiếp theo vắt lên một cành khác. Thằng thứ ba bị nó đặt lên trụ cổng vườn trước một toà biệt thự, rồi nó ném thằng thứ bốn qua bờ rào, rơi chính giữa một luống hoa. Còn người hùng cuối cùng của đám hiếu chiến bị nó ấn vào chiếc xe cút kít đồ chơi nhỏ xíu đứng giữa đường. Đoạn Pippi, Thomas, Annika và Vili đứng đó nhìn đám đầu gấu một lúc nữa, trong khi lũ này câm như hết vì sửng sốt. Pippi nói:

“Các cậu đến là hèn. Năm đứa bắt nạt một thằng bé con. Như thế là hèn. Đã vậy lại còn giở trò hù doạ một đứa con gái bé bỏng không tự vệ. Khiếp, sao mà xấu!”

“Đi nào, tụi mình về nhà,” Nó bảo Thomas và Annika rồi quay sang Vili “Nếu chúng nó còn thử đánh cậu lần nữa, cứ bảo tớ.”

Và với Benno bấy giờ còn vắt vẻo trên cây, không dám động đậy, Pippi nói:

“Nếu cậu còn định phán xét gì thêm về tóc hoặc giày của tớ, thì tốt nhất là hãy nói ngay đi, trước khi tớ về nhà.”

Nhưng Benno hoàn toàn không còn gì để nói về giày của Pippi cả, về tóc cũng không nốt. Vậy là Pippi một tay nhặt hộp thiếc, tay kia cầm ống sợi bỏ đi. Thomas và Annika theo sau.

Khi chúng về đến vườn nhà Pippi, cô bé nói:

“Đến là bực các cậu ạ! Đây, tớ nhặt được hai vật đẹp thế này, mà các cậu chẳng kiếm được gì. Các cậu phải tìm tiếp đi thôi. Thomas, sao cậu không nhòm thử vào hốc cây cổ thụ này xem. Đám cây cổ thụ thường là những mục tiêu tốt nhất cho một người thu nhặt đấy.”

Thomas bảo cậu không tin cậu và Annika sẽ nhặt được bất cứ thứ gì, nhưng chiều ý Pippi, cậu cũng thò tay vào một hốc cây.

“Ối, thật sao!” Cậu thốt lên vô cùng sửng sốt và giơ cao bàn tay cầm một cuốn sổ xinh xắn bìa da. Trong hai cái ngăn đặc biệt của sổ có một chiếc chút chì nhỏ bằng bạc.

“Kỳ lạ thật!” Thomas nói.

“Cậu thấy chưa!” Pippi bảo. “Không gì tuyệt hơn là làm người thu nhặt. Chỉ đáng ngạc nhiên là chẳng ai theo cái nghề này nữa. Thợ may, thợ giày, thợ nạo ống khói, và đại loại các nghề mà thiên hạ đều có thể trở thành được … nhưng người thu nhặt ấy ư, ái chà, còn lâu nhé !”

Đoạn cô bé quay sang Annika:

“Sao cậu không lại gốc cây cổ thụ này thử thò tay vào xem sao? Quả thật là ta luôn tìm được gì đó trong các gốc cây cổ thụ đấy.”

Annika thò tay vào và túm ngay được một chuỗi san hô. Và cả Thomas lẫn Annika đều giương mắt, đứng ngây ra trong giây lát, chúng ngạc nhiên quá đỗi. Chúng tự nhủ từ nay, ngày nào chúng cũng muốn làm người thu nhặt.

Suốt nửa đêm qua Pippi mải thức chơi bóng, giờ đây nó đột nhiên thấy buồn ngủ.

“Tớ cho rằng tớ phải đi nằm một cái,” Nó nói. “Các cậu có thể cùng vào và đắp chăn cho tớ chứ?”

Ngồi trên thành giường tụt giày ra, Pippi ngắm nghía đôi giày vẻ nghĩ ngợi, rồi nói:

“Cái thằng Benno ấy, nó bảo nó muốn chèo thuyền. Hừm!” Nó khịt mũi khinh bỉ. “Để rồi tớ sẽ dạy cho nó biết thế nào là chèo thuyền… chờ đấy!”

“Này, Pippi” Thomas e sợ hỏi, “thật ra sao cậu lại đi đôi giày rộng đến thế?”

“Để tớ có thể ngó ngoáy các ngón chân, cậu hiểu chứ,” nó đáp. Đoạn nó nằm xuống

giường ngủ.

Khi ngủ bao giờ Pippi cũng thò hai bàn chân kê lên gối, còn đầu lại rúc tít trong chăn.

“Ở Guatemala dân chúng ngủ như thế này cả,” Pippi cả quyết, “Và đây là tư thế ngủ duy nhất đúng. Mà có nằm thế tớ mới ngó ngoáy được các ngón chân trong khi ngủ. Các cậu có thể ngủ mà không cần hát ru không? Tớ thì lúc nào cũng phải hát ru mình một chốc, không thì không sao chợp mắt nổi.”

Thomas và Annika nghe i ỉ dưới chăn. Đó là tiếng Pippi tự ru mình trong giấc ngủ. Nhẹ nhàng, thận trọng chúng nhón chân đi ra, để không đánh thức nó.

Ra đến cửa, chúng quay lại ngó chiếc giường lần chót. Chúng chẳng trông thấy gì ngoài hai bàn chân Pippi kê lên gối. Nó nằm đó, ngọ ngoạy thật lực các ngón chân.

Thomas và Annika đi về nhà. Annika nắm chặt chuỗi san hô trong tay.

“Nhưng cứ kỳ cục thế nào ấy,” Cô bé nói. “Thomas, hẳn anh không tin… anh có nghĩ rằng chính Pippi đã đặt sẵn các thứ từ trước không?”

“Chẳng biết được,” Thomas đáp. “Với Pippi thì đúng là chẳng biết đâu mà lần”.

3. Pippi chơi trò “Đuổi bắt” với Cảnh sát

Chả mấy chốc, cả thị trấn đều biết có một cô bé chín tuổi đang sống một mình ở Biệt thự Bát nháo. Các ông bố bà mẹ trong thị trấn cho rằng không thể để như vậy được. Mọi đứa trẻ đều phải có người dạy dỗ, mọi đứa trẻ đều phải đến trường và học toán. Bởi vậy họ bèn quyết định phải đưa ngay con bé con ở Biệt thự Bát nháo vào một trại hè. Một chiều đẹp trời nọ, Pippi mời Thomas và Annika sang uống cà phê, ăn bánh ngọt. Nó bày biện các thứ lên bàn và đặt phía trước hàng hiên. Nắng rực rỡ, mọi bông hoa trong vườn nhà Pippi đang toả hương thơm ngát. Ông Nilsson hết trèo lên lại trèo xuống mái hiên. Còn con ngựa cứ chốc chốc lại thò mõm ra để nhận bánh ngọt.

“Sống sướng thật!” Pippi nói và duỗi dài hai cẳng chân. Đúng lúc đó, hai cảnh sát mặc đồng phục từ chân lên đầu bước qua cổng vườn.

“A,” Pippi reo lên, “hôm nay tớ lại được một ngày may mắn rồi đây. Cảnh sát là thứ hay nhất mà tớ biết được… ngoài món me chua.”

Đoạn nó bước ra đón những người cảnh sát, mặt mũi rạng rỡ vì hân hoan.

“Có phải đây là cô bé vừa dọn đến Biệt thự Bát nháo không?” một cảnh sát hỏi.

“Ngược lại,” Pippi đáp, “Đây là một bà thím nhỏ tí sống trên tầng ba một toàn nhà ở tít cuối phố”.

Pippi nói vậy chỉ vì nó muốn đùa chút xíu với hai người cảnh sát. Nhưng hai người này lại chẳng thấy có gì đáng cười cả. Họ yêu cầu Pippi chấm dứt chuyện tếu. Và họ nói rằng những người tốt bụng trong thị trấn đã thu xếp để nó được nhận vào một nhà trẻ.

“Cháu đã có một chỗ trong nhà trẻ.” Pippi nói.

“Cháu bảo sao, đã ổn thoả cả rồi à?” một người cảnh sát hỏi. “Nhà trẻ ấy ở đâu vậy?”

“Ở đây ạ” Pippi hãnh diện đáp. “Cháu là một đứa trẻ và đây là nhà của cháu, vậy nó là cái nhà trẻ. Và cháu có chỗ ở đây. Khối chỗ.”

“Cô bé ơi.” Viên cảnh sát cười bảo, “cháu không hiểu rồi. Cháu phải vào một nhà trẻ chính cống và phải có người chăm sóc cháu.”

“Có thể đem theo ngựa vào một nhà trẻ không ạ?” Pippi hỏi.

“Không, cố nhiên là không,” viên cảnh sát đáp.

“Cháu cũng đã nghĩ thế,” Pippi rầu rĩ nói. “Vậy thế còn khỉ?”

“Tất nhiên là không được, cháu phải hiểu chứ.”

“Vâng,” Pippi nói, “nếu vậy các bác đành phải lo kiếm trẻ con ở đâu khác cho cái trại trẻ của các bác thôi. Cháu không có ý định đến đó đâu.”

“Ồ, nhưng cháu không hiểu là cháu phải đến trường hay sao?” người cảnh sát hỏi.

“Người ta đến trường để làm gì ạ?”

“Để học tất cả mọi thứ, đương nhiên rồi.”

“Mọi thứ gì ạ?”

“Nhiều thứ,” người cảnh sát đáp “ một lô những điều bổ ích, giả dụ như phép nhân, cháu biết không, hay bảng cửu chương.”

“Chín năm qua không có *nhép phân*[i] cháu vẫn sống tốt.” Pippi đáp, “vậy cháu cứ tiếp tục như thế cũng chẳng sao.”

“Ờ, nhưng cháu thử nghĩ xem, rồi đây cháu sẽ thấy xấu hổ vì hiểu biết quá ít. Mai này khi cháu đã lớn, ngộ có ai đó đến hỏi cháu tên

thủ đô của nước Bồ Đào Nha là gì, thế là cháu chịu không trả lời nổi."

"Cháu trả lời nổi quá đi chứ."Pippi đáp. "Cháu chỉ việc trả lời rằng: Nếu việc biết tên thủ đô của Bồ Đào Nha quá ư là quan trọng với cậu, thì cậu cứ viết thư thẳng sang Bồ Đào Nha mà hỏi!"

"Ồ, nhưng cháu không nghĩ rằng cháu sẽ thấy xấu hổ vì bản thân cháu không biết điều đó sao?".

"Cũng có thể," Pippi nói. "Biết đâu thỉnh thoảng tối đến cháu lại chẳng nằm thao thức và cứ tự hỏi đi hỏi lại: Thủ đô của nước Bồ Đào Nha tên là cái quái quỷ gì nhỉ? Con người ta đâu phải lúc nào cũng sống vô tư cho được." Pippi nói và chống hai tay xuống đất trồng cây chuối. "Thêm nữa, cháu đã từng cùng bố ở Lisbon." Cô bé nói tiếp trong khi hai chân chổng ngược lên trời vì ở tư thế này nó vẫn có thể nói chuyện thoải mái. Nhưng bây giờ một người cảnh sát liền nói có Chúa chứng giám, Pippi chớ có tưởng rằng nó muốn làm gì thì làm. Nó phải theo họ đến một trại trẻ, thậm chí là ngay lập tức. Ông ta lại gần Pippi, nắm cánh tay nó. Nhưng Pippi nhanh chóng thoát ra được. Nó khẽ đập vào ông ta và bảo : "Đố bắt được cháu đấy!"

Ông ra còn chưa kịp hiểu, Pippi đã nhảy phắt lên hiên nhà. Thêm vài động tác nữa, nó đã ở trên ban công phía trên hành lanh. Hai người cảnh sát không có hứng đuổi theo cô bé bằng cách trèo theo đúng đường của nó. Họ chạy vào nhà, leo cầu thang lên tầng trên. Nhưng khi họ lên đến ban công thù Pippi đã ở lưng chừng mái nhà. Nó chuyển động trên đám mái ngói khéo léo nhẹ nhàng tựa như một con khỉ. Thoắt cái đã ở đỉnh mái, rồi nhảy lên ống khói. Đứng dưới ban công, hai người cảnh sát sợ dựng tóc gáy, và dưới bãi cỏ, Thomas và Annika đang ngước nhìn Pippi.

"Chơi đuổi bắt vui ghê!" Pippi reo lên. "Và các bác thật có lòng tốt là đã đến đây. Rõ ràng hôm nay là một ngày may mắn của cháu."

Sau một hồi nghĩ ngợi, hai người cảnh sát đi xuống lấy thang bắc lên một chái nhà. Và giờ họ lần thang leo lên, người trước, kẻ sau,

hòng lôi cổ Pippi xuống. Thế nhưng lúc ở trên mái và bắt đầu lấy thăng bằng để đi về phía Pippi, trong cả hai đều thoáng vẻ sợ hãi.

“Các bác đừng sợ,” Pippi kêu lên, “Chẳng nguy hiểm gì đâu. Chỉ vui thôi.”

Khi hai người cảnh sát chỉ còn cách Pippi hai bước chân, cô bé bèn nhảy khỏi ống khói và chạy thoăn thoắt trên đỉnh mái sang chái nhà bên kia, giữa những tiếng gào thét và tiếng cười. Cách nhà vài mét là một cái cây. “Cháu lặn đây này!” Pippi kêu lên và nhảy thẳng xuống ngọn cây xanh, nó túm lấy một cành cây, treo mình đung đưa một lát, đoạn buông tay rơi xuống đất. Liền đó nó lao về chái nhà bên kia, cất bỏ cái thang.

Hai người cảnh sát tỏ ra hơi kinh ngạc khi Pippi nhảy xuống, nhưng họ càng kinh ngạc hơn khi cố giữ thăng bằng dò dẫm trên mái trở lại phía chái nhà, toan trèo thang xuống. Thoạt đầu họ nổi giận dùng đùng, quát gọi Pippi đem ngay cái thang lại, nếu không họ sẽ cho nó biết tay.

“Làm gì mà các bác cáu kỉnh thế ?” Pippi hỏi giọng đầy trách móc. “Chúng mình chỉ chơi trò đuổi bắt và chơi thì phải theo luật, cháu nghĩ thế”.

Hai người cảnh sát suy nghĩ giây lát, cuối cùng một người dịu giọng bảo:

“Này cháu, cháy có muốn tỏ ra ngoan ngoãn thì đặt lại cái thang để các bác xuống nào?”

“Muốn quá chứ ạ,” Pippi đáp và lập tức đem thang lại. “Rồi mấy bác cháu mình có thể uống cà phê và vui vẻ với nhau một lát nhé”.

Nhưng những tay cảnh sát đúng là xảo quyệt, vì vừa đặt chân tới đất họ đã nhảy bổ vào Pippi, miệng quát:

“Bây giờ thì mày sẽ biết thế nào là lễ độ, đồ quỷ con!”.

Nhưng Pippi đáp lại:

“Không, giờ cháu không còn thời gian chơi tiếp nữa đâu. Mặc dù trò này đến là vui, cháu công nhận thế”.

Và nó đường hoàng nắm thắt lưng xách cả hai đi dọc đường vườn, qua cổng, ra phố. Ở đó, nó đặt họ xuống. Hồi lâu sau, hai người kia mới hết sững sờ và nhúc nhắc nổi chân tay.

“Gượm đã,” Pippi gọi rồi chạy vào bếp. Nó đem ra mấy cái bánh hình trái tim.

“Các bác có muốn nếm thử không ?” Nó hỏi. “Hơi cháy một tẹo, nhưng chẳng sao đâu.”

Đoạn nó quay sang chỗ Thomas và Annika bấy giờ cứ đứng giương mắt lên, chưa thôi kinh ngạc. Còn mấy tay cảnh sát vội vã quay trở vào thị trấn, họ nói với tất thảy các ông bố, bà mẹ rằng Pippi có vẻ không thích hợp với trại trẻ. Họ không hé răng một lời về việc đã ở trên mái nhà. Và các bậc cha mẹ thấy có lẽ tốt nhất là cứ để cô bé ở lại Biệt thự bát nháo. Còn nếu muốn đi học thì nó phải tự đi mà lo lấy.

Nhưng Pippi, Thomas và Annika đã được hưởng một buổi chiều đến là thú vị. Chúng tiếp tục bữa tiệc cà phê bỏ dở. Pippi chén một lèo mười bốn cái bánh ngọt, đoạn nó bảo:

“Họ không phải là những người cảnh sát thực thụ như tớ vẫn nghĩ. Hoàn toàn không! Họ quá lắm lời về trại trẻ với *nhép phân* và Lisbon.”

Rồi nó dắt ngựa ra và cả ba cùng cưỡi trên lưng ngựa. Thoạt đầu Annika sợ hãi, nhưng sau khi thấy Thomas và Pippi cười hết sức thích thú, cô bé bèn cho phép Pippi nhấc cả mình lên ngựa. Và con ngựa đi nước kiệu loanh quanh trong vườn, cứ thế mãi. Thomas liền hát: *“Đám quân Thụy Điển ầm ầm lao tới…”*

Tối đến, khi Thomas và Annika đã lên giường, Thomas bảo:

“Annika, em có thấy việc Pippi đến đây ở thật tuyệt vời không?”

“Em thấy rõ là thế,” Annika đáp.

“Anh không sao nhớ nổi hồi trước, dạo Pippi chưa dọn tới, chúng mình đã chơi những trò gì. Em còn nhớ chứ?”

“Nhớ, chúng mình đã chơi crocket[ii] và những trò tương tự.” Annika nói. “Nhưng em thấy vui hơn nhiều khi được chơi với Pippi. Cùng với ngựa và khỉ của cô ấy nữa.”

4. Pippi đến Trường

Cố nhiên là Thomas và Annika đi học. Sáng nào cũng vậy, chưa tới tám giờ là chúng đã cắp sách, dắt tay nhau rảo bước đến trường.

Đó là lúc Pippi thường bận bịu với việc chải lông cho con ngựa hay mặc cho Ông Nilsson một bộ cánh bé xíu. Không thì nó tập thể dục buổi sáng bằng cách chống hai tay xuống đất trồng cây chuối thẳng tắp rồi lộn một lèo bốn mươi vòng liền. Sau đó nó sẽ ngồi vào bàn ăn và nhẩn nha nhấm nháp một cốc tướng cà phê cộng với chiếc bánh mì kẹp pho mát.

Lần nào cũng vậy, hễ lên đường đi học, Thomas và Annika lại thèm thuồng ngó vào Biệt thự Bát nháo. Chúng ước gì được vào trong đó chơi với Pippi. Nếu mà Pippi cùng đến trường như chúng thì còn đỡ.

“Thử tưởng tượng cả lũ cùng tan học về nhà có phải vui biết bao nhiêu không ?” Thomas nói.

“Ừ, cả lúc cùng đến trường nữa.”Annika cũng nói.

Càng nghĩ chúng càng thấy chán vì Pippi không đi học, cuối cùng chúng quyết định sẽ thuyết phục nó đến trường.

Một chiều nọ, sau khi xong xuôi bài tập, Thomas cùng với Annika sang biệt thự Bát nháo thăm Pippi, và Thomas ranh mãnh bảo Pippi: “Cậu không biết chúng tớ có một cô giáo đáng yêu đến thế nào đâu.”

“Giá cậu biết ở trường vui thế nào.” Annika xuýt xoa. “Tớ sẽ phát điên lên mất nếu tớ không được đi học.”

Pippi đang ngồi trên ghế, rửa chân trong chậu. Nó không nói gì, chỉ ngó ngoáy các ngón chân khiến nước bắn ra tung tóe.

“Mà cũng chẳng phải ở trường lâu la gì, chỉ đến hai giờ thôi,” Thomas tiếp.

“Đúng đấy, rồi còn được nghỉ lễ Giáng sinh, lễ Phục sinh và nghỉ hè nữa,” Annika phụ hoạ.

Pippi cắn các ngón chân cái vẻ suy nghĩ, nhưng vẫn ngồi im. Bỗng nó cả quyết hắt cả chậu nước xuống sàn khiến ông Nilsson ướt sũng, chả là ông đang ngồi đấy nghịch một cái gương.

“Thật bất công,” Pippi nghiêm khắc nói, không thèm bận tâm đến vẻ hoang mang vì bất ngờ dính nước của ông Nilsson. “Tuyệt đối bất công, tớ không chịu để vậy đâu!”

“Bất công cái gì cơ?” Thomas hỏi.

“Bốn tháng nữa là Giáng sinh, và các cậu sẽ được nghỉ Giáng sinh. Thế còn tớ, tớ sẽ được cái gì nào?” Giọng Pippi rầu rĩ. “Không được nghỉ Giáng sinh,” nó nói giọng oán thán. “Phải thay đổi thôi, ngày mai tớ sẽ bắt đầu đi học.”

Thomas và Annika hoan hỉ vỗ tay.

“Hoan hô! Chúng tớ sẽ đợi cậu trước tám giờ ngoài cổng.”

“Không, không,” Pippi đáp, “tớ không bắt đầu sớm thế được đâu. Thêm nữa, tớ sẽ cưỡi ngựa đến trường.”

Và nó làm thế thật. Đúng mười giờ sáng hôm sau, Pippi nhấc con ngựa ra khỏi hành lang, và chỉ một chốc sau, tất cả dân thị trấn đã ùa cả ra cửa sổ để ngó xem con ngựa nào vừa vọt qua. Kỳ thực chỉ là Pippi đang vội vã đến trường, nó phi nước đại điên cuồng nhất. Cô bé lao vào sân trường, nhảy phắt xuống đất trong khi con ngựa vẫn còn phi, rồi nó buộc ngựa vào một thân cây và giật tung cánh cửa lớp khiến Thomas, Annika và đám bạn cùng lớp nhảy dựng khỏi ghế.

“Xin chào,” Pippi kêu lên, tay vẫy vậy cái mũ to đùng của nó. “Tớ đến kịp giờ học *nhép phân* chứ?”

Thomas và Annika đã kể với cô giáo là sẽ có một cô bạn mới tên gọi Pippi Tất dài vào lớp học. Và cô giáo cũng đã nghe những bàn tán về Pippi trong thị trấn nhỏ. Bởi là một người rất đáng mến và tốt bụng, cô quyết định sẽ làm tất cả để Pippi yêu thích trường lớp.

Pippi ngồi phịch xuống một cái ghế trống, chẳng đợi ai mời. Nhưng cô giáo không bận tâm đến thái độ bất nhã ấy. Cô chỉ nói hết sức thân mật:

“Hoan nghênh em đến trường, Pippi bé nhỏ. Cô hy vọng em sẽ thích trường lớp và học được thật nhiều.”

“Vâng, còn em hy vọng được nghỉ Giáng sinh.” Pippi đáp. “ Vì thế mà em đến đây. Công bằng là trên hết, cô biết đấy.”

“Bây giờ em có thể vui lòng cho cô biết tên họ của em, cô sẽ ghi tên em vào danh sách lớp.”

“Em tên là Pippilotta Viktualia Rullgardina Krusmynta, con gái Efraim Tất dài, ái nữ của thuyền trưởng Efraim Tất dài, người từng là nỗi kinh hoàng của các đại dương, giờ là vua của người da đen. Pippi thực ra chỉ là tên gọi thân mật của em, vì theo bố, tên Pippilotta quá ư là dài”.

“Ra thế,”cô giáo nói. “Vậy chúng tôi cũng sẽ gọi em là Pippi. Nhưng em nghĩ sao, chúng ta thử xem xem khả năng của em đến đâu nhé. Em đã là một cô gái lớn, và chắc hẳn đã biết được vô số điều. Có lẽ ta nên bắt đầu với môn làm tính. Nào, Pippi, em có thể cho cô biết 7 cộng 5 bằng mấy không?”

Pippi ngạc nhiên và bất bình nhìn cô giáo. Đoạn nó nói: “Này, nếu chị không tự tìm hiểu để biết lấy thì cũng đừng có tưởng em sẽ bảo cho chị.”

Cả lớp thất kinh, trố mắt nhìn Pippi. Còn cô giáo giải thích cho nó rằng ở trường học sinh không được phép trả lời như vậy. Học sinh cũng không thể gọi cô giáo bằng chị, mà phải gọi bằng cô và thưa gửi đàng hoàng.

“Em vô cùng xin lỗi,” Pippi hối hận nói. “Em không biết, Em sẽ không làm thế nữa.”

“Phải, cô hy vọng như vậy,” Cô giáo nói, “Còn bây giờ, cô muốn cho em hay rằng 7 cộng 5 bằng 12.”

“Đấy nhé” Pippi nói, “chị biết hẳn hoi.Thế sao chị còn hỏi? Chết, em ngu quá, em lại gọi chị bằng chị rồi. Xin lỗi chị,” nó nói và tự véo tai mình một cái rõ đau.

Cô giáo quyết định bỏ qua chuyện ấy, tiếp tục cuộc sát hạch.

“Nào, Pippi, theo em thì 8 cộng 4 bằng bao nhiêu?”

“Khoảng 67 gì đó,” Pippi đáp.

“Sai rồi” Cô giáo nói, “8 cộng 4 bằng 12.”

“Không, chị gái bé bỏng ơi, như thế này thì thật quá lắm,” Pippi đáp. “Chị vừa mới bảo 5 cộng 7 bằng 12 xong! Phải có vần điệu chứ, ngay cả ở trường cũng vậy. Thêm nữa, nếu chị thấy vui thú một cách trẻ con với những thứ ngốc nghếch như vậy, sao chị không tự mình ngồi vào một góc mà tính, để bọn em còn chơi trò đuổi bắt với nhau? Thôi chết, em lại gọi *chị* rồi!” Pippi kinh hãi kêu lên. “Chị có thể tha lỗi cho em lần này là lần cuối không? Từ nay về sau em sẽ cố nhớ điều đó.”

Cô giáo nói rằng cô rất muốn bỏ qua cho Pippi. Nhưng cô không tin việc dạy toán cho Pippi sẽ mang lại một kết quả gì. Và thay vì hỏi Pippi, cô quay sang những đứa khác.

“Thomas, hãy trả lời cô câu hỏi sau: Nếu Lisa có bảy quả táo, Axel có chín quả táo, cả hai bạn sẽ có mấy quả táo?”

“Ừ, nói đi Thomas ,” Pippi xen vào. “Rồi cậu còn có thể bảo luôn cho tớ biết, vì sao Lisa bị đau bụng và Axel còn đau nặng hơn nữa, lỗi tại ai và chúng đã vặt trộm táo ở đâu.”

Cô giáo cố làm như không hề nghe thấy, cô quay sang Annika. “Bây giờ đến lượt em, Annika, Gustav cùng các bạn đi chơi xa. Khi đi cậu bé có một đồng, khi về còn bảy xu. Vậy cậu bé đã tiêu mất bao nhiêu?”

“Ô, hẳn nhiên rồi,” Pippi nói, “Và em muốn biết tại sao nó tiêu hoang thế, nó có mua nước ngọt không, và trước khi ra khỏi nhà, nó có chịu ngoáy tai cẩn thận không.”

Cô giáo quyết định ngừng giờ toán. Cô nghĩ có thể môn tập đọc sẽ đem lại cho Pippi nhiều thú vị hơn. Cô giơ lên một bức tranh nhỏ rất đẹp có vẽ một con cá. Ngay trước mũi con cá là chữ C.

“Pippi, bây giờ em sẽ thấy một điều hết sức thú vị,” Cô nói nhanh. “Đây, em nhìn xem, một con cá nhé, và chữ cái trước con cá này là chữ C.”

“Dào, em chả đời nào tin.” Pippi nói. “Cứ như em thấy thì nom nó chẳng khác gì một nửa quả trứng. Nhưng em thật sự muốn biết con cá thì có liên quan gì đến quả trứng vỡ ấy.”

Cô giáo bèn giơ bức tranh khác vẽ một con rắn, và bảo Pippi rằng chữ cái trước con rắn là chữ R.

“Nhân thể nói chuyện con rắn,” Pippi nói, “tớ sẽ chẳng bao giờ quên cái đận tớ đánh nhau với con rắn khổng lồ ở bên Ấn độ. Một con rắn đến là kinh, các cậu chẳng tưởng tượng nổi đâu, dài mười bốn mét nhé, và dữ như ong vò vẽ. Ngày nào nó cũng nuốt chửng năm người Ấn Độ, và tráng miệng hai đứa trẻ con. Một lần nó định dùng tớ để tráng miệng, nó vờn quang tớ, xì… ì, nhưng… *‘Đây đã từng là người đi biển nhé,’* tớ nói thế và nện thẳng vào đầu nó, bum…, thế là nó phun phì phì, tớ táng thêm cú nữa, bum…, và ái chà chà, nó ngoẻo, thế đấy, à vâng, thì ra đấy là chữ cái R, kỳ cục ghê?”

Pippi ngừng lại để lấy hơi. Và cô giáo lúc này đã hiểu Pippi là một đứa trẻ hiếu động và khó dạy. Cô bèn đề nghị cả lớp chuyển sang tập vẽ. Chắc chắn Pippi sẽ ngồi yên mà vẽ, cô nghĩ thế. Cô lấy giấy và bút chì chia cho lũ trẻ.

“Các em có thể vẽ gì tuỳ thích,” Cô nói rồi ngồi sau bục giảng bắt đầu giở xem chồng tập viết. Lát sau cô ngẩng lên xem lũ học trò vẽ thế nào. Và kìa, cả đám trẻ con đang ngồi giương mắt nhìn Pippi nằm bò dưới đất mà vẽ.

“Ô kìa, Pippi,” Cô giáo nóng nẩy nói, “Sao em không vẽ vào giấy?”

“Giấy em đã vẽ kín từ đời nào rồi, nhưng cái mẩu giấy thổ tả ấy không đủ chỗ cho toàn thân con ngựa của em,” Pippi nói. “Em đang vẽ dở hai cẳng trước của nó đây, nhưng khi nào em vẽ đến đuôi thì có lẽ em phải bò ra tận ngoài hành lang mất.”

Cô giáo suy nghĩ một lát.

“Các em nghĩ sao, ta cùng hát một bài hát ngắn nhé?”

Tất cả học trò đều trở về chỗ ngồi, tất cả, ngoài Pippi vẫn nằm bò dưới đất.

“Các cậu cứ việc hát, trong khi tớ chợp mắt một tẹo.” Nó nói. “Học nhiều thế này thì đến người khoẻ nhất cũng phát ốm.”

Nhưng lúc nào cô giáo đã mất hết kiên nhẫn.

Cô bảo lũ trẻ ra sân chơi, vì cô muốn nói chuyện riêng với Pippi.

Khi chỉ còn cô giáo và Pippi trong lớp, nó vội đứng lên, đi về phía bục giảng.

“Chị biết không,” nó nói. “Ý em muốn nói là chị biết không, thưa cô giáo, việc em đến đây và được chứng kiến mọi thứ ở đây thực sự là cực kỳ vui. Nhưng em không tin em sẽ quan tâm đến việc tới trường nữa. Thôi thì với em có kỳ nghỉ Giáng sinh hay không cũng đành. Chứ cứ như em thấy thì ở đây có quá nhiều táo, rồi nào cá, nào rắn, rồi những gỉ gì gi nữa. Chóng cả mặt. Em mong rằng, thưa cô giáo, chị sẽ không vì thế mà buồn lòng chứ?”

Nhưng cô giáo đáp rằng cô hết sức buồn, nhất là vì Pippi không chịu cố gắng cư xử cho có nề nếp, và chẳng một cô bé nào ngỗ nghịch

như Pippi lại được phép đến trường cả, dù có muốn đến đâu.

“Em đã cư xử không hay chăng?” Pippi vô cùng ngạc nhiên hỏi. “Vâng, nhưng em đâu có biết,” Nó nói, và trông nó mới buồn làm sao. Không ai có vẻ mặt buồn bằng Pippi một khi nó đã buồn. Nó đứng câm lặng giây lát, đoạn cất giọng run run:

“Chị phải thông cảm mới được, thưa cô giáo, khi người ta có một người mẹ là thiên thần và một người bố là vua của da đen, và bản thân người ta suốt đời lênh đênh trên biển, thì làm sao người ta biết phải cư xử thế nào ở trường, giữa một đống nào táo nào rắn.”

Cô giáo bèn nói rằng cô rất thông cảm, rằng cô đã hết giận Pippi, và rằng biết đâu Pippi sẽ lại có thể đến trường khi nó lớn lên chút nữa. Rạng ngời vì vui sướng, Pippi đáp lại:

“Em thấy chị cực kỳ tốt bụng, thưa cô giáo, đây em cho chị cái này.”

Và nó rút trong túi ra một chiếc đồng hồ vàng xinh xắn, đặt lên bàn. Cô giáo nói rằng cô không thể nhận một quà tặng quý giá như vậy, nhưng Pippi đã bảo:

“Chị phải nhận! Nếu không mai em sẽ lại đến, và sẽ có một trận loạn trường lên cho mà xem.”

Đoạn nó phóng ra sân, nhảy phốc lên lưng ngựa.Tất cả bọn học trò xúm lại quanh Pippi để vuốt ve con ngựa, và xem Pippi rút quân.

“Tớ khá khen cho các trường học ở bên Argentina,” Pippi vừa nói vừa nhìn lũ trẻ. “Các cậu phải sang bên ấy mà học. Bên ấy, kỳ nghỉ lễ Phục sinh bắt đầu sau kỳ nghỉ Giáng sinh có ba ngày , và hết nghỉ lễ Phục sinh đúng ba ngày là vừa nghỉ hè. Kỳ nghỉ hè chấm dứt vào ngày đầu tiên của tháng Mười một, và sau đó tất nhiên sẽ phải vất vả ra trò. Cho đến 11 tháng Mười một lại bắt đầu nghỉ Giáng sinh. Nhưng phải cố mà chịu thôi. Gì thì gì chứ bài tập là không có rồi. Ở Argentina người ta nghiêm cấm không được làm bài tập. Thỉnh thoảng lại xảy ra chuyện có một đứa trẻ Argentina nào đó lén chui vào tủ làm trộm bài tập. Nhưng mẹ nó mà bắt được thì chết. Bên ấy

hầu như không có môn toán ở trường,và hễ đứa trẻ nào tỏ ra biết 7 cộng 5 bằng mấy và lại ngu ngốc đi khoe điều ấy với cô giáo thì nó sẽ bị phạt đứng trong góc lớp cả ngày. Tập đọc thì lũ trẻ chỉ có vào chiều thứ sáu, nhưng với điều kiện phải có sách, mà sách thì chúng chả bao giờ có.”

Lũ trẻ cực kỳ sửng sốt.

“Ừ nhưng thế thì chúng làm gì ở trường?” một cậu bé hỏi.

“Chúng nó ăn kẹo” Pippi đáp như đinh đóng cột “Từ một nhà máy kẹo gần đó có một cái ống dài nối thẳng vào lớp học, suốt ngày tuôn kẹo ra, bọn trẻ con chỉ lo ăn cho hết cũng đã đủ bận.”

“Ừ nhưng còn cô giáo sẽ làm gì?” một cô bé hỏi.

“Bóc kẹo cho lũ trẻ, đồ ngốc ạ.” Pippi nói “Thế cậu tưởng chúng sẽ bóc lấy đấy chắc? Còn lâu nhé! Ngay đi học chúng cũng chẳng tự đi lấy nữa là. Anh chúng sẽ đi hộ.”

Pippi vẫy cái mũ to tướng của nó.

“Tạm biệt , các bạn trẻ.” Nó kêu lên thích thú. “Giờ thì còn lâu các cậu mới lại trông thấy tớ. Nhưng hãy luôn nghĩ xem Axel có bao nhiêu quả táo, nếu không các cậu sẽ khốn khổ đấy, ha ha ha !”

Pippi cười vang, phóng ngựa vọt qua cổng trường khiến những hòn sỏi dưới vó ngựa tung lên, va lách cách vào cách ô kính cửa sổ trường học.

5. Pippi ngồi trên Hàng rào vườn và trèo vào Thân cây rỗng

Pippi, Thomas và Annika ngồi trước biệt thự Bát nháo. Pippi ngồi trên một trụ cổng, Annika trên trụ bên kia, còn Thomas trên cánh cổng vườn. Đó là một ngày cuối tháng Tám ấm áp và đẹp trời. Cây lê ngay sau hàng rào trĩu cành xuống, khiến lũ trẻ dễ dàng vặt được những trái lê tháng Tám nhỏ nhắn, vàng ươm. Chúng vừa ăn ngấu nghiến vừa nhổ hột xuống đường.

Biệt thự Bát nháo nằm đúng bên rìa thị trấn, bên cạnh cánh đồng và là nơi con đường dẫn thẳng ra đại lộ. Dân thị trấn thích đi dạo ở nơi này, vì đây là vùng ngoại vi đẹp nhất của thị trấn.

Đúng lúc chúng đang ngồi ăn lê thì có một cô bé từ thị trấn đi ra. Thấy lũ trẻ, cô bé dừng chân, hỏi:

“Các cậu có thấy bố tớ đi qua đây không?”

“Ờ ờ,” Pippi nói, “bố cậu trông thế nào? Mắt xanh phải không ?”

“Đúng rồi” cô bé nói.

“Người tầm thước, không cao quá mà cũng không lùn quá?”

“Đúng rồi” cô bé lại nói.

“Mũ đen, giày đen?”

“Phải, hoàn toàn đúng,” cô bé hăm hở công nhận.”

“Không, thế thì chúng tớ không trông thấy.” Pippi cả quyết.

Cô bé lộ vẻ thất vọng, im lặng bỏ đi.

“Gượm đã,” Pippi gào với theo. “Bố cậu có hói đầu không?”

“Không, tất nhiên là không.” Cô bé giận dữ đáp lại.

“Thế thì ông ấy may đấy,” Pippi vừa nói vừa nhổ hạt lê.

Cô bé hối hả đi tiếp, nhưng Pippi đã gọi lại:

“Ông ấy có đôi tai to khác thường rủ xuống tận vai đúng không?”

“Không!” Cô bé nói và kinh ngạc quay người lại

“Chẳng lẽ cậu muốn khẳng định cậu đã từng thấy một người đàn ông đi qua với đôi tai to đến thế?”

“Tớ chưa bao giờ trông thấy ai đi bằng tai cả. Tất cả những người tớ biết đều đi bằng chân.”

“Ôi cậu mới ngốc làm sao! Tớ muốn hỏi, có thật là cậu đã từng thấy một người đàn ông có đôi tai to thế không?”

“Không,” Pippi nói, “làm gì có người nào tai to đến thế. Nếu vậy thì buồn cười chết. Trông sẽ ra làm sao? Người ta không thể có đôi tai vĩ đại đến thế được. Ít nhất thì cũng không thể có trên đất nước này.” Sau một quãng ngưng đầy suy nghĩ, nó tiếp. “Bên Trung Quốc thì lại khác. Một lần tớ trông thấy ở Thượng Hải có một người Trung Quốc. Tai ông ta to tới mức ông ta có thể dùng chúng làm dù che. Hễ trời đổ mưa, ông ta bèn núp dưới đôi tai và không ở đâu có thể ấm áp và khô ráo hơn thế. Nếu thời tiết đặc biệt xấu, ông ta mời bạn bè, người quen đến trú dưới tai ông ta. Họ ngồi đó và hát những bài hát buồn rười rượi, trong khi ngoài trời vẫn mưa. Nhờ đôi tai mà ông ta được mọi người rất quý. Tên ông ta là Hải Thượng. Giá các cậu chỉ cần được thấy sáng sáng Hải Thượng chạy đi làm. Bao giờ cũng sát giờ làm việc ông ta mới tất tả chạy đến, vì ông ra khoái ngủ muộn lắm, và các cậu không thể tưởng tượng được cái cảnh cực kỳ ngộ nghĩnh khi ông ta chạy đến với đôi tai như hai cánh buồm màu vàng to tướng, bay phần phật đằng sau.”

Cô bé đứng lại há hốc mồm nghe Pippi. Còn Thomas và Annika không thể ăn tiếp được nữa, chúng còn mải hóng chuyện.

“Ông ta có nhiều con đến mức ông ta không đếm xuể, đứa bé nhất tên là Peter,” Pippi nói.

“Ừ, nhưng một đứa trẻ con Trung Quốc không thể tên là Peter được.” Thomas phản đối.

“Thì vợ ông ta cũng bảo ông ta thế ! Một đứa trẻ con Trung Quốc không thể tên là Peter được, bà ta nói. Nhưng Hải Thượng ngoan cố kinh khủng, ông ta một mực hoặc đứa trẻ phải tên là Peter, hoặc không tên gì cả. Nói rồi ông ta chui vào một góc, kéo tai bịt kín đầu, chẳng thèm trò chuyện với ai. Cố nhiên bà vợ tội nghiệp đành phải nghe theo, và thế là đứa trẻ được đặt cho cái tên Peter.”

“Ra thế” Annika bảo.

“Ra thế” Thomas cũng nói.

“Đó là đứa trẻ khó bảo nhất khắp vùng Thượng Hải.” Pippi tiếp. “ Nó kén ăn đến nỗi bà mẹ phát khổ phát sở. Các cậu biết ở bên Trung Quốc người ta vẫn ăn tổ chim yến chứ gì? Vậy là các bà mẹ cứ ngồi với một đĩa đầy phè tổ chim yến và cố bón cho nó ăn. Nào, Peter bé bỏng, bà nựng, bây giờ chúng mình ăn một tổ chim yến vì bố nhé. Thế nhưng Peter vẫn mím môi lắc đầu quầy quậy. Cuối cùng Hải Thượng tức quá bèn tuyên bố rằng Peter sẽ không được ăn bất kì món gì khác nếu như nó chưa chịu ăn một tổ chim yến vì bố nó. Mà Hải Thượng đã nói gì thì đố mà lay chuyển. Suốt từ tháng Năm đến tháng Mười, cái tổ yến ấy cứ hết được bưng ra khỏi bếp lại bưng vào. Ngày mười bốn tháng Bảy, bà mẹ xin phép được cho Peter vài viên thịt, nhưng Hải Thượng bảo không.”

“Ngu ngốc đến thế là cùng,” cô bé đứng ngoài phố nói.

“Ừ, Hải Thượng cũng nói thế,” Pippi tiếp, “ngu ngốc, ông ta bảo, rõ ràng là thằng bé có thể ăn tổ chim yến, chỉ cần nó bỏ cái thói ương bướng đi. Nhưng Peter vẫn ngậm chặt mồm suốt thời gian từ tháng Năm cho đến tháng Mười.”

“Ừ, nhưng thế thì nó sống thế nào được?” Thomas ngạc nhiên hỏi.

“Nó không sống được,” Pippi nói. “Nó chết. Chỉ vì ương ngạnh. Nó chết vào ngày mười tám tháng Mười. Ngày mười chín thì chôn. Sang ngày hai mươi, một con chim yến bay qua cửa sổ vào nhà, đẻ một quả trứng vào một cái tổ đặt trên bàn. Như vậy cái tổ dẫu sao vẫn có ích. Không có điều gì đáng tiếc xảy ra.” Pippi phấn khởi nói. Đoạn nó đưa mắt ngờ vực nhìn cô bé đang đứng đó với vẻ vô cùng bối rối.

“Trông cậu lạ quá.” Pippi bảo. “Có chuyện gì vậy? Cậu nghĩ rằng tớ ngồi đây nói dối chứ gì? Hả? Thế thì cứ việc nói ra,” Pippi nói giọng đe doạ và xắn tay áo lên.

“Không, làm gì có chuyện ấy,” cô bé hoảng sợ nói “Tớ không muốn nói thẳng là cậu nói dối nhưng …”

“Không à.” Pippi đáp. “Nhưng đích thị là tớ nói dối đấy. Tớ nói dối tới mức đen cả lưỡi lại, cậu không nhận thấy à? Chẳng lẽ cậu thật sự tin một đứa trẻ có thể sống mà không ăn uống từ tháng Năm cho đến tháng Mười? Tất nhiên tớ biết trẻ con có thể nhịn đói ba, bốn tháng mà không làm sao, nhưng từ tháng Năm đến tháng Mười thì không thể nghe được. Cậu phải hiểu chuyện đó là chuyện bịa chứ. Cậu không được để cho thiên hạ muốn phét lác thế nào với cậu thì phét lác.”

Thế là cô bé con cắm cổ chạy, không ngoái đầu lại nữa.

“Thiên hạ mới cả tin làm sao.” Pippi bảo Thomas và Annika. “Từ tháng Năm cho đến tháng Mười, ngốc ơi là ngốc!”

Đoạn nó gọi với theo cô bé con:

“Không, chúng tớ không trông thấy bố cậu ! Cả ngày chúng tớ chẳng thấy cái đầu hói nào cả! Nhưng hôm qua thì có tới mười bảy ông qua đây, còn khoác tay nhau hẳn hoi.”

Vườn nhà Pippi hết ý thật. Vườn không được chăm sóc, không hề, nhưng nơi đây có những mảng cỏ tuyệt vời chẳng bao giờ bị xén tỉa, cùng những bụi hồng già nở đầy hồng bạch, hồng vàng và hồng tía.

Những bông hồng không đặc biệt trang nhã, nhưng toả mùi thơm thật đáng yêu. Và rồi cơ man là cây ăn quả, và tuyệt hơn hết thảy, là một vài cây dẻ và sồi cổ thụ, nơi lý tưởng để trèo lên. Ai chứ Pippi thì trèo lên đó suốt.

Trong vườn nhà Thomas và Annika chả có cây nào để trèo cả: mẹ chúng lúc nào cũng sợ chúng sẽ ngã và bị đau. Vì vậy, cho đến giờ cả hai đứa chưa được leo trèo mấy. Nhưng lúc này Pippi bảo:

“Bọn mình trèo lên cây dẻ này chứ?”

Thomas lập tức tụt xuống khỏi bờ rào, hưởng ứng lời đề nghị. Annika có vẻ hơi suy nghĩ hơn, nhưng khi thấy quanh gốc cây có nhiều mấu cây trồi ra to tướng để có thể đặt chân trèo lên. Cô bé nghĩ, thử trèo cũng thú vị ra phết.

Leo cao cách mặt đất vài mét, thân cây dẻ chia ra làm hai nhánh, điểm tách đôi này rộng rãi như một căn buồng nhỏ. Trên đầu chúng, cây dẻ xoè tán lá như một mái nhà xanh.

“Tụi mình có thể uống cà phê ở đây được. Để tớ vào nhà đun một ít.” Pippi nói.

Thomas và Annika vỗ tay reo: “Hoan hô!”

Chả mấy chốc Pippi đã pha xong cà phê. Hôm trước nó còn làm cả bánh mì con nữa. Nó đứng dưới gốc dẻ và bắt đầu tung các tách cà phê lên. Thomas và Annika đón bắt. Thỉnh thoảng người đón lại là cây hạt dẻ, thành thử vỡ tan cả tách. Nhưng Pippi đã chạy vào nhà lấy tách khác. Rồi đến lũ bánh mỳ con, và suốt một hồi lâu, bánh mỳ cứ thế bay vù vù trong không trung. Ít nhất chúng cũng không vỡ được mà. Cuối cùng Pippi trèo lên, tay cầm ấm cà phê, váng sữa thì nó đựng trong một cái chai đút túi, còn đường thì để trong hộp nhỏ.

Thomas và Annika thấy cà phê ngon đến thế. Ngày thường chúng không uống cà phê, chỉ khi nào được mời thôi. Và lúc này đây chúng đang là khách mời. Annika đánh đổ một ít cà phê vào váy, đầu tiên nó thấy ướt và ấm, lát sau thì ướt và lạnh, nhưng không sao, Annika

nói. Khi chúng ăn uống xong, Pippi bèn ném hết ấm, tách xuống đám cỏ bên dưới.

“Tớ muốn xem thời buổi này họ làm đồ sứ bền đến mức nào.” Nó nói. Một cái tách và cả lũ lót tách không sao mới lạ chứ. Còn ấm cà phê thì chỉ bị vỡ mất nắp.

Bỗng Pippi bắt đầu trèo lên cao hơn.

“Lạ chưa từng thấy !” Nó chợt reo lên. “Cái cây rỗng !”

Ngay ở thân cây có một cái lỗ to tướng mà lũ trẻ không tìm thấy được vì đám lá cành che kín.

“Ồ, tớ cũng trèo lên xem có được không?” Thomas hỏi. Nhưng không ai trả lời cậu. “Pippi, cậu ở đâu thế?” Thomas lo lắng gọi.

Thế là chúng nghe thấy tiếng Pippi, nhưng không phải ở trên cao, mà ở tít dưới, nghe như vọng lên từ âm phủ. “Tớ đang ở trong thân cây. Nó rỗng xuống tận mặt đất. Nhòm qua một kẽ hở bé tí tẹo, tớ có thể thấy cả ấm cà phê ở trên cỏ cơ.”

“Ôi, cậu làm thế nào để chui lên được bây giờ?” Annika kêu lên.

“Tớ chẳng bao giờ chui lên nữa,” Pippi đáp. “Tớ sẽ ở đây cho tới lúc nghỉ hưu, và các cậu sẽ phải ném thức ăn xuống cho tớ qua cái lỗ ở trên ấy. Năm, sáu lần một ngày.”

Annika oà lên khóc.

“Sao lại buồn, sao lại than thở,” Pippi nói. “Tốt hơn các cậu hãy cùng xuống đây, rồi chúng mình chơi trò ở trong hang cướp.”

“Không đời nào,” Annika đáp. Để cho chắc chắn, nó tụt hẳn xuống gốc cây.

“Annika, tớ nhòm thấy cậu qua khe hở!” Pippi kêu tướng lên. “Chớ có giẫm vào ấm cà phê! Đó là một cái ấm cà phê già nua, tốt bụng,

chưa hề làm điều xấu cho ai. Còn việc nó không còn nắp nữa thì đâu phải lỗi của nó.”

Annika đến sát gốc cây, và qua kẽ hở nhỏ, nó nhìn thấy đầu ngón tay trỏ của Pippi. Điều đó an ủi cô bé phần nào, song nó vẫn chưa hết lo lắng.

“Pippi, cậu không thể chui lên thật à?” Nó hỏi.

Ngón tay trỏ của Pippi biến mất, chưa đầy một phút sau đã thấy mặt nó thò ra khỏi cái lỗ ở tít trên cao.

“Có lẽ tớ có thể, nếu tớ thật sự cố gắng,” Pippi nói, hai tay gạt đám lá cây sang bên.

“Nếu chui lên dễ thế thì tớ cũng muốn xuống một tí,” Thomas nãy giờ ngồi trên cây, bèn nói.

“Xem nào,” Pippi bảo. “Tớ nghĩ tốt hơn là tụi mình đi lấy một cái thang.”

Nó chui ra khỏi thân cây và tụt nhanh xuống đất. Đoạn nó chạy đi lấy thang,

xách lên cây và thả thang xuống qua cái lỗ. Thomas rất thèm được trèo xuống lỗ. Leo lên đến miệng lỗ cực khó vì nó ở tít trên cao, song Thomas đủ can đảm. Cậu cũng không sợ phải tụt xuống gốc cây tối om. Annika nhìn anh mất hút, cô bé tò mò không hiểu liệu mình còn gặp lại anh hay không. Nó liền tìm cách nhòm qua kẽ hở.

“Annika,” nó nghe tiếng Thomas, “em không thể tưởng tượng được trong này tuyệt thế nào đâu. Em cũng phải chui xuống đây đi. Có thang để trèo thì chẳng nguy hiểm tí nào. Chỉ cần xuống một lần, thì sau đó em sẽ không còn muốn chơi trò gì khác nữa”.

“Có chắc không?” Annika hỏi.

“Tuyệt đối chắc,” Thomas đáp.

Thế là Annika lại trèo cây với đôi chân run rẩy. Pippi giúp nó ở đoạn cuối đầy khó khăn. Khi thấy trong thân cây tối om, cô bé hoảng sợ lùi lại. Nhưng Pippi đã cầm tay nó khích lệ.

“Đừng sợ, Annika” Annika nghe tiếng Thomas vọng lên. “Bây giờ anh thấy chân em rồi, anh sẽ đỡ nếu em rơi xuống.”

Nhưng Annika đâu có rơi, nó xuống đến nơi với Thomas, may mắn và nguyên lành. Nháy mắt sau Pippi cũng đã ở dưới đó.

“Ở đây tuyệt chưa nào?” Thomas hỏi.

Và Annika phải công nhận. Trong này không hề tối như nó tưởng, vì ánh sáng xuyên qua kẽ hở. Annika lại đó kiểm tra xem liệu mình cũng có thể nhìn thấy ấm cà phê trên đám cỏ không.

“Đây sẽ là chỗ trốn của tụi mình.” Thomas nói. “Không ai đoán nổi tụi mình ở trong này. Và khi mọi người đi lại, tìm kiếm ngoài kia, tụi mình có thể quan sát họ qua kẽ hở, tha hồ mà cười.”

“Tụi mình còn có thể cầm theo một cái que nhỏ, rồi thò qua khe hở cù họ.” Pippi nói.

Ý nghĩ này khiến cả ba đứa sướng điên, ôm chầm lấy nhau. Đúng lúc đó chúng nghe tiếng kẻng ở nhà gọi Thomas và Annika về ăn trưa.

“Chán quá, giờ bọn tớ phải về rồi.” Thomas bảo. “Nhưng đến mai bọn tớ lại sang, ngay sau khi tan học.”

“Ừ, sang nhé,” Pippi đáp.

Thế là chúng leo thang lên, đầu tiên là Pippi, rồi đến Annika, Thomas sau cùng. Đoạn chúng tụt xuống khỏi thân cây, đầu tiên là Pippi, rồi đến Annika, Thomas sau nốt.

6. Pippi tổ chức một cuộc Du ngoạn

Hôm nay bọn tớ không phải đi học", Thomas bảo Pippi, "Bọn tớ được nghỉ để làm tổng vệ sinh".

"Ha", Pippi kêu lên, "lại bất công rồi! Đúng là không hề được nghỉ làm tổng vệ sinh, mặc dù tớ rất cần. Thử nhìn sàn bếp bẩn đến thế nào! Nhưng ngoài ra," nó tiếp, "Nghĩ cho kỹ thì quả tình tớ vẫn có thể cọ sàn mà cóc cần kỳ nghỉ vệ sinh nào đó, và tớ muốn làm ngay, được nghỉ hay không mặc kệ. Tớ muốn xem xem ai dám cản tớ nào. Các cậu ngồi lên bàn ăn đi cho khỏi vướng."

Thomas và Annika ngoan ngoãn trèo lên bàn, cả Ông Nilsson cũng nhảy lên theo chúng, nằm trên đầu gối Annika mà ngủ.

Pippi đun nóng một nồi nước rõ to, rồi dội lên sàn bếp. Giờ đây nó tụt đôi giày to tướng, đặt ngay ngắn trên đĩa đựng bánh mỳ, rồi buộc hai bàn chải cọ sàn vào đôi bàn chân trần và bắt đầu "trượt băng" khắp sàn bếp, khiến nước kêu lép bép dưới bàn chải.

"Lẽ ra tớ phải trở thành nữ hoàng trượt băng mới phải," nó nói và giơ cao một cẳng chân lên không khí, đến nỗi chiếc bàn chải buộc ở chân trái nó va vỡ một mảng chiếc đèn treo trên trần nhà.

"Ít nhất tớ cũng đủ lộng lẫy và duyên dáng," nó tiếp, và nhảy một cú táo bạo qua chiếc ghế cản trước mặt.

"Thế, giờ thì tha hồ sạch," cuối cùng nó nói và tháo bàn chải khỏi chân.

"Cậu không lau khô sàn đi à?" Annika hỏi.

"Không, mặt trời sẽ lau khô ngay ấy mà," Pippi nói. "Tớ không tin là sàn nhà sẽ cảm lạnh, chỉ cần nó chịu khó vận động một chút."

Thomas và Annika tụt khỏi bàn và hết sức thận trọng bước trên sàn sao cho khỏi ướt chân.

Bên ngoài mặt trời toả sáng trên bầu trời xanh biếc. Đó là một ngày tháng Chín rực rỡ, khiến mọi người cảm thấy thích đi chơi rừng. Pippi nảy ra một ý.

“Các cậu nghĩ sao, bọn mình làm một cuộc du ngoạn nhỏ nhé?”

“Phải đấy,” Thomas và Annika reo lên hưởng ứng.

“Các cậu về nhà xin phép mẹ đi, trong khi đó tớ sẽ chuẩn bị một giỏ thức ăn.”

Thomas và Annika thấy đề nghị này thật mê li. Chúng chạy về nhà và chỉ lát sau đã quay lại. Pippi đã đứng đợi sẵn trước cổng vườn, với ông Nilsson trên vai, một tay cầm gậy đi rừng, tay kia xách một cái giỏ tướng.

Thoạt tiên lũ trẻ đi dọc một đoạn đường đồng, nhưng rồi chúng rẽ vào một cánh rừng nhỏ, nơi có con đường nhỏ xinh xắn chạy ngoằn ngoèo giữa những cây lê và bụi dẻ. Chúng sắp đi đến một cái cổng thấp, phía sau cổng là một cánh rừng còn đẹp hơn. Nhưng đứng chắn ngay cổng là một con bò cái, mà nó chẳng tỏ vẻ gì là sẽ tránh đi cả. Annika hét đuổi nó, còn Thomas dũng cảm tiến đến tìm cách xua nó đi. Nhưng con bò chẳng thèm nhúc nhích, cứ giương cặp mắt bò to tướng nhìn cả bọn. Để kết thúc câu chuyện, Pippi đặt cái giỏ xuống đất, tiến đến nhấc con bò ra chỗ khác, con bò bối rối bỏ chạy mất giữa những bụi dẻ.

“Cái lũ bò cái đến là bướng,” Pippi vừa nói vừa co hai chân nhảy phắt qua cánh cổng thấp. “Chả có gì lạ nếu bọn bò đực phải phát điên lên.”

“Rừng nhỏ mới đẹp làm sao!” Annika phấn khởi reo lên, cô bé trèo lên mọi tảng đá mà nó nhìn thấy. Thomas đem theo con dao găm mà Pippi tặng, cậu phạt cho cậu và Annika hai cái gậy đi rừng. Cậu làm ngón cái bị đứt một tẹo, nhưng không sao.

“Đúng là phải nhặt nấm mới được,” Pippi nói, tay bẻ một chiếc nấm đá màu nâu rất đẹp. “Tớ muốn xem có ăn được không. Gì chứ

không thể uống nó được rồi, tớ biết chắc chắn, vậy nên chẳng còn cách nào khác là ăn nó. Có lẽ tớ ăn được đấy.”

Nó cắn một miếng nấm rõ to và nuốt chửng.

“Được đấy!” Nó hoan hỉ khẳng định. “Ừ, nhưng lần sau tụi mình sẽ nấu hẳn hoi,” nó nói và ném cái nấm lên cao, bay qua ngọn cây.

“Cậu có gì trong giỏ thế,” Annika hỏi. “Có ngon không?”

“Các vàng tớ cũng không nói,” Pippi cả quyết. “Trước tiên tụi mình phải tìm được một chỗ thật đẹp để bày ra đã.”

Lũ trẻ bắt đầu hăm hở đi tìm một chỗ như vậy. Annika phát hiện ra một tảng đá lớn phẳng phiu, nhưng có bao nhiêu kiến bò xung quanh. “Mà tớ không thích ngồi cạnh lũ kiến, vì tớ có quen chúng đâu,” Pippi nói.

“Ừ, rồi chúng lại cắn cho ấy,” Thomas bảo.

“Thật sao?” Pippi hỏi. “Thế thì ta cắn lại.”

Thomas phát hiện ra một khoảng trống nhỏ giữa mấy bụi dẻ và theo cậu thì cả lũ nên ngồi xuống đấy.

“Thôi đi cậu, ở đấy không đủ ánh sáng mặt trời đâu, mà những đốm tàn nhang của tớ lại đang cần nổi lên,” Pippi nói. “Theo tớ, phải có thật nhiều tàn nhang mới xinh.”

Cách đó một quãng, có một ngọn núi nhỏ có thể leo lên dễ dàng, thoải mái. Trên núi lại nhô ra một tảng đá nhỏ y hệt cái ban công, chan hoà ánh nắng. Lũ trẻ bèn ngồi xuống đó.

“Bây giờ các cậu phải nhắm mắt lại trong lúc tớ bày biện,” Pippi bảo.

Thomas và Annika nhắm mắt chặt hết cỡ, chúng nghe thấy tiếng Pippi mở nắp giỏ và tiếng giấy loạt soạt.

“Một, hai,… mười chín, giờ nhìn được rồi đấy,” cuối cùng Pippi bảo.

Chúng mở mắt nhìn. Chúng reo lên hoan hỉ khi thấy các món ngon lành mà Pippi bày ra trên phiến đá nhẵn nhụi. Những chiếc bánh mỳ bơ nhỏ kẹp thịt và đùi lợn muối, một xấp ngồn ngộn bánh trứng rắc đường, mấy cái xúc xích nhỏ màu nâu, ba bát chè dứa. Phải, Pippi đã học được cách nấu ăn với bác đầu bếp trên tàu của bố nó.

“Ô, nghỉ tổng vệ sinh mới thú làm sao,” Thomas nói, mồm đầy bánh trứng. “Ngày nào cũng thế mới phải.”

“Không, cậu biết đấy, tớ chả khoái cọ sàn đến thế đâu. Kể cũng thú, hẳn rồi. Nhưng ngày nào cũng cọ sàn thì e quá căng.”

Cuối cùng lũ trẻ no đến nỗi hầu như không cựa nổi mình nữa.

“Tớ tự hỏi không biết bay có khó không?” Pippi nói, mắt mơ màng nhìn rìa tảng đá nhô ra. Núi đá dốc đứng bên dưới chúng, và còn một khoảng xa nữa mới xuống tới mặt đất.

“Bay xuống hoàn toàn có thể tập được,” Pippi tiếp tục. “Chắc chắn bay lên sẽ khó hơn. Nhưng có lẽ ta nên bắt đầu từ dễ đến khó. Tớ nghĩ thế, tớ thử đây.”

“Không, Pippi!” Thomas và Annika kêu lên “Ôi, Pippi yêu quý, đừng!”

Nhưng Pippi đã đứng ra mỏm núi.

“Bay đi, chú ruồi xấu xí kia, bay đi, và chú ruồi xấu xí bèn bay,” Pippi kêu lên, khi nói đến “bèn bay”, nó giang hai tay và bước một bước vào khoảng không. Nửa giây sau nghe cái “thịch” bên dưới. Đó là Pippi rơi xuống đất. Thomas và Annika nằm sấp, kinh hãi nhìn xuống Pippi. Nó đứng dậy, phủi đầu gối. “Tớ quên không vỗ cánh”, nó thích thú nói. “Thêm nữa tớ cho rằng tớ quá nặng bụng vì chén nhiều bánh trứng.”

Đúng lúc đó lũ trẻ phát hiện ông Nilsson biến đâu mất. Rõ ràng con khỉ đang làm một cuộc du ngoạn nho nhỏ của riêng nó. Lũ trẻ nhớ là ông Nilsson vừa ngồi đó rất thoải mái, miệng cạp cạp cái giỏ đồ ăn,

nhưng khi Pippi tập bay thì chúng hoàn toàn quên mất con khỉ. Và giờ đây nó đã biến mất.

Pippi cáu đến nỗi nó quăng luôn một chiếc giày xuống vũng nước lớn. “Không bao giờ nên mang khỉ theo bất cứ đâu,” nó nói. “Lẽ ra nó phải ở nhà bắt rận cho con ngựa. Thế mới đáng đời nó,” nó tiếp và lội xuống vũng nước để vớt giày lên. Nước ngập tới tận bụng nó.

“Thật ra ta nên tận dụng cơ hội để gội đầu một cái,” Pippi nói và vục đầu xuống nước cho tới lúc nước sủi bong bóng lên mới thôi.

“Thấy chưa, lần này khỏi phải đến tiệm gội đầu,” nó khoái chí nói khi đã ngẩng lên. Nó trèo lên khỏi vũng nước và đi giày vào. Đoạn cả lũ lên đường tìm ông Nilsson.

“Hãy nghe tiếng lép nhép khi tớ bước đi,” Pippi cười. Váy nó vỗ *lép nhép*, còn chiếc giày *lẹp nhẹp* nước. “Nghe vui quá thể. Theo tớ, cậu cũng nên thử xem.” Pippi bảo Annika bấy giờ đang đi bên cạnh, trông cô rất xinh đẹp với những búp tóc vàng óng như tơ, chiếc váy hồng và đôi giày da trắng muốt.

“Để lần sau đi,” Annika tế nhị nói.

Cả lũ đi tiếp.

“Quả có thể phát điên lên được với Ông Nilsson,” Pippi nói. “Bao giờ nó cũng giở trò, một lần ở Surabaja, nó trốn tớ bỏ đi, và xin vào chân giúp việc ở nhà một bà goá già… Phần cuối dĩ nhiên là tớ bịa,” nó cười bổ sung sau một quãng đường.

Thomas đề nghị mỗi đứa đi một ngả tìm con khỉ. Annika hơi sợ, thoạt đầu cô bé ngần ngại, nhưng Thomas bảo:

“Em không hèn đấy chứ?”

Cố nhiên Annika không thể chấp nhận sự sỉ nhục đó. Thế là ba đứa trẻ đi về ba hướng.

Thomas đi qua một bãi cỏ. Cậu không tìm được Ông Nilsson nhưng trông thấy một thứ khác, một con bò rừng! Hay nói đúng hơn, con bò rừng trông thấy Thomas, và nó không ưa cậu, vì đó là một con bò rừng hung ác, hoàn toàn không yêu trẻ. Đầu cúi thấp, nó lao tới Thomas với tiếng gầm kinh khủng, và cậu bé sợ hãi kêu thét lên, khiến khắp rừng đều nghe thấy. Pippi và Annika cùng nghe thấy, vội vàng chạy lại xem tại sao Thomas lại kêu như vậy. Bấy giờ con bò rừng đã dùng sừng nhấc bổng Thomas lên và hất cậu bay tít trong không trung.

“Một con vật đến là không biết điều,” Pippi bảo Annika lúc đó đang khóc lóc, hoàn toàn tuyệt vọng. “Không được phép như vậy. Nó làm bộ quần áo lính thuỷ của Thomas bẩn hết còn đâu. Tớ phải nói chuyện nghiêm túc với con bò rừng ngu ngốc này mới được.”

Và nó làm thật. Nó chạy đến túm đuôi con bò mà giật.

“Xin lỗi vì tớ đã xen ngang,” Pippi nói và bởi Pippi giật mạnh nên con bò rừng phải quay lại và trông thấy một đứa trẻ khác mà nó cũng muốn dùng sừng hất lên.

“Như đã nói, xin lỗi vì tớ xen ngang,” Pippi lại bảo. “Và xin lỗi vì tớ đã bẻ nó,” nó thêm, và bẻ nghiến một sừng của con bò rừng. “Năm nay hai sừng không phải là mốt,” nó nói. “Năm nay mọi con bò rừng tốt đều chỉ có một sừng. Và nếu như chúng chỉ còn một sừng…” nó vừa tiếp lời vừa bẻ nốt sừng bên kia.

Vì bò rừng không có cảm giác ở sừng, nên con bò không hề hay biết nó đã mất sừng. Nó lại xông đến húc, nếu không phải Pippi mà là đứa trẻ khác, thì đã nát ra với nó. Nhưng với Pippi có thấm tháp gì đâu.

“Ha ha ha, thôi đừng có cù tớ nữa đi!” Pippi kêu lên. “Cậu không biết chứ tớ là chúa có máu buồn. Ha ha, thôi nào, thôi nào, tớ cười đến chết mất!”

Nhưng con bò rừng không chịu thôi, cuối cùng Pippi nhảy lên lưng nó để được yên một lát. Nhưng nào có yên nổi, vì con bò rừng hoàn

toàn không thích có Pippi cưỡi trên lưng. Nó hết gồng mình sang trái rồi lại sang phải, để hất Pippi xuống. Nhưng Pippi chỉ việc kẹp chặt hai cẳng chân và yên vị. Con bò rừng lồng lên, chạy ngược chạy xuôi và gầm gào khiến hai lỗ mũi nó như bốc khói. Pippi vừa cười, reo, vừa vẫy Thomas và Annika đứng cách đó một quãng, run như cầy sấy. Con bò rừng vẫn lồng lộn đủ mọi cách tìm cách hất Pippi xuống.

“Tôi đang nhảy múa với người bạn nhỏ của tôi,” Pippi hát ư ử và ngồi nguyên tại chỗ. Rốt cuộc con bò mệt lử nằm phục xuống đất, nó cầu mong không phải gặp đứa trẻ nào như thế trên thế gian này. Thêm nữa, chưa bao giờ nó thấy sao trẻ con lại nặng thế.

“Cậu định ngủ trưa bây giờ phải không?” Pippi lịch sự hỏi. “Thế thì tớ không quấy rầy cậu nữa.”

Nó tụt khỏi lưng con bò, đi về phía Thomas và Annika. Vừa nãy Thomas có khóc một tẹo. Cậu bị một vết thương ở cánh tay, nhưng Annika đã băng cho cậu bằng cái khăn tay của cô bé và bây giờ cậu đã hết đau.

“Ôi, Pippi,” Annika xúc động reo lên khi Pippi lại gần.

“Suỵt,” Pippi thì thào, “khéo không bò nó tỉnh dậy. Nó đang ngủ mà đánh thức nó dậy chỉ tổ khiến nó cáu kỉnh thôi.”

“Ông Nilsson, ông Nilsson, mày ở đâu?” Một phút sau nó đã gào tướng lên, chẳng hề bận tâm đến giấc ngủ trưa của con bò rừng. “Tụi mình phải về nhà thôi!”

Và quả nhiên, ông Nilsson đang ngồi trên một cây thông. Con khỉ đang gặm đuôi mình, vẻ rất rầu rĩ. Một con khỉ bé nhỏ như nó mà bị bỏ lại trong rừng một mình, thật chẳng thích thú gì. Lúc này nó vọt từ cây thông xuống vai Pippi và vẫy vẫy cái mũ rơm như mọi lần, khi nó đặc biệt hài lòng.

“Sao, lần này mày không trở thành người giúp việc hả,” Pippi nói và vuốt lưng con khỉ. “À phải, chuyện đó là bịa,” nó thêm. “Ừ, nhưng giả

sử mà có thật, thì lại không thể là chuyện bịa được nữa," nó tiếp tục nói ra những suy nghĩ của mình. "Để xem, biết đâu đấy, có khi nó từng là người giúp việc ở Ả Rập thật cũng nên. Bây giờ thì tớ hiểu từ nay trở đi ai sẽ phải làm món thịt băm viên ở nhà tớ rồi."

Đoạn cả lũ lên đường về nhà, Pippi vẫn cứ đi trong bộ váy áo kêu *lép nhép*, đôi giày *lẹp nhẹp*, và tóc tai ướt mèm. Thomas và Annika cho rằng chúng vừa được hưởng một ngày tuyệt thú, bất chấp con bò rừng, và chúng cất giọng hát bài hát chúng đã học ở trường. Thực ra đó là một bài hát mùa hè, trong khi bây giờ trời đã sắp sang thu, nhưng chúng vẫn cứ thấy hợp như thường:

Vào ngày hè trời đẹp

Ta dạo khắp núi rừng

Vui hò vang mọi nẻo

Từng tưng, từng tưng.

Dậy thôi, các cậu

Tươi tỉnh lên nào

Ngồi nhà vừa câm lặng

Vừa ngu ngốc làm sao!

Hãy trèo lên đỉnh núi cao

Nhìn xuống cây rừng xanh thẳm

Vào ngày hè trời đẹp

Ta dạo khắp núi rừng

Vui hò vang mọi nẻo

Từng tưng, từng tưng.

Pippi cũng hát, nhưng nội dung bài hát khác hẳn:

Dưới ánh nắng rực rỡ

Dạo quanh rừng có tớ

Thích gì tớ làm hết

Hễ tớ đi: lệt bệt

Hễ tớ chạy: lẹt đẹt

Còn giày tớ

Luôn kêu: lẹp nhẹp

Váy tớ ướt nhép

Con bò rừng ngộ phết!

Tớ khoái nhất cơm nếp

Vào ngày trời đẹp

Rặt tiếng lép nhép cùng lẹp nhẹp.

7. Pippi đi xem Xiếc

Một đoàn xiếc đến biểu diễn ở thị trấn, mọi đứa trẻ đều chạy đến bố mẹ xin phép được đi xem. Thomas và Annika cũng xin và ông bố phúc hậu bèn rút ngay ra mấy đồng bạc đẹp đẽ đưa cho chúng. Nắm chặt tiền trong tay, hai đứa chạy sang nhà Pippi. Pippi đứng ở hiên nhà, bên con ngựa, và đang tết đuôi ngựa thành những cái bím xinh xinh buộc tóc nơ đỏ.

“Tôi nghĩ hôm nay là sinh nhật nó. Vì vậy trông nó phải rõ bảnh.”

“Pippi,” Thomas thở hổn hển nói, vì cậu vừa chạy thật lực. “Pippi, cậu có muốn cùng bọn tớ đi đến rạp xiếc không?”

“Tớ có thể cùng đi khắp nơi,” Pippi nói, “nhưng liệu tớ có thể cùng đến *rạp xiết* không thì tớ không biết, vì tớ chẳng biết *rạp xiết* là cái gì cả. Nó có làm mình đau không?”

“Ngốc ơi là ngốc,” Thomas nói. “Nó làm gì mà đau! Vui lắm cơ, với nào ngựa, nào hề, cùng những cô rất đẹp đi trên dây và biểu diễn các tiết mục đặc sắc.”

“Nhưng phải mất tiền,” Annika nói, và xoè bàn tay xinh xinh ra xem hai đồng bạc to sáng nhoáng và hai đồng năm mươi xu còn đấy không.

“Tớ giàu như một nhà ảo thuật, và lúc nào mà tớ chả có thể mua một *rạp xiết*,” Pippi nói, “mặc dù nhà sẽ trở nên chật chội, nếu tớ có thêm ngựa ở đây. Các chú hề và những cô gái đẹp tớ có thể nhét vào trong kho, nhưng với lũ ngựa thì gay go đấy.”

“Cậu ngốc thật,” Thomas nói. “Cậu không phải mua rạp xiếc. Cậu phải trả tiền để được vào mà nhìn, hiểu chưa?”

“Lạy Chúa che chở,” Pippi kêu lên và nhắm tịt mắt lại, “Phải mất tiền mới được nhìn à? Thế mà ở đây thì tớ cứ trợn mắt lên nhìn hết ngày

này sang ngày khác. Ai mà biết được tớ đã nhìn mất không biết bao nhiêu là tiền!”

Nó từ từ thận trọng mở một mắt và đảo con ngươi một vòng.

“Mặc kệ, tốn bao nhiêu thì tốn nhưng bây giờ tớ cứ phải nhìn cái đã!”

Nhưng rốt cuộc Thomas và Annika cũng giải thích được cho Pippi thế nào là rạp xiếc, và Pippi bèn mở vali lấy ra mấy đồng tiền vàng. Nó đội lên đầu cái mũ to tướng như cái bánh xe cối xay, đoạn cả lũ chạy đến rạp xiếc.

Trước nhà bạt là một đám đông chen chúc, trước quầy bán vé người người xếp hàng rồng rắn. Cuối cùng đến lượt Pippi. Nó thò đầu vào quầy, chằm chằm nhìn bà lão có nét mặt dễ mến ngồi trong, và bảo:

“Để nhìn bà thì giá bao nhiêu ạ?”

Nhưng bà lão là người nước ngoài nên không hiểu ý Pippi, mà đáp:

“Cô bé ơi, vé *hợng nhớt giớ năm đồng, hợng hơi ba đồng, còn đấng một đồng.”*

“Ra thế,” Pippi nói, “nhưng bà phải hứa với cháu là bà sẽ đi trên dây đấy nhé.”

Lúc này Thomas bèn xen vào, nói rằng Pippi muốn mua một vé hạng hai. Pippi đưa ra một đồng vàng và bà lão nhìn đồng tiền vẻ ngờ vực. Bà còn cắn thử xem có phải vàng thật không. Cuối cùng bà tin quả thật đấy là vàng, và Pippi được nhận vé. Ngoài ra nó còn được trả lại một đống tiền bằng bạc.

“Cháu biết làm gì với cả đống nhỏ xấu xí màu trắng này?” Pippi tỏ vẻ không vui. “Bà cứ việc giữ lấy, rồi cháu sẽ xem bà làm hai lần nữa vậy. Vé đứng.”

Vì Pippi nhất định không chịu nhận tiền trả lại, bà lão bèn đổi cho nó vé hạng nhất, bà cũng đưa cho Thomas và Annika hai vé hạng nhất mà không lấy thêm xu nào. Bằng cách đó, cả ba đứa được ngồi trên những cái ghế đỏ rất đẹp ngay trước sân khấu. Thomas và Annika quay lại nhiều lần để vẫy đám bạn học ngồi tít phía sau.

“Nhà cửa gì trông đến buồn cười,” Pippi nói mắt nhìn xung quanh vẻ ngạc nhiên. “Nhưng cứ như tớ thấy thì họ rắc cả mùn cưa trên sàn hết. Tớ không hiểu lắm, nhưng theo tớ thì cứ bẩn bẩn thế nào ấy.”

Thomas bèn giải thích cho Pippi rằng trong mọi rạp xiếc sàn nhà đều rải mùn cưa để ngựa có thể đi lại dễ dàng.

“À thế sao,” Pippi nói.

Đột nhiên, dàn nhạc của rạp xiếc ngồi trên một bục diễn bắt đầu chơi một bản hành khúc rộn ràng. Pippi vỗ tay như điên và phấn khởi nhún nhảy trên ghế. “Phải trả tiền để nghe nữa chứ, hay là có thể nghe không mất tiền?” Nó hỏi.

Vừa lúc đó, tấm màn căng trước đường vào hậu trường kéo lên và ông giám đốc rạp xiếc trong bộ đuôi tôm đen tuyền, tay cầm roi ngựa, lao ra, theo ông là mười con ngựa trắng với những túm lông chim đỏ trên đầu. Ông giám đốc rạp xiếc vút ngọn roi da, lũ ngựa bèn chạy vòng quanh sàn diễn. Ông lại vút cái nữa, con nào con ấy gác hai chân trước lên khung chắn quanh sàn diễn. Một con ngựa đứng ngay trước chỗ ngồi của ba đứa trẻ. Annika hoàn toàn không thích thấy một con ngựa ngay sát trước mũi mình, cô bé nép người vào ghế, cố né càng xa càng tốt. Nhưng Pippi lại nhoài người về phía trước, nhấc cao chân trước của con ngựa và bảo:

“Xin chào! Tớ phải chào đằng ấy nhiều nhiều, thay mặt con ngựa của tớ. Hôm nay cũng là sinh nhật nó, nhưng nó được tết nơ dưới đuôi chứ không phải trên đầu như đằng ấy.”

May phúc là Pippi đã buông chân con ngựa trước khi ông giám đốc đoàn xiếc vụt chiếc roi vào không khí lần nữa, bởi cả lũ ngựa lập tức hạ chân khỏi rào chắn và lại bắt đầu chạy.

Khi tiết mục kết thúc, ông giám đốc đoàn xiếc tiếp tục cúi chào, và lũ ngựa rời sàn diễn. Lát sau, màn lại mở cho một chú ngựa đen bóng như than, với một cô gái đẹp mặc áo lụa màu xanh lá cây bó sát người đứng trên lưng nó. Theo tờ chương trình thì tên cô gái là Cacmensita.

Chú ngựa đi nước kiệu theo vòng tròn trên lớp mùn cưa, còn cô Cacmensita đứng hết sức bình thản, mỉm cười.

Nhưng rồi xảy ra một chuyện. Đúng lúc chú ngựa đi qua chỗ Pippi, có cái gì bay vèo trong không trung, mà đó chẳng phải ai khác ngoài chính Pippi. Giờ đây nó đã đứng sừng sững trên lưng ngựa, sau cô Cacmensita. Thoạt đầu cô Cacmensita bàng hoàng đến nỗi suýt nữa ngã khỏi lưng ngựa. Rồi cô nổi giận. Cô bắt đầu thò tay ra sau đấm lia lịa để Pippi phải nhảy xuống. Nhưng vô hiệu.

“Bình tĩnh nào, bớt giận xuống vài độ đi,” Pippi nói. “Dễ chị tưởng chỉ mình chị có quyền vui thú thôi chắc! Đây cũng trả tiền như ai!”

Lúc này cô Cacmensita chỉ muốn tự nhảy xuống nhưng cũng không nổi, vì Pippi đã vòng tay đường hoàng ôm chặt lấy bụng cô. Thế là mọi người trong rạp xiếc không nhịn được cười. Họ thấy nực cười quá, cái cảnh cô Cacmensita xinh đẹp bị một con bé con tóc đỏ túm chặt lấy, mà cái con bé đứng trên lưng ngựa với đôi giày to tướng ấy trông như thể sinh ra chỉ để biểu diễn trong rạp xiếc.

Nhưng ông giám đốc đoàn xiếc không cười, ông ra hiệu cho người phục vụ vận đồ đỏ giữ con ngựa lại.

“Tiết mục kết thúc rồi sao,” Pippi thất vọng hỏi, “Đúng vào lúc đang vui ơi là vui!”

“Đồ phá rối!” Ông giám đốc đoàn xiếc rít qua kẽ răng. “Cút ngay!”

Pippi ỉu xìu nhìn ông ta.

“Có chuyện gì thế ạ?” Nó hỏi. “Sao bác lại cáu kỉnh? Cháu tưởng chúng mình đều muốn vui chơi.”

Nó tụt khỏi lưng ngựa, trở về chỗ.

Nhưng bây giờ có hai người giúp việc to lớn đến để tống cổ Pippi ra. Họ túm lấy cô bé, tìm cách nâng bổng nó lên nhưng không xong. Pippi ngồi im không nhúc nhích và bám chặt lấy ghế, không còn cách nào lay chuyển nó khỏi chỗ ngồi mặc dù hai người đã gắng hết sức co kéo. Họ đành nhún vai bỏ đi.

Giữa lúc đó, tiết mục tiếp theo bắt đầu. Đó là cô Envira biểu diễn tiết mục đi trên dây. Cô mặc chiếc váy ngắn bằng voan hồng, tay cầm ô hồng. Với vài bước đi duyên dáng, cô nhảy lên sợi dây. Cô đung đưa cặp giò và biểu diễn mọi tài nghệ. Trông thật hấp dẫn. Cô còn cho thấy thậm chí cô có thể đi giật lùi trên dây. Nhưng lúc cô về lại điểm xuất phát hẹp ở đầu dây và quay mình lại thì đã thấy Pippi đứng lù lù ở đó.

“Chị bảo sao nào?” Pippi hân hoan hỏi khi thấy nét mặt sửng sốt của cô Envira.

Cô Envira chẳng bảo sao cả, mà nhảy xuống khỏi dây, chạy đến ôm lấy cổ ông giám đốc đoàn xiếc vốn là bố cô. Và ông giám đốc lại sai những người giúp việc của ông tống cổ Pippi ra khỏi rạp. Lần này ông cử hẳn năm người, nhưng tất cả những khán giả trong rạp gào lên.

“Để nó yên! Chúng tôi muốn xem cô bé tóc đỏ biểu diễn!”

Rồi họ vừa giậm chân vừa vỗ tay rào rào.

Pippi nhảy lên dây. Và mọi tài nghệ của cô Envira chẳng thấm tháp gì so với khả năng của Pippi. Khi ra tới giữa dây, Pippi chĩa thẳng một cẳng chân lên trời, và cái giày to đoàng của nó xòe ra như mái nhà trên đầu cô bé: Nó lại hơi chúc bàn chân xuống để có thể lấy giày bịt tai lại.

Ông giám đốc đoàn xiếc hoàn toàn không hài lòng với việc Pippi biểu diễn trong rạp của ông. Ông muốn tống cổ con bé. Vậy nên ông lén đến tháo cái máy giữ căng sợi dây cáp, ông tin chắc thế nào

Pippi cũng ngã lộn cổ. Thế nhưng không. Pippi lại bắt đầu đung đưa sợi dây. Sợi dây đu lên, hạ xuống, Pippi đu nhanh nữa, nhanh nữa, rồi bất chợt, nó tung mình lên không trung và đậu xuống đúng người ông giám đốc.

Ông giám đốc sợ quá bỏ chạy.

“Một con ngựa hay đáo để,” Pippi nói. “Nhưng sao đằng ấy không có bờm gì cả thế?”

Pippi thấy đã đến lúc quay về với Thomas và Annika. Nó trèo từ trên người ông giám đốc, ngồi vào chỗ, và bây giờ sẽ bắt đầu tiết mục tiếp theo. Mất một lúc chờ đợi, vì ông giám đốc rạp xiếc phải đi ra uống một cốc nước và chải lại đầu. Nhưng rồi ông đã quay vào, cúi chào khán giả và nói:

“Thưa quý ông, quý bà! Bây giờ các vị sẽ được thưởng thức kỳ quan lớn nhất của mọi thời đại, người đàn ông khoẻ nhất thế giới, lực sĩ Adolf, đến nay chưa từng biết thua là gì. Xin mời, thưa quý ông quý bà, lực sĩ Adolf có mặt.”

Trên sàn diễn xuất hiện một gã đàn ông khổng lồ. Gã mặc bộ quần áo nịt màu da người, trước bụng là một tấm da báo. Gã cúi chào khán giả, vẻ hết sức mãn nguyện.

“Quý vị hãy xem, thế này mới là cơ bắp chứ,” ông giám đốc đoàn xiếc vừa nói vừa ấn vào cánh tay lực sĩ Adolf, nơi các bắp thịt cuồn cuộn nổi dưới làn da.

“Và bây giờ, thưa quý ông quý bà, tôi xin đưa ra một lời mời hấp dẫn: Ai trong số quý vị dám ra đấu vật với lực sĩ Adolf, ai dám thử khuất phục người đàn ông khoẻ nhất thế giới? Một trăm đồng thưởng cho ai hạ được lực sĩ Adolf. Một trăm đồng, quý vị lưu ý cho, thưa quý ông quý bà. Xin mời! Ai ra nào?”

Chả ai trả lời.

“Ông ta bảo cái gì vậy?” Pippi hỏi.

“Ông ta bảo ai quật ngã được cái nhà ông to lớn kia sẽ được nhận một trăm đồng,” Thomas nói.

“Tớ thừa sức,” Pippi nói. “Nhưng tớ thấy quật ngã chú ấy thì khổ thân quá, trông chú ấy dễ mến đấy chứ.”

“Thôi đi cậu, cậu thừa sức thế nào được,” Annika nói, “đó là người đàn ông khoẻ nhất thế giới cơ mà!”

“Đàn ông à, phải,” Pippi nói. “Nhưng tớ là cô gái khoẻ nhất thế giới, cậu nên nhớ thế!”

Trong lúc đó lực sĩ Adolf đang mải nâng những quả tạ to đùng và bẻ cong những thanh sắt dày để phô diễn sức mạnh.

“Nào, thưa quý vị khán giả,” ông giám đốc đoàn xiếc kêu to, “nếu quả thật ở đây không có ai muốn nhận một trăm đồng, thì bắt buộc tôi phải giữ chúng!” Ông ta vẫy vẫy tờ giấy bạc một trăm.

“Không, quả thật, cháu không nghĩ thế,” Pippi vừa nói vừa trèo qua rào chắn, lên sàn diễn.

Ông giám đốc đoàn xiếc cực kỳ bối rối khi trông thấy cô bé.

“Cút! Xéo ngay! Tao không muốn nhìn mặt mày nữa!” Ông thì thào.

“Sao lúc nào bác cũng cau có thế,” Pippi nói đầy vẻ trách móc. “Cháu chỉ muốn đọ sức với lực sĩ Adolf thôi mà.”

“Đây không phải là chỗ để đùa,” ông giám đốc nói. “Đi đi, trước khi lực sĩ Adolf nghe thấy những lời hỗn láo của mày?”

Nhưng Pippi đã bước qua ông giám đốc đoàn xiếc, tiến thẳng tới trước mặt lực sĩ Adolf. Nó nắm bàn tay to bè của gã, nhiệt tình lắc lấy lắc để.

“Thế nào, hai ta cùng đấu một keo chứ, chú và cháu ấy?”

Lực sĩ Adolf nhìn cô bé chẳng hiểu gì sất.

“Một chút nữa là cháu sẽ bắt đầu,” Pippi nói.

Và y lời nó, Pippi bắt đầu cuộc đấu vật chính quy với lực sĩ Adolf, mọi người chưa kịp theo dõi đã thấy nó quật ngã gã trai nằm xuống thảm. Lực sĩ Adolf nhảy bật dậy, mặt đỏ lựng.

“Hoan hô, Pippi!” Thomas và Annika gào lên. Tất cả khán giả trong rạp đều nghe thấy, họ cũng gào theo: “Hoan hô, Pippi!”

Ngồi trong rào chắn, ông giám đốc đoàn xiếc vặn hai tay vào nhau. Ông điên lên vì giận. Nhưng lực sĩ Adolf còn điên máu hơn. Suốt đời gã, chưa bao giờ gã phải chịu một sự sỉ nhục gớm ghê đến thế. Và giờ đây gã muốn tỏ cho con bé tóc đỏ này thấy thực sự lực sĩ Adolf là một tay thế nào. Gã nhảy xổ tới cô bé, túm lấy nó. Nhưng Pippi cứ đứng trơ trơ như một tảng đá.

“Chú có thể làm tốt hơn đấy,” nó nói để động viên gã. Nhưng rồi nó vùng khỏi tay gã và nháy mắt sau, lực sĩ Adolf đã lại sóng soài trên tấm thảm. Pippi đứng cạnh chờ đợi. Nó chẳng phải chờ lâu. Gã gầm lên và lại xông vào nó.

“Ái chà chà, ái chà chà,” Pippi nói.

Tất cả mọi người trong rạp xiếc vừa giậm chân vừa tung mũ về phía Pippi, miệng hét: “Hoan hô Pippi!”

Khi lực sĩ Adolf nhào tới Pippi lần thứ ba, nó bèn nâng bổng gã trên hai cánh tay và cứ thế giơ gã trên cao đi vòng quanh sàn diễn. Đoạn nó lại đặt gã nằm nguyên chỗ.

“Nào, ông chú bé bỏng, cháu nghĩ ta dừng ở đây thôi,” nó nói. “Gì thì gì, chẳng còn trò nào thú hơn từ nãy đến giờ nữa đâu mà.”

“Pippi thắng rồi! Pippi là người thắng cuộc!” Tất cả mọi người trong rạp gào lên. Lực sĩ Adolf lủi rõ nhanh. Và ông giám đốc đoàn xiếc buộc phải đến bên Pippi trao cho nó tờ giấy bạc một trăm, mặc dù trông ông như chỉ muốn ăn sống nuốt tươi nó.

“Xin mời, cô bạn của tôi, xin mời, một trăm đồng!”

“Cái này á?” Pippi khinh thường đáp. “Cháu biết làm gì với cái tờ giấy vứt đi này kia chứ? Bác cứ việc giữ lấy nó mà gói cá muối cũng được, nếu bác thích.”

Đoạn nó về chỗ.

“Cái trò *xiết* này kéo dài đáo để,” nó bảo Thomas và Annika. “Chợp mắt một lát cũng chẳng hại gì. Nhưng nếu có thêm trò gì mà tớ có thể giúp một tay, thì đánh thức tớ với nhé.”

Đoạn nó ngả người ra ghế và ngủ liền. Nó nằm đó mà ngáy, trong khi các chú hề, những nhà nuốt kiếm và nuôi dạy rắn biểu diễn tài nghệ của họ cho Thomas, Annika và mọi người khác trong rạp xem.

“Nhưng dẫu sao anh vẫn thấy Pippi tài nhất,” Thomas rỉ tai Annika.

8. Pippi được Kẻ trộm đến thăm

Sau bữa Pippi ra mắt ở rạp xiếc, người ở thị trấn không ai không biết cô bé khoẻ kinh khủng. Thậm chí báo chí cũng nhắc đến nó. Nhưng những người sống tại vùng khác cố nhiên không biết Pippi là ai.

Một tối mùa thu tối tăm nọ, có hai gã lang thang đi trên con đường chạy qua Biệt thự Bát nháo. Đó là hai tên trộm tồi tệ, định bụng làm chuyến xuyên vùng này để nhòm ngó xem có gì xoáy được không. Chúng thấy cửa sổ Biệt thự Bát nháo đỏ đèn và quyết định vào đó xin bánh ăn.

Tối hôm ấy Pippi rải tất cả số tiền vàng của mình lên sàn bếp ngồi đếm. Thật ra cô bé tính toán chẳng giỏi giang gì cho lắm, nhưng nó cứ thử. Theo thứ tự mà đếm thôi.

“… bảy mươi-năm, bảy mươi-sáu, bảy mươi-bảy, bảy mươi-tám, bảy mươi-chín, bảy mươi-mười, bảy mươi-mười một, bảy mươi-mười hai, bảy mươi-mười ba, bảy mươi-mười bảy, bật lên trong cổ họng đúng là bảy mươi! Chúa ôi, chắc rồi cũng phải có số nào khác chứ cứ đếm mãi như thế này thì… Ô, mình nhớ ra rồi, một trăm lẻ tư, một nghìn. Nhiều tiền thật đấy.” Pippi hài lòng nói.

Vừa lúc đó có tiếng gõ cửa.

“Mời vào, hoặc cứ ở ngoài, tuỳ thích,” Pippi gọi với ra. “Tớ chả ép ai bao giờ.”

Cửa mở, cả hai gã lang thang bước vào. Thật chẳng khó để đoán xem chúng có trố mắt lên không, khi nhìn thấy một cô bé con tóc đỏ hoàn toàn một mình, đang ngồi dưới đất đếm tiền.

“Cháu ở nhà có một mình thôi sao?” Chúng hỏi đầy mưu mô.

“Đâu có,” Pippi đáp. “Ông Nilsson cũng ở nhà.”

Hai tên trộm không thể biết ông Nilsson là một con khỉ nhỏ lúc này đang nằm đắp chăn búp bê trong chiếc giường quét sơn xanh của nó mà ngủ. Chúng nghĩ bụng ông chủ nhà tên là Nilsson, và nháy mắt cho nhau đầy ý nghĩa.

“Lát nữa ta có thể quay lại,” chúng ngầm bảo nhau bằng mắt, nhưng với Pippi chúng lại nói:

“Phải, bọn anh vào cốt để hỏi giờ đồng hồ.”

Chúng hăng đến nỗi quên cả xin bánh.

“Trai tráng lực lưỡng như các anh mà không biết đồng hồ là gì?” Pippi nói. “Chả hiểu các anh đã được dạy dỗ như thế nào? Đồng hồ là một vật tròn xinh xắn, luôn nói tích tắc và cứ chạy, chạy mãi mà chẳng bao giờ ra đến cửa. Nếu các anh còn câu đố nào nữa, thì xin cứ việc,” Pippi khuyến khích.

Hai gã lang thang cho rằng Pippi còn quá nhỏ để có thể biết giờ giấc, chúng chẳng nói chẳng rằng quay lưng bỏ ra ngoài.

“Em không đòi hỏi các anh phải đặc biệt lịch sự, nhưng chí ít các anh cũng có thể nói một câu cảm ơn chứ!” Pippi gọi với theo. “Chúc thượng lộ bình an!” Và nó lại quay vào đếm tiền.

Thở phào khi ra đến ngoài, hai gã lang thang xoa tay khoái chí.

“Cậu đã thấy bao nhiêu là tiền rồi chứ? Chúa ơi!” Một gã nói.

“Ừ, thỉnh thoảng cũng phải gặp may,” gã kia đáp. “Việc duy nhất bọn ta cần làm là chờ cho con bé và cái lão Nilsson ấy ngủ đi đã. Rồi ra sẽ lẻn vào, xoáy cả bọc.”

Chúng ngồi xuống dưới một gốc dẻ trong vườn và chờ. Trời mưa, mà chúng thì đói cồn cào. Tình cảnh của chúng quả tình khốn khổ, nhưng nghĩ đến cả đống tiền, chúng vẫn vui vẻ được.

Những biệt thự xung quanh lần lượt tắt đèn, nhưng từ Biệt thự Bát nháo ánh sáng vẫn hắt ra. Cụ thể là Pippi đang tập nhảy điệu

Scotland, và nó không muốn đi ngủ chừng nào chưa biết chắc là nó đã nhảy thạo.

Cuối cùng, cả Biệt thự Bát nháo cũng chìm trong bóng tối.

Hai gã lang thang chờ thêm một chốc cho chắc là ông Nilsson đã ngủ. Rồi chúng len vào lối cửa bếp và chuẩn bị tinh thần phá khoá bằng dụng cụ nhà nghề. Nhưng một trong hai gã – gã tên là Bloom – tình cờ nắm vào quả đấm cửa: thì ra cửa không khoá.

“Chắc hẳn bọn người này không có trí khôn,” gã thì thầm với tay đồng bọn. “Có Chúa chứng giám, cửa mở!”

“Càng hay cho tụi mình,” gã kia đáp – gã tóc đen, vốn được đồng bọn gọi là Karlsson - Sấm sét.

Karlsson - Sấm sét bật đèn pin lên, và hai gã lẻn vào bếp. Trong bếp không có ai. Ở buồng bên cạnh là giường của Pippi, cùng chiếc giường bé xíu của Ông Nilsson nữa.

Karlsson - Sấm sét mở cửa, thận trọng ngó vào. Trong buồng yên tĩnh, lặng lẽ, gã bèn dùng đèn pin rọi xung quanh. Khi ánh đèn rọi vào giường Pippi, cả hai gã lang thang kinh ngạc vì không thấy gì khác ngoài hai bàn chân kê trên gối. Như lệ thường, đầu Pippi rúc trong chăn, ở cuối chân giường.

Hai tên trộm lẻn vào.

“Chắc đó là con bé,” Karlsson - Sấm sét thì thào bảo gã Bloom. “Và hẳn là nó đã ngủ say. Nhưng lão Nilsson nấp ở đâu nhỉ?”

“Ông Nilsson, xin gọi cho như thế!” Giọng Pippi bình thản vọng ra từ trong chăn. “Ông Nilsson nằm trong cái giường búp bê nhỏ xíu sơn xanh ấy.”

Hai gã lang thang hoảng sợ suýt nữa thì bỏ chạy. Nhưng rồi chúng chợt nhớ Pippi bảo rằng ông Nilsson nằm trong giường búp bê.

Dưới ánh đèn pin, chúng nhìn thấy cái giường búp bê và chú khỉ nằm trong. Karlsson - Sấm sét không sao nhịn được cười.

“Ê Bloom,” gã nói, “Ông Nilsson là một con khỉ ranh! Ha ha ha!”

“Chứ sao, thế anh tưởng là cái gì?” Lại tiếng Pippi bình thản vọng từ dưới chăn. “Một cái máy cắt cỏ chắc?”

“Bố mẹ mày không có nhà à?” Bloom hỏi.

“Không,” Pippi nói. “Họ đi rồi. Đi hẳn rồi.”

Karlsson - Sấm sét và Bloom hoan hỉ tới mức cười khùng khục.

“Nghe đây, bé con,” Karlsson - Sấm sét bảo, “lại đây nào, bọn anh muốn nói chuyện với mày.”

“Không, em đang ngủ,” Pippi nói. “Lại câu đố chứ gì? Vậy trước tiên các anh thử đoán xem: cái đồng hồ gì mà cứ chạy, chạy mãi, không bao giờ ra tới cửa?”

Nhưng bây giờ Bloom cương quyết giật cái chăn khỏi giường Pippi.

“Anh có nhảy được điệu Scotland không?” Pippi hỏi và nghiêm trang nhìn vào mắt gã. “Em nhảy được!”

“Mày hỏi nhiều quá,” Karlsson - Sấm sét bảo. “Bọn anh cũng có thể hỏi một chút được chứ? Tỉ như mày cất chỗ tiền ban nãy rải sàn nhà vào đâu rồi?”

“Trong vali trên nóc tủ kia kìa,” Pippi đáp, trung thành với sự thực. Karlsson - Sấm sét và Bloom ngoác miệng cười.

“Anh hy vọng mày không phản đối nếu bọn anh lấy tiền đi,” Karlsson - Sấm sét nói.

“Vâng, xin cứ việc.” Pippi đáp. “Tất nhiên là không rồi.”

Bloom bèn đi lại tủ lấy chiếc vali xuống.

“Em hy vọng anh cũng không phản đối nếu em lấy lại, anh bạn nhỏ,” Pippi nói. Nó tụt khỏi giường, bật đèn và tiến lại Bloom. Bloom không rõ sự thể diễn biến thế nào, nhưng một, hai, ba, chiếc vali đã lại ở trong tay Pippi.

“Đừng có đùa,” Karlsson - Sấm sét tức giận nói. “Đưa chiếc vali đây!”

Gã nắm chặt cánh tay Pippi và tìm cách giật lại miếng mồi thèm khát.

“Này thì đùa này, này thì đùa này,” Pippi nói và nhấc Karlsson - Sấm sét đặt lên nóc tủ. Một phút sau Bloom cũng ngồi trên đó.

Cả hai gã lang thang thấy sợ. Chúng bắt đầu hiểu răng Pippi không phải là một cô bé con bình thường. Nhưng chiếc vali thu hút chúng và chúng quên cả sợ hãi.

“Một, hai, ba, nào!” Karlsson - Sấm sét gầm lên, và chúng phi từ trên tủ xuống, xông vào Pippi tay đang xách chiếc vali. Nhưng Pippi đã dùng ngón tay trỏ gẩy mỗi tên bắn vào một góc. Hai gã chưa kịp đứng dậy thì Pippi đã lấy ra một sợi thừng và nhanh như chớp, trói nghiến tay chân hai gã lại.

Giờ đây những lời nỉ non chợt tuôn ra như từ một những cái miệng khác hẳn.

“Cô gái tốt bụng, quý mến ơi!” Karlsson - Sấm sét van nài, “xin tha lỗi cho chúng tôi, chúng tôi chỉ đùa vui thôi mà. Xin cô đừng xử ác với chúng tôi. Chúng tôi chỉ là hai gã lang thang khốn khổ, mò vào cốt xin chút gì ăn cho ấm bụng.”

Bloom thậm chí còn rỏ ra mấy giọt nước mắt.

Pippi đặt lại chiếc vali ngay ngắn trên nóc tủ. Đoạn nó quay sang đám tù binh của mình.

“Có ai trong các anh nhảy được điệu Scotland không?”

“C…có,” Karlsson - Sấm sét nói, “tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều nhảy được.”

“Ồ, tuyệt quá,” Pippi vỗ tay nói. “Chúng mình nhảy một chút được chứ? Em vừa dạy cho em nhảy xong, các anh nên biết nhé!”

“Vâng, rất hân hạnh,” Karlsson - Sấm sét hơi lúng túng nói.

Thế là Pippi lấy một cái kéo to cắt sợi thừng mà nó đã dùng để trói các vị khách của mình.

“Nhưng chúng mình không có nhạc,” Pippi lo lắng bảo.

Nhưng nó đã nảy ra một ý.

“Anh có thể thổi kèn trên lược được chứ?” Nó hỏi Bloom. “Còn em sẽ nhảy với anh này.” Nó chỉ vào Karlsson - Sấm sét.

Vâng, tất nhiên Bloom có thể thổi kèn trên lược. Gã thổi váng cả nhà. Ông Nilsson ngái ngủ ngồi bật dậy trên giường và thấy ngay Pippi đang quay vòng tròn với Karlsson - Sấm sét. Pippi nhảy hăng đến nỗi nếu ngừng lại thì nó sẽ không chịu nổi.

Cuối cùng Bloom không muốn tiếp tục thổi trên lược nữa. Vì gã cả quyết rằng gã rát miệng kinh khủng. Còn Karlsson - Sấm sét thì mỏi nhừ hai cẳng chân, gã đã lang thang cả ngày trên đường đất rồi còn gì.

“Ồ, ông anh thân mến, chỉ một tẹo nữa thôi mà,” Pippi nài và tiếp tục nhảy. Bloom và Karlsson - Sấm sét chẳng còn cách nào khác là tiếp tục.

Đến ba giờ sáng, Pippi bảo:

“Ôi, em có thể nhảy đến tận thứ Năm cũng được. Nhưng có lẽ các anh đã mệt và đói rồi!”

Đúng quá, mặc dù hai gã hầu như chẳng dám hé răng. Nhưng Pippi đã lấy từ kho thực phẩm ra nào bánh mỳ, pho mát, bơ, đùi lợn muối,

thịt rán để nguội, và sữa, rồi cả bọn ngồi vào bàn ăn. Bloom, Karlsson - Sấm sét, và Pippi, cả bọn ăn no gần vỡ bụng. Pippi rót ít sữa vào một bên tai nó.

“Chống thủng màng nhĩ tốt lắm đấy,” nó nói.

“Cô bé đáng thương, em bị thủng màng nhĩ đấy sao?” Bloom hỏi.

“Không,” Pippi đáp, “nhưng biết đâu sẽ có lúc.”

Cuối cùng cả hai gã lang thang đứng dậy, hết sức cảm ơn về bữa ăn và xin phép được chia tay.

“Các anh đến đây mới vui làm sao! Các anh phải đi thật rồi à?” Pippi tiếc rẻ nói.

“Em chưa từng thấy ai có thể nhảy điệu Scotland tài như anh, viên kẹo nhỏ của em ạ,” nó bảo Karlsson - Sấm sét.

Còn với Bloom, nó nói: “Hãy tập thổi lược thật chăm vào, rồi anh sẽ thấy không bị rát miệng nữa.”

Đúng lúc hai gã ra đến cửa, Pippi chạy bổ theo, trao cho mỗi tên một đồng tiền vàng.

“Các anh đã kiếm được chúng một cách chính đáng,” nó nói.

9. Pippi dự Tiệc ngọt

Mẹ của Thomas và Annika mời mấy bà bạn đến dùng tiệc ngọt, và bởi bà làm rất nhiều bánh, bà cho rằng Thomas và Annika có thể mời cả Pippi nữa. Bọn trẻ sẽ chơi với nhau và không gây phiền hà ai nữa.

Thomas và Annika cực kỳ vui sướng khi nghe mẹ nói thế, chúng lập tức phóng sang nhà Pippi để mời cô bé. Pippi ở ngoài vườn, đang tưới mấy khóm hoa còn sót lại bằng một cái bình tưới cũ gỉ mèm.

Vì mấy hôm nay mưa như trút, Thomas bảo Pippi có lẽ hoàn toàn chẳng cần thiết phải tưới hoa.

“Phải, cậu nói thì dễ lắm,” Pippi cau có đáp. “Nhưng nếu tớ đã nằm thao thức suốt đêm, khấp khởi mong trời sáng để dậy tưới hoa, thì đừng hòng tớ chịu để cho vài hạt mưa ranh ngăn cản tớ. Cậu nên nhớ như vậy.”

Lúc này Annika mới thông báo cái tin tuyệt vời về bữa tiệc ngọt.

“Tiệc ngọt… tớ ấy à?” Pippi kêu lên, nó bối rối tới mức lẽ ra phải tưới vào bụi hồng như dự định thì nó lại bắt đầu tưới vào Thomas. “Ôi, sẽ như thế nào nhỉ! Trời ơi, tớ bối rối quá! Thử nghĩ mà xem, nếu tớ không biết cách cư xử khéo léo thì sao.”

“Nhưng chắc chắn là cậu biết,” Annika nói.

“Đừng có tin chắc thế,” Pippi nói. “Tớ sẽ cố, cậu có thể tin tớ, nhưng đã bao lần tớ nhận thấy mọi người cho rằng tớ không biết cách cư xử, mặc dù tờ luôn hết sức cố gắng tỏ ra là con người lịch sự. Dạo ở trên biển, bọn tớ đâu có coi trọng những chuyện này đến thế. Nhưng tớ hứa với các cậu, sẽ ăn mặc chỉnh tề, để các cậu không phải xấu hổ vì tớ.”

“Tuyệt lắm.” Thomas nói, đoạn cậu và Annika chạy dưới mưa về nhà.

“Ba giờ chiều nay, đừng quên đấy!” Annika ló ra từ dưới ô, dặn với.

Đúng ba giờ chiều, một cô gái cực kỳ chải chuốt bước lên bậc cửa của biệt thự gia đình Settergren. Đó là Pippi Tất dài. Nhân dịp long trọng này, mớ tóc đỏ được nó bỏ xoã, ôm lấy đôi vai như bờm sư tử. Miệng nó được tô bằng bút chì đỏ, đỏ chót, cặp lông mày bôi đen bằng nhọ nồi trông dữ dằn phát khiếp. Móng tay cũng được tô bằng bút chì đỏ, còn trên giày, nó buộc hai cái nơ to tướng màu xanh lá mạ.

“Mình tin rằng mình sẽ là người bảnh nhất bàn tiệc,” Pippi lẩm bẩm vẻ mãn nguyện khi bấm chuông ngoài cửa.

Trong phòng khác nhà Settergren, ba quý bà sang trọng, Thomas, Annika và mẹ chúng đang ngồi. Một bàn tiệc lộng lẫy bày ra, ngọn lửa cháy trong lò sưởi. Mấy bà chuyện trò khe khẽ, trong khi Thomas và Annkia đang ngồi trên sofa giở xem một cuốn album. Tất cả cực kỳ thanh bình. Nhưng bỗng chốc, sự thanh bình ấy bị phá vỡ:

“Chú ý!”

Một tiếng hô khẩn thiết vọng đến từ hành lang, nháy mắt sau Pippi Tất dài xuất hiện trên ngưỡng cửa. Nó gào to và bất ngờ tới mức mấy bà giật thót cả người.

“Đơn vị tiến lên, bước!” Tiếng hô tiếp theo vang lên và Pippi tiến lại bà Setterglen với bước đi nhịp nhàng, hùng dũng. Nó đưa cả hai tay nắm lấy tay bà, nhiệt thành lắc lấy lắc để.

“Quả tình cháu rất nhút nhát,” nó nói, “nếu cháu không tự ra lệnh cho mình, thì có lẽ cháu cứ đứng ngoài hành lang mà chẳng dám vào mất.”

Đoạn nó chạy lên mấy người đàn bà, hôn vào má họ.

“*Duyên dáng*, *duyên dáng* quá, rất hân hạnh,” nó nói, vì đã từng nghe một đức ông sang trọng chào một quý bà như vậy. Rồi nó ngồi

xuống.

Bà Setterglen vẫn tưởng bọn trẻ sẽ lên phòng của Thomas và Annika, nhưng Pippi vẫn cứ thản nhiên ngồi nguyên chỗ, chống tay lên đầu gối, nhổm dậy nhòm vào bèn tiệc và bảo: “Trông ngon thật đấy! Bao giờ thì ta bắt đầu?”

Đúng lúc đó Ella, chị giúp việc của gia đình, bưng ấm cà phê vào. Bà Settergren nói:

“Xin mời!”

“Cháu trước tiên!” Pippi kêu lên và nhảy hai bước đến bên bàn. Nó ra sức chất đầy bánh ngọt vào đĩa của mình, nén năm viên đường vào một tách cà phê, trút vợi nửa bình váng sữa vào cái tách, đoạn cùng toàn bộ chiến lợi phẩm rút lui về chỗ của mình, trước khi mấy bà kịp ngồi vào bàn.

Pippi duỗi dài hai cẳng chân, kẹp đĩa bánh giữa các đầu ngón chân. Nó tọng bánh đầy mồm đến nỗi không nói được nữa, mặc dù nó cố mở miệng. Loáng cái, nó đã nuốt gọn cả đãi bánh của mình. Nó đứng lên, gõ vào đĩa như gõ mõ, tiến lại bàn xem có còn miếng bánh ngọt nào không. Mấy bà nhìn nó khó chịu, song Pippi chẳng nhận thấy. Vừa nói như khướu nó vừa đảo quanh bàn, nhặt chỗ này một miếng bánh, chỗ kia một miếng bánh.

“Thật đáng yêu là đã mời cháu,” nó nói. “Cháu vui mừng ghê lắm, vì cháu chưa được mời đến tiệc ngọt nào cả.”

Trên bàn có một chiếc bánh kem lớn với miếng mứt màu đỏ ở giữa. Pippi chắp tay sau lưng ngắm chiếc bánh. Bỗng nó cúi xuống, ngoạm vào miếng mứt. Nhưng nó vục mặt xuống hơi vội vàng, khi ngẩng đầu lên, mặt nó trát đầu những kem.

Thomas và Annika ngồi đó, kinh hãi giương mắt lên nhìn Pippi.

“Ha ha ha,” Pippi cười, “bây giờ bọn mình có thể chơi trò bịt mắt bắt dê được đấy. Bọn mình có sẵn người bị bịt mắt rồi. Tớ chẳng nhìn

thấy gì sất.”

Nó thè lưỡi, liếm sạch chỗ kem trên mặt.

“Đúng là rủi ro kinh khủng,” nó nói. “Nhưng cái bánh hỏng rồi còn đâu, thôi để cháu ăn nốt cho cũng được.”

Và y như lời, nó cầm đĩa xông vào chiếc bánh, nhoáng cái, chiếc bánh biến mất.

Pippi mãn nguyện vỗ vỗ bụng. Bà Settergren đang ở ngoài bếp nên không hề hay biết chuyện rủi ro xảy ra với chiếc bánh kem. Nhưng những bà khác nhìn Pippi hết sức nghiêm khắc. Họ cũng thèm được nếm bánh kem lắm chứ. Pippi nhận thấy họ có vẻ phật lòng, nó bèn quyết định động viên họ.

“Thôi các bác chẳng nên buồn vì một chuyện không mau cỏn con như thế”, nó nói giọng an ủi. “Cái chính là không ai việc gì. Mà ngồi ở tiệc ngọt thì phải vui vẻ lên chứ.”

Nó nhấc lọ đường khỏi bàn và rắc bao nhiêu đường xuống sàn nhà.

“Các bác nghĩ mà xem, đây là đường bột,” nó nói. “Vậy thì cháu làm đúng quá. Cháu rất muốn biết người ta mua đường bột để làm gì nếu không phải là để rắc?”

“Cô đã lần nào nhận thấy đi trên sàn rắc đầy đường là hết sức kỳ cục chưa?” Các bà khách hỏi nó.

“Cố nhiên còn nhộn hơn nữa nếu đi chân đất,” nó tiếp tục, cởi tuột cả tất lẫn giày. “Cháu nghĩ là các bác cũng nên thử xem, vì không thể tưởng tượng nổi cái gì thú hơn nữa đâu, các bác cứ tin lời cháu đi.”

Nhưng vừa hay bà Settergren bước vào, khi nhìn thấy đường tung toé, bà nắm chặt tay Pippi dẫn nó lại ngồi ghế sofa với Thomas và Annika. Đoạn bà quay lai chỗ mấy bà khách, mời họ dùng thêm cà

phê. Chuyện cái bánh kem biến mất khiến cho bà vui sướng, vì bà ngỡ nó vừa miệng các vị khách tới mức họ đã chén sạch sành sanh.

Pippi, Thomas và Annika chuyện trò khe khẽ trên ghế sofa. Lửa bập bùng trong lò sưởi. Các bà uống thêm cà phê, và tất cả trở lại yên tĩnh, thanh bình. Rồi vẫn như thường diễn ra quanh các bàn tiệc ngọt, các bà bắt đầu kể lể về những người giúp việc của mình. Hẳn những chị giúp việc không hài lòng về họ, và các bà nhất trí rằng thực ra chẳng cần có người giúp việc. Có lẽ tốt hơn hết là cứ tự làm lấy cả, bởi như vậy ít nhất cũng biết chắc mọi việc sẽ được *chu tất đâu ra đấy*.

Pippi ngồi trên ghế sofa lắng nghe, sau khi các bà đã kể lể một hồi, nó nói:

“Một dạo bà nội cháu có một chị ở gái tên là Mali. Ngoài hai bàn chân nẻ nứt nẻ toác, chị ta chẳng có nhược điểm gì. Điều ngu ngốc nhất là hễ cứ có người lạ đến, chị ta lại chạy ra và bắt đầu sủa. Ồ, chị ta sủa mới ghê chứ! Khắp vùng đều nghe thấy. Nhưng chị ta làm thế chẳng qua để đùa chơi. Mặc dù những người lạ chẳng phải lúc nào cũng hiểu cho. Lần nọ có một bà già vợ mục sư tới thăm bà nội, đúng sau khi Mali vừa vào làm trong nhà ít bữa, và khi Mali chạy đến bắt đầu sủa thì cái bà mục sư ấy rú lên một tiếng khủng khiếp, khiến Mali sợ hết hồn, đến nỗi sau đó chị ta phải nằm liệt giường. Hôm ấy bà nội phải tự gọt khoai tây mới được một lần gọt *chu tất đâu ra đấy*. Bà gọt khéo đến nỗi hầu như chẳng còn tí khoai tây này, khi bà gọt xong thì chỉ còn rặt những vỏ! Nhưng bà vợ mục sư không bao giờ còn đặt chân tới nhà bà nội. Bà ta không biết thế nào là đùa, cũng không hiểu Mali, chị người ở thích đùa và vui tính đến thế!”

Pippi ngó quanh, cười thân thiện.

“Phải, đấy là Mali, chính thế.” Và nó ngoáy ngón tay cái. Các bà làm ra vẻ không hề nghe thấy gì. Họ tiếp tục câu chuyện.

“Giá như ít ra chị Rôda nhà tôi là một người sạch sẽ,” bà Bergin nói, “thì có lẽ tôi cũng giữ chị ta lại đấy.”

“Thế thì nhẽ ra bác phải trông thấy Mali,” Pippi xen vào. “Mali bẩn tới mức hoá ra lại trở thành niềm vui thật sự, bà nội bảo vậy. Một thời gian dài bà nội cứ đinh ninh chị ta là một người da đen, vì da chị ta đen thui thủi, nhưng thực ra đó chỉ là lớp ghét lưu cữu. Và một lần, trong một cuộc hội hè ở khách sạn thành phố, chị ta còn được nhận giải nhất vè móng tay móng chân bẩn. Phải, nói có trời đất chứng giám, chị ta mới bẩn làm sao!” Pippi thích thú nói.

Bà Settergren ném sang nó một cái nhìn nghiêm khắc.

“Các chị thử tưởng tượng,” bà Granthee nói, “mới đây, tối hôm nọ, chị Brigitte nhà tôi đi chơi, chị ta cứ thản nhiên lấy cái áo dài lục xanh của tôi ra mà diện. Các chị bảo thế có quá đáng không?”

“Đúng, thật là quá đáng,” Pippi nói. “Cứ như cháu nghe thấy, thì chị chàng có vẻ cùng một giuộc với chị Mali lắm. Bà nội có một cái áo lót màu hồng mà bà rất quý. Nhưng chết một nỗi Mali cũng mê cái áo. Thế là sáng nào bà nội và Mali cũng cãi nhau xem ai được mặc nó. Rốt cuộc hai người đi đến thoả thuận là để cho công bằng, họ sẽ thay nhau diện cái áo. Nhưng các bác thử tưởng tượng xem, Mali mới cứng cổ cứng đầu làm sao! Có lần không phải lượt chị ta, chị ta cũng chạy đến và bảo: Hôm nay sẽ không có món củ cải nghiền, nếu như cháu không được mặc cái áo lót bông màu hồng! Chà, bà nội biết làm sao đây? Củ cải nghiền là món ưa thích nhất của bà. Bà chả có cách nào khác là đưa áo cho Mali. Và sau khi đã sung sướng diện cái áo vào, chị ta nhanh nhẹn và hăm hở vào bếp, ra tay đánh củ cải, hăng đến nỗi bắn tung toé cả lên tường.”

Im lặng hồi lâu. Nhưng rồi bà Alexanderson nói:

“Tôi không hoàn toàn chắc chắn, nhưng tôi rất bất ngờ rằng chị Hunda nhà tôi ăn cắp. Quả thật tôi đã nhận thấy một số đồ dùng không cánh mà bay.”

“Mali...” Pippi lên tiếng, nhưng bà Settergren đã cương quyết bảo:

“Trẻ con đi lên phòng trẻ trên gác, lên ngay!”

“Vâng, nhưng cháu chỉ muốn kể rằng chị Mali cũng từng ăn cắp,” Pippi nói. “Ăn cắp như ranh! Tất cả những gì không đóng chắc ghim chặt đều mất. Thường cứ nửa đêm là chị ta dậy thó một cái gì đó, nếu không chị ta không sao ngủ yên được, chị ta bảo thế. Một lần chị ta thó cái đàn piano của bà nội, tha xuống dưới nhà giấu vào ngăn kéo tủ trên cùng của chị ta. Mali tắt mắt cực kỳ, bà nội bảo thế.”

Lúc này Thomas và Anika túm cánh tay Pippi lôi nó lên cầu thang. Các bà lại tiếp tục uống cà phê, bà Settergern kể:

“Tôi thật không muốn ca cẩm gì về chị Ella nhà tôi, nhưng chị ta đánh vỡ không biết bao nhiêu là bát đĩa, đúng, tôi phải công nhận như vậy.”

Một cái đầu tóc đỏ bất ngờ ló ra trên cầu thang.

“Lại nói chuyện chị Mali,” Pippi nói, “chị ta đã đập vỡ bao nhiêu là đồ sứ! Chị ta ra tay đập vào một ngày cố định trong tuần. Thứ Ba hàng tuần, bà nội bảo thế. Cứ đều đều năm giờ sáng thứ Ba là có thể nghe tiếng chị ở gái tuyệt vời ấy phang đồ sứ ở trong bếp. Chị ta bắt đầu với đám tách cà phê, cốc sứ, những đồ nhè nhẹ trước, để rồi tiếp tục với đám đĩa sâu, rồi đĩa nông, và chị ta kết thúc bằng tô canh, liễn xúp. Suốt buổi sáng, trong bếp không dứt tiếng vỡ xoang xoảng, nghe đến là vui tai, bà nội bảo thế. Và hễ buổi chiều mà Mali vẫn còn thời gian rảnh, chị ta bèn cầm một cái búa nhỏ, vào trong phòng khách đập nốt những chiếc đĩa cổ Đông An treo trên tường rơi xuống đất. Thứ Tư nào bà nội cũng đi mua sắm bát đĩa mới,” dứt lời, Pippi mất dạng trên cầu thang, hệt như đầu con rối thò ra rồi lại rụt ngay vào hộp.

Nhưng giờ đây bà Setterglen không kiềm chế nổi nữa. Bà chạy lên cầu thang, xộc vào phòng trẻ, tiến về phía trước Pippi đúng lúc nó vừa bắt đầu dạy Thomas trồng cây chuối.

“Cháu sẽ không bao giờ được phép đặt chân vào nhà này nữa,” bà nói, “nếu như cháu cư xử thiếu lễ độ như vậy.”

Pippi ngạc nhiên nhìn bà, những giọt nước mắt từ từ dâng đầy mắt nó.

“Cháu đã biết ngay từ đầu rằng cháu không biết cách cư xử mà. Có cố gắng đến mấy cũng vô ích thôi, cháu vẫn sẽ chẳng bao giờ học được cả. Lẽ ra cháu cứ ở lại trên biển mới phải.”

Đoạn nó nhún chân chào bà Settergren, tạm biệt Thomas và Annika, rồi chậm rãi bước xuống cầu thang.

Nhưng lúc này các bà khách cũng đang rục rịch chuẩn bị ra về. Pippi ngồi trong sảnh ngoài nhìn họ đội mũ và mặc áo khoác.

“Thật đáng tiếc là các bác không hài lòng với các chị ở gái nhà các bác,” Pippi khẽ nói. “Lẽ ra các bác phải có được một chị như Mali. Bà nội luôn luôn nói rằng một người ở gái hoàn hảo như Mali không có đến lần thứ hai. Các bác thử nghĩ, lần nọ vào dịp Giáng sinh khi Mali phải bưng hẳn một con lợn sữa quay ra bàn tiệc, các bác có biết chị ta đã làm gì không? Chị ta đọc được trong sách dạy nấu ăn rằng lợn quay tiệc Giáng sinh phải được bưng ra với hai tai nhét giấy loăn xoăn, mồm ngậm quả táo. Và Mali đáng thương không hiểu được rằng chính con lợn mới cần phải ngậm quả táo ở mõm, lại nhét giấy quăn. Giá mà các bác thấy tận mắt bữa tối Giáng sinh ấy, khi chị ta bước vào với giấy xốp loăn xoăn nhét đầy tai, còn mồm tọng một quả táo to tướng. Bà nội bảo chị ta: “Ôi Mali, cô điên rồi!” Và Mali không sao nói nổi một lời để thanh minh, mà cứ lúc lắc hai tai, khiến hai túm giấy xoăn kêu loạt xoạt. Chị ta cố nói một câu gì đó, nhưng chỉ nghe thấy “blub, blub, blub.” Phải, đó là một tối Giáng sinh chẳng vui vẻ gì cho Mali đáng thương.” Pippi buồn rầu nói.

Các bà khách đã mặc xong áo, chào tạm biệt bà Settergren. Còn Pippi chạy lại bên bà, thì thầm: “Xin bác tha lỗi cho là cháu đã không biết cách cư xử! Chào bác!”

Đoạn nó chụp cái mũ to tướng lên đầu, theo gót các bà khách.

Nhưng ra đến cổng vườn thì họ phải chia hai ngả. Pippi đi về Biệt thự Bát nháo, còn mấy bà đi theo hướng khác.

“Các bá có thể tin cháu, bà nội rầu rĩ héo hon khi bà để mất Mali. Các bác nghĩ xem, mọt sáng thứ Ba nọ, chưa đập vỡ hết một tá tách trà, Mali đã ra ngoài, rồi đi ra biển. Và hôm đó bà nội phải tự phang vỡ bát đĩa. Bà đã quen làm công việc đó đâu, bà tội nghiệp, nên tay bà phồng rộp cả lên. Bà chẳng bao giờ thấy chút tung tích gì của Mali. Thật đáng tiếc, một cô gái tuyệt vời đến thế, bà bảo.”

Đoạn Pippi quay gót, mấy bà khách rảo bước đi tiếp. Nhưng đi được vài trăm mét, họ nghe thấy tiếng Pippi gào vọng lại to tướng, tưởng chừng như xé phổi:

“Chị - ta - không - bao - giờ - chịu - quét - gậm - giường - cả.”

10. Pippi trong vai Người cứu mạng

Một chiều Chủ nhật nọ, Pippi đang ngồi suy nghĩ xem nó có thể chơi trò gì được đây. Thomas và Annika được mời đến một tiệc trà cùng với bố mẹ, vậy nên chúng không thể sang với Pippi.

Ngày hôm nay, Pippi đã làm biết bao việc thú vị. Sáng, nó dậy sớm, mang nước quả và bánh mì vào tận giường cho ông Nilsson. Con khỉ mặc áo ngủ màu xanh nhạt, ngồi trên giường hai tay cầm chặt cái cốc, trông thật xinh xắn. Rồi Pippi cho ngựa ăn, chải lông, và kể cho ngựa nghe một câu chuyện đến là dài về những cuộc hành trình trên biển của nó.

Sau đó Pippi quay vào phòng khách, vẽ một bức tranh to tướng lên giấy bồi tường. Bức tranh tả một bà béo mặc áo dài đỏ, đội mũ đen. Tay này bà cầm một bông hoa vàng, tay kia một con chuột chết. Theo Pippi, đó là một bức tranh tuyệt mỹ, làm cả gian phòng lộng lẫy hẳn lên. Đoạn Pippi lại ngồi bên chiếc tủ nhiều ngăn kéo của mình mà ngắm nghía đám trứng chim và ốc biển. Nó nhớ lại tất cả những vùng đất tuyệt diệu, nơi nó đã cùng bố sưu tầm đủ mọi thứ, rồi những cửa hiệu nhỏ đáng yêu trên khắp thế giới, nơi bố con Pippi đã mua biết bao kỷ vật đẹp đẽ hiện đang nằm cả trong các ngăn kéo tủ kia. Sau đó nó thử dạy cho ông Nilsson điệu nhảy Scotland, nhưng con khỉ không muốn học. Có một lúc Pippi đã nghĩ hay thử dạy cho con ngựa, nhưng rồi nó lại thích trò chui vào thùng gỗ rồi đậy nắp lại hơn. Nó vừa chơi vừa tưởng tượng mình là một con cá mòi đang ở trong hộp cá mòi, chỉ tiếc là Thomas và Annika lại không có ở đây, nếu không chúng cũng sẽ làm cá mòi được.

Nhưng lúc này trời đã nhập nhoạng tối. Cô bé dí cái mũi khoai tây bé xíu vào kính cửa sổ, nhìn ra hoàng hôn mùa thu. Nó chợt nhớ đã mấy hôm rồi nó không cưỡi ngựa, và nó quyết định sẽ lập tức phi ngựa một tua. Hẳn đó sẽ là cái kết đẹp cho một ngày Chủ nhật thú vị.

Nó đội lên đầu cái mũ to tướng, đón lấy ông Nilsson đang ngồi trong một xó phòng vừa nghịch vừa lầm bầm, đoạn nó buộc yên ngựa, rồi nhấc con ngựa từ hành lang xuống đất. Thế là cả bọn cưỡi ngựa lên đường, Ông Nilsson trên vai Pippi, Pippi trên lưng ngựa.

Trời khá lạnh, mặt đường đóng băng kêu lạo xạo dưới vó ngựa. Ngồi trên vai Pippi, ông Nilsson cứ thử tìm cách túm những cành lá hai bên đường. Nhưng Pippi phi ngựa nhanh đến nỗi con khỉ chịu không túm được. Những cành lá vun vút quất mấy cú nên thân vào tai nó, và nó phải cố gắng giữ cho chiếc mũ rơm trên đầu khỏi bay xuống.

Pippi phi ngựa xuyên thị trấn, mọi người sợ hãi nép sát vào tường nhà khi nó lao vụt qua.

Dĩ nhiên thị trấn có một quảng trường chợ. Nơi đây có toà thị chính nho nhỏ quét vôi vàng, có vài ngôi nhà cổ một tầng xinh đẹp. Cũng có một toà nhà lớn. Một công trình mới xây dựng cao ba tầng, được gọi là “nhà chọc trời”, chỉ vì nó cao hơn hết thảy các toà nhà khác trong thị trấn.

Vào một chiều Chủ nhật như vậy, thị trấn cho ta cảm giác hết sức thanh bình, yên tĩnh. Thị trấn như đang mơ mộng. Nhưng đột nhiên. sự yên tĩnh ấy bị phá vỡ bởi những tiếng kêu thất thanh:

“Cháy trong nhà chọc trời! Cháy! Cháy!”

Người từ các ngả chạy bổ ra với ánh mắt hốt hoảng. Một chiếc xe cứu hoả lao xuyên phố phường trong tiếng còi dai dẳng, và những đứa trẻ nhỏ của thị trấn, vốn bao giờ cũng vui thích khi được nhìn xe cứu hoả, sợ hãi oà khóc vì tưởng rằng ngay cả nhà chúng cũng sắp sửa bùng cháy đến nơi. Khắp nơi vang lên tiếng la hét. Trên quảng trường chợ, trước toà nhà chọc trời, tụ tập đông nghịt những người là người, cảnh sát phải tìm cách giãn học ra để xe cứu hoả có thể vào được. Từ các ô cửa sổ của toà nhà chọc trời, lửa cháy bùng bùng, những người lính cứu hoả mất hút giữa khói và tàn lửa. Nhưng họ vẫn can đảm xông vào dập đám cháy.

Lửa bén từ tầng một, nhưng rồi đã nhanh chóng lan lên các tầng trên. Đám đông trên quảng trường chợ chợt trông thấy một cảnh tượng khiến họ kêu thét lên vì sợ hãi. Tít trên cùng toà nhà có một căn buồng, cửa sổ của nó vừa mở tung ra bởi một bàn tay trẻ con, và hai chú bé xuất hiện ở đó, kêu cứu.

“Chúng cháu không xuống được, vì có ai đốt lửa ở cầu thang ấy!” Chú bé lớn hơn kêu to.

Chú bé lên năm, cậu em kém chú một tuổi. Mẹ chúng đi ra phố, và giờ đây hai đứa đứng trơ trọi tít trên kia. Nhiều người trên quảng trường chợ bắt đầu sụt sịt khóc, còn ông đội trưởng đội cứu hoả tỏ vẻ lo lắng. Dĩ nhiên xe cứu hoả có thang, nhưng với khoảng cách xa như vậy, cái thang không đủ dài để bắc lên tận đấy. Mà chạy vào nhà lên cứu lũ trẻ thì không thể được.

Đám đông trên quảng trường chợ rơi vào tuyệt vọng, khi mọi người hiểu ra rằng không có cách nào cứu lũ trẻ. Còn hai hình hài bé bỏng đáng thương thì cứ đứng tít trên kia mà khóc. Chỉ còn ít phút nữa là lửa sẽ lan đến tầng trên cùng.

Pippi ngồi trên lưng ngựa, giữa đám đông trên quảng trường chợ. Nó mải mê nhìn xe cứu hoả, nghĩ bụng không biết có nên sắm cho mình một chiếc hay không. Nó mê cái xe vì nước sơn đỏ và tiếng còi lảnh lót khi xe chạy trên đường. Đoạn nó nhìn lửa cháy bùng bùng, và nó thích thú khi những tàn lửa rơi xuống người nó.

Cuối cùng nó cũng nhận thấy hai cậu bé đứng trên tầng áp mái. Nó ngạc nhiên vì hai thằng bé chẳng có vẻ gì khoái trí trước đám cháy đùng đùng này. Điều đó vượt quá sự hiểu của Pippi, cuối cùng nó hỏi những người đứng xung quanh.

“Tại sao hai đứa trẻ lại gào lên thế?”

Thoạt đầu mọi người chỉ đáp lại Pippi bằng những tiếng sụt sùi, nhưng rồi một ông to béo bảo:

“Còn tại sao nữa? Cháu không nghĩ rằng cháu cũng sẽ khóc, nếu giả dụ cháu đứng ở trên kia và không xuống được hay sao?”

“Cháu chẳng bao giờ khóc sất,” Pippi đáp. “Nhưng nếu chúng nhất định muốn xuống, thì sao chẳng ai chịu giúp chúng cả?”

“Vì không thể được, thế đấy,” ông to béo đáp.

Pippi suy nghĩ một lát.

“Có ai kiếm được một sợi thừng dài không ạ?”

“Để làm gì kia chứ?” Ông to béo nói. “Lũ trẻ quá bé, không thể tụt thừng xuống được. Vả lại cháu định bắt dây thừng lên bằng cách nào?”

“Ồ, đây đã từng lênh đênh trên biển,” Pippi bình thản nói. “Cháu muốn có một sợi thừng.”

Không ai tin sợi thừng sẽ đem lại kết quả, nhưng rốt cuộc Pippi cũng nhận được một sợi thừng.

Cạnh nhà có một cái cây cao. Ngọn cây ở cùng một độ cao với cửa sổ căn buồng áp mái. Nhưng giữa cửa sổ và ngọn cây là một khoảng cách ít nhất dài ba mét. Mà thân cây lại trơn nhẵn, chẳng có tí cành nào để trèo lên được. Ngay cả Pippi hẳn cũng phải đầu hàng.

Lửa vẫn cháy, hai đứa trẻ trong căn buồng áp mái gào khóc, đám đông trên quảng trường chợ sụt sùi.

Pippi nhảy xuống ngựa, đi về phía gốc cây. Đoạn nó cầm sợi thừng buộc chặt vào đuôi ông Nilsson.

“Bây giờ hãy tỏ ra là người anh em can đảm của Pippi,” nó nói. Nó đặt con khỉ vào gốc cây, vỗ nhẹ một cái. Và con khỉ ngoan ngoãn trèo lên. Đối với một con khỉ con thì chuyện đó dễ ợt!

Mọi người trên quảng trường chợ nín thở theo dõi ông Nilsson. Chỉ một nhoáng, nó đã leo lên đến ngọn cây. Nó ngồi trên một cành lá, nhìn xuống Pippi. Pippi vẫy tay ra hiệu cho nó xuống. Con khỉ bèn trèo xuống, nhưng lần này nó xuống phía bên kia thân cây, nên khi ông Nilsson xuống đến nơi thì sợi thừng đã vắt qua những cành lá, thòng làm hai từ ngọn cây xuống tận mặt đất.

“Bác thông minh cực, bác Nilsson ạ, lúc nào bác cũng thừa sức trở thành giáo sư,” Pippi vừa nói vừa tháo một đầu dây buộc chắc ở đuôi ông Nilsson.

Ngay cạnh đấy có một toà nhà đang được sửa chữa. Pippi chạy sang kiếm được một tấm phản dài. Nó cắp tấm phản vào nách, chạy lại gốc cây, tay kia nắm sợi thừng, hai chân tì vào thân cây bắt đầu trèo lên. Nó trèo nhanh và nhẹ nhàng đến nỗi đám đông ngừng khóc vì thán phục. Lên đến ngọn cây, nó kê tấm phản lên một chạc cây to, rồi thận trọng đẩy tấm phản về phía cửa sổ căn buồng áp mái. Lúc này tấm phản như một cái cầu nối cửa sổ với thân cây. Đám đông đứng dưới quảng trường im phăng phắc. Họ không thốt nổi một lời vì quá ư hồi hộp. Pippi trèo lên tấm phản. Nó thân ái cười với hai cậu bé đứng trong cửa sổ.

“Trông các cậu mới buồn bã chứ!” Nó nói. “Đau bụng hay sao thế?”

Nó chạy qua tấm phản, nhảy vào buồng. “Ở đây rõ ấm,” nó nói. “Các cậu khỏi cần châm thêm lửa trong nhà này nữa, tớ bảo đảm với các cậu đấy. Buổi sáng cùng lắm chỉ cần cho bốn thanh củi vào lò sưởi. Thế là đủ ấm.”

Đoạn nó cắp mỗi nách một chú và lại trèo lên tấm phản.

“Bây giờ các cậu cũng phải được vui một chút chứ,” nó nói. “Gần như đi trên dây ấy nhỉ.”

Khi ra đến lưng chừng tấm phản, nó bèn giơ cao một cẳng chân lên, giống như nó đã từng làm trong rạp xiếc. Một tiếng ồ lan nhanh trong đám đông quảng trường chợ, và liền đó Pippi đánh rơi một chiếc giày, làm mấy bà có tuổi ngã lăn ra bất tỉnh. Nhưng Pippi cùng

hai cậu bé đã sang đến ngọn cây, may mắn và nguyên vẹn, thế là mọi người bên dưới cùng gào lên: “Hoan hô!” - tiếng hoan hô vang vọng vào màn chiều tối sẫm át cả tiếng lửa cháy.

Bây giờ Pippi kéo sợi thừng lên, buộc chắc một đầu vào một chạc cây, đầu kia buộc vào một trong hai cậu bé rồi từ từ, thận trọng dòng cậu xuống cho người mẹ của cậu đang đứng trên quảng trường, tràn trề hạnh phúc. Bà lập tức nhào đến con trai, ghì chặt lấy cậu, nước mắt chan hoà.

Nhưng Pippi đã gào lên: “Tháo nút thừng ra! Trên này còn một thằng bé, mà nó lại không bay được!”

Và mọi người giúp tháo nút thừng để cậu bé được tự do. Pippi buộc nút mới ra nút chứ. Đó là món mà nó đã học được trên biển. Bây giờ nó lại kéo sợi thừng lên, và đến lượt cậu bé thứ hai được dòng xuống.

Còn lại một mình Pippi trên ngọn cây. Nó chạy trên tấm phản, ai nấy đều ngẩng trông nó, hồi hộp không hiểu nó định làm trò gì. Pippi nhảy tới nhảy lui trên tấm phản hẹp. Tay nó vung lên hạ xuống nom đến đẹp mắt, và nó cất tiếng hát với giọng khàn khàn khiến những người đứng dưới quảng trường chợ hầu như không nghe nổi:

“Có một ngọn lửa cháy

Sáng muôn nghìn hào quang.

Cháy cho tớ,

Cháy cho cậu,

Cho chúng mình nhảy múa rộn ràng!”

Càng hát nó càng nhảy hăng, nhiều người đứng dưới quảng trường chợ sợ hãi nhắm nghiền mắt lại, vì họ nghĩ thế nào Pippi cũng ngã lộn cổ. Từ cửa sổ căn phòng áp mái, những lưỡi lửa lớn thè ra.

Trong ánh lửa, Pippi hiện lên rõ mồn một. Nó giơ hai tay lên trời đêm, và khi những tàn lửa rơi xuống người nó, nó reo to:

“Một ngọn lửa đến là vui, đến là vui, đến là vui!”

Giờ đây nó tung người túm lấy sợi thừng.

“Hấp!” Nó kêu lên và nhanh như chớp tụt vèo xuống đất.

“Nghìn lần hoan hô Pippi Tất dài. Cô bé muôn năm!” Ông đội trưởng cứu hoả hô.

“Muôn năm, muôn năm, muôn năm, muôn năm!” Ai nấy đều hô. Nhưng có một người hô những năm lần. Đó là Pippi.

11. Pippi liên hoan Sinh nhật

Một hôm Thomas và Annika thấy một phong thư trong hộp thư của chúng, phong thư đề: *"Gửi Thmas và Anika"*. Khi bóc ra, chúng nhận thấy một tấm thiếp viết như sau:

“THOMAS VÀ ANIKA PẢI XAN PIPPI

RỰ XIN NẬT CHỀU MAI. LỄ PỤC: TÌ Ý CÁC CẠU.”

Thomas và Annika mừng đến nỗi chúng bắt đầu nhảy múa tưng bừng. Chúng rất hiểu nội dung tấp thiếp, bất chấp lối viết hơi kỳ cục.

Pippi đã bỏ ra không biết bao nhiêu công sức để viết tấm thiếp đó. Cho dù lần nọ ở trường nó không biết cả chữ "C"… thì sự thật là dẫu sao nó cũng hơi biết viết. Dạo Pippi còn đi biển, thỉnh thoảng tối đến, nó vẫn ngồi với một thủy thủ ở đuôi tàu và thử tập viết.

Tiếc nỗi Pippi không phải là một kẻ học hành đặc biệt kiên trì. Đang học dở dang bỗng nó bảo:"Thôi, Fridolf ạ (tên người thủy thủ là Fridolf), chú cháu mình thèm vào học nữa. Bây giờ cháu trèo lên đỉnh cột buồm xem xem thời tiết ngày mai ra sao đây."

Vì vậy, chẳng có gì lạ khi Pippi viết không được giỏi giang cho lắm. Nó thức trắng đêm, ngồi đánh vật với tờ thiếp mời, và rạng sáng, khi những vì sao trên nóc biệt thự Bát nháo vừa lặn, nó nhón chân sang nhà Thomas và Annika bỏ phong bì vào hộp thư.

Tan học về, ngay lập tức Thomas và Annika bắt tay vào ăn mặc, chải chuốt.

Annika nhờ mẹ uốn tóc cho mình. Uốn xong, bà còn thắt cho nó một chiếc nơ lụa to màu hồng. Còn Thomas nhúng lược vào nước, chải tóc rõ mượt. Nói thật, cậu chẳng ưa những búp tóc quăn một tẹo nào.

Rồi Annika muốn diện chiếc váy đẹp nhất của mình, nhưng mẹ cô bé lại bảo tốt hơn hết là không nên, vì hiếm khi Annika từ nhà Pippi trở về mà vẫn giữ được quần áo sạch sẽ tươm tất. Thế là Annika đành mặc chiếc váy đẹp thứ hai vậy. Với Thomas thì mặc gì không quan trọng lắm, miễn là trông ưa mắt một chút.

Tất nhiên chúng đã mua một món quà cho Pippi. Chúng lấy tiền từ những hộp tiết kiệm riêng của mình, và trên đường từ trường về nhà, chúng rẽ vào một cửa hiệu đồ chơi, mua một món quà rất tuyệt - cái gì thì tạm thời phải bí mật đã.

Món quà được bọc trong giấy màu xanh lá cây, được buộc rất cẩn thận. Khi hai đứa chuẩn bị xong xuôi, Thomas cầm gói quà và cả hai hăm hở lên đường, trong tiếng mẹ dặn với theo là chúng phải giữ gìn áo quần sạch sẽ.

Annika cũng được cầm gói quà một lát, chúng thoả thuận rằng cả hai sẽ cùng trao quà.

Trời tháng Mười một chóng tối. Khi bước vào cổng vườn Biệt thự Bát nháo, hai đứa nắm tay nhau, vì trong vườn nhà Pippi đã tối mịt, những cây cổ thụ vừa trút đám lá cuối cùng lào xào nghe rờn rợn.

"Mùa thu" Thomas nói.

Chúng càng thêm vui sướng khi thấy mọi cửa sổ của Biệt thự Bát nháo đều sáng đèn và biết rằng trong đó có liên hoan sinh nhật.

Thường thường, Thomas và Annika vẫn theo lối cửa bếp, nhưng hôm nay chúng đi cửa chính. Không thấy con ngựa đứng ở hành lang, Thomas lịch sự gõ cửa. Từ trong vọng ra tiếng lầm bầm nghe ồm ồm.

“Giữa đêm tối trời

Ai vào nhà tôi?

Ma hay chuột nhỏ,

Tội nghiệp mà thôi.”

"Không, Pippi, tụi mình đây mà," Annika kêu to. "Mở cửa ra!"

Thế là Pippi mở cửa.

"Ồ, Pippi, sao cậu lại nói đến ma với quỷ làm tớ sợ chết khiếp." Annika nói và quên béng chuyện chúc mừng Pippi.

Pippi cười toe toét và mở toang cửa bếp. Ôi, được bước vào nơi chan hoà ánh sáng và hơi ấm mới tuyệt làm sao!

Tiệc sinh nhất sẽ diễn ra trong bếp, vì nơi đây ấm cũng và dễ chịu nhất. Ở tầng một chỉ có hai phòng thôi. Một là phòng khách, trong chỉ có độc một cái tủ, còn phòng kia là phòng ngủ của Pippi. Nhưng bếp lại rộng và thoáng đãng, và Pippi đã bày biện thật tinh tươm, đẹp mắt. Sàn bếp được trải thảm, còn bàn phủ khăn mới do Pippi tự khâu. Những bông hoa mà nó thêu trên khăn trông hết sức kỳ cục, nhưng Pippi cả quyết rằng những giống hoa này mọc ở tận cùng Ấn Độ. Nếu vậy mọi thứ đều hoàn hảo cả. Rèm cửa sổ kéo kín, trong lò lửa cháy nổ tí tách.

Ông Nilsson ngồi trên hòm gỗ đánh hai vung nồi vào nhau, con ngựa đứng trong một góc bếp. Dĩ nhiên nó cũng được mời sinh nhật. Mãi lúc này Thomas và Annika mới sực nhớ phải chúc mừng Pippi. Thomas nghiêng mình, còn Annika khẽ nhún chân, đoạn chúng trao cái bọc giấy xanh và nói:

“Chúc mừng cậu!”

Pippi cảm ơn, hăm hở bóc gói quà. Bên trong là một hộp đồ chơi! Pippi sướng điên lên. Nó vỗ vè Annika, rồi vỗ về hộp đồ chơi, vuốt ve cả bọc giấy nữa. Đoạn nó lên dây cót, hộp đồ chơi liền phát ra một bản nhạc theo bài hát: *“Ôi, Augustin thân yêu.”*

Pippi lên dây cót luôn tay, nó dường như quên hết trời đất. Nhưng rồi nó chợt nhớ ra:

"Các cậu thân yêu, các cậu cũng phải có quà sinh nhật chứ" nó nói.

"Ừ, nhưng… có phải sinh nhật chúng tớ đâu," Thomas và Annika bảo.

Pippi ngạc nhiên nhìn chúng.

"Không phải, nhưng là sinh nhật tớ, và tớ hoàn toàn có quyền tặng quà cho các cậu! Hay là ở đâu đó trong đống sách giáo khoa của các cậu viết rằng không được làm thế? Môn *nhép phân* có giải thích tại sao lại không được chăng ?

"Không, rõ ràng là được chứ," Thomas nói. "Mặc dù điều đó không phổ biến lắm.

Nhưng về phần tớ, tớ rất muốn được tặng quà."

"Tớ cũng thế!" Annika bảo.

Pippi bèn chạy sang phòng khách lấy hai cái gói trên nóc tủ ngăn.

Khi Thomas mở gói quà, cậu thấy một cái sáo nhỏ bằng ngà voi, còn trong gói quà của Annika là một cái trâm rất đẹp hình con bướm. Hai cánh bướm nạm đầy những viên đá đỏ, xanh lá cây và thanh thiên, sáng lóng lánh.

Sau khi ai nấy đều đã nhận quà sinh nhật, đến giờ phá cỗ. Trên bàn bày la liệt bánh ngọt và bánh sữa. Những chiếc bánh ngọt có hình thù kỳ quái, nhưng Pippi khẳng định rằng ở bên Trung Quốc người ta vẫn làm bánh như thế.

Pippi rót sôcôla và kem sữa vào các tách - đã đến lúc vào bàn. Nhưng Thomas bảo:

"Trong những bữa tiệc bố mẹ đi dự, bao giờ đàn ông cũng có một tấm thiếp trong có đề họ cần mời người phụ nữ nào ngồi vào bàn. Theo tớ, ta cũng nên làm như thế."

"Cũng được", Pippi bảo.

"Mặc dù với bọn mình hơi khó, vì có mỗi tớ là đàn ông" Thomas ngập ngừng nói.

"Ồ, vớ vẩn" Pippi đáp, "Dễ cậu tưởng ông Nilsson là một tiểu thư chắc?"

"Không, tất nhiên là không rồi, tớ quên béng ông Nilsson." Thomas bảo. Rồi cậu ngồi xuống chiếc hòm gỗ, viết vào một tấm thiếp:

"Ngài Settergren được mời

đưa tiểu thư Tất dài vào bàn tiệc."

"Ngài Settergren chính là tớ", cậu hài lòng và cho Pippi xem tấm thiếp.

Đoạn cậu viết thêm cái nữa:

"Ngài Nilsson được mời

đưa tiểu thư Settergren vào bàn tiệc."

"Ừ, nhưng con ngựa cũng phải có thiếp chứ," Pippi khăng khăng. "Mặc dù nó không thể ngồi vào bàn tiệc."

Thế là Thomas bèn chép nguyên văn lời Pippi vào cái thiếp tiếp theo:

"Con ngựa được mời đứng nguyên trong góc bếp.

Rồi nó sẽ được ăn đường và bánh ngọt."

Pippi gí cái thiếp trước mũi con ngựa và bảo:

"Đọc đi, và hãy cho biết ý kiến của mày."

Và bởi con ngựa không có ý kiến gì phản đối, Thomas đưa cánh tay cho Pippi khác, dẫn nó lại bàn. Ông Nilsson chẳng phác một cử chỉ nào để mời Annika cả. Annika bèn cả quyết nhấc bổng con khỉ lên,

bế vào bàn. Nó cũng không chịu uống sôcôla và kem sữa, nhưng khi Pippi rót nước vào tách cho nó, thì nó cầm bằng cả hai tay mà uống.

Annika, Thomas và Pippi ăn uống, và Annika nói rằng nếu ở bên Trung Quốc có ngọt thế này thì khi nào lớn, nó cũng muốn sang Trung Quốc mà ở. Khi đã uống hết nước, ông Nilsson bèn úp cái tách lên đầu. Thấy vậy, Pippi cũng bắt chước. Nhưng vì nó chưa uống cạn sôcôla nên một dòng nhỏ sôcôla chảy từ trán đến mũi nó. Nó bèn thè lưỡi ra chặn lại.

"Không được để phí tí gì" nó nói.

Thomas và Annika liếm thật sạch tách của chúng trước khi úp lên đầu.

Khi cả lũ đã ăn uống no nê và con ngựa cũng đã nhận đủ phần của nó, Pippi bèn nhanh nhẹn túm bốn góc khăn bàn thu lại, khiến tách, đĩa nháo nhào cả vào nhau như trong một cái bị. Đoạn nó ấn cả đùm vào hòm gỗ.

"Mọi thứ lúc nào trông cũng phải gọn gàng, ngăn nắp." nó nói.

Và bây giờ chúng muốn chơi. Pippi rủ cả bọn chơi một trò gọi là KHÔNG CHẠM ĐẤT. Rất đơn giản thôi, điều duy nhất cần phải làm là trèo quanh trong bếp mà chân không được chạm đất là sao. Pippi làm như bay. Nhưng Thomas và Annika cũng chơi rất nghệ. Bắt đầu từ sàn rửa bát, nếu cẳng đủ dài, có thể nhảy qua bếp lò, rồi từ bếp lò sang hòm gỗ, từ hòm gỗ qua giá để mũ xuống bàn, từ bàn qua hai ghế, đến tủ để góc bếp. Khoảng cách giữa tủ và bàn rửa bát dài những mấy mét, nhưng rất may con ngựa lại đứng đó, nếu leo lên phía đuôi ngựa rồi tụ xuống ở đằng đầu và nhảy một cú đúng lúc thì sẽ hạ xuống chính giữa bàn rửa bát.

Sau một hồi chơi trò này, khi chiếc váy của Annika không còn là chiếc váy đẹp thứ hai, mà chỉ còn là chiếc váy đẹp thứ ba, thứ tư, thứ năm… còn Thomas thì đen nhẻm như thợ quét ống khói, chúng bèn quyết định chơi trò khác.

"Hay tụi mình lên trần nhà thăm lũ ma đi?" Pippi rủ.

Annika rúm người lại.

"Tr… tr… trên trần nhà có ma sao?" Cô bé hỏi.

"Còn phải nói! nhiều ghê lắm!" Pippi đáp," trên đó lượn lờ đủ loại ma quỷ. Cứ va phải chúng luôn ấy. Ta lên chứ"

"Ồ" Annika vừa nói vừa nhìn Pippi đầy trách móc.

"Mẹ bảo làm gì có ma quỷ." Thomas cả quyết nói.

"Tớ cũng tin thế", Pippi bảo. "Vì tất cả ma quỷ trên đời này đều ở trên trần nhà tớ. Mà mời chúng cuốn gói thì chẳng đem lại kết quả gì. Nhưng chúng đâu có nguy hiểm. Chúng chỉ véo vào cánh tay người đến tím bầm mà thôi. Rồi thì chúng khóc lóc. Chúng còn lấy chính đầu chúng làm bóng chơi.

"L… l… lấy đầu làm bóng chơi", Annika thì thào.

"Ừ, chúng làm thế đấy." Pippi nói."Đi, chúng mình lên đấy tán gẫu với chúng đi. Tớ mà chơi bóng thì cừ phải biết."

Thomas không muốn tỏ ra sợ hãi, thật tình cậu cũng rất thèm được thấy một con ma. Cậu sẽ tha hồ mà kể chuyện cho lũ bạn trai ở trường. Ngoài ra cậu tự an ủi rằng hẳn lũ ma quỷ chẳng dám tiến gần đến Pippi. Cậu quyết định lên cùng.

Annika đáng thương không đời nào muốn thế, nhưng cô bé chợt nghĩ biết đâu lại chẳng có một con ma bé tí tẹo lẻn đến gần mình trong bếp. Ý nghĩ đó quyết định thay cho nó. Thà cùng Thomas với Pippi ở giữa hàng nghìn con ma, còn hơn ở lại một mình trong bếp với con ma bé nhất.

Pippi đi trước. Nó mở cánh cửa dẫn lên trần nhà. Trời tối thui như mực. Thomas nắm chặt tay Pippi, Annika túm lấy Thomas còn chặt hơn. Giờ đây chúng lần cầu thang đi lên. Mỗi bước chân đều cót

két. Thomas bắt đầu suy nghĩ có lẽ cứ ở dưới nhà thì hơn. Annika thì hoàn toàn tin chắc như vậy.

Cuối cùng chúng cũng lên tới đỉnh cầu thang và đứng trong buồng kho trên trần nhà. Xung quanh tối như hũ nút, trừ ánh trăng mỏng rọi ngang sàn kho. Gió lùa qua các khe hở, khiến mọi góc kho dội lên những tiếng huýt và tiếng thở dài.

"Chào tất cả bọn ma!" Pippi kêu lên.

Nhưng nếu chỉ có một con ma có mặt thì nói cũng chẳng đáp lời.

"A, tớ biết rồi!" Pippi nói. "Chúng đi họp ban lãnh đạo Hiệp hội Yêu ma cả rồi"

Annika thở phào nhẹ nhõm, cô bé mong cuộc họp kéo dài thật lâu. Nhưng đúng lúc đó, một tiếng động nghe rợn người vang lên từ một góc kho.

"U uuuuuu!" Chúng nghe thấy thế, vài giây sau, Thomas thấy một vật gì từ bóng tối lao vù về phía cậu. Cậu thấy đau nhói ở trán và trong thấy một vật gì đen đen vụt qua ô cửa sổ nhỏ để mở, mất hút. Cậu gào to hết cỡ:"

"Một con ma! một con ma!"

Và Annika cũng phụ hoạ.

"Con vật tội nghiệp đến họp muộn mất thôi," Pippi nói :" Nếu như nó là con ma thật, mà không phải một con càng nghĩ, tớ càng tin rằng đó là một con cú. Tớ thì tớ vặn ngược mũi đứa nào dám bảo là có ma ấy chứ."

"Ừ, nhưng chính cậu chả bảo thế là gì" Annika nói.

"Thật à? Thì tớ sẽ tự vặn ngược mũi tớ". Đoạn nó túm chặt mũi mình, ra sức vặn.

Bấy giờ Thomas và Annika đã thấy yên tâm hơn. Thậm chí chúng còn can đảm tớ mức dám lại bên cửa sổ, nhòm xuống vườn. Những đám mây to đen sì trôi ngang bầu trời, ra sức che khuất vầng trăng. Cây cối đang rì rào, Thomas và Annika quay lại. Nhưng kìa, ôi chao là khủng khiếp, chúng thấy một cái bóng trắng toát tiến về phía chúng: "Ma!" Thomas hét lên hoảng hốt.

Annika sợ đến nỗi không kêu nổi lên lời. Cái bóng từ từ tiến lại gần, Thomas và Annika cứ thế ôm chặt lấy nhau, mắt nhắm nghiền lại. Nhưng rồi chúng nghe con ma bảo:

"Nhìn xem tớ tìm thấy cái gì này! Áo ngủ của bố tớ cất trong một cái hòm biển cũ để ở đằng kia. Nếu tớ cắt ngắn gấu đi, tớ có thể mặc tốt."

Trong chiếc áo ngủ dài lượt thượt quấn lấy hai cẳng chân, Pippi lại gần hai đứa:

"Ôi Pippi, tớ suýt chết vì sợ," Annika bảo.

"Ừ, nhưng áo ngủ có gì là sợ đâu" Pippi khẳng đỉnh, "Chúng chỉ cắn khi bị tấn công thôi."

Giờ thì Pippi quyết định lục soát thật kỹ cái hòm đi biển. Nó khuân cái hòm lại bên cửa sổ, mở nắp ra sao cho ánh trăng mờ rọi vào những thứ để trong. Có một lô quần áo cũ mà lúc này Pippi quẳng ra sàn. Ngoài ra là một ống nhòm, vài cuốn sách cũ, ba khẩu súng lục, một thanh gươm và một túi đầy những đồng tiền vàng.

"Ái chà chà!" Pippi hài lòng nói. "Ở đây còn khối đồ dùng được."

"Ồ, hồi hộp ghê" Thomas bảo.

Pippi bỏ tất cả vào chiếc áo ngủ, đoạn chúng trở xuống bếp. Annika sung sướng được rời khỏi buồng kho trên trần.

"Không bao giờ được phép để vũ khí lọt vào tay trẻ con." Pippi nói, mỗi tay cầm một khẩu súng lục. "nếu không rất dễ xảy ra tai nạn."

Rồi nó đồng thời bóp cò cả hai khẩu súng.

"Nổ nghiêm thật" Nó nhận định, mắt ngước nhìn tràn nhà. Trên đó có hai lỗ do đạn bị xuyên thủng.

"Biết đâu đấy," Pippi nói giọng đầy hy vọng, "có khi hai viên đạn xuyên thủng trần lại trúng cẳng một đứa trong lũ yêu quái cũng nên. Cho chúng nó một bài học! Có lẽ chúng sẽ phải cân nhắc trước khi lại muốn giở trò doạ dẫm những đứa trẻ vô tội đáng thương. Vì cho dù không hề có chúng đi chăng nữa, chúng cũng không được vì thế mà doạ người ta sợ chết khiếp. A, thế các cậu có muốn mỗi người giữ một khẩu súng lục không? Nhưng thôi, tớ nghĩ mình nên cất chúng lại vào hòm thì hơn. Không phải thứ nào cũng dành cho trẻ con!"

Đoạn Pippi giơ chiếc ống nhòm lên trước mắt và bảo: "Bây giờ nếu muốn, chúng mình có thể trở thành cướp biển được đấy. Với cái ống nhòm này, tớ hầu như có thể nhìn rõ từng con bọ chét bên Nam Mỹ. Và nếu chúng mình lập một băng cướp biển, thì lũ súng này thật có ích”

Đúng lúc đó có tiếng gõ cửa, đó là bố của Thomas và Annika sang đón chúng về. Ông nói đã quá giờ đi ngủ từ lâu. Thomas và Annika vội vã cảm ơn Pippi, tạm biệt cô bé, cầm quà là cái sáo và chiếc trâm ra về.

Pippi tiễn chân khách ra tận hành lang, nhìn họ khuất dạng cuối con đường vườn. Họ quay lại vẫy chào Pippi. Ánh đèn trong nhà hắt lên người Pippi. Cô bé đứng đó, hai bím tóc đỏ vểnh ngược trong chiếc áo ngủ của bố dài lượt thượt quấn quýt hai cẳng chân, một tay cầm súng lục, tay kia cầm gươm.

Khi Thomas và Annika cùng bố ra đến cổng vườn, chúng nghe thấy Pippi gào theo cái gì đó. Chúng đứng lại lắng nghe. Phải chăng cây cối đang rì rào, khiến chúng hầu như chẳng nghe thấy gì cả. Nhưng Pippi gào lại lần nữa và chúng đã nghe ra.

"Mai này lớn lên, tớ sẽ đi làm cướp biển," Pippi gào lên. " Thế còn các cậu?"

PIPPI LÊN TÀU

1. Pippi vẫn ở Biệt thự Bát nháo

Nếu có vị khách nào tình cờ đến thị trấn nhỏ bé này mà lỡ chân bước ra đến bên rìa thị trấn, hẳn ông ta sẽ trông thấy Biệt thự Bát nháo. Ngôi biệt thự chẳng có gì đặc biệt, một căn nhà cổ vẹo vọ nằm giữa một khu vườn cũ gần như bỏ hoang. Nhưng hẳn khách lạ sẽ dừng chân tự hỏi ai đang sống trong đó. Mọi cư dân của thị trấn cố nhiên đều biết chủ nhân Biệt thự Bát nháo là ai, và cũng biết tại sao một con ngựa lại đứng trong hàng hiên. Nhưng khách từ nơi khác đến, làm sao biết được. Ông ta chắc chắn sẽ lấy làm lạ. Nhất là nếu khi ấy trời đã tối, đã khá muộn rồi, mà ông ta lại phát hiện có một cô bé con đang loăng quăng trong vườn và trông nó chẳng có vẻ gì là muốn đi ngủ cả. Chắc hẳn ông ta sẽ nghĩ: “Mình muốn biết tại sao mẹ của con bé lại không bắt nó lên giường. Giờ này mọi đứa trẻ khác đều đã ngủ rồi.”

Là bởi làm sao vị khách lạ biết được cô bé này không có mẹ. Nó cũng chẳng có bố, ít nhất là không có một ông bố đang ở nhà với nó. Hết sức đơn giản, cô bé sống một mình trong biệt thự. Ừ thì cũng không hoàn toàn một mình, nếu ông khách lạ muốn biết chính xác. Con ngựa của cô bé sống ở hàng hiên. Ngoài ra nó còn có một con khỉ tên là ông Nilsson. Nhưng dĩ nhiên một người mới đặt chân đến thị trấn làm sao biết được tất cả những điều đó. Nếu cô bé con đi ra cổng vườn - chắc chắn rồi, vì nó rất thích buôn chuyện với mọi người, - thì sau khi ngắm nghía nó cho kỹ, vị khách lạ không thể không nghĩ:

“Đây là đứa trẻ nhiều tàn nhang nhất và tóc đỏ nhất mà mình từng thấy!”

Và có lẽ ông ta sẽ nghĩ tiếp:

“Thực ra nhiều tàn nhang và tóc đỏ cũng rất xinh chứ sao, nhất là trông lại khoẻ mạnh và vui tươi như cô bé này.”

Có thể khách lạ sẽ tò mò muốn biết tên của cái cô bé tóc đỏ mà nhá nhem tối thế này vẫn còn loăng quăng một mình ngoài vườn. Nếu

đang đứng ngay cạnh cổng vườn, ông ta chỉ cần hỏi:

“Cháu tên gì vậy?”

Chắc chắn cô bé sẽ đáp lời ông một giọng rất chi phấn khởi và sung sướng:

- Cháu tên là Pippilotta Viktualia Rullgardina Krusmynta, con gái Efraim Tất dài, ái nữ của thuyền trưởng Efraim Tất dài, người từng là nỗi kinh hoàng của các đại dương, còn bây giờ là vua của người da đen. Nhưng người ta chỉ gọi cháu là Pippi.

Phải, có lẽ đúng vậy. Cô bé này tên là Pippi Tất dài. Và nếu nó khoe bố nó là vua của người da đen, thì ít nhất cũng một mình nó tin vậy. Bởi vào ngày nọ, trong một lần cùng Pippi đi thuyền buồm, bố nó bị bão cuốn bay xuống biển mất tích, và vì bố béo tròn nên Pippi tuyệt đối không tin bố có thể chết chìm. Dễ tin hơn là bố đã được sóng đánh dạt vào một hòn đảo và trở thành đức vua của bao nhiêu thổ dân da đen trên đảo. Pippi tin đúng là như thế đấy.

Có thể vị khách lạ thong thả thời gian, không phải lên tàu ngay tối hôm đó, nên cứ nhẩn nha trò chuyện với Pippi và dần biết được rằng không tính con ngựa và con khỉ, cô bé hoàn toàn sống một mình trong Biệt thự Bát nháo. Nếu là người có trái tim nhân hậu, ông ta sẽ không thể không nghĩ:

“Đứa trẻ tội nghiệp này sống bằng gì đây?”

Nhưng quả thật ông ta không cần bận tâm về chuyện đó.

“Cháu giàu như một thầy phù thuỷ ấy chứ!” Pippi thường nói. Mà đúng thế thật. Pippi có một chiếc vali chứa đầy những đồng tiền vàng mà bố đã kịp cho nó.

Khách lạ chớ tưởng Pippi khổ sở. Nó sống thoải mái như không, cho dù vắng cha vắng mẹ. Đương nhiên rồi, cô bé chẳng có ai tối tối nhắc nhở đến giờ đi ngủ. Nhưng Pippi đã có cách. Nó tự nhắc mình. Đôi khi nó không chịu nhắc trước mười giờ đêm, vì chưa bao giờ nó

thực sự cho rằng bọn trẻ con nhất thiết phải lên giường từ bảy giờ tối. Sau bảy giờ tối mới là giờ chơi vui nhất. Chính vì thế mà khách lạ khỏi cần ngạc nhiên khi thấy Pippi vẫn tung tăng ngoài vườn, mặc dù mặt trời đã lặn từ lâu, sương lạnh đã bắt đầu buông, còn Thomas và Annika thì đã đi ngủ tự bao giờ rồi.

Thomas và Annika là ai thế? Ôi chao, điều này khách lạ cũng làm sao biết được!

Thomas và Annika sống trong ngôi nhà ngay cạnh Biệt thự Bát nháo, thường chơi với Pippi. Tiếc quá, giá mà ông khách đến sớm chút nữa, có phải ông ta đã gặp Thomas và Annika rồi không. Đó thật sự là những đứa trẻ đáng yêu, ngoan ngoãn, ngày nào cũng chạy sang nhà Pippi chơi, lúc nào cũng quấn quít bên cô bé, trừ những lúc chúng phải ngủ, ăn hoặc đi học. Nhưng giờ này cố nhiên Thomas và Annika đã ngủ rồi, vì chúng có cả bố lẫn mẹ, mà họ thì cho rằng tốt nhất trẻ con nên đi ngủ từ bảy giờ tối.

Nếu khách lạ có rất, rất nhiều thời gian, có thể ông ta sẽ nán lại một chốc nữa, sau khi Pippi đã chúc ông ta ngủ ngon và quay vào nhà. Ông ta có ý xem xem cô bé sẽ làm gì khi chỉ có một mình, liệu nó có vào nhà để đi ngủ thật không. Ông ta có thể nấp sau trụ rào mà thận trọng nhòm vào trong vườn. Nếu lúc này Pippi làm cái việc mà nó quen làm mỗi tối, nghĩa là nổi hứng cưỡi ngựa chơi, nếu nó đi lên hành lang và nhấc bổng con ngựa trên đôi tay lực sĩ của nó và cứ thế mà vác ngựa xuống vườn, thì ắt vị khách lạ kia sẽ dụi mắt, ngỡ mình mơ ngủ.

“Trời đất, sao lại có đứa trẻ lạ lùng đến thế?” Có lẽ ông ta sẽ tự nhủ như vậy sau trụ rào. “Thực sự con bé dư sức nhấc bổng cả con ngựa! Đây đúng là đứa trẻ kỳ quặc nhất mà ta từng gặp!”

Mà ông ta có lý. Pippi là đứa trẻ kỳ quặc nhất trên đời, chí ít là ở thị trấn này. Có thể ở đâu đó cũng có những đứa trẻ kỳ quặc, nhưng riêng ở thị trấn nhỏ bé này thì một nhóc con như Pippi Tất dài không có đến đứa thứ hai. Và không ở đâu, dù trong thị trấn hay ở bất kỳ chốn nào trên quả đất, lại có ai đó khoẻ bằng nó.

2. Pippi đi mua sắm

Vào một ngày xuân đẹp trời, mặt trời rực rỡ, chim chóc véo von, nước róc rách trong mọi hố rãnh ven đường, Thomas và Annika chạy sang nhà Pippi. Thomas mang theo đường viên cho con ngựa của Pippi, cậu và Annika dừng lại một lát ngoài hiên vuốt ve con ngựa trước khi vào trong nhà với Pippi. Pippi vẫn nằm ngủ trên giường, hai bàn chân gác lên gối, còn đầu rúc sâu trong chăn. Nó luôn ngủ như vậy. Annika véo vào ngón chân cái của Pippi, gọi:

“Dậy thôi!”

Con khỉ nhỏ, tức ông Nilsson, đã dậy, nhảy tót lên ngồi chồm chỗm trên chụp đèn treo trên trần nhà. Dần dần có cái gì bắt đầu động đậy dưới lớp chăn, rồi bất chợt thò ra một mái tóc đỏ quạch. Pippi chớp chớp cặp mắt trong trẻo, ngoác mồm cười:

“Ô, các cậu véo ngón chân tớ chứ gì? Thế mà tớ vừa nằm mơ là bố tớ, vua của người da đen, kiểm ta xem tớ có bị rộp chân không cơ đấy.”

Nó ngồi dậy trên mép giường và đi bít tất, một chiếc màu đen, một chiếc có sọc ngang.

“Mà nói thật chứ, chừng nào còn đi đôi giày này thì làm sao tớ bị rộp chân được.” Pippi vừa nói vừa xỏ chân vào đôi giày đen to đùng, dài đúng gấp đôi bàn chân nó.

“Này Pippi, hôm nay bọn mình sẽ làm gì? Chúng tớ được nghỉ học,” Thomas nói.

“Chà”, Pippi đáp, “vấn đề là bọn mình sẽ không thể nhảy múa quanh cây thông Giáng sinh được rồi, vì ba tháng trước bọn mình đã quẳng cây thông ấy đi. Các rãnh nước lại đã tan băng, không thì tha hồ trượt băng suốt cả buổi sáng. Đào vàng thì cũng rất là thú đấy, nhưng không được nốt, vì bọn mình chẳng biết vàng nằm ở đâu. Phần lớn vàng nằm trên Alaska, ở đó người ta không còn chỗ mà

len chân giữa các mỏ vàng ý chứ. Thôi, bọn mình nghĩ ra trò khác đi.”

“Ừ, nhưng trò gì thật vui vào.” Annika nói.

Pippi tết tóc thành hai cái bím cứng quèo vểnh ra hai bên đầu, vẻ nghĩ ngợi.

“Hay là bọn mình lên đường vào thị trấn mua sắm?” Cuối cùng nó hỏi.

“Nhưng chúng tớ không có tiền.” Thomas nói.

“Tớ có” Pippi tuyên bố. Và để chứng minh, nó bước đến bên chiếc vali đựng đầy tiền vàng, mở vali ra. Nó vốc một vốc đầy tiền vàng, bỏ vào cái túi tạp dề trước mặt.

“Chỉ cần tìm được mũ nữa là tớ sẵn sàng lên đường”. Nó nói.

Chẳng thấy mũ đâu, Pippi ngó vào hầm trữ củi, nhưng quái lạ, cái mũ không có trong đó. Nó bèn đi vào kho thực phẩm, lục tìm trong hộp sắt đựng bánh mì, nhưng chỉ thấy một cái nịt tất, một chiếc đồng hồ báo thức đã hỏng và một mẩu bánh mì sấy khô. Cuối cùng nó còn tìm cả trên giá để mũ, nhưng trên đó không có gì khác ngoài một cái chảo, một tuốc-nơ-vít và một miếng pho mát.

“Chỗ nào cũng mất trật tự, tìm gì cũng không ra.” Pippi nói vẻ bất mãn. “Miếng pho mát này tớ tìm suốt mấy hôm nay, giờ lại hiện ra cũng hay. Ê này, mũ ơi, có muốn cùng tao đi mua sắm không thì bảo? Nếu mày không chịu thò mặt ra ngay, thì muộn giờ chớ trách! Thôi kệ, nó đã ngủ thì thôi nó ráng chịu. Nhưng chốc nữa về nhà, tao không muốn nghe kì kèo đâu đấy.” Pippi nghiêm khắc đe.

Lát sau, người ta đã thấy cả bọn hành quân vào thị trấn : Thomas, Annika và Pippi với Ông Nilsson trên vai. Mặt trời đến là rực rỡ, bầu trời đến là xanh trong, và lũ trẻ đến là vui sướng. Nước róc rách trong con rãnh ven đường.Một con rãnh sâu, đầy ắp nước.

“Tớ cực thích các hố rãnh” Pippi vừa nói vừa vô tư nhảy ngay xuống rãnh. Nước ngập đến đầu gối Pippi và hễ nó nhẩy mạnh, nước lại bắn tung toé lên người Thomas và Annika.

“Giả vờ tớ là một chiếc tàu thuỷ” Pippi tuyên bố và toan nhảy loi choi lên phía trước. Nhưng vừa dứt lời, nó đã vấp ngã, chìm nghỉm dưới rãnh.

“Đúng ra là tàu ngầm” nó vô tư đính chính khi ngoi mũi lên khỏi mặt nước.

“Không ! Pippi ơi, cậu ướt sũng rồi kìa!” Annika sợ hãi kêu lên.

“Thế thì đã sao?” Pippi nói. “Có ai khẳng định trẻ con nhất thiết phải khô ráo ? Xoa nước lạnh còn rất lợi cho sức khoẻ, tớ nghe nói thế. Ở nước ta mọi người cứ bảo là trẻ con không được lội xuống cổng rãnh, chứ ở bên Mỹ thì mỗi cống rãnh đều chật cứng trẻ con, đến nỗi nước cũng chẳng có chỗ mà len qua nữa kia. Bọn trẻ con quanh năm ở lì dưới ấy. Tất nhiên mùa đông chúng bị đông cứng lại, chỉ thò mỗi cái đầu lên khỏi mặt băng. Các bà mẹ phải ra đấy bón súp hoa quả và thịt băm viên cho chúng, vì chúng không thể về nhà ăn trưa được. Nhưng chúng khoẻ như vâm, các cậu tin tớ đi.”

Dưới ánh nắng mùa xuân, thị trấn nhỏ trông mới xinh đẹp làm sao. Những con phố hẹp lát đá chạy len lỏi giữa những dãy nhà. Trong những mảnh vườn xinh xắn bao bọc hầu hết các ngôi nhà, hoa xuân đang đua nở. Thị trấn có rất nhiều cửa hiệu. Vào mùa xuân đẹp trời thế này, dân tình nô nức đi phố, người người nối nhau ra vào các cửa hiệu, làm bọn chuông gắn cửa trên khuôn cửa phải liên tục bính boong. Các bà các chị cắp giỏ đi mua cà phê, đường, bơ và xà phòng. Bao nhiêu trẻ con của thị trấn cũng ra phố mua những viên kẹo mút hoặc những thỏi kẹo cao su. Nhưng phần đông chúng nó không có tiền, và những đứa nghèo nhất đành đứng trước các cửa hiệu mà chiêm ngưỡng những món hàng vừa ngon vừa đẹp mắt bày trong tủ kính.

Đúng lúc mặt trời rực rỡ nhất thì trên phố chính xuất hiện ba hình hài bé nhỏ. Đó là Thomas, Annika và Pippi, một Pippi ướt lướt

thướt, bước đến đâu để lại một vệt nước dài đến đấy.

“Chúng mình mới may mắn làm sao!” Annika hân hoan. “Nhìn kìa, bao nhiêu là cửa hiệu, mà chúng mình thì lại có một túi tạp dề đầy tiền vàng!”

Thomas cũng quá đỗi sung sướng về điều đó, nhảy cẫng lên.

“Nào, vậy bọn ta bắt đầu thôi!” Pippi nói “Trước hết tớ muốn mua cho mình một chiếc đàn dương cầm.”

“Nhưng mà Pippi, cậu có biết chơi đàn dương cầm đau!” Thomas nói.

“Làm sao tớ biết tớ chơi được không, nếu tớ chưa thử bao giờ?” Pippi vặn lại. “Tớ chưa từng có một chiếc dương cầm nào để có thể chơi thử cả. Mà tớ nói cho cậu biết nhé, Thomas, để chơi được đàn dương cầm khi không có đàn dương cầm thì phải khổ luyện kinh khủng.”

Không ở đâu có cửa hiệu bán đàn dương cầm. Thay vào đó, lũ trẻ đi ngang qua một hiệu nước hoa. Trong ô kính bày một hộp lớn kem chống tàn nhang, bên cạnh là một tấm bảng bằng bìa ghi dòng chữ : “ Bạn có phải chịu đựng các nốt tàn nhang không ?”

“Bảng ghi gì thế?” Pippi nói. Nó đọc không thạo cho lắm, vì nó không muốn đến trường như những đứa trẻ khác.

“Ghi là: bạn có phải chịu đựng các nốt tàn nhang không ?” Annika đáp.

“Thật hả?” Pippi ra vẻ trầm ngâm. “Phải rồi, một câu hỏi lịch sự cần câu trả lời lịch sự. Nào, bọn mình vào cửa hiệu thôi.”

Nó mở cửa, bước vào ngay. Thomas và Annika bám sát theo lưng. Một bà đứng tuổi đứng sau quầy hàng. Pippi đến thẳng trước mặt bà ta.

“Không ạ” Nó nói dứt khoát.

“Cháu muốn mua gì?” Bà bán hàng hỏi.

“Không ạ” Pippi nhắc lại.

“Ta không hiểu ý cháu” Bà bán hàng nói

“Không ạ, cháu không phải chịu đựng những nốt tàn nhang ạ” Pippi bảo. Lúc này bà bán hàng đã hiểu. Bà ta đưa mắt nhìn Pippi và thốt lên:

“Nhưng cháu thân mến, cả mặt cháu đầy những nốt tàn nhang kìa!”

”Tất nhiên rồi, nhưng cháu không phải chịu đựng chúng. Cháu rất yêu chúng. Xin chào

bà!”

Nó bỏ đi. Khi ra đến cửa, nó quay lại gọi với:

“Nhưng nếu có lúc nào bà nhập thứ kem gì bôi vào lại có thêm tàn nhang, thì bà có thể gửi cho cháu bảy, tám hộp bà nhé!”

Bên cạnh hiệu nước hoa là một hiệu bán trang phục phụ nữ.

“Nãy giờ bọn mình chưa sắm gì nhiều.” Pippi nói. “Giờ phải cố gắng thật lực mới được.”

Thế là chúng hùng dũng bước vào, đầu tiên là Pippi, rồi đến Thomas và Annika. Vật đầu tiên chúng nhìn thấy là búp bê ma-nơ-canh rất xinh đẹp, to bằng người thật, mặc chiếc váy lụa màu thiên thanh. Pippi bước đến bắt tay búp bê thật nhiệt tình.

“Xin chào chị, chào chị.” Pippi nói. “Như em hiểu thì chị chính là chủ hiệu này. Được gặp chị lúc thật là vui quá.”Nó vừa nói vừa bắt tay nhiệt thành hơn nữa.

Đúng đó một tai hoạ kinh khủng xảy ra: cánh tay búp bê rời ra, tuột khỏi ống tay áo lụa, Pippi ta đúng đó cầm một cánh tay nhựa dài

trắng bốp. Thomas thở hổn hển vì sợ hãi, còn Annika bắt đầu khóc. Chị bán hàng chạy bổ đến, mắng Pippi té tát.

“Chị hãy hạ nhiệt xuống vài độ đi.” Pippi nói sau khi lắng nghe chị một hồi. “Em cứ tưởng đây là cửa hàng tự chọn kia chứ. Mà em thì muốn mua cánh tay này.”

Thế là chị kia càng tức rồ lên, nói rằng búp bê để bày chứ không bán. Nhất là không ai có thể chỉ mua một cánh tay như thế. Nhưng Pippi sẽ phải đền số tiền đúng bằng giá toàn bộ con búp bê nó đã làm hỏng.

“Kỳ quặc thật đấy,” Pippi nói. “May mà không phải cửa hàng nào cũng điên thế này. Thử nghĩ mà xem, nếu em muốn nấu món măng hầm để ăn trưa và đến bảo ông hàng thịt bán cho một cái chân giò, thì ông ta lại tìm cách bắt em rước nguyên cả một con lợn sao!”

Vừa nói nó vừa rút trong túi tạp dề ra mấy đồng tiền vàng, ném xuống mặt quầy.

Chị bán hàng im thít vì quá sửng sốt.

“Cô ả đáng giá hơn thế này chăng?” Pippi hỏi.

“Không, tất nhiên là không, còn lâu mới đến cái giá ấy.” Chị bán hàng đáp lại và cúi mình lịch thiệp.

“Chị cứ giữ lại tiền thừa và nhớ mua cái gì hay hay cho bọn trẻ con nhà chị nhé”

Pippi nói, rồi đi ra cửa.

Chị bán hàng vừa cúi mình lia lịa vừa chạy theo sau Pippi hỏi xem chị ta phải gửi con búp bê đến địa chỉ nào.

“Em chỉ muốn có cánh tay này thôi nên cầm đi luôn.” Pippi nói. “ Chỗ còn lại chị có thể đem chia cho người nghèo.”

“Nhưng cậu cần cánh tay này làm gì?” Thomas thắc mắc khi cả bọn dã ra ngoài đường.

“Cánh tay này hả? Tớ cần nó làm gì ấy á?” Chẳng phải thiên hạ vẫn mang răng giả và đội tóc giả đấy sao? Đôi khi lại cả mũi giả nữa ấy chứ. Vậy tại sao tớ lại không thể mang một cánh tay giả xinh xinh nhỉ? Ngoài ra tớ muốn nói để các cậu biết rằng có ba cánh tay tiện lợi vô kể. Tớ vẫn nhớ hồi tớ cùng bố dong buồm lang thang trên biển đã ghé vào một thành phố toàn những người có không tay. Khôn quá, hả ? Các cậu hình dung xem trong bữa ăn , khi một tay bận cầm dao và tay kia cầm dĩa, họ lại muốn ngoáy mũi hoặc gãi tai thì sao! Chà, thật chẳng ngốc tí nào nếu lúc đó họ viện đến sự giúp đỡ của cánh tay thứ ba! Bằng cách ấy họ tiết kiệm được vô khối thời gian, tớ nói cho các cậu biết!”

Trông Pippi có vẻ tư lự.

“Thôi chết, tớ lại đang nói dối rồi,” Nó thốt lên. “Lạ thật đấy, tớ cứ nhãng đi một cái, là lập tức những lời nói dối ở đâu cứ kéo lên đầy mồm, khiến tớ không cưỡng lại được. Nói cho đúng sự thật, ở thành phố đó người ta không có ba, mà chỉ hai cánh tay thôi.”

Nó im lặng một lát, ra chiều nghĩ ngợi.

“Ngoài ra rất nhiều người chỉ có một cánh tay.” Nó tiếp, “Phải, nói đúng sự thật, thì thậm chí còn có những người chẳng có cánh tay nào. Khi muốn ăn họ phải vực mặt như lợn ăn trong máng vậy. Cố nhiên họ không thể tự gãi tai, mà phải nhờ mẹ gãi hộ. Thế đấy!”

Pippi buồn bã lắc đầu.

“Thật sự chưa ở đâu mà tớ lại thấy ít cánh tay như ở thành phố đó. Nhưng cái tính tớ nó thế! Lúc nào cũng thích tỏ ra quan trọng, đặc biệt, thích bịa ra nhiều cánh tay hơn thực tế.”

Pippi đi tiếp, cánh tay nhựa vác lên vai.

Đến trước hiệu kẹo, nó dừng lại. Lũ trẻ con đang bâu lại trước tủ kính, say sưa ngắm nhìn những chiếc lọ thuỷ tinh to đựng đầy các viên kẹo xanh, đỏ, vàng, hàng dãy thanh sô cô la, hàng núi kẹo cao su và những thanh đường chỉ trông đã phát thèm. Nào có gì lạ đâu khi lũ trẻ cứ ngẩn ra đó, mắt dán vào tủ kính chốc chốc lại thở dài. Vì chúng không có tiền, đến một đồng cũng chẳng có .

“Bọn mình vào hiệu này chứ?” Thomas sốt sắng hỏi, tay kéo váy Pippi.

“Chúng mình vào hiệu này!” Pippi khẳng định, ba đứa đi vào.

Cháu muốn mua mười tám cân kẹo ạ!” Pippi vừa nói vừa huơ huơ một đồng tiền vàng.

Bà bán hàng há hốc mồm. Bà chưa thấy vị khác nào mua một lúc nhiều kẹo đến thế.

“Cháu muốn nói cháu định mua mười tám cân kẹo thật ư ?” Bà ta hỏi.

“Cháu muốn nói cháu định mua mười tám cân kẹo.” Pippi vừa đáp vừa đặt đồng tiền vàng lên mặt quầy.

Thế là bà bán hàng tất tả đi đổ kẹo vào những cái túi to. Thomas và Annika đứng cạnh chỉ cho bà ta những loại kẹo ngon nhất, Loại kẹo bọc giấy đỏ đó ngon tuyệt vời nhé! Chỉ cần ngậm một lúc là nó tan thành thứ kem hết ý trong miệng. Còn loại kẹo bọc giấy xanh vị hơi chua chua kia cũng chẳng thể coi thường. Kẹo dâu và kẹo vani thì tuyệt không kém.

“Chúng mình mua mỗi loại ba cân đi!” Annika đề nghị. Chúng bèn lấy đúng như thế.

“Nếu cháu được thêm sáu mươi thanh đường và bảy mươi hai gói kẹo váng sữa, thì cháu nghĩ cháu không cần gì hơn cho ngày hôm nay ngoài một trăm linh ba thanh sôcôla nữa.” Pippi tuyên bố. “

Nhưng cháu còn cần một chiếc xe cút kít nhỏ để chở tất cả số kẹo này về.”

Bà bán hàng nói rằng chắc chắn nó có thể mua xe cút kít ở cửa hàng đồ chơi bên cạnh.

Lúc này trước hiệu kẹo xúm xít cơ man là trẻ con. Chúng nhìn qua lớp kính và muốn xỉu vì xúc động khi tận mắt chứng kiến Pippi mua kẹo. Pippi chạy nhanh sang cửa hàng đồ chơi, mua về một chiếc xe cút kít và chất tất cả các túi kẹo lên đó. Đoạn nó nhìn quanh và gọi to:

“Đứa nào ở đây không biết ăn kẹo, bước lên đằng trước!”

Chẳng đứa nào nhúc nhích.

“Lạ quá đi mất!” Pippi nói. “Thế có đứa nào biết ăn kẹo không?”

Lập tức hai mươi ba đứa bước lên. Cố nhiên có cả Thomas và Annika.

“Thomas, mở cái gọi kẹo ra đi!”

Thomas làm liền. Thế là diễn ra một cuộc ăn kẹo thả phanh chưa từng thấy trong thị trấn. Trẻ con đứa nào đứa nấy tọng đầy mồm toàn kẹo đỏ nhân kem, nào kẹo xanh có vị chua dịu, nào kẹo dâu, kẹo vani. Lại vẫn còn có thể nhét thêm một thanh sôcôla vào bên mép. Vì vị sôcôla mà đi với vị dâu thì ngon miễn chê. Từ mọi phía trẻ con kéo đến càng đông, Pippi vốc những vốc kẹo đầy chia cho chúng.

“Có lẽ tớ phải mua thêm mười tám cân kẹo nữa, kẻo chẳng còn chiếc nào cho ngày mai.” Pippi nói.

Nó bèn mua thêm mười tám cân kẹo. Vậy mà cuối cùng cũng chẳng còn lại bao nhiêu cho hôm sau.

“Bây giờ tụi mình sang cửa hàng bên cạnh.” Pippi nói , đoạn nó sang cửa hàng đồ chơi.

Cả lũ trẻ con theo liền. Sao mà nhiều đồ chơi đẹp thế, những đoàn tàu hoả, những chiếc ô tô có thể lên dây cót, những con búp bê nhỏ dễ thương trong những chiếc váy nhựa, nào chó, nào voi nhồi bông, nào những bức tranh sặc sỡ, nào những con rối.

“Tôi được hân hạnh phục vụ món đồ chơi nào đây?” Bà bán hàng hỏi.

“Mỗi món một ít ạ” Pippi đáp, mắt ngó quanh. “ Ví dụ chúng cháu đang rất thiếu những con rối, cả súng đồ chơi nữa. Nhưng cái này có thể giúp được chúng cháu, cháu hy vọng thế.”

Nói đoạn Pippi lôi trong túi ra một vốc tiền vàng. Lũ trẻ tha hồ chọn món đồ chơi nào chúng thích nhất. Annika quyết định chọn một con búp bê tuyệt đẹp có những lọn tóc vàng, mặc váy lụa hồng. Khi ấn tay vào bụng búp bê, nó sẽ gọi: “Mẹ ơi”. Thomas thích một khẩu súng hơi và một đầu máy chạy bằng hơi nước. Cậu được lấy cả hai. Mọi đứa trẻ khác đều chọn ra thứ mình muốn có. Khi Pippi mua xong thì trong hiệu chỉ còn lại lèo tèo vài bức tranh màu và những khối vuông để xếp hình. Pippi chẳng sắm gì cho mình, nhưng ông Nilsson được một cái gương.

Trước khi rời cửa hàng, Pippi còn mua cho mỗi đứa một cái còi hình chim cúc cu bằng đất nung. Vừa bước ra phố, lũ trẻ lập tức thổi còi inh ỏi, còn Pippi cầm cánh tay gỗ bắt nhịp. Tiếng còi váng lên trên phố chính, tới mức rốt cuộc một cảnh sát xuất hiện.

“Cái gì mà ầm ĩ lên thế hả?” ông ta quát.

“Đó là nhạc bài *Này mùa xuân ơi, đến mau đây* đấy ạ.” Pippi đáp. “ Nhưng cháu không chắc liệu tất cả chúng nó có biết mình đang thổi bài ấy không. Hay vài đứa lại cứ tưởng là bài *Trời mưa sấm sét đùng đùng* ạ.”

“Thôi ngay!” Viên cảnh sát thét lên, hai tay bịt tai.

Pippi lấy cánh tay gỗ vỗ vỗ lưng ông ta, an ủi:

“Bác hãy lấy làm mừng là chúng cháu đã không mua kèn trompét đấy.

Những chiếc còi lần lượt im hơi, cuối cùng người ta chỉ còn nghe thấy những tiếng píp píp khe khẽ từ cái còi của Thomas.

Viên cảnh sát giải thích hết sức nghiêm khắc rằng trẻ con không được phép tụ tập đông thế này trên phố chính, và rằng bọn trẻ phải đi về nhà. Thật ra lũ trẻ cũng không phản đối, chúng đang muốn thử chạy những đoàn tàu, những chiếc ô tô và chơi với đám búp bê của chúng. Thế là đứa nào đứa nấy mãn nguyện ra về. Ngày hôm đó chúng bỏ bữa chiều.

Pippi, Thomas và Annika cũng muốn về nhà. Pippi kéo chiếc xe cút kít theo sau. Đi qua biển hiệu nào nó cũng chăm chú nhìn và cố gắng đánh vần.“H-iêu-hiêu-nặng-hiệu Th-uôc-thuôc-sắc-thuốc, người ra mua *sược* phẩm ở đây hả?” Nó hỏi.

“Ừ, người ra mua dược phẩm ở đây.” Annika đáp.

“Ồ, thế thì tớ phải vào ngay mua mấy thứ mới được.”

“Nhưng cậu có bị ốm đâu” Thomas nói.

“Cái gì chưa bị thì có thể sẽ bị chứ sao,” Pippi cãi. “Hằng năm có bao nhiêu người bị ốm và chết, chỉ vì họ không mua *sược* phẩm kịp thời. Tớ mà lại để mình chịu cảnh ấy thì thiên hạ cười vào mũi cho!”

Trong hiệu thuốc , ông chủ hiệu đang điều chế những viên thuốc, ông định làm dấn chút nữa rồi nghỉ, vì cũng đã muộn rồi. Ba đứa bước đến trước quầy.

“Cháu muốn mua bốn lít *sược* phẩm ạ.” Pippi nói.

“Cụ thể là loại nào?” Ông bán thuốc sốt ruột hỏi.

“Dạ, nếu được thì là loại chữa bệnh tôn tốt ấy ạ.”

“Cụ thể là bệnh gì?” Ông bán thuốc càng sốt ruột hỏi.

“Thôi thì chúng cháu cứ lấy loại nào chữa được ho, đau chân, đau bụng, thuỷ đậu, và nếu chẳng may táy máy nhét hạt đậu vào lỗ mũi hay đại loại thế thì cũng chữa được ạ. Nếu thuốc ấy lại dùng để đánh bóng đồ gỗ được nữa thì càng hay. Đó phải thật sự là một loại *sược* phẩm thượng hạng ạ.”

Ông bán thuốc bảo làm gì có loại dược phẩm nào như thế. Ông ta khẳng định chữa bệnh nào phải có thuốc dành cho bệnh đó. Sau khi Pippi liệt kê thêm khoảng chục căn bệnh mà nó muốn chữa nữa, ông bèn đặt lên mặt quầy một dãy chai lọ. Có những chai ông ta viết *Dùng ngoài* có nghĩa thuốc ấy chỉ để bôi ngoài da. Pippi trả tiền, quơ đống chai lọ, cảm ơn và đi ra. Thomas và Annika theo sau.

Ông bán thuốc nhìn đồng hồ, thấy đã đến giờ đóng cửa hiệu. Sau khi lũ trẻ đã đi, ông cẩn thận khoá cửa. Bụng khấp khởi sắp được vào trong nhà chén món gì đó.

Ra ngoài đường, Pippi đặt những chai thuốc xuống. “Ái chà, ái chà, điều quan trọng nhất tớ lại suýt quên.” Nó kêu lên.

Và vì cửa hiệu đã khoá, nên Pippi đặt ngón trỏ lên núm chuông, nhấn rõ mạnh, rõ lâu. Thomas và Annika nghe tiếng chuông ré từng hồi chói tai phía trong hiệu thuốc. Lát sau, một ô cửa sổ nhỏ trên cánh cửa được mở ra. Người ta thường mua thuốc qua cái ô cửa nhỏ đó nếu ban đêm có ai bị ốm. Ông bán hàng thì đầu ra, mặt đỏ tía lên.

“Còn muốn gì nữa hả?” Ông ta giận dữ hỏi Pippi.

“Dạ, cháu xin lỗi , thưa ông *sược* sĩ, nhưng cháu vừa sực nhớ muốn hỏi ông một điều ạ. Thưa ông *sược* sĩ, ông hiểu rõ về bệnh tật… Vậy cách chữa đau bụng nào là tốt nhất ạ : ăn một khúc dồi tiết nóng hay nhúng cả bụng vào nước lạnh ạ?”

Mặt ông bán thuốc càng đỏ tợn.

“Xéo khỏi đây!” ông ta thét lên. “Xéo ngay, nếu không…” Ông ta đóng sập cánh cửa nhỏ lại.

“Chà, xem ông ta nổi đoá lên kìa.” Pippi nói. “Ai không hiểu lại tưởng tớ đã làm gì ông ta không bằng!”

Nó lại bấm chuông. Lần này chuông vừa reo chưa được vài giây, đầu ông bán thuốc đã lại ló ra, mặt đỏ lựng lên.

“Dồi tiết nóng e rằng hơi khó tiêu đấy ạ,” Pippi nói, nhìn ông ta vẻ thân thiện, ông ta không thèm đáp, sập cửa đánh rầm!

“Thôi được!” Pippi nhún vai nói. “Tớ sẽ thử bằng món dồi tiết vậy. Nếu tớ có làm sao thì đó là do ông ta tự gây ra.”

Nó bình thản ngồi bệt xuống bậc tam cấp trước hiệu thuốc và lần lượt xếp hết các chai thuốc thành một dãy.

“Sao những người lớn lại có thể thiếu óc thực tế thế chứ!” Nó phàn nàn. “Ở đây có tất cả… để xem nào… những tám cái chai… trong khi thừa sức cho cả vào một chai. May làm sao tớ vẫn còn giữ được sáng suốt.”

Vừa nói Pippi vừa rút các nút chai và rót tất cả các loại thuốc vào một cái chai duy nhất. Pippi lắc cái chai thật kỹ, rồi kề lên miệng tu mấy hơi dài. Biết rằng có mấy loại thuốc chỉ được dùng bôi bên ngoài, Annika hơi lo lắng:

“Nhưng này Pippi, làm sao cậu biết được thuốc này không độc ?”

“Tớ nhận ra chứ,” Pippi thích thú đáp. “Chậm nhất là đến ngày mai tớ sẽ nhận ra. Nếu tớ vẫn sống tức là nó không độc, và đến đứa trẻ bé nhất cũng có thể uống.”

Thomas và Annika suy nghĩ một lát, đoạn Thomas hỏi, giọng nghi ngờ xen lẫn sợ hãi.

“Được, nhưng nếu nó độc thì sao ?”

“Thì các cậu dùng chỗ thuốc còn lại đánh bóng bàn ghế trong phòng ăn chứ sao.” Pippi nói, “ Như vậy, dù *sược* phẩm này độc hay không thì bọn mình đã phí tiền mua nó.”

Nó cầm chai thuốc đặt lên xe cút kít . Trên xe đã chất sẵn đầu máy chạy bằng hơi nước, khẩu súng săn của Thomas, con búp bê của Annika và một cái túi đựng sẵn năm cái kẹo bọc giấy đỏ bé xíu. Đó là tất cả số kẹo còn lại. Ông Nilsson cũng ngủ trên xe. Con khỉ đã mệt và muốn về nhà.

“Ngoài ra tớ nghĩ đây là loại *sược* phẩm rất tốt đấy.” Pippi phấn khởi nói. “Tớ cảm thấy khoẻ ra nhiều. Đặc biệt khoẻ và tỉnh táo ở mông đít.” Nói đoạn nó ngoáy ngoáy cặp mông xinh của mình.

Rồi nó kéo xe cút kít, ngúng nguẩy đi về Biệt thự Bát nháo. Thomas và Annika bước đi bên cạnh, nhận thấy rằng bụng chúng đang nhâm nhẩm đau.

3. Pippi viết một Bức thư và đến Trường học, nhưng chỉ đến một tẹo thôi

“Tối nay Annika và tớ vừa viết một bức thư cho bà nội chúng tớ đấy,” Thomas kể.

“Vậy à,” Pippi nói, tay tiếp tục cầm chiếc ô đi mưa mà quấy trong nồi. “Tớ sẽ có một bữa trưa ngon tuyệt nhé!” Nó khoe và cúi xuống hít hít phía trên nồi. “Phải vừa đun vừa quấy mạnh tay một giờ đồng hồ, sau đó ăn ngay mà không cần gừng. Cậu vừa nói gì ấy nhỉ? Cậu đã viết thư cho bà cậu à?”

“Ừ,” Thomas đáp. Cậu ngồi vắt vẻo trên nóc thùng củi của Pippi, hai chân đung đưa. “Và chúng tớ thế nào cũng sắp nhận thư trả lời của bà.”

“Tớ thì chẳng bao giờ nhận được thư cả,” Pippi rầu rĩ nói.

“Nhưng cậu cũng có viết thư đâu,” Annika bảo. “Tự mình không viết thư thì làm sao nhận thư được.”

“Mà chỉ tại cậu không chịu đến trường,” Thomas nói. “Cậu không thể học viết nếu cậu không đến trường.”

“Tớ biết viết quá đi chứ! Tớ biết cả đống chữ cái. Chú Fridolf, từng là một thủy thủ trên tàu của bố tớ, đã dạy tớ bao nhiêu chữ cái. Mà khi nào không xoay xở được với mớ chữ cái ấy nữa, thì các con số giúp tớ. Cố nhiên là tớ biết viết rồi. Nhưng tớ chỉ không biết phải viết gì thôi. Thường trong thư người ta viết gì hả các cậu?”

“Thì đầu tiên tớ hỏi bà có khỏe không. Rồi tớ kể một tí về thời tiết và chuyện gì đó tương tự. Hôm nay tớ cũng viết là tớ đã đập chết một con chuột cống ở dưới tầng hầm nhà tớ.”

Pippi vừa quấy súp vừa nghĩ ngợi. Đoạn nó bảo:

“Tớ thật sự thương cho mình vì chẳng bao giờ nhận được lá thư nào, trong khi mọi đứa trẻ khác đều nhận thư cả. Quả thật không thể cứ chịu như thế mãi. Nếu đã không có bà để bà có thể viết thư cho tớ, thì tớ sẽ tự viết cho mình cũng được chứ sao! Tớ sẽ viết ngay bây giờ đây.”

Nó mở cửa bếp lò, ngó vào:

“Nếu tớ nhớ không nhầm thì trong này có một cái bút chì.”

Có một chiếc bút chì thật. Pippi cầm lấy bút, xé một túi giấy to màu trắng thành một tờ giấy viết thư và ngồi vào bàn ăn. Nó nhăn trán ra chiều suy nghĩ rất lung.

“Bây giờ thì đừng quấy rầy tớ đấy, tớ đang nghĩ,” nó nói.

Thomas và Annika quyết định tranh thủ chơi với ông Nilsson một lát. Chúng thay nhau hết cởi lại mặc quần áo cho con khỉ. Annika còn thử đặt con khỉ vào chiếc giường búp bê màu xanh lá cây, nó muốn chơi trò y tá. Thomas thì làm bác sĩ, còn ông Nilsson là bệnh nhân.

Nhưng con khỉ cứ bướng bỉnh chui tọt ra khỏi giường, nhảy lên ngoắc đuôi treo mình lủng lẳng trên chiếc đèn giữa trần nhà. Pippi ngước một mắt khỏi bức thư đang viết dở lên nhìn nó.

“Cái ông Nilsson ngu ngốc này,” Pippi đe nẹt. “Trẻ con không được treo đuôi lủng lẳng trên đèn như thế. Chí ít là ở đất nước này. Bên châu Phi thì chuyện ấy là thường, tao nghe nói vậy. Bên ấy hễ đứa trẻ con nào hơi bị sốt là người ta treo nó lên đèn trần nhà, treo đến khi nào nó khỏe lại mới thôi. Nhưng lúc này bọn mình đang không ở bên châu Phi, mày hãy ghi nhớ điều đó!”

Cuối cùng Thomas và Annika cũng để ông Nilsson được yên và quay sang chải lông cho con ngựa. Con ngựa mừng rỡ khi thấy hai anh em bước ra hàng hiên, cứ hít hít tay chúng xem có đường viên cho mình không. Annika bèn chạy vào buồng đem đường ra.

Pippi cứ cặm cụi viết. Rốt cuộc bức thư cũng xong. Nó không có phong bì, nhưng Thomas nhanh nhảu chạy về nhà lấy. Cậu còn cho Pippi một con tem. Pippi nắn nót vẽ tên mình lên phong bì: *Tiểu thư Pippilotta Tất dài, Biệt thự Bát nháo.*

“Trong thư viết gì thế?” Annika hỏi.

“Làm sao tớ biết được?” Pippi ngạc nhiên. “Tớ đã nhận được thư đâu cơ chứ!”

Đúng lúc đó bác đưa thư đi ngang cổng nhà.

“Thật đúng là cầu được ước thấy! Đang cần gặp bác đưa thư thì vớ ngay bác ta,” Pippi nói và chạy ra đường.

“Bác làm ơn đưa ngay bức thư này đến cho tiểu thư Pippi Tất dài với ạ! Thư này khẩn lắm đấy!”

Bác đưa thư nhìn phong bì, rồi nhìn Pippi.

“Chẳng phải cháu chính là Pippi Tất dài đó sao?” Bác ta hỏi.

“Vâng, tất nhiên ạ, thế bác tưởng cháu là ai, là bà hoàng Trung Hoa chăng?”

“Thế sao cháu không tự cầm luôn bức thư cho rồi?” Bác đưa thư không hiểu.

“Sao cháu lại không tự cầm lấy ạ? Cháu phải tự cầm lấy thư sao? Không, như vậy thì quá lắm! Ngày nay thiên hạ phải tự chuyển thư của mình đến tay người nhận sao? Thế thì những người đưa thư là để làm gì? Đem mà nghiền tất cả bọn họ thành giấy cho xong! Chưa bao giờ cháu nghe một chuyện ngu ngốc như thế cả. Không đâu, thưa ông trẻ, nếu bác không hoàn thành nhiệm vụ của mình, thì bác sẽ chẳng đời nào trở thành giám đốc bưu điện được, bác hãy tin như thế!”

Bác đưa thư nói mình có thể chiều lòng Pippi. Bác ta bèn bỏ thư vào thùng thư trước biệt thự Bát nháo. Bức thư vừa kịp rơi vào thùng,

Pippi đã hăm hở lôi ra.

“Ôi, tớ tò mò quá!” Nó bảo Thomas và Annika. “Đây là bức thư đầu tiên tớ nhận được trong đời.”

Cả ba đứa ngồi xuống bậc tam cấp ngoài hàng hiên, Pippi bóc phong bì. Thomas và Annika ngó qua vai Pippi, hồi hộp đọc ké.

“Ôi,” Pippi phấn chấn reo lên, “thư của tớ cũng kể gần giống hệt thư cậu đã viết cho bà cậu ấy, Thomas ạ. Vậy thì có thể tin tưởng đây là một bức thư xịn rồi. Tớ sẽ giữ gìn nó cẩn thận chừng nào tớ còn sống trên đời.”

“Pippi tân mến, kậu có khẻo hông? Kậu hông ốm đấi chứ? Kậu khẻo tớ mấy 2` lòng. Tớ khẻo, dưng bị đau giăng, pải ăn thúc ăn đun 9 dừ! Hôm qa Thomas vết tư cho 3` và oánh chết 1 con chộut. Gửi kậu nững lòi trào tân ái của Pippi.”

Pippi đút bức thư trở lại phong bì, rồi cất vào ngăn kéo nhỏ của chiếc tủ lớn có rất nhiều ngăn trong phòng khách.

Đối với Thomas và Annika thì không gì thích hơn được ngắm nghía tất cả những thứ đồ tuyệt vời của Pippi chứa đựng trong chiếc tủ này. Thỉnh thoảng Pippi lại giúi cho chúng một món quà nhỏ, nhưng trong các ngăn kéo vẫn còn rất nhiều thứ đáng xem.

“Dù sao thư cậu viết cũng có cả đống lỗi chính tả,” Thomas nhận xét khi Pippi đã cất thư đi.

“Phải đấy, cậu nên đến trường và học viết cho tốt hơn.” Annika góp ý.

“Xin kiếu,” Pippi đáp. “Tớ chẳng từng học ở trường suốt một ngày là gì, và tớ đã nhồi nhét nhiều kiến thức tới mức bây giờ vẫn còn váng cả đầu.”

“Nhưng chúng tớ sắp được đi dã ngoại đấy. Cả lớp nhé!” Annika khoe.

“Khổ thân tớ chưa,” Pippi vừa than vừa cắn cắn một bên bím tóc. “Khốn khổ cái thân tớ! Cố nhiên tớ không được đi cùng, chỉ vì tớ không đi học! Xem ra thiên hạ thực sự tin rằng họ muốn làm gì tớ thì làm, chỉ vì tớ đã không đến trường và không học *nhép phân*.”

“Phép nhân chứ!” Annika nhấn mạnh.

“Thì tớ chẳng nói *nhép phân* là gì.”

“Chúng tớ sẽ vào sâu trong rừng chơi hẳn một tiếng cơ,” Thomas nói.

“Khổ thân tớ chưa!” Pippi lại than vãn.

***

Ngày hôm sau, trời đẹp và ấm áp đến nỗi lũ trẻ thị trấn khó lòng mà ngồi yên, cứ nhấp nhổm hoài trong lớp. Cô giáo mở tất cả các cửa sổ cho nắng tràn vào. Sát đầu hồi trường học có một cây lê, trên ngọn cây, một con sáo sậu đang đậu và hót vui vẻ tới mức Thomas, Annika và lũ bạn cùng lớp cứ mải mê nghe hót chứ không mảy may quan tâm đến chuyện 56:7=8.

Bỗng Thomas sửng sốt nhảy dựng khỏi ghế.

“Thưa cô Lund, cô hãy nhìn xem, Pippi kìa!” Cậu kêu lên và chỉ ra cửa sổ.

Tất cả lũ trẻ tò mò quay đầu theo hướng Thomas chỉ. Mà thật kìa, Pippi đang ngồi vắt vẻo trên một cành lê. Nó gần như ngồi ngay trước cửa sổ, vì cành lê vươn vào tận bậu cửa.

“Chào chị gái!” Pippi reo to. “Chào lũ trẻ con!”

“Chào Pippi bé bỏng!” Cô giáo nói. Và Pippi đã ở trường suốt một ngày, nên cô giáo rất biết nó. Hồi đó cô và Pippi đã thống nhất rằng khi nào Pippi lớn hơn chút nữa và chín chắn hơn thì nó có thể sẽ lại đến lớp.

“Sao, em muốn gì nào, Pippi bé bỏng?” Cô giáo hỏi.

‘Dạ, em muốn nhờ chị ném *nhép phân* qua cửa sổ ra đây cho em,” Pippi đáp. “Đủ để em được phép cùng đi dã ngoại. Và nếu tìm thêm được một ít chữ cái mới nữa, thì chị ném ra cho em luôn thể.”

“Em không muốn vào lớp với chúng tôi một lát sao?”

‘Tốt nhất là không ạ,” Pippi thành thật đáp, và thoải mái ngả người vào cành cây. “Em sẽ chỉ rối óc lên thôi. Kiến thức đã lèn chặt đến nỗi đông cứng trong đầu em, tưởng có thể dùng dao mà xắn thành miếng được. Nhưng chị ơi, chị có nghĩ rằng chút ít kiến thức sẽ bay qua cửa sổ và dính được vào em không ạ?” Nó hỏi đầy hy vọng. “Vừa đủ để em có thể đi dã ngoại thôi mà.”

“Có thể được đấy,” Cô giáo đáp và tiếp tục giờ học tính.

Cả lũ học trò đều thích thú thấy Pippi ngồi trên cây. Tất cả chúng nó đều được Pippi cho kẹo và đồ chơi vào hôm mua sắm nọ. Tất nhiên Pippi còn tha theo Ông Nilsson, và lũ trẻ khoái chí nhìn con khỉ truyền cành ngoài kia. Thỉnh thoảng con khỉ lại chui tọt cả vào cửa sổ, nhảy một bước rõ dài, hạ xuống đầu Thomas và xoa bù tóc cậu lên.

Nhưng cô giáo bảo Pippi gọi con khỉ ra, vì Thomas đang phải tính 315:7 bằng bao nhiêu, và cậu không thể tính được nếu con khỉ cứ chồm chỗm trên đầu cậu. Tuy nhiên lớp học không sao giữ trật tự được nữa. Mặt trời mùa xuân, con chim sáo, rồi lại thêm Pippi và Ông Nilsson nữa - thật quá sức chịu đựng của lũ trẻ.

“Cô nghĩ các em hoàn toàn rối trí mất rồi, các em ạ,” Cô giáo nói.

“Phải đấy, chị biết không, chị gái,” Pippi từ trên cây chõ mồm vào, “thẳng thắn mà nói thì ngày hôm nay không được thích hợp với *nhép phân* cho lắm.”

“Chúng tôi đang học phép chia.” Cô giáo nói.

“”Dù là *nhép phân* hay phép chia thì vào một ngày như thế này người ta cũng không nên bận bịu với những thứ *ép, ép* ấy,” Pippi nói. “Hoặc nếu có thì phải là *phép vui*!”

Thế là cô giáo đành đầu hàng.

“Vậy em bày được trò gì vui vui cho chúng tôi chứ, Pippi?” Cô đề nghị.

“Không ạ, em không được tài lắm trong việc bày trò vui,” Pippi đáp, đoạn quắp kheo chân treo vào cành cây, treo người, chúc đầu xuống, khiến hai bím tóc đỏ của nó gần phết đất. Nó vui vẻ tiếp: “Nhưng em biết một trường học mà ở đó người ta không học gì khác ngoài phép vui. Trên thời khóa biểu họ đề: *“Cả ngày học nhép vui.”*

“Thế cơ đấy,” Cô giáo nói. “Trường đó ở đâu vậy?”

“Bên Úc ạ,” Pippi đáp. “Tại một vùng nhỏ cạnh đường tàu ở Úc. Thuộc miền Nam.”

Nó đu người ngồi dậy, hai mắt bắt đầu sáng rỡ lên.

“Vậy học sinh làm gì khi học *phép vui*?” Cô giáo hỏi.

“Đủ trò ạ. Phần lớn bọn chúng bắt đầu bằng trò phi thân qua cửa sổ ra ngoài, sau đó hét lên một tiếng man dại rồi quay trở vào lớp học. Tiếp nữa là trò nhảy qua các dãy ghế băng, cho tới khi không nhảy được nữa mới thôi.”

“Nhưng cô giáo của họ nói gì về chuyện đó?” Cô giáo lại hỏi.

“Cô giáo ấy ạ? Cô giáo cũng nhảy, cô còn nhảy hăng hơn tất cả lũ học trò cộng lại. Rồi bọn trẻ thường đánh lộn khoảng nửa giờ đồng hồ nữa. Cô giáo đứng cạnh hò reo cổ vũ. Gặp hôm mưa thì chúng chạy ra ngoài trời mưa mà nhảy múa. Cô giáo chơi một bản hành khúc trên đàn oóc-gan để các trò nhảy cho đúng nhịp. Một số đứa

còn ra đứng ngay dưới chỗ máng xối nước mưa, tắm thoải mái như dưới vòi sen ấy ạ.”

“Lại còn thế nữa!” Cô giáo thốt lên.

“Vâng,” Pippi nói. “Đó là một ngôi trường tuyệt vời. Một trong những ngôi trường tốt nhất ở Úc. Nhưng nó ở mãi tận miền Nam kia.”

“Cô có thể hiểu được,” Cô giáo nói. “Nhưng cô không tin chúng ta có thể làm điều gì na ná như vậy dưới mái trường này.”

“Tiếc quá,” Pippi thốt lên. “Giá có trò nhảy qua ghế băng không thôi thì có phải là em đã dám vào trong lớp một lát rồi không.”

“Em đành phải chờ cái trò nhảy nhót ấy cho tới lúc chúng ta đi dã ngoại vậy,” cô giáo an ủi.

“Em được phép đi cùng thật sao?” Pippi reo lên, nó vui sướng đến nỗi ngửa người nhảy lộn luôn một vòng xướng đất. “Nhất định em sẽ viết thư kể chuyện này cho bọn trẻ ở bên Úc. Chúng nó muốn học *phép vui* bao nhiêu tùy thích, em chẳng thiết. Vì một cuộc dã ngoại sẽ vui hơn là cái chắc!”

4. Pippi cùng đi Dã ngoại

Ngoài đường rộn rã tiếng bước chân, tiếng cười nói. Mọi người đang đến kia rồi. Thomas với chiếc ba lô sau lưng, Annika diện váy hoa vải bông mới tinh, rồi cô giáo và đủ mặt bọn bạn cùng lớp, trừ một đứa đáng thương bị viêm họng đúng vào ngày cả lớp đi dã ngoại. Dẫn đầu tất cả là Pippi trên lưng ngựa! Ông Nilsson ngồi sau lưng cô chủ, tay cầm chiếc gương nhỏ. Con khỉ dùng gương rọi ánh phản chiếu trêu chọc bọn trẻ và vô cùng khoái chí khi rọi trúng vào mắt Thomas. Annika đinh ninh thế nào ngày này trời cũng đổ mưa. Cô bé tin chắc đến nỗi mấy hôm nay tính tình đâm cáu bẳn. Vậy mà con người ta đôi khi mới may mắn làm sao! Mặt trời vẫn tiếp tục chiếu sáng rực rỡ theo lệ thường, dù hôm nay là ngày đi dã ngoại, và trái tim Annika rộn lên vì vui sướng trên đường tới đây trong chiếc váy mới. Chẳng riêng gì cô bé, mặt mũi bọn trẻ con đứa nào đứa nấy hớn ha hớn hở. Hai bên lề đường chúng đi qua đầy hoa dương liễu. Có lúc chúng còn thường xuyên qua một đồng cỏ đầy hoa anh thảo. Lũ trẻ định bụng trên đường về sẽ hái một búi to hoa dương liễu và một bó to hoa anh thảo.

“Một ngày đẹp ơi là đẹp!” Annika xuýt xoa và ngước nhìn Pippi đang ngồi thẳng thớm trên lưng ngựa.

“Ừ, kể từ hôm thượng đài với tay võ sĩ quyền Anh người da đen ở San Fransisco, chưa gì khiến tớ vui như thế này. Cậu có muốn cưỡi ngựa một lát không?”

Annika rất muốn, thế là Pippi nhấc nó lên ngồi trước mặt mình.

Nhưng nhìn thấy thế, những đứa khác đương nhiên cũng muốn cưỡi ngựa. Pippi chiều tất. Bọn trẻ lần lượt được lên lưng ngựa, Thomas và Annika được ưu tiên lâu hơn một tẹo. Có một đứa con gái bị đau chân, được Pippi cho lên ngồi sau lưng và cưỡi ngựa suốt chặng đường còn lại. Nhưng Ông Nilsson hễ túm được bím tóc cô bé là lại giật lấy giật để.

Đích đến của cuộc dã ngoại là một khu rừng mang tên Rừng Quái vật. Vì khu rừng đẹp tới mức kì quái. Khi gần đến nơi, Pippi nhảy khỏi yên ngựa, vuốt ve con ngựa của nó mà bảo:

“Nãy giờ mày thồ chúng tao lâu quá nên mày mệt đấy. Không nên tự đày đọa mình lâu như thế.”

Đoạn Pippi nhấc con ngựa trên hai cánh tay lực sĩ và bế nó đi, cho đến lúc cả bọn đến bên một khoảnh rừng thưa và cô giáo bảo dừng lại. Pippi ngó quanh, gọi to:

“Này lũ quái vật các ngươi, tất cả hãy ra đây để xem ai là người khỏe nhất!”

Nhưng cô giáo giải thích với Pippi rằng trong rừng chẳng có quái vật nào cả, khiến nó rất thất vọng.

“Rừng Quái vật mà lại không có quái vật sao! Thiên hạ cứ bịa ra những thứ gì vậy! Không khéo họ lại sắp bịa ra những đám cháy không lửa và những vụ cướp cây thông Giáng sinh không có cây thông Giáng sinh nữa cho mà xem. Chỉ vì bủn xỉn! Nhưng đến ngày mà họ bắt đầu giở trò với những cửa hàng kẹo không có kẹo, thì em sẽ tìm đến và cho họ biết thế nào là lễ độ! Thế đấy, có lẽ em đành phải tự mình trở thành quái vật vậy, em thấy chẳng còn cách nào khác.”

Pippi liền rống lên một tiếng khủng khiếp đến nỗi cô giáo vội bịt tai lại, nhiều đứa trẻ khác giật mình kinh hãi.

“Phải đây, chúng mình chơi trò Pippi giả vờ làm quái vật đi!” Thomas vỗ tay, reo lên hớn hở.

Cả lũ cho đó một đề nghị hay. Quái vật tìm một hang núi sâu làm chỗ ở. Lũ trẻ chạy qua cửa hang, trêu chọc nó:

“Quái vật ngu ngốc, ngu ngốc! Lêu lêu, quái vật ngu ngốc! Lêu lêu!”

Thế là quái vật gầm lên, lao ra đuổi theo đám trẻ con chạy tóe khắp ngả tìm chỗ trốn. Những đứa Pippi bắt được liền bị tha về hang, quái vật tuyên bố sẽ làm thịt chúng nấu bữa trưa. Nhưng đôi khi cũng có đứa lừa lúc quái vật mải ra ngoài đuổi bắt thêm trẻ con mà tẩu thoát khỏi hang. Những đứa này phải vượt qua các vách đá dốc, một việc thật khó khăn. Mà ở đó chỉ có mỗi một cây thông nhỏ để bám vào, hơn nữa phải rất khôn ngoan để biết nên đặt chân vào chỗ nào mới leo lên nổi. Nhưng trò chơi hồi hộp đến nỗi bọn trẻ cho rằng chưa có trò nào vui đến thế. Cô giáo nằm trên bãi cỏ đọc sách, chốc chốc lại đưa mắt nhìn bọn trẻ chơi đùa.

“Đây là con quái vật hoang dã nhất mình từng thấy,” cô lẩm bẩm.

Đúng thế thật, quái vật nhảy chồm chồm, gầm rú, quăng một lúc ba bốn thằng bé lên vai để vác về hang. Đôi khi nó trèo tót lên những cái cây cao nhất với một tốc độ điên cuồng rồi chuyền cành y như một con khỉ. Có lúc nó lại nhảy lên lưng ngựa, rượt theo những đứa đang tìm cách chạy trốn giữa rừng cây. Khi ngựa phi qua, từ trên yên ngựa trong thế phi nước đại, quái vật gập mình tóm lấy bọn trẻ, vắt chúng nằm ngang trước mặt trên lưng ngựa, và cứ thế phi như bay về hang, miệng thét:

“Ta sẽ nấu chín các ngươi làm bữa trưa!”

Chơi vui đến nỗi lũ trẻ chẳng muốn ngừng lại tí nào.

Nhưng mọi thứ bỗng im ắng hẳn. Khi Thomas và Annika chạy đến xem có chuyện gì xảy ra, thì thấy quái vật đang ngồi trên một tảng đá, dáng vẻ khác lạ, mắt đăm đăm nhìn vào vật gì đó trên tay nó.

“Nó chết rồi, nhìn mà xem, nó chết hẳn rồi,” quái vật nói.

Đó là một con chim non bị rơi khỏi tổ.

“Ôi, tội quá!” Annika thốt lên. Quái vật gật đầu.

“Pippi, cậu khóc kìa,” bỗng Thomas bảo.

“Khóc… Tớ hả?” Pippi nói. “Tớ khóc đâu nào.”

“Đúng, mắt cậu đỏ hoe lên thế kia.” Thomas khẳng định.

“Mắt đỏ hoe!” Pippi vừa nói vừa giằng chiếc gương con từ tay Ông Nilsson để soi. “Thế này mà cậu gọi là đỏ hoe sao? Giá như cậu từng đến Batavia với bố và tớ nhỉ! Ở đó có một ông già mắt đỏ đến nỗi cảnh sát phải cấm ông cụ thò mặt ra đường.”

“Tại sao?” Thomas hỏi.

“Tại vì người ta sẽ tưởng mắt ông cụ là đèn đỏ, cậu hiểu chưa? Ông cụ đi đến đâu, xe cộ ở đó sẽ dừng cả lại làm giao thông tê liệt hết. Mắt tớ mà gọi là đỏ! Thôi đi, cậu đừng có tưởng tớ lại khóc lóc vì một con chim nhỏ xíu như thế này.”

“Quái vật ngu ngốc, ngu ngốc! Lêu lêu, quái vật ngu ngốc! Lêu lêu!”

Bọn trẻ từ mọi phía chạy đến, xem quái vật biến đi đằng nào mất rồi. Quái vật bèn cẩn thận đặt xác con chim nhỏ lên lớp rêu mềm.

“Giá như có thể, tao rất muốn làm mày sống lại,” nó thở dài. Đoạn nó rống lên một tiếng khủng khiếp.

“Giờ ta sẽ nấu chín các ngươi!” Quái vật thét lên. Bọn trẻ ré lên hoan hỉ, lủi ngay vào giữa các bụi cây.

Một đứa con gái trong lớp tên là Ulla sống ngay cạnh Rừng Quái vật. Mẹ Ulla cho phép cô bé mời cô giáo và các bạn, dĩ nhiên cả Pippi, về nhà nghỉ ngơi và uống nước trong vườn. Sau khi bọn trẻ đã trêu đùa thỏa thuê trò quái vật, đã leo trèo quanh núi một hồi, đã chơi thả thuyền trong một vũng nước, và đứa nào bạo gan còn trổ tài nhảy xuống từ một tảng đá cao, thì Ulla bảo đã đến lúc tất cả về nhà nó uống nước dâu ép được rồi. Cô giáo, cũng vừa đọc xong quyển sách một lèo từ trang đầu đến trang cuối, nhất trí với Ulla. Cô tập hợp bọn trẻ thành một toán, rồi họ rời khỏi khu rừng.

Ngoài đường, một gã đàn ông đánh chiếc xe ngựa chở đầy bao tải đi ngược chiều cả lớp. Những chiếc bao tải vừa nặng, vừa nhiều. Con ngựa thì già nua và mệt mỏi. Bỗng một bánh xe sa xuống rãnh bên đường. Gã đàn ông - tên là Blomsterlund – nổi đóa lên. Gã cho rằng lỗi tại con ngựa, bèn rút roi quất đen đét lên lưng con ngựa. Con ngựa gồng mình, ra sức tìm cách kéo xe lên lại mặt đường nhưng không nổi. Chủ của nó càng tức lồng tức lộn, vụt mạnh tay hơn nữa. Đúng lúc đó cô giáo trông thấy, cô mất hết bình tĩnh vì quá thương con ngựa tội nghiệp.

“Sao ông nỡ đánh đập con vật như thế!” Cô kêu lên. Gã đàn ông ngừng tay roi một thoáng, nhổ nước bọt trước khi trả lời.

“Đừng có chõ mõm vào những việc chẳng liên quan đến mình,” gã nói. “Nếu không ta sẽ dùng roi này quất tất cả các ngươi đấy!”

Gã lại nhổ bọt và vung roi lên.

Toàn thân con ngựa đáng thương run rẩy.

Từ đám trẻ con lao ra một cái gì tựa tia chớp. Đó là Pippi. Quanh mũi nó trắng nhợt. Mà Pippi đã trắng nhợt quanh mũi, tức là nó đang nổi giận, Thomas và Annika biết vậy. Pippi lao thẳng đến Blomsterlund, tóm lấy gã và quăng lên trời. Khi gã rơi xuống, nó bèn bắt lấy và lại quăng lên. Cứ thế, gã được du hành trên không bốn, rồi năm, sáu lần, gã không biết chuyện gì đang xảy ra với mình nữa.

“Cứu tôi! Cứu tôi với!” Gã rống lên. Cuối cùng gã rơi phịch xuống mặt đường, chiếc roi văng đâu mất. Pippi đến trước gã, hai tay chống nạnh.

“Chú không được đánh con ngựa nữa!” nó tuyên bố dứt khoát. “Không được đánh nữa, chú đã hiểu chưa? Hồi trước ở thành phố Kapstadt có lần cháu gặp một chú cũng đánh ngựa. Chú ấy mặc bộ đồng phục cực kỳ đẹp và lịch sự. Cháu bảo chú ấy rằng nếu chú ấy lại đánh con ngựa lần nữa, cháu sẽ nện cho chú ấy một trận tơi tả, khiến ngay một sợi vải trên bộ đồng phục đẹp đẽ của chú ấy cũng

chẳng còn. Thế mà một tuần sau chú ấy lại đánh con ngựa. Thế chẳng phải đáng tiếc cho bộ đồng phục ấy lắm hay sao?”

Blomsterlund vẫn ngẩn tò te ngồi dưới mặt đường.

“Chú định đánh cái xe này đến đâu ạ?” Pippi hỏi.

Gã đàn ông rụt rè chỉ vào một ngôi nhà nhỏ cách đó một quãng.

“Về nhà ở đằng kia,” gã nói.

Thế là Pippi tháo con ngựa vẫn đang run rẩy vì mệt mỏi ra khỏi càng xe, nựng nó:

“Nào, ngựa bé bỏng của tao, bây giờ mày phải được nếm chút mùi vị sung sướng chứ nhỉ.”

Nó bế con ngựa trên hai cánh tay lực sĩ , đưa về chuồng. Con ngựa lúc này trông cũng sửng sốt chẳng kém gì chủ mình.

Cô giáo và bọn trẻ vẫn đợi Pippi trên đường. Blomsterlund đứng bên cỗ xe, gãi đầu gãi tai. Gã không biết làm cách nào đưa nổi chiếc xe về nữa. Đúng lúc đó Pippi trở lại. Nó nhấc một trong những chiếc bao tải nặng đặt lên lưng Blomsterlund.

“Được rồi,” nó nói, “bây giờ chúng ta muốn xem xem chú có giỏi khuân vác như giỏi đánh ngựa không.” Pippi nhặt chiếc roi. “Đáng lẽ cháu phải dùng roi này vụt chú, vì chú thích như thế lắm mà. Nhưng hình như chiếc roi hơi bị hỏng rồi,” nó vừa nói vừa bẻ một mẩu roi. “Hỏng hoàn toàn rồi, tiếc quá!”

Dứt lời, nó cứ thế bẻ vụn chiếc roi.

Blomsterlund lẳng lặng vác chiếc bao tải, lê bước đi. Gã chỉ khẽ rên rỉ. Pippi nắm lấy hai càng xe, phăm phăm kéo về phía nhà Blomsterlund.

“Xin mời chú, cháu không lấy tiền công đâu,” nó nói sau khi đã cất cỗ xe trong chuồng ngựa của Blomsterlund. “Cháu giúp chú thôi mà.

Chú cũng khỏi thanh toán tiền cho những chuyến du hành trên không vừa rồi.”

Nói đoạn nó bỏ đi. Blomsterlund đứng đực đó hồi lâu, mắt trân trối nhìn theo.

“Pippi muôn năm!”

Lũ trẻ gào lên khi Pippi quay ra. Cô giáo cũng hài lòng với Pippi, cô khen:

“Em đã hành động tốt đấy. Con người cần đối xử tử tế với loài vật. Tử tế với nhau nữa, tất nhiên rồi.”

“Chúng ta có mặt trên đời chính là để đối xử tử tế và thân thiện với những người khác,” cô giáo nói tiếp.

Pippi chúc đầu trồng cây chuối trên lưng ngựa, hai chân khua khoắng trong không trung.

“Hê hê,” nó cất tiếng cười, “thế những người khác có mặt trên đời để làm gì ạ?”

***

Trong vườn nhà Ulla đặt một chiếc bàn lớn, trên bày nhiều bánh mì và bánh ngọt đến nỗi bọn trẻ tứa cả nước miếng. Chúng vội vàng ngồi quanh bàn.

Pippi ngồi ở một đầu bàn. Việc đầu tiên nó làm là nhặt một lúc hai chiếc bánh mì con nhét vào mồm. Trông nó lúc này giống như các thiên thần nhỏ trong nhà thờ với hai má tròn phồng căng.

“Pippi, người ta thường đợi đến khi được mời,” cô giáo nhắc, giọng trách móc.

“Đừng khách sáo với em,” Pippi nhồm nhoàm đáp. “Em không để ý chuyện ấy đâu mà.”

Đúng lúc đó mẹ của Ulla đi đến chỗ Pippi, một tay bà cầm bình nước dâu ép, tay kia cầm bình ca cao.

“Cháu dùng nước dâu hay ca cao?” Bà hỏi.

“Nước *râu* và ca cao ạ,” Pippi đáp. “Nước *râu* để chiêu một cái bánh, còn ca cao chiêu cái bánh kia.”

Chẳng chút khách sáo, nó giành luôn từ tay mẹ của Ulla cả hai chiếc bình, đưa lên miệng tu mỗi bình một ngụm lớn.

“Cô bé này lênh đênh trên biển suốt từ nhỏ chị ạ,” cô giáo rỉ tai mẹ của Ulla lúc đó trông rất đỗi sửng sốt.

“Tôi hiểu,” bà này gật đầu, tự nhủ sẽ không để bụng cách cư xử khiếm nhã của Pippi.

“Cháu muốn dùng bánh quế phải không?” Bà chìa một đĩa bánh mời Pippi.

“Có vẻ như vậy đấy ạ,” Pippi đáp và thích chí cười khúc khích vì câu nói dí dỏm của mình. “Tuy bánh trông có phần xấu xí, nhưng cháu hy vọng chúng vẫn ngon.”

Nói đoạn nó bốc một vốc đầy.

Rồi Pippi lại phát hiện mấy chiếc bánh màu hồng bày trên bàn, hơi xa chỗ mình ngồi, bèn giật đuôi Ông Nilsson:

“Này, Ông Nilsson, chạy ra đằng kia lấy cho ta một chiếc bánh hồng. Ngoài ra mày có thể ăn hai, ba chiếc nữa cũng được.”

Ông Nilsson liền chạy xéo trên mặt bàn, khiến nước quả đựng trong những cái cốc sánh cả ra ngoài.

“Hy vọng bây giờ cháu đã no rồi,” mẹ của Ulla, khi lát sau Pippi tìm đến để cảm ơn bà.

“Không ạ, cháu không no, mà khát ạ,” Pippi gãi tai đáp.

“Phải, nhà bác chẳng có gì nhiều để mời mọi người,” mẹ của Ulla nói.

“Đúng thế, nhưng cũng chẳng sao đâu ạ,” Pippi ân cần an ủi.

Thế là cô giáo quyết định phải nói chuyện với Pippi về phép lịch sự.

“Em nghe này, Pippi bé bỏng, chắc em muốn khi lớn lên sẽ trở thành một quý bà thực sự thanh lịch chứ?”

“Chị muốn nói một bà đeo chàng mạng trước mũi và cầm sệ ba ngấn ấy ạ?” Pippi hỏi.

“Cô muốn nói một quý bà luôn luôn biết mình phải cư xử thế nào để luôn tỏ ra lịch sự và có giáo dục. Một quý bà thực sự thanh lịch… Em không muốn như vậy sao?”

“Để em suy nghĩ thêm đã,” Pippi đáp. “Nhưng chị ơi, em gần như đã quyết định khi lớn lên sẽ trở thành cướp biển rồi.”

Nó nghĩ ngợi một lát.

“Chị này, chị có nghĩ rằng người ta có thể cùng lúc trở thành cướp biển và một-quý-bà-thực-sự-thanh-lịch không?”

Cô giáo không nghĩ như vậy.

“Ôi chao, ôi chao! Thế thì em biết quyết định ra sao bây giờ?”

Cô giáo bèn nói rằng Pippi chọn con đường nào không quan trọng. Dù sao cũng chẳng hại gì nếu nó muốn học cách cư xử sao cho đúng. Đơn giản là người ta không được phép xử sự như những gì vừa rồi Pippi làm bên bàn ăn.

“Để biết cư xử cho đúng mới khó làm sao chứ!” Pippi thở dài than. “Chị có thể bày cho em vài đường cơ bản được không ạ?”

Thế là cô giáo đem hết khả năng ra giảng giải cho Pippi. Cô nói, còn nó chăm chú lắng nghe: Người ta không được phép ăn bất cứ thứ gì

nếu chưa được mời. Mỗi lần không được lấy quá một chiếc bánh. Không được dùng dao đưa thức ăn vào miệng. Không được gãi khi đang nói chuyện với người khác…không được phép thế này, không được phép thế kia. Pippi gật gật đầu, vẻ nghĩ ngợi.

“Từ nay ngày nào em cũng dậy sớm hẳn một tiếng và chăm chỉ luyện tập,” nó tuyên bố, “để em nắm được các mánh khóe này, phòng khi em lại quyết định không trở thành cướp biển.”

Cách chỗ cô giáo và Pippi một quãng, Annika đang ngồi tư lự trên cỏ, tay ngoáy mũi.

“Annika,” Pippi lớn tiếng, giọng nghiêm khắc, “cậu đang làm trò gì vậy hả? Cậu hãy ghi nhớ rằng một-quý-bà-thực-sự-thanh-lịch chỉ ngoáy mũi khi có một mình thôi!”

Lúc này cô giáo bảo đã đến lúc lên đường trở về nhà. Tất cả lũ trẻ xếp hàng, riêng Pippi vẫn ngồi riêng trên cỏ, vẻ mặt căng thẳng như đang lắng nghe điều gì đó.

“Em làm sao vậy, Pippi bé bỏng?” Cô giáo hỏi.

“Chị ơi,” Pippi nói, “một-quý-bà-thực-sự-thanh-lịch có được phép sôi bụng không ạ?”

Nó ngồi thật yên, giữ nguyên nét mặt căng thẳng như nghe ngóng.

“Vì nếu một-quý-bà-thực-sự-thanh-lịch không được phép sôi bụng,” cuối cùng nó nói, “thì em có thể quyết định ngay sẽ trở thành cướp biển.”

5. Pippi đi Hội chợ

Trong thị trấn nhỏ đang có hội chợ. Mỗi năm hội chợ được mở một lần, và lần nào tất cả lũ trẻ của thị trấn cũng sướng mê vì lại có dịp vui chơi thoả thích. Vào ngày hội chợ thị trấn trông khác hẳn ngày thường. Người tấp nập mọi nẻo, cờ quạt chăng khắp phố, trên quảng trường chợ dựng lên cơ man là quầy hàng, nơi bạn tha hồ chọn mua những món hàng tuyệt vời nhất. Thị trấn sôi động và nhộn nhịp đến nỗi chỉ đi trên phố không thôi đã thấy vui và nhớ mãi. Nhưng thú vị nhất trong tất cả là khoảng trống vui chơi rộng lớn ngay bên Sở Thuế với những chiếc đu quay, những quầy bắn súng, nhà bạt biểu diễn và nhiều trò vui không đếm xuể khác. Rồi còn bầy thú của gánh xiếc với đủ các loài vật nữa chứ: nào hổ, nào trăn, nào khỉ, nào sư tử biển. Khi đứng trước khu vực này, bạn sẽ nghe những tiếng động kỳ lạ, những tiếng gừ gừ, những tiếng gầm mà bạn chưa từng nghe thấy trong đời. Nếu có tiền, bạn có thể đi vào bên trong và nhìn ngắm tất cả.

Chẳng có gì lạ, vào sáng hôm hội chợ, khi Annika diện váy áo tề chỉnh rồi, chiếc nơ trên đầu cô bé cứ run lên vì nó quá hồi hộp. Còn Thomas vội vã đến suýt nuốt chửng cả miếng bánh kẹp pho-mát. Mẹ của Thomas và Annika hỏi chúng có muốn cùng bà đi chơi hội chợ không, nhưng cả hai đứa cứ ngần ngừ lảng tránh rồi nói rằng nếu mẹ không phản đối, chúng muốn đi với Pippi hơn.

“Vì em biết không, anh nghĩ sẽ vui hơn nhiều nếu có Pippi bên cạnh,” Thomas nói khi hai anh em lách mình qua cánh cổng vườn Biệt thự Bát nháo.

Annika cũng nghĩ thế.

Pippi đã ăn mặc chỉnh tề, đứng giữa bếp chờ hai đứa. Cuối cùng thì Pippi cũng đã tìm thấy chiếc mũ to như bánh cối xay của nó. Té ra chiếc mũ nằm trong kho củi thật.

“Tớ quên mất là mới đây tớ đã đội nó khi khuân củi vào kho,” Pippi vừa nói vừa ấn chiếc mũ sụp xuống mắt. “Trông tớ không tuyệt lắm

sao?”

Thomas và Annika không thể phủ nhận điều đó. Pippi đã dùng than tô đen lông mày, môi và móng tay thì bôi phẩm đỏ. Rồi nó diện một chiếc váy vũ hội rất đẹp dài quét đất. Cổ váy xẻ sâu, để lộ chiếc áo lót đỏ chóe. Bên dưới gấu váy thò ra đôi giày đen to tổ bố của Pippi, đôi giày nom đỏm dáng hơn bình thường vì cô chủ đã thắt ngang chúng những dải nơ màu xanh lá cây chỉ được sử dụng trong những dịp long trọng.

“Theo tớ, cần phải có vẻ ngoài như một-quý-bà-thật-sự-thanh-lịch khi đi hội chợ,” Pippi nói và bước loi choi trên phố, duyên dáng hết mức có thể trên đôi giày to đùng to đoàng. Tay nâng gấu váy, chốc chốc Pippi lại thốt lên bằng cái giọng lạ tai so với hàng ngày:

“Tuyệt diệu! Mê hồn!”

“Cậu tấm tắc khen cái gì mê hồn thế?” Thomas hỏi.

“Là tớ đấy!” Pippi hài lòng đáp.

Với Thomas và Annika, mọi thứ trong ngày hội chợ đều tuyệt vời. Thật sung sướng khi được chen lấn xô đẩy giữa dòng người trên phố, được đi hết quầy này qua quầy khác, thoả thích ngắm nghía tất cả những thứ bày ra ở đó. Pippi mua tặng Annika một chiếc khăn quàng cổ bằng lụa đỏ, còn Thomas được một chiếc mũ lưỡi trai đúng như chiếc mũ cậu vẫn ao ước bấy lâu nhưng mẹ không chịu sắm cho cậu. Tại một quầy khác, Pippi mua hai lọ thuỷ tinh hình tròn đựng đầy những viên đường màu hồng và màu trắng.

“Ồ, cậu đáng yêu quá, Pippi!” Annika thốt lên, tay ghì chặt lọ đường của nó vào bụng.

“Ồ phải, tuyệt diệu, mê li!” Pippi vừa nói vừa hãnh diện nâng gấu váy.

Một dòng người đang đổ về phía Sở Thuế, trong đó có Pippi, Thomas và Annika.

“Ở đây mới náo nhiệt làm sao!” Thomas phấn chấn kêu lên. Tiếng nhạc phát ra từ những chiếc hòm quay tay, đu quay xoay tròn, rồi mọi người cười đùa, gọi nhau í ới. Trò chơi ném lao và đập vỡ đồ sứ đang lúc sôi nổi nhất. Người ta chen chúc bên những quầy bắn súng để trổ tài thiện xạ.

“Tớ muốn xem trò này gần hơn một tí,” Pippi nói, tay kéo Thomas và Annika đến trước một quầy bắn súng. Đúng lúc này ở đây chẳng có khách nào, còn cái bà đứng phát súng và thu tiền thì mặt mũi đến là cau có. Ba đứa trẻ không phải những vị khách mà bà ta mong đợi, thành thử bà ta chẳng mảy may để ý đến chúng. Pippi thích thú ngắm nghía tấm bia. Đó là hình một ông già to béo bằng bìa, mặc áo choàng xanh lơ, mặt tròn xoay như hòn bi và giữa mặt là cái mũi đỏ chóe. Đó chính là cái đích cần bắn trúng. Nếu ai đó không thể bắn trúng mũi, thì chí ít cũng phải cố bắn trúng gần quanh đó. Những phát đạn không trúng mặt bị coi như trượt.

Dần dần người đàn bà phát cáu vì mấy đứa cứ đứng đấy không chịu đi. Bà ta muốn thấy những vị khách biết bắn súng và biết trả tiền kia.

“Bọn bay vẫn đứng ì thần xác ra đấy à?” Bà ta tức tối hỏi.

“Đâu ạ, chúng cháu đang ngồi trên quảng trường chợ cắn hạt dẻ đấy chứ,” Pippi đáp.

“Sao bọn bay cứ đứng trố mắt ra thế?” Bà ta càng tức tợn, hỏi. “Hay bọn bay đợi có người đến để xem họ bắn súng?”

“Không, chúng cháu đợi xem bà trồng cây chuối đấy chứ,” Pippi nói.

Đúng lúc đó một khách hàng bước đến. Gã ăn mặc bảnh bao, chiếc dây chuyền vàng lõng thõng trước bụng. Gã cầm một khẩu súng, nâng nâng trên tay ước lượng nặng nhẹ.

“Phải bắn liền một tràng hay không đây?” Gã hỏi, cốt khoe mình am hiểu chuyện súng ống.

Gã nhìn quanh, muốn xem xem mình có khán giả không. Nhưng chẳng có ai ngoài Pippi, Thomas và Annika.

“Nhìn đây, bọn nhóc!” Gã nói. “Bây giờ chúng mày có thể chiêm ngưỡng bài học đầu tiên về nghệ thuật bắn súng. Người ta làm thế này đây!”

Gã nâng khẩu súng lên sát má. Phát đạn đầu tiên bắn ra - trượt quách! Phát thứ hai – cũng trượt. Phát thứ ba, rồi thứ tư - lại bay vèo đi đằng nào! Phát thứ năm trúng mãi dưới cằm người đàn ông bằng bìa.

“Súng như dở hơi,” gã đàn ông bảnh bao tức giận quăng khẩu súng đi. Pippi nhặt lấy và lắp đạn.

“Ôi, ông chú mới tài làm sao!” Nó nói. “Để lần khác tớ sẽ làm y như chú đã dạy chúng mình. Chứ không phải làm như thế này!”

Pằng, pằng, pằng, pằng, pằng! Cả năm viên đạn găm trúng mũi người đàn ông bằng bìa. Pippi đưa bà chủ quầy một đồng tiền vàng rồi bỏ đi.

Đu quay đẹp ơi là đẹp, đến nỗi vừa thoạt nhìn thấy, cả Thomas và Annika đều sững sờ đến nín thở. Có những chú ngựa gỗ màu đen, trắng và nâu để trẻ con cưỡi lên. Chúng có những cái bờm ra bờm và trông chúng gần như ngựa đang sống hẳn hoi. Chúng lại còn đủ cả yên cương. Trẻ con tha hồ chọn con nào mình thích. Pippi mua hết một đồng tiền vàng vé đu quay. Người ta đưa nhiều vé đến nỗi Pippi không nhét nổi vào chiếc ví to của nó.

“Tớ mà trả thêm một đồng vàng nữa, chắc tớ làm chủ luôn cái đu quay này,” Pippi bảo Thomas và Annika lúc đó đang đứng đợi nó.

Thomas chọn một con ngựa ô, Annika một con ngựa bạch. Pippi đặt Ông Nilsson lên một con ngựa ô trông thật dữ dằn. Ông Nilsson lập tức bới bờm con ngựa tìm xem có bọ không.

“Ông Nilsson cũng đi đu quay à?” Annika ngạc nhiên hỏi.

“Tất nhiên!” Pippi đáp. “Giá mà biết sớm, có phải tớ đã tha cả con ngựa của tớ theo rồi không. Thay đổi không khí một chút chỉ tốt cho nó. Một con ngựa cưỡi một con ngựa, đó hẳn sẽ là điều hết sức đặc biệt!”

Nói đoạn Pippi nhảy phắt lên lưng một con ngựa màu nâu, và chỉ nháy mắt sau đu quay bắt đầu chuyển động trong khi chiếc hòm quay tay phát ra lời hát: *“Bạn còn nhớ đến tuổi thơ của chúng ta chăng?*”

Thomas và Annika thấy trò đu quay thật tuyệt. Pippi xem ra cũng hài lòng. Nó trồng cây chuối ngay trên yên ngựa, hai chân chổng lên trời, khiến chiếc váy dạ hội vốn dài chấm gót tuột dồn hết xuống cổ. Những người đứng xem bên đu quay giờ chỉ còn thấy trên mình Pippi độc chiếc áo lót màu đỏ và chiếc quần con xanh lơ chấm trắng, hai cẳng chân gày gò dài nghêu của nó bên xỏ tất đen, bên xỏ tất sọc ngang, còn đôi giày đen to tướng cứ khua loạn xị.

“Một quý-bà-thật-sự-thanh-lịch thì phải đi đu quay như thế chứ!” Pippi nói khi hết vòng quay đầu tiên.

Ba đứa chơi đu quay suốt cả tiếng đồng hồ, nhưng rồi Pippi bắt đầu hoa mắt và kêu rằng thay vì một chiếc đu quay nó lại trông thấy những ba chiếc!

“Thật khó quyết định sẽ chọn chiếc nào trong ba chiếc,” nó nói. “Nên tớ nghĩ tụi mình đi chỗ khác thôi.”

Còn thừa bao nhiêu vé Pippi đem cho hết bọn trẻ con đang đứng chầu quanh đấy nhưng chưa được lên đu quay chỉ vì không có tiền.

Một người đàn ông đứng trước một căn lều bạt gần đó, miệng rao:

“Màn trình diễn mới sẽ bắt đầu sau năm phút nữa! Xin quý vị chớ bỏ lỡ dịp thưởng thức vở kịch hấp dẫn có một không hai: *“Vụ sát hại nữ bá tước Aurora”* hay còn gọi là *“Ai đang rình rập trong bụi rậm?”*

“Nếu có kẻ đang rình rập trong bụi rậm thì tụi mình phải tìm cho ra hắn là ai, và tìm ngay lập tức,” Pippi bảo Thomas và Annika. “Nào, tụi mình vào xem thôi.”

Nó đi đến quầy vé.

“Cháu có thể vào rạp mà chỉ trả nửa tiền vé, nếu cháu hứa sẽ chỉ xem bằng một mắt không ạ?” Pippi bỗng nổi máu tiết kiệm, hỏi. Nhưng cô bán vé không chịu.

“Tớ chẳng thấy bụi rậm nào, cũng chẳng thấy ai rình rập sất,” Pippi nói vẻ không vui, khi nó cùng Thomas và Annika đã ngồi vào chỗ ngay trước màn sân khấu.

“Thì đã bắt đầu diễn đâu,” Thomas bảo.

Đúng lúc đó màn mở và người ta trông thấy nữ bá tước Aurora đang đi đi lại lại trên sân khấu. Bà vặn hai bàn tay vào nhau, vẻ rất đau khổ. Pippi theo dõi tất cả với sự chăm chú căng thẳng.

“Chắc bà ấy đang buồn,” nó bảo Thomas và Annika, “hoặc một cái ghim băng ghim đâu đó trong váy áo bà ấy bị bung ra và đâm vào người bà ấy.”

Nhưng nữ bá tước Aurora đang buồn. Bà ngước mắt lên trần nhà, than vãn:

“Trên đời này liệu có ai bất hạnh đến độ như ta? Họ đã bắt những đứa con của ta đi, chồng ta thì biến mất, còn ta đang bị vây quanh bởi những quân đểu cáng và bọn kẻ cướp luôn muốn giết ta!”

“Ôi, phải nghe điều này thật kinh khủng quá,” Pippi nói, mắt đỏ hoe.

“Ta ước gì được chết đi!” Nữ bá tước Aurora kêu lên.

Thế là Pippi ràn rụa nước mắt.

“Thưa bà quý mến, xin bà chớ nói như thế,” nó nức nở. “Mọi chuyện rồi sẽ lại tốt đẹp thôi mà. Các con bà sẽ tự xoay xở được và nhất

định bà sẽ kiếm được một người chồng mới. Trên đời thiếu gì đ-à-àn ô-ô-ng," nó nghẹn ngào trong nước mắt.

Nhưng ông giám đốc rạp hát, chính là cái ông ban nãy đứng trước rạp rao to quảng cáo vở diễn, đi đến và bảo rằng nếu Pippi không chịu ngồi yên, nó sẽ phải ra khỏi rạp ngay tức khắc.

"Cháu sẽ cố ạ," Pippi vừa nói vừa quệt mắt.

Vở kịch căng thẳng kinh khủng. Thomas ngồi dán mắt lên sân khấu, cậu liên tục vày vò chiếc mũ trong tay vì quá hồi hộp. Annika thì ép chặt hai bàn tay trước bụng. Hai mắt Pippi đẫm lệ, không rời nữ bá tước Aurora lấy một giây.

Tình cảnh của nữ bá tước Aurora mỗi lúc càng thêm tồi tệ. Bà cứ đi đi lại lại trong khu vườn của lâu đài mà không hề linh cảm chuyện dữ sắp xảy ra. Bỗng ai đó kêu thét lên.

Đó là Pippi. Nó vừa phát hiện một gã đàn ông nấp sau một bụi cây, mặt mũi chẳng lấy gì làm tử tế.

Hẳn nữ bá tước Aurora cũng nghe thấy tiếng gì sột soạt, vì bà thảng thốt kêu lên:

"Có ai đang len lỏi trong bụi cây vậy?"

"Cháu có thể mách cho bà!" Pippi hăng hái nói. "Đó là một gã nham hiểm và ghê tởm, có bộ ria mép màu đen. Bà hãy bỏ chạy mau lên, hãy trốn vào kho củi rồi khoá trái cửa lại!"

Giờ thì ông giám đốc rạp hát đi đến chỗ Pippi, bảo nó ngay lập tức biến ra khỏi rạp.

"Ra khỏi đây, bỏ mặc bà bá tước Aurora ở lại với tên đê tiện kia sao! Thế thì bác không biết tính cháu rồi," Pippi nói.

Trên sân khấu, vở diễn vẫn tiếp tục. Bất thình lình cái gã ghê tởm nọ nhô ra khỏi bụi cây, lao bổ vào bà bá tước.

“Ha, giờ tận số của ngươi đã đến,” gã rít lên qua hai hàm răng.

“Để xem!” Pippi nói và nhảy phắt lên sân khấu. Nó tóm lấy tên đểu cáng, quăng xuống khán đài. Nó vẫn còn đang khóc.

“Sao anh lại có thể làm như thế chứ!” Nó nghẹn ngào. “Vì cớ gì mà anh thù ghét bà bá tước nào? Hãy nghĩ đến việc chồng con bà ấy đều đã bỏ đi hết cả! Bà ấy hoàn toàn cô-ô đơ-ơn!”

Đoạn nó đến bên bà bá tước đang bất tỉnh rũ người trên chiếc ghế vườn.

“Bà có thể đến Biệt thự Bát nháo ở với cháu, nếu bà muốn,” nó nói với giọng an ủi.

Pippi vừa khóc nức nở vừa lảo đảo rời khỏi rạp hát, theo sát nó là Thomas và Annika. Cả ông giám đốc rạp hát cũng theo ra. Ông ta nắm chặt hai nắm đấm sau lưng Pippi. Nhưng khán giả trong rạp đều vỗ tay và cho rằng vở diễn vừa rồi rất hay.

Pippi vui sướng khi đã ra khỏi rạp, nó hỉ mũi vào vạt váy và bảo:

“Thôi, bây giờ tụi mình phải kiếm trò gì vui vui đi. Ban nãy buồn chết lên được.”

“Bầy thú làm xiếc!” Thomas sực nhớ. “Tụi mình chưa đến chỗ bầy thú làm xiếc.”

Cả ba bèn đi tới đó. Nhưng trước đấy chúng còn ghé một tiệm bánh mì bơ, và Pippi mua cho mỗi đứa sáu chiếc bánh mì kẹp thịt và ba chai nước chanh.

“Hễ vừa khóc xong là tớ lại đói kinh khủng!” Pippi nói.

Ở chỗ bầy thú có bao nhiêu thứ để xem: một con voi và hai con hổ trong một cái chuồng, rồi mấy con sư tử biển đang chơi bóng, rồi một lũ khỉ, một con linh cẩu và hai con trăn. Pippi lập tức cùng Ông Nilsson đến chỗ chuồng khỉ, để Ông Nilsson có thể chào những

người bà con của mình. Một con hắc tinh tinh già rầu rĩ đang ngồi đó.

“Nào, Ông Nilsson, hãy chúc nó một ngày tốt lành đi!” Pippi nói. “Tao nghĩ nó hẳn là chắt của người dì của bà em họ của ông nội mày đấy!”

Ông Nilsson ngả chiếc mũ rơm và cố chào thật lịch sự. Nhưng con hắc tinh tinh chẳng thấy cần thiết phải chào lại.

Hai con trăn cuộn mình trong một chiếc hòm lớn. Mỗi giờ chúng lại được cô nuôi dạy trăn tên là Paula lôi ra đem trình diễn. Bọn trẻ gặp may, đến đúng lúc màn trình diễn mới sắp bắt đầu. Annika rất sợ trăn, cứ bấu chặt lấy cánh tay Pippi. Cô Paula nhấc một con trăn - một quái vật vừa to vừa gớm ghiếc – giơ lên cao và quấn nó vào cổ y như một chiếc khăn quàng.

“Con này có vẻ thuộc giống trăn-khăn-quàng-cổ,” Pippi thì thầm với Thomas và Annika. “Tớ muốn xem con kia là giống gì.”

Nó liền đi đến bên chiếc hòm, nhấc con trăn thứ hai lên. Con này trông còn to và gớm ghiếc hơn con trước. Pippi quấn nó lên cổ, đúng như cô Paula đã làm. Mọi người có mặt ở đấy rú lên vì kinh hãi. Cô Paula quẳng vội con trăn vào hòm, lao bổ đến chỗ Pippi để cứu nó khỏi cái chết đã cầm chắc. Tiếng rú hét khiến con trăn trên cổ Pippi hoảng sợ và tức giận, nó cũng không hiểu tại sao mình lại nằm trên cổ một con bé tóc đỏ mà không phải trên cổ cô Paula mà nó hằng quen. Con trăn bèn quyết định dạy cho cái con bé tóc đỏ này một bài học. Nó gồng mình với một sức mạnh đủ nghiền nát cả một con bò mộng.

“Đừng thử giở cái trò cũ rích ấy ra với tao,” Pippi nói. “Tao từng gặp những con trăn còn to bằng mấy mày, hãy tin tao đi! Mãi tít bên Ấn Độ cơ.”

Nó gỡ con trăn vất trả vào hòm. Thomas và Annika mặt cắt không còn hột máu.

“Đó cũng chỉ là một con trăn-khăn-quàng-cổ, tớ đã đoán ngay mà,” Pippi nói, tay buộc lại một bên nịt tất bị tuột ra.

Cô Paula mắng té tát một hồi bằng một thứ tiếng nước ngoài nào đó. Đám khán giả thì thở phào. Nhưng họ đã thở phào quá sớm, bởi hôm nay đúng là một ngày có lắm sự cố.

Sau này không ai biết sự việc đã bắt đầu như thế nào. Những con hổ vừa được cho ăn những tảng thịt tươi to tướng. Còn người coi thú sau đó khẳng định rằng bác ta đã chốt cửa chuồng rất cẩn thận. Thế mà lát sau bỗng nghe có tiếng la thất thanh.

“Một con hổ sổng chuồng!”

Đúng thế thật. Bên ngoài song sắt, con thú dữ lông vàng vằn đen nằm ở tư thế thu mình sẵn sàng chồm lên. Mọi người bỏ chạy tứ phía. Riêng một bé gái đứng nép vào một góc rất gần chuồng hổ.

“Cháu hãy đứng thật yên vào!” Người ta chỉ biết vặn hai tay vào nhau mà than.

“Hãy gọi cảnh sát,” ai đó đề nghị.

“Hãy báo động cho lính cứu hoả,” người khác lại bảo.

“Hãy gọi Pippi Tất dài!” Pippi dõng dạc nói và bước lên trước. Đến cách con hổ vài mét, nó ngồi xổm xuống và bắt đầu dỗ dành:

“Miu, miu, miu!”

Con hổ phát ra tiếng gầm gừ dễ sợ, nhe hàm răng nhọn sắc đến ghê hồn. Pippi dứ dứ ngón tay trỏ đe nẹt:

“Mày mà cắn tao, tao sẽ cắn lại mày cho mà xem. Cứ tin như vậy đi.”

Thế là con hổ chồm lên, nhảy xổ vào Pippi.

“Này, làm trò gì vậy hả? Mày không biết đùa hay sao?” Pippi vừa nói vừa gạt phăng con hổ ra.

Với một tiếng gầm khủng khiếp mà ai nghe thấy cũng phải sởn da gà, con hổ lần nữa chồm tới vồ Pippi. Có thể thấy rõ là nó toan cắn đứt cuống họng con bé.

“Đành chiều mày vậy,” Pippi nói. “Nhưng hãy nhớ mày chính là đứa gây sự đấy nhé!”

Đoạn Pippi đưa một tay bóp cứng hàm con hổ, rồi âu yếm bế nó trở lại chuồng, miệng ngân nga: “Bạn có nom thấy mèo xinh của tôi, mèo xinh của tôi, mèo xinh của tôi?”

Mọi người lại thở phào, còn cô bé ban nãy sợ quá nép vào trong góc thì chạy ra với mẹ và nói rằng nó không bao giờ muốn đi xem bầy thú làm xiếc nữa.

Con hổ đã xé rách phần dưới váy của Pippi. Pippi săm soi những mảnh vải tơi tả và hỏi:

“Có ai có kéo không ạ?”

Cô Paula có một cái kéo, cô cũng đã hết giận Pippi.

“Kéo của em đây, cô bé can đảm,” cô nói.

Pippi bèn cắt xoẹt gấu váy cộc tớn lên đến trên đầu gối.

“Được rồi,” Pippi hài lòng nói. “Bây giờ trông tớ còn bảnh hơn khi nãy. Trên cổ dưới gấu đều cắt xẻ cả, còn lâu mới lại có cái váy nào mốt đến thế nhé!”

Nó cất bước, yểu điệu đến nỗi mỗi bước đi hai đầu gối lại va vào nhau.

“Mê hồn!” Nó tự xuýt xoa.

Hẳn mọi người nghĩ rằng rốt cuộc từ bây giờ hội chợ sẽ yên bình trở lại. Nhưng đã là hội chợ thì làm sao mà thật sự yên bình được. Và thực tế cho thấy, lại một lần nữa mọi người đã thở phào quá sớm.

Trong thị trấn nhỏ bé có một gã lang thang có sức phi thường. Tất cả trẻ con đều sợ gã. Mà chẳng riêng gì trẻ con, ai cũng sợ gã hết. Ngay đến cảnh sát còn muốn tránh mặt một khi gã lang thang Laban nổi xung nữa là. Không phải lúc nào gã cũng độc ác. Chỉ những lúc bia vào, gã mới sinh sự. Mà gã thì vừa nốc đẫy bia ở hội chợ. Gã ngất ngưởng đi dọc phố chính, miệng gầm thét, hai cánh tay khỉ đột vung nắm đấm ra xung quanh.

“Xéo ngay, tránh đường cho Laban đi, lũ chấy rận!”

Mọi người sợ hãi dạt sang hai bên, nép vào các bức tường nhà. Nhiều đứa trẻ hoảng quá oà khóc. Chẳng thấy cảnh sát đâu. Laban thủng thẳng nhằm hướng Sở Thuế. Trông gã thật gớm ghiếc với mái tóc đen dài thượt xoã trước trán, cái mũi cam sành đỏ tía và một chiếc răng vàng khè chìa ra khỏi mồm. Những người tụ tập gần đấy cho rằng trông gã còn kinh khủng hơn cả con hổ.

Tại một quầy hàng nhỏ, một ông già nhỏ bé đứng bán xúc xích. Laban đi đến đó, đấm tay xuống bàn, thét lên:

“Cho một xúc xích đây! Nhanh lên!”

“Hai lăm xu một chiếc ạ,” ông già rụt rè nói.

“Lại còn đòi trả tiền xúc xích nữa hả?” Laban hùng hổ. “Được bán xúc xích cho người sang như ta là phúc lớn cho nhà lão rồi! Đồ không biết ngượng. Thêm một xúc xích nữa đây!”

Ông già bèn đáp rằng gã hãy trả tiền chiếc xúc xích mà gã đã cầm đi đã. Thế là Laban cứ thế véo hai tai ông lão mà lắc.

“Đưa xúc xích ra đây! Ngay tức khắc!”

Ông già không dám từ chối gã lần nữa.

Những người đứng quanh đấy làu bàu ra vẻ bất bình. Thậm chí một người còn bạo gan lên tiếng:

“Thật nhục nhã khi ức hiếp một ông già đáng thương như vậy.”

Thế là Laban quay phắt ngay lại, nhìn mọi người bằng cặp mắt vằn những tia máu:

“Đứa nào vừa ho he gì hả?”

Nhưng mọi người đều phát hoảng, toan bỏ đi.

“Đứng lại!” Laban gầm lên. “Đứa nào nhúc nhích, tao đập vỡ sọ. Đứng lại, tao bảo! Vì bây giờ Laban này sẽ trình diễn một tiết mục nho nhỏ.”

Đoạn gã bốc một vốc xúc xích và bắt đầu chơi trò tung hứng. Gã tung những chiếc xúc xích lên cao, rồi hứng một phần bằng mồm, một phần bằng tay, nhưng phần lớn bị rơi xuống đất. Ông già bán xúc xích chực khóc.

Đúng lúc đó một hình hài bé nhỏ bước ra khỏi đám đông.

Pippi dừng lại ngay trước mặt Laban.

“Cậu bé con nhà ai thế này?” Nó nhẹ nhàng hỏi. “Mẹ cậu sẽ nói sao nếu cậu cứ nghịch ngợm, ném thức ăn lung tung như thế?”

Laban gầm lên một tiếng khủng khiếp, rồi thét:

“Chẳng phải tao vừa nói là tất cả đứng yên hay sao?”

“Bao giờ anh cũng mở loa to cỡ tận bên nước ngoài cũng nghe được như vậy sao?” Pippi hỏi.

Laban dứ nắm đấm hăm dọa, miệng thét:

“Nhãi ranh! Im mồm! Hay mày muốn tao phải nghiền mày ra bã thì bảo?”

Pippi đứng đó, hai tay chống nạnh, nhìn gã lang thang đầy thích thú.

“Anh vừa biểu diễn với những cái xúc xích như thế nào ấy nhỉ?” Nó hỏi. “Như thế này phải không?”

Nó ném luôn Laban lên cao và chơi trò tung hứng với gã một hồi. Mọi người hò reo cổ vũ. Ông già bán xúc xích cứ vỗ hai bàn tay nhỏ bé nhăn nheo vào nhau mà cười.

Khi Pippi ngừng tay, gã Laban sợ hãi ngồi bệt dưới đất mà ngó quanh trong bộ dạng vô cùng bối rối.

“Tớ nghĩ đã đến lúc tay vô lại về nhà được rồi,” Pippi nói.

Laban không phản đối.

“Nhưng trước đó phải trả tiền cho bao nhiêu là xúc xích nữa,” Pippi thủng thẳng.

Thế là Laban đứng dậy, ngoan ngoãn trả tiền mười tám cái xúc xích, rồi lẳng lặng bỏ đi. Kể từ ngày đó, gã thay đổi hẳn tâm tính.

“Pippi muôn năm!” Mọi người tung hô.

“Hoan hô Pippi!” Thomas và Annika đồng thanh.

“Chừng nào chúng ta còn có Pippi Tất dài, thì khỏi cần cảnh sát trong thị trấn này,” một người nói.

“Đúng thế!” Người khác phụ hoạ. “Pippi thừa sức trị cả bầy hổ lẫn bọn lưu manh.”

“Cố nhiên chúng ta vẫn cần cảnh sát,” Pippi bảo. “Nếu không có cảnh sát, thử hỏi ai sẽ là người trông nom khi tất cả xe đạp trong thị trấn này đều dựng trái nơi quy định đây?”

“Ôi Pippi, cậu mới tuyệt vời làm sao chứ!” Annika nắc nỏm trên đường về nhà.

“Ồ phải, mê hồn!” Pippi gật gù. Đoạn nó nhón tay nâng gấu váy chỉ còn ngắn đến nửa bắp đùi lên. “Đơn giản là mê hồn!”

6. Pippi bị đắm thuyền

Ngày nào cũng vậy, hễ tan trường là Thomas và Annika lại chạy sang Biệt thự Bát nháo. Chúng thậm chí cũng không muốn làm bài tập ở nhà mình nữa, mà ôm hết sách vở sang nhà Pippi.

“Tốt thôi” Pippi nói, “Các cậu hãy ngồi xuống đây và học đi, biết đâu một ít học thức lại chẳng dính vào đầu tớ. Không phải vì tớ cảm thấy cần chúng đâu, mà e rằng tớ sẽ không thể trở thành một-quý-bà-thực-sự-thanh-lịch nếu tớ không học để biết bên Châu Phi có bao nhiêu thổ dân Hottentotten.”

Thomas và Annika ngồi bên bàn ăn với những cuốn sách địa lý mở rộng trước mặt. Pippi ngồi bó gối ngay giữa bàn.

“Nhưng các cậu thử nghĩ mà xem,” Pippi nói, ngón tay trỏ sờ lên mũi với vẻ suy tư. “Giả sử tớ vừa mới học để biết bộ tộc Hottentotten có tất cả bao nhiêu thổ dân xong, thì bỗng dưng một thổ dân bị viêm phổi lăn đùng ra chết, thế là bao nhiêu công lao học tập của tớ đổ xuống sông, xuống biển hết, còn tớ chỉ biết ngồi đực mặt ra đấy, chẳng còn đâu một-quý-bà-thực-sự-thanh-lịch nữa.” Nó tiếp tục nghĩ ngợi, “Phải có ai đấy bảo với đám thổ dân Hottentotten rằng họ làm thế nào thì làm, không được để các con số trong sách giáo khoa của các cậu bị sai đi.”

Khi Thomas và Annika học hết bài rồi, chúng bắt đầu vui chơi. Nếu thời tiết đẹp, bọn trẻ sẽ nô đùa trong sân, cưỡi ngựa một lúc, hoặc leo lên mái nhà uống cà phê. Cũng có khi chúng trèo lên cây dẻ cổ thụ bên trong thân rỗng và tụt xuống đó ngồi chơi. Pippi bảo đó là một cái cây rất đỗi kỳ lạ, vì trong thân cây mọc ra những chai nước chanh. Mà đúng thế thật, vì mỗi khi bọn trẻ chơi tốn tìm leo vào trong đó đều thấy ba chai nước chanh chờ sẵn. Thomas và Annika không hiểu sau đó những chiếc vỏ chai biến đi đằng nào, nhưng Pippi bảo rằng chúng sẽ tàn héo đi, một khi nước trong chai bị uống sạch. Phải, đó đích thị là một cái cây kì lạ, cả Thomas và Annika đều tin như vậy. Dần dà trong thân cây còn mọc ra những thanh Sôcôla

nữa, nhưng chỉ vào những ngày thứ Năm thôi, Pippi bảo thế, thế nên Thomas và Annika luôn chú ý để cứ đến thứ Năm là không lỡ dịp chui vào đấy thu hoạch Sôcôla. Pippi nói rằng nếu chịu khó dành thời gian tưới đều cho cây thì chắc chắn sẽ đến lúc trong thân cây còn mọc ra cả bánh mì trắng và thịt bê rán nữa ấy. Những hôm trời mưa, bọn trẻ ở lại trong nhà, nhưng cũng không hề buồn chán. Chúng ngắm nghía những đồ vật xinh xắn Pippi cất trong ngăn kéo tủ, hoặc đến ngồi trước bếp lò xem Pippi làm bánh kẹp và nướng táo. Hoặc chúng cũng có thể chui vào hòm đựng củi và lắng nghe Pippi kể những câu chuyện li kỳ từ cái thời nó còn lênh đênh trên biển.

“Khi có bão thì khổ ơi là khổ,” Pippi kể lể, “Thậm chí bầy cá cũng say sóng và muốn vào bờ. Chính mắt tớ đã trông thấy một con cá mập mặt xanh lét như tàu lá và một con mực có bao nhiêu vòi đưa hết cả lên ôm đầu. Ôi chao, bão gì mà khủng khiếp !”

“Thế cậu không sợ à Pippi?” Annika hỏi.

“Ừ, thử nghĩ mà xem, nhỡ các cậu bị đắm tàu thì sao!” Thomas nói.

“Tớ đã nhiều lần chịu cảnh đắm tàu không nặng thì nhẹ. Tớ chẳng sợ. Chí ít là không sợ ngay. Tớ đã không sợ khi những quả nho khô bị gió thổi bay khỏi liễn xúp khi chúng tớ đang ngồi ăn trưa, tớ cũng không sợ khi những chiếc răng giả của bác đầu bếp văng ra khỏi mồm. Nhưng khi trông thấy con mèo trên tàu chỉ còn để lại một nắm lông, còn chính nó – trần như nhộng – bị gió cuốn bay sang tận Trung Đông, thì tớ bắt đầu cảm thấy bất an.”

“Tớ có một quyển truyện kể về đắm tàu,” Thomas khoe. “Truyện tên là Robinson Cruso”

“Ồ phải, truyện ấy hay lắm.” Annika nói. “ông ta bị dạt vào một hòn đảo hoang , cái ông Robinson ấy.”

“Cậu cũng từng phải chịu cảnh đắm tàu rồi chứ, Pippi?” Thomas vừa hỏi vừa chọn tư thế ngồi thoải mái hơn trong hòm củi. “ và cậu có bị dạt vào đảo hoang không?”

“Đó chính là điều tớ muốn kể!” Pippi nhấn mạnh. “Còn lâu người ta mới tìm nổi một kẻ đắm tàu nhiều đến như tớ. Tớ nghĩ cả ở Đại Tây Dương lẫn Thái Bình Dương chỉ còn khoảng tám hoặc mười hòn đảo là tớ *chưa* bị dạt vào sau những cuộc đắm tàu mà thôi. Những hòn đảo này được ghi trong danh sách đen của những quyển hướng dẫn du lịch.

“Được ở trên một hòn đảo hoang chẳng tuyệt lắm sao?” Thomas hỏi, “Tớ ước gì cũng được trải qua một lần.”

“Việc ấy dễ quá,” Pippi nói, “Thiếu gì đảo.”

“Đúng thế, tớ biết một hòn đảo không xa đây lắm.” Thomas nói.

“Nó nằm trên một cái hồ chứ ?” Pippi hỏi.

“Ừ, tất nhiên.” Thomas đáp.

“Tuyệt” Pippi nói. “Vì nếu nó nằm trên đất khô thì vô ích thôi.” Thomas hứng khởi quá đỗi.

“Bọn mình sẽ ra đảo” cậu reo lên. “Bọn mình sẽ lập tức lên đường.”

Hai ngày nữa Thomas và Annika bắt đầu nghỉ hè. Cũng vào thời gian đó bố mẹ chúng đi du lịch. Để chơi trò Robinson, không thể nghĩ ra cơ hội nào hay hơn được nữa.

“Nếu muốn bị đắm thuyền thì trước hết phải kiếm cho được một chiếc thuyền đã.” Pippi nói.

“Mà bọn mình lại chẳng có chiếc nào.” Annika nói.

“Tớ đã từng trông thấy một chiếc thuyền hỏng nằm dưới đáy sông,” Pippi bảo.

“Nhưng chiếc thuyền đó *đã* bị đắm rồi.” Annika thắc mắc.

“Càng tốt chứ sao. Nó càng biết phải đắm như thế nào,” Pippi đáp.

Với Pippi thì việc vớt chiếc thuyền bị chìm lên quá đơn giản. Sau đó nó đứng cả một ngày bên bờ sông trét kín những lỗ thủng trên thuyền bằng hắc ín và xơ đay. Rồi vào một chiều mưa, nó vào kho củi đẽo nốt mấy cái mãi chèo. Thế rồi kỳ nghỉ hè của Thomas và Annika bắt đầu, cũng là lúc bố mẹ hai đứa đi du lịch. “Hai ngày nữa bố mẹ sẽ về.” mẹ chúng nói. “Các con hãy tỏ ra đáng yêu và ngoan ngoãn, nhớ làm tất cả những gì cô Ella bảo đấy nhé!”

Cô Ella là cô giúp việc trong nhà. Cô có trách nhiệm trông nom Thomas và Annika khi bố mẹ chúng đi vắng. Nhưng khi chỉ còn lại một mình với cô, Thomas nói:

“Cô không phải trông chúng cháu đâu, cô Ella ạ, vì chúng cháu sẽ ở bên nhà Pippy suốt ấy mà.”

“Hơn nữa chúng cháu tự coi sóc mình được ạ.” Annika thêm. “Pippi chẳng bao giờ có ai trông nom cậu ấy cả. Vậy thì tại sao chúng cháu không thể được yên, chí ít là trong hai ngày?”

Cô Ella hoàn toàn không phản đối việc cô sẽ có hai ngày nghỉ. Sau khi Thomas và Annika năn nỉ ỉ eo, hành hạ cô chán chê, cô bèn nói rằng thực ra cô có thể làm một chuyến về nhà thăm mẹ lắm chứ. Nhưng hai đứa phải hứa chắc với cô rằng chúng sẽ ăn ngủ điều độ, và buổi tối sẽ không chạy ra ngoài trời mà không khoác áo ấm. Thomas bèn cả quyết cậu sẵn sàng khoác cả tá áo ấm , miễn là cô để hai anh em ở nhà một mình.

Thế là cô Ella ra đi, và chỉ hai giờ sau Pippi, Thomas và Annika cùng con ngựa và Ông Nilsson cũng khởi hành ra hòn đảo không người nọ.

Đó là một chiều đầu hè dìu dịu. Không khí ấm áp dù trời đầy mây. Con đường đến bên hồ nước có hòn đảo ấy khá xa. Pippi đội chiếc thuyền trên đầu. Con ngựa thồ trên lưng một bao tải to tướng và một cái lều bạt.

“Trong bao tải đựng gì thế?” Thomas hỏi.

“Thức ăn này, súng này, chăn này, và một cái vỏ chai. Theo tớ thì bọn mình phải có một cuộc đắm thuyền tương đối dễ chịu, vì đây là cuộc đắm thuyền đầu tiên của các cậu. Còn nếu chỉ có tớ, những lần tớ bị đắm thuyền trước kia, tớ toàn bắn chết một con sơn dương hoặc một con lạc đà và cứ thế ăn sống luôn. Nhưng cứ tạm cho là trên hòn đảo mà bọn mình tới sẽ không có cả sơn dương lẫn lạc đà, thì quả là rất đáng bực mình nếu cả bọn bị chết đói chỉ vì một chuyện vặt như thế.

“Còn cái vỏ chai, cậu cần nó để làm gì?” Annika hỏi.

“Tớ cần cái vỏ chai để làm gì ấy à? Sao cậu có thể hỏi ngốc thế nhỉ! Tất nhiên chiếc thuyền là vật quan trọng nhất khi người ta muốn đắm thuyền rồi, nhưng sau đó đến cái vỏ chai. Điều này ngay từ thuở còn nằm nôi tớ đã học được từ bố. *Pippi con,* bố tớ nói, *nếu con quên rửa chân ngay cả khi con được giới thiệu với triều đình cũng không sao, nhưng con mà quên cái vỏ chai thì coi như để người ta đem chôn con được rồi.*”

“Nhưng cần vỏ chai để làm gì?” Annika lại thắc mắc.

“Cậu chưa bao giờ nghe nói đến thư bỏ trong chai sao? Người ta viết lời kêu cứu vào một mảnh giấy rồi bỏ vào trong chai, nút miệng chai lại, sau đó ném xuống biển. Cái chai sẽ trôi dạ vào tay ai đó, và người ấy sẽ đến ứng cứu. Trời đất, thế cậu tưởng khi bị đắm tàu người ta sẽ làm cách nào để thoát chết đây? Phó mặc tất cả cho may rủi chắc? Không đâu cậu ơi !”

“Ra thế.” Annika nói.

Chẳng mấy chốc cả bọn đến bên chiếc hồ nhỏ mà ở giữa hồ có một hòn đảo nhỏ bỏ hoang. Đúng lúc này mặt trời rẽ mây chiếu xuống đám cây cỏ xanh tươi những tia nắng hiền hoà ấm áp.

“Đây quả là một trong những hòn đảo hoang đáng yêu nhất mà tớ từng thấy.” Pippi thốt lên.

Nó nhanh nhẹn thả con thuyền xuống mặt hồ, tháo đồ đạc khỏi lưng ngựa và xếp tất cả vào lòng thuyền. Annika, Thomas và Ông Nilsson nhảy luôn xuống thuyền. Pippi vuốt ve lưng ngựa.

“Ngựa yêu của tao, dù muốn lắm nhưng tao không thể mời mày cùng ngồi trên thuyền được. Tao hy vọng mày biết bơi. Rất dễ thôi mà, Mày chỉ càn làm như thế này này !”

Rồi cứ thế nguyên váy áo như vậy, Pippi nhảy ùm xuống nước, sải tay bơi một quãng.

“thích lắm, mày cứ tin tao đi! Nếu mày muốn thích hơn nữa thì có thể giả vờ làm cá voi. Như thế này này!”

Pippi hớp đầy một mồm nước, lật người bơi ngửa, rồi phun nước lên như bồn phun nước. Xem ra con ngựa không thấy màn trình diễn của cô chủ có gì đặc biệt vui nhộn, nhưng khi Pippi đã trèo lên thuyền và bắt đầu chèo thuyền đi, nó liền nhảy xuống nước nơi theo. Tuy nhiên nó không chơi trò cá voi. Lúc cả bọn gần đến đảo, Pippi kêu lên. “Toàn thuỷ thủ đoàn hãy cầm lấy bơm!” một giây sau nó lại thét: “Vô ích thôi! Chúng ta phải rời tàu ngay! Mạnh ai người nấy tự thoát lấy thân!”

Nó trèo lên mạn đuôi thuyền, cắm đầu nhảy xuống nước. Ngay sau đó nó lại ngoi lên, túm lấy dây neo thuyền và bơi vào bờ.

“Bằng mọi giá tớ phải cứu cho được số lương thực. Thuỷ thủ đoàn có thể ở lại trên boong tàu,” Pippi nói. Đoạn nó neo chặt con thuyền vào một tảng đá rồi giúp Thomas và Annika lên bờ. Ông Nilsson không cần giúp.

“Một phép lạ đã xảy ra!” Pippi reo lên. “Chúng ta đã được cứu sống! Ít nhất là cho đến lúc này. Hy vọng ở đây không có giống dân ăn thịt người và sư tử!”

Cả con ngựa cũng đã bơi đến đảo. Nó lên khỏi mặt hồ và rũ nước khỏi thân mình.

“Chà, chúng ta đã có viên hoa tiêu số một đây rồi,” Pippi hài lòng nói. “Hãy họp tham mưu thôi!”

Nó lôi khẩu súng lục mà nó đã tìm được trong chiếc hòm thuỷ thủ lăn lóc trên sàn Biệt thự Bát nháo ra khỏi cái bao tải. Lăm lăm khẩu súng trong tay, mắt cảnh giác thăm dò tứ phía, Pippi thận trọng tiến lên.

“Có chuyện gì à Pippi?” Annika lo lắng hỏi.

“Tớ nghĩ tớ vừa nghe tiếng một gã ăn thịt người gầm gừ.” Pippi đáp. “Cẩn thận không bao giờ thừa. Thật chẳng bõ công nếu vừa mới thoát chết đuối lại phải lập tức làm mồi cho một gã ăn thịt người!”

Nhưng chẳng thấy kẻ ăn thịt người nào cả.

“Ha, chúng đã rút lui và nấp vào nơi phục kích rồi” Pippi nói, “Hoặc chúng đang ngồi tra cứu sách dạy nấu ăn xem sẽ chế biến bọn mình thành những món gì. Tớ có thể nói để các cậu biết, chúng mà dọn thịt tớ lên cùng với cà rốt thì tớ sẽ không đời nào tha thứ cho chúng. Tớ không chịu đựng nổi cà rốt.”

“Hu, Pippi ơi, cậu cũng ghét cà rốt lắm hả? Nhưng bây giờ dù thế nào bọn mình cũng phải dựng lều thôi.

Lát sau lều đã được dựng xong, Thomas và Annika sung sướng chui ra chui vào. Cách lều một quãng, Pippi quây những hòn đá thành vòng tròn, đoạn xếp vào giữa mấy thanh củi và vài mẩu gỗ.

“Tuyệt quá ! bây giờ chúng mình sẽ đốt lửa trại à ?” Annika reo lên.

“Ừ, tất nhiên!” Pippi nói và nhặt hai mẩu gỗ chà lấy chà để vài nhau. Thomas chăm chú theo dõi.

“Ôi chao Pippi!” Cậu hoan hỉ reo lên. “Cậu định đánh lửa như những người man rợ vẫn làm phải không?”

”Không, nhưng các ngón tay tớ đang lạnh cóng đây này.” Pippi đáp, “Nếu tớ chăm chà xát thì chúng sẽ được sưởi ấm chẳng kém gì lửa

trại. Mà không hiểu tớ đã nhét diêm vào đâu rồi nhỉ?”

Lát sau, ngọn ngửa trại đã vui vẻ nhảy nhót, và Thomas nói rằng cậu thấy ấm cúng và dễ chịu kinh khủng.

“Ừ, và ngọn lửa sẽ ngăn không cho thú dữ đến gần bọn mình.” Pippi bảo.

Annika giật mình hoảng sở.

“Thú dữ nào kia?” Cô bé hỏi, giọng run rẩy.

“Muỗi ấy,” Pippi vừa đáp vừa trầm ngâm gãi gãi một nốt muỗi đốt to tướng trên đùi.

Annika thở phào nhẹ nhõm.

“Phải, đương nhiên cả sư tử nữa.” Pippi tiếp, “ Nhưng lửa không ngăn được trăn và trâu rừng Châu Mỹ.” Nó vuốt ve khẩu súng lục. “Nhưng cậu cứ tên trí đi, Annika, với khẩu súng này chắc chắn bọn mình sẽ tự vệ ngon lành, dù một con chuột đồng có mò tới đi chăng nữa.”

Bấy giờ Pippi dọn cà phê và bánh mì bơ ra. Bọn trẻ ngồi bên đống lửa ăn uống thật thoải mái. Ông Nilsson ngồi trên vai Pippi, cùng ăn. Chốc chốc con ngựa lại thò mõm tới và được đút cho một miếng bánh hoặc ít đường. Ngoài ra nó có bao nhiêu cỏ tươi để gặm.

Trời đầy mây, giữa các lùm cây bắt đầu tối đi. Annika ngồi nhích lại càng gần Pippi càng tốt. Lửa hắt những cái bóng nom thật kỳ dị. Dường như bóng tối bên ngoài phạm vi nho nhỏ mà ánh lửa rọi sáng đang rình rập bọn chúng.

Annika run rẩy. Nhỡ sau bụi tùng kia có một kẻ ăn thịt người đang nấp? Hay một con sư tử đang náu mình sau tảng đá to kia?

Pippi đặt tách cà phê xuống.

“Mười lăm con ma trên nóc hòm người chết

Hô hô hô và một chai rượu chát”

Pippi cất giọng khàn khàn hát, khiến Annika càng run tợn.

“Bài hát này trong một cuốn sách mà tớ có,” Thomas nói. “Viết về cướp biển”

“Ồ, vậy sao?” Pippi ngạc nhiên thích thú. “Thế thì chắc chắn là chú Fridof đã viết nói rồi, vì tớ đã học bài hát từ chính chú ấy. Biết bao nhiêu lần trong những đêm đầy sao, tớ ngồi trên tàu của bố, ngay trên đầu là chòm sao chữ thập, còn bên cạnh là chú Fridof ngồi hát:

“Mười lăm con ma trên nóc hòm người chết

Hô hô hô và một chai rượu chát”

Pippi lại cất giọng hát khàn khàn.

“Pippi, hễ cậu hát lên câu đó tớ lại thấy kỳ cục sao ấy.” Thomas nói, “nghe vừa rờn rợn, vừa tuyệt vời.”

“Em chỉ thất rợn,” Annika nói. “Tuy nhiên… cũng có phần tuyệt.”

“Khi nào lớn, tớ sẽ ra biển” Thomas tuyên bố dứt khoát. “tớ muốn trở thành cướp biển, y như cậu vậy, Pippi ạ.”

“Tốt lắm,” Pippi nói. “Cả hai đứa mình sẽ trở thành nỗi kinh hoàng của biển Ca-ri-bê, Thomas ạ. Tụi mình sẽ cướp vàng bạc, châu báu và sẽ cất giấu kho báu sâu tít trong một cái hang trên một hòn đảo hoang ngoài Thái Bình Dương, có ba bộ xương người canh giữ. Tụi mình sẽ có một lá cờ mang hình đầu lâu với hai khúc xương bắt chéo, và sẽ cất cao tiếng hát bài *Mười lăm con ma*, khiến thiên hạ nghe rõ từ đầu này đến tận đầu bên kia của Đại Tây Dương, và tất thảy dân đi biển đều mặt cắt không còn hột máu khi nghe tiếng tụi mình, họ sẽ tự hỏi không biết có nên đâm đầu xuống biển để tránh cuộc báo thù đẫm máu, đẫm đẫm máu của tụi mình hay không!”

“Phải, thế còn tớ?” Annika hỏi giọng than vãn. “Tớ không có gan trở thành cướp biển. Tớ biết làm gì đây?”

“Ô, dù thế nào cậu cũng đi theo được mà.” Pippi đáp, cậu sẽ phủi bụi đàn dương cầm.”

Ngọn lửa lụi dần rồi tắt hẳn.

“Đã đến lúc chui vào lều rồi.” Pippi nói.

Nó tha vào trong lều nhiều cành thông để lót một lớp dày dưới đất, rồi trải nhiều lớp chăn lên trên.

“Mày có muốn cùng vào nằm trong lều không?” Pippi hỏi con ngựa. “Hay mày thích đứng dưới tán cây ngoài trời với một tấm chăn phủ trên lưng hơn? Mày bảo rằng mày sẽ phát ốm nếu nằm trong lều hả? Thôi thì tuỳ mày.” Nó âu yếm vỗ mông con ngựa.

Chỉ lát sau, ba đứa trẻ và Ông Nilsson đã nằm cuộn chăn trong lều. Bên ngoài, tiếng nước vỗ vào bờ ì oạp.

“Các cậu có nghe tiếng sóng biển không?” Pippi hỏi đầy mơ mộng.

Trong lều tối như hũ nút, Annika nắm chặt tay Pippi để cảm thấy đỡ sợ. Trời bỗng đổ mưa. Mưa rào rào trên mái lều, nhưng trong lều khô ráo và ấm áp, nên cảm giác nghe tiếng mưa càng dễ chịu. Pippi đi ra ngoài, phủ thêm chăn cho con ngựa. Con ngựa đứng dưới một cây thông tán lá ken dày đến nỗi không hề bị dính mưa.

“Tụi mình sướng thật đấy.” Thomas xuýt xoa khi Pippi trở vào lều.

“Ừ,” Pippi nói. “Xem tớ nhặt được cái gì dưới một tảng đá này! Ba thanh sôcôla nhé!”

Ba phút sau Annika đã ngủ thiếp đi, mồm vẫn ngậm đầy sôcôla, tay nắm chặt Pippi.

“Tối nay bọn mình quên đánh răng rồi.” Thomas nói, đoạn cũng chìm vào giấc ngủ.

Khi Thomas và Annika tỉnh dậy, Pippi đã biến đâu mất. Chúng vội bò ra khỏi lều. Mặt trời toả sáng. Trước lều bập bùng một đống lửa mới,

và Pippi đang ngồi đó nướng thịt chân giò và đun cà phê.

“Chúc mừng! Chúc Lễ phục sinh vui vẻ!” Nó nói khi trông thấy Thomas và Annika.

“Nào, hôm nay có phải ngày Phục sinh đâu!” Thomas nói.

“Thế hả.” Pippi đáp. “ Vậy thì để dành sang năm vậy.”

Mùi thịt nướng và cà phê thơm nức xộc vào mũi Thomas và Annika. Chúng ngồi xếp chân bằng tròn quanh ngọn lửa, Pippi đưa cho chúng thịt, trứng và khoai tây. Sau đó cả bọn uống cà phê và ăn bánh ngọt. Chưa từng có bữa điểm tâm sáng nào ngon đến thế.

“Tớ thấy bọn mình sướng hơn Robinson” Thomas nhận xét.

“Ừ, và nếu chốc nữa bọn mình lại có thêm món cá tươi để ăn trưa nữa, thì tớ e rằng Robinson sẽ tái mặt đi vì ghen tị đấy.”

“Ê, tớ không thích ăn cá.” Thomas nói.

“Tớ cũng không,” Annika phụ hoạ.

Nhưng Pippi đã nhặt một cành cây vót thành một cái que dài và mảnh, buộc vào đầu que một sợi dài, uốn một cái ghim nhọn thành hình lưỡi câu, móc vào lưỡi câu một mẩu vụn bánh mì, rồi ra ngồi trên tảng đá sát mép nước.

“Giờ bọn mình hãy chờ xem.” Nó nói.

“Cậu định câu con gì?” Thomas hỏi.

“Cá mực. Một món đặc sản không gì sánh được.” Pippi đáp. Nó ngồi suốt cả tiếng đồng hồ mà chẳng thấy con cá mực nào chịu đớp mồi. Một con cá rô mon men bơi đến gần, ngửi ngửi mẩu vụn bánh, nhưng Pippi đã nhanh tay giật cần cầu lên.

“Đừng hòng nhé, anh bạn trẻ,” nó nói. “Một khi tao đã bảo cá mực thì có nghĩa là cá mực. Mày đừng có mà tìm cách ăn chực!”

Lát sau nó quẳng cả cần câu xuống hồ.

“Các cậu gặp may đấy,” nó nói. “Như tớ thấy thì chắc bọn mình phải dùng tạm bánh trứng thịt mỡ thôi. Lũ cá mực hôm nay đến là ương ngạnh.” Thomas và Annika vô cùng mãn nguyện. Nước hồ lấp lánh dưới ánh mặt trời như mời gọi.

“Tụi mình tắm chứ?” Thomas đề nghị.

Pippi và Annika lập tức đồng ý. Nước rất lạnh. Thomas và Annika vừa ngó ngón chân cái xuống đã vội rút lên.

“Tớ biết cách này hay hơn,” Pippi nói.

Ngay sát mép nước có một ghềnh đá, trên ghềnh đá mọc một cái cây với những cành lá rủ xuống mặt hồ. Pippi trèo lên cây, buộc một sợi thừng vào một cành cây.

“Người ta làm thế này này!” Nó túm lấy sợi thừng, đu người ra và tuột theo sợi thừng rơi tòm xuống nước.

“Người ta bị nhấn chìm như thế đấy,” Pippi hoan hỉ reo khi ngoi lên.

Thoạt đầu Thomas và Annika hơi lưỡng lự, nhưng thấy trò này vui quá nên chúng quyết định thử xem sao. Và sau khi đã thử một lần, chúng dường như không thể dừng được nữa, vì chơi rồi mới thấy còn vui hơn là chúng tưởng. Ông Nilsson cũng muốn tham gia. Con khỉ tụt theo sợi thừng xuống dưới, nhưng một giây trước khi rơi tõm xuống nước, nó quay ngoắt người và cuống cuồng leo ngược lên trên. Nó cứ diễn mãi trò đó, mặc dù bọn trẻ chê nó hèn nhát ầm ĩ. Sau đó Pippi lại nảy sáng kiến ngồi lên một mảnh gỗ, rồi trượt từ ghềnh đá xuống nước. Trò này cũng nhộn, vì khi người rơi xuống nước nghe đánh ùm rất to.

“Liệu Robinson có ngồi trên một mảnh gỗ để trượt như bọn mình không nhỉ?” Pippi hỏi khi sắp trượt từ đỉnh ghềnh đá xuống.

“Không, ít nhất cũng không thấy trong sách kể.” Thomas đáp.

“Lẽ ra tớ phải sớm nghĩ tới điều đó,” Pippi nói. “Tớ cảm thấy ông ta bị đắm tàu cách đây chưa lâu. Thế suốt ngày ông ta làm trò gì? Chơi cờ ca-rô chăng? Ê, tớ phi xuống đây này”.

Pippi trượt xuống, túm bím tóc đỏ bay phần phật quanh đầu.

Sau khi bơi lội thoả thuê, bọn trẻ quyết định thám hiểm kỹ càng hòn đảo hoang này. Cả ba đứa ngồi lên lưng ngựa, bắt đầu phi nước đại, hết lên lại xuống dốc, xuyên các bụi cây, những đám thông rậm rịt, những vũng lầy và qua các khoảng rừng thưa xinh đẹp, nơi có bao nhiêu là hoa cỏ. Pippi tay lăm lăm khẩu súng lục, chốc chốc lại bắn một phát, khiến con ngựa giật mình nhảy dựng lên.

“Đi đời một con sư tử,” Pippi hài lòng nói, hoặc “ Giờ tận số của tên ăn thịt người kia đã điểm.”

“Tớ chỉ muốn hòn đảo này mãi mãi thuộc về bọn mình” Thomas nói khi cả bọn đã trở lại lều và Pippi bắt tay vào làm món bánh trứng thịt mỡ.

Pippi và Annika cũng chia sẻ mong muốn của Thomas. Món bánh trứng thịt mỡ rất ngon khi ăn ngay trên chảo. Không có đĩa lẫn dao nĩa, Annika hỏi:

“Bọn mình có được phép ăn bằng tay chăng?”

“Theo tớ thì cứ ăn thoải mái đi.” Pippi nói. “Riêng tớ muốn giữ thói quen cổ xưa, ăn bằng mồm.”

“Ôi, cậy thừa hiểu ý tớ mà!” Annika kêu lên.

Cô bé thò bàn tay nhỏ xinh bốc một chiếc bánh trứng và đưa lên miệng ăn ngon lành.

Rồi trời lại tối, đám lửa trại đã tắt. Nép sát vào nhau, mặt mũi nhoe nhoét bánh trứng, bọn trẻ nằm trong chăn ấm. Một ngôi sao lớn rọi ánh sáng qua một kẽ lều. Tiếng sóng biển ru chúng vào giấc ngủ.

“Hôm nay bọn mình phải về nhà rồi.” Sáng hôm sau Thomas buồn rầu bảo.

“Chán thật đấy,” Annika nói. “ Em muốn ở lại đây suốt mùa hè. Nhưng hôm nay bố mẹ về nhà rồi.”

Sau bữa sáng , Thomas tản bộ ra mép hồ. Bỗng cậu kêu thét lên. Chiếc thuyền! Chiếc thuyền đã không cánh mà bay ! Annika vô cùng hoảng hốt. Chúng làm sao rời khỏi đảo được đây? Đương nhiên nó rất muốn ở lại trên đảo cả mùa hè, nhưng khi biết rằng mình *không thể* về nhà lại là chuyện hoàn toàn khác. Mẹ tội nghiệp sẽ nói gì khi phát hiện Thomas và Annika đã biến mất? Nghĩ đến đó, hai mắt Annika đẫm lệ.

“Cậu làm sao thế Annika?” Pippi hỏi. “Cậu hình dung thế nào về một vụ đắm tàu chứ? Cậu nghĩ sao, Robinson sẽ nói gì nếu một con tàu đến đón ông ta sau hai ngày ông ta sống trên hoang đảo? Thưa ngài Crusoe, xin rước ngài lên tàu, ngài đã được cứu sống, đã tắm rửa, cạo râu và sẽ còn được cắt móng chân nữa ạ! Không, cảm ơn! Tớ tin chắc ông Crusoe sẽ bỏ chạy và trốn sau một bụi cây. Vì khi ai đó đã đến được một hoang đảo, thì anh ta nhất định muốn nán lại đấy ít nhất là bảy năm.”

Những bảy năm! Annika rùng mình, còn Thomas vẻ lo nghĩ.

“Phải, tớ không muốn nói là bọn mình – ai biết được – sẽ phải ở lại đây bao lâu,” Pippi an ủi. “Khi nào Thomas đến tuổi đi nghĩa vụ quân sự, thì hẳn bọn mình sẽ lại phải xuất hiện thôi, ấy là tớ nghĩ thế. Nhưng có lẽ cậu ấy có thể tạm lui nhập ngũ một, hai năm chẳng hạn.”

Annika mỗi lúc càng thêm tuyệt vọng. Pippi trầm ngâm nhìn cô bé.

“Nếu cậu thấy chuyện này nghiêm trọng đến thế.” Nó nói, “thì không còn lối thoát nào khác ngoài việc đút thư vào vỏ chai gửi đi.”

Nó lôi cái vỏ chai từ trong bao tải ra, rồi tìm mãi cũng được mảnh giấy và một cái bút chì. Nó đặt tất cả lên một tảng đá trước mặt

Thomas.

“Cậu viết đi,” nó nói. “Cậu viết thạo hơn tớ.”

“Ừ, nhưng tớ biết viết gì đây?” Thomas hỏi.

“Để xem nào,” Pippi nghĩ ngợi, “Cậu có thể viết là: Hãy cứu chúng tôi trước khi chúng tôi bỏ mạng! Đã hai ngày nay không có thuốc hít, chúng tôi đang khổ khổ trên đảo này.”

“Không được đâu Pippi, bọn mình không thể viết như thế!” Thomas nói đầy trách móc.

“Điều đó không đúng sự thật.”

“Thế sự thật thì thế nào?” Pippi vặn lại.

“Nhưng bọn mình không thể viết *không có thuốc hít* được.” Thomas nói.

“Không ư ? Cậu có thuốc hít à ?”

”Không” Thomas đáp.

“Annika có thuốc hít không?”

“Không, tất nhiên là không, nhưng…”

“Hay có lẽ tớ có thuốc hít chăng?” Pippi hỏi.

“Không, điều này có thể đúng,” Thomas đáp. “Nhưng bọn mình đâu có cần thuốc hít.”

“Thế sao! Tớ muốn cậu viết đúng như sau : Đã hai ngày nay không có thuốc hít…”

“Nhưng nếu tớ viết như vậy, mọi người chắc chắn sẽ tưởng rằng bọn mình hít thuốc.” Thomas nói.

“Cậu nghe rõ đây Thomas. Hãy trả lời tớ câu hỏi này: Những người nào có ít thuốc hít hơn, những người hít thuốc hay những người không hít thuốc?”

“Những người không hít thuốc, tất nhiên rồi.” Thomas đáp.

“Nào, thế thì việc gì cậu phải nhặng xị lên như vậy?” Pippi nói. “ Hãy viết như tớ bảo đi!”

Thomas bèn viết : “ Hãy cứu chúng tôi trước khi chúng tôi bỏ mạng! Đã hai ngày nay không có thuốc hít, chúng tôi đang khốn khổ trên đảo này.” Pippi cầm lấy mảnh giấy, gấp đút vào trong chai, nút lại và ném cái chai xuống nước.

“Chẳng mấy nữa những người cứu mạng bọn mình sẽ có mặt ở đây.” Pippi nói.

Cái chai trôi đi, nhưng chỉ được một quãng đã bị mắc lại ở một chùm rễ cây sát mép nước.

“Bọn mình phải ném nó ra xa nữa.” Thomas đề nghị.

“Đó là điều ngu xuẩn nhất mà bọn mình có thể làm.” Pippi nói. “ Vì nếu cái chai trôi xa quá, những người đến cứu sẽ không biết bọn mình ở đâu mà tìm. Nhưng nếu cái chai nằm đó, bọn mình có thể gào to gọi họ khi trông thấy và nhặt cái chai, thế là bọn mình được họ cứu tức thì.” Pippi bèn ngồi xuống, “ Tốt nhất là bọn mình không rời xa khỏi cái chai.”

Thomas và Annika ngồi xuống cạnh nó. Nhưng mười phút sau Pippi lại bảo: “ Dễ thường họ tưởng bọn mình không còn việc gì khác ngoài việc ngồi đây mà chờ được cứu chắc. Họ đang chui rúc ở đâu thế không biết?”

”Ai cơ?” Annika hỏi.

“Những người phải cứu bọn mình ấy. Một sự cẩu thả đáng ghét, vì nghĩ cho kỹ đây là vấn đề mạng sống con người!”

Annika gần như tin rằng mình sẽ phải chết dần chết mòn trên hòn đảo này. Nhưng bỗng Pippi giơ ngón tay trỏ lên trời, kêu toáng lên: “ Trời đất, sao tớ đãng trí thế kia chứ! Sao tớ lại có thể quên nó được nhỉ?”

“Quên cái gì?” Thomas hỏi.

“Chiếc thuyền!” Pippi đáp. “Tối qua, khi các cậu ngủ rồi, tớ đã vác nó lên đảo mà!”

“Nhưng cậu làm thế để làm gì vậy?” Annika trách móc.

“Tớ sợ thuyền bị ướt.” Pippi đáp.

Loáng một cái nó đã lôi chiếc thuyền được cất chu đáo dưới một gốc thông ra. Vừa ném thuyền xuống hồ, nó vừa làu bàu: “Đấy, bây giờ họ cứ việc vác xác đến. Vì nếu bây giờ họ mới mò đến cứu bọn mình, thì họ chỉ mất công vô ích. Vì bọn mình đã tự cứu rồi. Đáng đời họ! Họ cần ghi nhớ để lần sau nhanh chân lên một tí.”

“Hy vọng chúng tớ về nhà trước bố mẹ. Nếu không bố mẹ tha hồ lo lắng” Annika nói khi cả bọn đã ngồi trên thuyền và Pippi vung rất khoẻ mái chèo, chèo thuyền đi.

“Tớ không nghĩ thế.” Pippi nói.

Nhưng ông bà Settergren, bố mẹ của Thomas và Annika, đã về đến nhà trước lũ trẻ nửa giờ. Chẳng thấy Thomas và Annika đâu. Nhưng trong hòm thư nhà họ có một mảnh giấy viết như sau:

“Kác bák đừn ngĩ kác kon kuở kác bák đã trết hay mấd tík, vỳ kông pải tế. Chỷ đắn thyền 1 tí thôy và sắph vè nkà, tráu sin thề.

Pippi sin trào.”

7. Pippi có Khách quý

Một chiều mùa hè, Pippi cùng Thomas và Annika ngồi trên bậc tam cấp trước hàng hiên Biệt thự Bát nháo ăn những quả dâu rừng chúng hái ban sáng. Buổi chiều thật tuyệt với tiếng chim ríu rít, với mùi hoa thơm ngát, và tất nhiên rồi, với những quả dâu rừng nữa. Tất cả sao mà thanh bình đến thế.

Bọn trẻ mải mê ăn, hầu như chẳng chuyện trò gì. Thomas và Annika nghĩ bụng: Thật sướng vì đang là mùa hè, và còn lâu mới tới ngày khai giảng. Còn Pippi đang nghĩ chẳng dễ đoán chút nào.

“Pippi, thế là cậu đã ở Biệt thự Bát nháo được gần một năm rồi đấy” Bỗng Annika nói và siết chặt cánh tay Pippi.

“Ừ, thời gian cứ trôi qua và con người ta bắt đầu già đi” Pippi đáp “Đến mùa thu này tớ lên mười tuổi , và thế là bỏ lại sau lưng những năm tháng tuyệt đẹp nhất của cuộc đời.”

“Cậu có nghĩ cậu sẽ ở lại đây mãi mãi không?” Thomas hỏi. “Ý tớ là tới lúc cậu đủ lớn để trở thành cướp biển ấy?”

”Ai mà biết được.” Pippi đáp. “Bởi vì tớ vẫn tin rằng bố tớ sẽ không sống mãi trên hòn đảo đó. Chừng nào đóng xong một con tàu mới. chắc chắn bố sẽ về đây đón tớ đi.”

Thomas và Annika thở dài. Bỗng Pippi nhỏm người, thẳng lưng dậy.

“Nhìn kìa, bố tớ đến kìa!” Pippi đã băng qua con đường vườn. Thomas và Annika do dự rồi chạy theo, chúng vừa kịp ra đến nơi để chứng kiến Pippi nhảy lên bá cổ một người đàn ông to béo có bộ ria mép màu đỏ xén ngắn, mặc quần lính thuỳ màu xanh nước biển.

“Bố Efraim, bố mới chóng lớn làm sao”

“Pippilotta Viktualia Rullgardina Krusmynta , ái nữ của Efraim, con gái rượu của bố. Bố đã định bảo là con chóng lớn quá!”

”Con biết ngay mà . Thế nên con đã tranh nói trước! Ha ha ha .”

“Con gái bé bỏng ơi, con vẫn khoẻ như xưa chứ?”

”Còn khoẻ hơn cơ. Bố con mình chơi vật tay nào!”

”Nào!” Bố Efraim hưởng ứng.

Ngoài vườn có một chiếc bàn, hai bố con Pippi bèn ngồi vào bàn chơi trò vật tay, trong khi Thomas và Annika đứng xem. Trên đời này chỉ có một người khoẻ như Pippi, đó là bố nó. Lúc này cả hai bố con đều gồng hết sức, nhưng không ai hạ nổi ai. Cuối cùng cánh tay của thuyền trưởng Tất dài có phần run run, và Pippi tuyên bố: “Khi nào lên mười, con sẽ thắng bố, bố Efraim ạ!”

Bố Efraim của nó cũng tin như vậy.

“ Trời đất, con quên bẵng không giới thiệu mọi người với nhau” Pippi nói: “đây là Thomas và Annika, còn đây là bố tớ, thuyền trưởng và Đức vua Efraim Tất dài. Bố ơi, bố đúng là vua của người da đen đấy chứ?”

“Chính xác” thuyền trưởng Tất dài đáp. “Bố là vua của bộ tộc da đen Taka-Tuka trên hòn đảo Taka-Tuka. Bố bị sóng đánh dạt vào đấy sau khi bị bão cuốn ra biển.”

“Vâng, con cũng đã nghĩ thế” Pippi nói. “Suốt thời gian qua con luôn biết là bố không bị chết đuối.”

“Chết đuối ư? Ồ không! Bố mà chìm được cũng khó ngang một con lạc đà biết xâu kim vậy. Mỡ bao giờ chẳng nổi lên trên” .

Thomas và Annika ngỡ ngàng nhìn thuyền trưởng Tất dài.

“Thế nào bác không khoác trên người quần áo mũ mão của đức vua da đen ạ” Thomas hỏi.

“Bác cất cả trong vali này” Thuyền trưởng Tất dài nói.

“Bố diện vào đi, mặc vào đi!” Pippi kêu lên. “Con muốn thấy bố trong trang phục của vua chúa cơ.”

Tất cả cùng đi vào bếp. Thuyền trưởng Tất dài biến vào phòng ngủ của Pippi, còn bọn trẻ ngồi trên chiếc hòm gỗ mà chờ.

“Cứ như ở trong nhà hát ấy.” Annika nói đầy háo hức.

Và rồi… peng! Cửa bật mở, đứa của người da đen hiện ra trên ngưỡng cửa, ngang bụng quấn cái váy te tua bằng xơ đay, đầu đội vương miện vàng, cổ đeo các chuỗi ngọc, tay giáo khiên. Nhưng tất cả cũng chỉ có thế. À quên, giữa gấu váy ông thò ra hai cẳng chân mập mạp và lông lá, cổ chân được trang sức bằng những chiếc vòng vàng.

“Ussamkusser musser filibusser, “ Thuyền trưởng Tất dài nói, lông mày cau lại vẻ doạ dẫm.”

“Ôi, bác ấy nói thổ ngữ của người da đen,” Thomas xuýt xoa đầy thán phục. “Câu đó nghĩa là gì hả bác Efraim?”

“Nghĩa là: Hãy run sợ đi, hỡi những kẻ thù của ta!”

Bố Efraim ơi, thế những người da đen không ngạc nhiên khi thấy bố bị sóng đánh dạt vào đảo của họ hay sao?” Pippi hỏi.

“Có chứ, họ ngạc nhiên kinh khủng ấy chứ,” thuyền trưởng Tất dài đáp. “Thoạt đầu họ định ăn thịt bố, nhưng khi thấy bố tay không mà nhổ bật cả một cây cọ lớn, họ bèn nảy ra một ý hay hơn và tôn bố lên làm vua. Từ đó cứ buổi sáng bố lo việc triều chính, buổi chiều lo đóng tàu. Phải mất khá lâu sau tàu mới được hoàn thành, vì bố phải một mình làm tất tật các khâu. Tất nhiên đó chỉ là một chiếc thuyền buồm nhỏ. Khi thuyền đã sẵn sàng, bố bảo các thần dân da đen của mình rằng bố phải dời xa họ ít lâu, nhưng sẽ sớm quay lại và sẽ đón về một nàng công chúa tên là Pippilotta. Thế là họ đấm vào những tấm khiên và hét lên: *“Ussomplusser Ussomplusser!”*

“Nghĩa là gì hả bác?” Annika hỏi.

“Nghĩa là: Hoan hô! Hoan hô! Sau đó bố lãnh đạo đất nước cật lực liền tù tì mười bốn ngày, để còn đủ bù cho thời gian bố vắng mặt. Rồi bố giương buồm và lao ra biển, còn những người da đen thì hò reo: *Ussamkura, kussomkara!*, có nghĩa là: Hoan hô thủ lĩnh da trắng to béo của chúng thần! Rồi bố lái thuyền thẳng đến Surabaja. Và các con thử đoán xem bố đã trông thấy gì đầu tiên khi bố đặt chân lên đất liền ở đó? Phải, bố đã trông thấy chiếc tàu buồm Hoppetosse chất phác ngày nào của bố. Và cả anh bạn Fridolf chất phác ngày nào của bố đang đứng bên bao tàu vẫy vẫy. ‘Fridolf’ bố bảo, ‘bây giờ tôi lại nắm quyền chỉ huy trên tàu’. ‘Chính thế, chính thế, thưa thuyền trưởng’ anh ta nói. Bố làm liền. Toàn bộ thuỷ thủ đoàn ngày nào vẫn còn nguyên vẹn, và lúc này chiếc Hoppetosse đang nằm dưới bến cảng. Con có thể đến đấy chào những người bạn cũ của con, Pippi ạ.”

Nghe vậy, Pippi mừng quýnh, đến nỗi nó trồng cây chuối ngay trên bàn bếp, hai chân khua loạn lên. Nhưng Thomas và Annika thì không thể cảm thấy gì khác ngoài nỗi buồn. Cứ như ai đó đang chực cướp Pippi của chúng đi.

“Bây giờ chúng ta sẽ ăn mừng! Pippi kêu lên khi đã đứng xuống đất. “Bây giờ chúng ra sẽ ăn mừng tới mức cả Biệt thự Bát nháo này phải ầm ĩ cả lên.”Nó bày biện một bữa ăn tối thịnh soạn lên bàn, rồi tất cả cùng ngồi vào chén. Pippi tọng vào mồm liền một lúc ba quả trứng luộc còn nguyên vỏ. Chốc chốc nó lại quay sang cắn tai bố, cuộc hội ngộ khiến nó quá đỗi vui sướng. Ông Nilsson, nãy giờ còn mải ngủ, lúc này bỗng nhảy tới và dụi mắt lia lịa khi trông thấy thuyền trưởng Tất dài.

“Không có lẽ, nhìn kìa, con vẫn còn giữ Ông Nilsson cơ à?” Thuyền trưởng Tất dài ngạc nhiên.

“Chứ sao bố, con còn có nhiều vật nuôi trong nhà hơn nữa kia, bố hãy tin con đi!” Pippi nói và đem con ngựa vào. Con ngựa cũng được một quả trứng để nhá.

Thuyền trưởng Tất dài rất hài lòng thấy cô con gái thu xếp cuộc sống dễ chịu đến thế trong Biệt thự Bát nháo, và ông vui mừng vì

ngày đó Pippi đã xách theo chiếc vali đựng những đồng tiền vàng, nhờ thế mà nó không phải chịu cảnh thiếu thốn trong thời gian vắng bố.

Khi ai nấy đã no nê, thuyền trưởng Tất dài lôi trong vali của mình ra một cái trống thần, thứ trống mà các thổ dân da đen vẫn chơi khi nhảy múa và làm lễ tế thần. Thuyền trưởng Tất dài ngồi bệt ngay xuống sàn nhà mà gõ trống. Tiếng trống nghe thùng thình và lạ tai thế nào ấy, khác hẳn mọi âm thanh mà trước đây Thomas và Annika đã từng nghe.

“Y như âm nhạc của người da đen.” Thomas giải thích với Annika.

Còn Pippi tụt đôi giày to tướng ra và cứ thế chân mang tất nhảy một điệu rất lạ mắt. Cuối cùng đức vua Efraim cũng trình diễn một điệu nhảy xung trận hoang dã mà ông đã học được trên hòn đảo Taka-Taku của mình. Ông múa giáo, vung khiên loạn xạ, hai bàn chân trần ra sức giậm thình thịch xuống sàn, khiến Pippi phải kêu lên:

“Bố cẩn thận kẻo sụt sàn nhà bây giờ.”

“Sụt cũng chẳng sao.” Thuyền trưởng Tất dài nói và tiếp tục múa may. “Vì nay con đã trở thành công chúa của người da đen rồi, con gái rượu của bố ạ!”

Thế là Pippi cũng bật dậy nhảy múa cùng bố. Cả hai vừa múa may vừa hét hò, chốc chốc lại nhảy xoay tròn cao đến nỗi Thomas và Annika chỉ đứng xem cũng hoa mắt chóng mặt. Hình như Ông Nilsson cũng chẳng khá hơn, vì suốt lúc đó con khỉ cứ nhắm tịt cả mắt lại.

Điệu nhảy dần chuyển thành cuộc đấu võ giữa Pippi và bố nó. Thuyền trưởng Tất dài lẳng cô con gái bay lên giá để mũ nón. Nhưng Pippi không nán lại trên đó lâu. Nó thét lên và tung người nhảy xuyên gian bếp, lao thẳng vào ông bố. Một tích tắc sau nó đã quăng ông bố lao vút như một thiên thạch trước khi rơi tự do, đầu cắm xuống chiếc hòm gỗ, hai cẳng chổng lên trời.

Ông bố không thể tự đứng lên được, phần vì ông quá béo, phần vì ông cười sằng sặc. Cười như sấm rền trong chiếc hòm gỗ. Pippi túm hai bàn chân ông định lôi lên, nhưng ông càng cười như tắc thở, Ông có máu buồn kinh khủng.

“Đừ-ừng cù-ù bố!” Ông hổn hển. “Hãy quăng bố bay xuống biển hoặc ném bố ra ngoài cửa sổ, nếu con muốn, nhưng đừng cù-ù chân bố!”

Ông cười dữ đến nỗi Thomas và Annika sợ rằng cái hòm sẽ vỡ tung. Cuối cùng ông cũng tự ngóc đầu khỏi hòm được, nhưng vừa đứng lên ông đã xông ngay vào Pippi, cứ thế ném nó bay ngang bếp, rơi chúi mặt xuống chỗ sàn đầy nhọ than ngay trước bếp lò.

“Ha ha ! Thế là đầy đủ dung nhan của nàng công chúa da đen rồi nhé!” Pippi hoan hỉ reo lên và quay gương mặt đen sì nhọ than sang Thomas và Annika. Đoạn nó lại thét lên, lao vào đấm đá túi bụi ông bố, khiến cái váy bằng xơ đay càng tơi tả, xơ bay mù mịt khắp gian bếp. Chiếc vương miện vàng rơi xuống, lăn vào gầm bàn. Cuối cùng Pippi cũng ném được đối thủ xuống sàn. Nó cưỡi lên bụng và hỏi:

“Bố chịu thua chưa?”

“Ừ, bố thua rồi.” thuyền trưởng Tất dài nói.

Rồi hai bố con phá lên cười đến chảy nước mắt. Pippi cắn nhẹ vào mũi bố, còn bố nó thì bảo:

“Kể từ lần bố con mình đại náo quán rượu thuỷ thủ ở Singapore, chưa lần nào bố được một phen vui đến thế này.”

Ông bò vào gầm bàn nhặt chiếc vương miện.

“Chà, các thần dân của bố mà nhìn thấy cảnh này nhỉ.” Ông nói, “Vương miện của đến vương mà lại nằm lăn lóc dưới gầm bàn ở Biệt thự Bát nháo.”Ông đội vương miện lên đầu và chải lại cái váy xơ đay bấy giờ chỉ còn mỏng lưa thưa.

“Khéo bố phải đem cái váy này đến hiệu sửa thôi.” Pippi nói.

“Ừ, nhưng cũng đáng công sửa lắm.” thuyền trưởng Tất dài đáp.

Ông ngồi bệt xuống sàn, lau mồ hôi trán.

“Sao, Pippi, con gái của bố, thỉnh thoảng con vẫn hay kể những câu chuyện bịa đặt đất chứ?” ông hỏi.

“Ồ vâng, nếu con có thời gian, nhưng con thường không có thời gian.” Pippi khiêm tốn đáp.” Thế bố thì sao ạ? Bố vốn cũng chẳng phải tay vừa về khoản phét lác mà.”

“Ừ, thỉnh thoảng vào tối thứ Bảy, bố vẫn nói khoác cho đám quần thần của bố nghe, nếu như suốt tuần qua họ đã sống và làm việc tử tế. Lâu lâu trên đảo lau có một đêm hát và nói khoác với trống đệm và múa đuốc minh hoạ. Bố càng bốc phét tợn, họ càng gõ trống hăng.”

“Ôi, thế mà con lại chẳng có ai gõ trống cho.” Pippi than. “Ở đây con một mình khoác lác hàng bồ chuyện nghe đến sướng cả lỗ tai mà chẳng ai thèm dù chỉ thổi kèn lược để cổ vũ cho. Có tối nằm trên giường con bịa một câu chuyện dài về một con bé biết thêu ren vào trèo cây, và bố thử tưởng tượng xem, chính con cũng tin từng lời con kể. Con gọi đó là nói dối thành thần. Vậy mà không, ở đây không một ai gõ trống cả!”

“Thôi được, bố sẽ gõ,” Thuyền trưởng Tất dài nói. Đoạn ông đấm một hồi

trống tưng bừng cho cô con gái yêu, còn Pippi ngồi vào lòng bố, áp khuôn mặt nhọ nhem vào má bố, khiến mặt bố cũng đen nhẻm như mặt con.

Annika đứng đó vẻ nghĩ ngợi. Nó biết nói ra điều này có vẻ không thích hợp , nhưng nó không thể nhịn được.

“Nói dối là xấu, mẹ tớ bảo thế.”

“Ồ, Annika, sao em ngốc thế” Thomas bảo “ Pippi đâu có nói dối theo đúng nghĩa, cậu ấy chỉ coi những gì cậu ấy tưởng tượng ra là nói dối thôi. Em không hiểu điều đó à, cô bé ngốc nghếch.”

Pippi trầm ngâm nhìn Thomas, đoạn bảo:

“Đôi khi cậu nói năng thông minh đến nỗi tớ sợ không khéo cậu sẽ trở thành vĩ nhân mất.”

Trời đã tối, Thomas và Annika phải về nhà. Hôm nay là một ngày đầy sự kiện, và thật vui khi được thấy tận mắt một đức vua của người da đen thực thụ, bằng xương bằng thịt. Và chắc chắn việc bố đã trở về nhà là một niềm vui lớn đối với Pippi. Hẳn rồi! Hẳn rồi !

Khi Thomas và Annika đã chui vào giường, chúng không trò chuyện như mọi lần. Trong phòng im lặng như tờ. Bỗng có tiếng ai thở dài… Đó là Thomas. Thoáng sau lại có tiếng thở dài… Lần này là Annika.

“Sao em thở dài?” Thomas cái kỉnh hỏi.

Nhưng cậu không nhận được câu trở lời, vì Annika đang vùi đầu trong chăn mà khóc.

8. Pippi liên hoan Chia tay

Sáng hôm sau, khi vào Biệt thự Bát nháo theo lối cửa bếp, Thomas và Annika nghe trong nhà tiếng ngáy vang lên như sấm rền. Thuyền trưởng Tất dài còn đang say giấc. Pippi đứng trên sàn bếp thể dục buổi sáng. Nó đang lộn vòng thứ mười lăm thì Thomas và Annika xuất hiện, khiến nó phải dừng lại.

“Phải, bây giờ tương lai của tớ đã được đảm bảo,” Pippi nói, “tớ sẽ trở thành công chúa của người da đen. Tớ sẽ làm công chúa nửa năm, nửa năm còn lại sẽ chu du khắp các đại dương trên con thuyền buồm Hoppetosse. Bố tớ bảo nếu ông lãnh đạo các thần dân da đen của mình chu đáo trong nửa năm đầu, thì nửa năm sau họ đủ khả năng tự lực mà không cần có ông. Vì các cậu biết không, một con gấu biển già như bố lâu lâu cũng cần cảm thấy sàn tàu thuỷ dưới chân mình. Hơn nữa bố cũng còn phải nghĩ đến việc dạy dỗ tớ. Một khi tớ cần phải trở thành một cướp biển siêu quần, thì thật không phải nếu tớ cứ sống mãi cuộc sống nơi cung đình . Chỉ tổ làm con người ta yếu mềm đi, bố tớ nói thế.”

“Thế cậu không bao giờ trở lại Biệt thự Bát nháo nữa à?” Thomas hỏi, giọng rụt rè.

“Có chứ, khi nào bố con tớ nghỉ hưu.” Pippi đáp. “Độ khoảng năm mươi, sáu mươi năm nữa. Lúc đó bọn mình sẽ chơi đùa thoải mái.”

Câu trả lời không an ủi nổi cả Thomas lẫn Annika.

“Các cậu thử hình dung xem… Công chúa của người da đen nhé” Pippi mơ màng nói. “ Làm gì có nhiều trẻ em được trở thành công chúa! Và tớ sẽ diện sang phải biết! Cả hai tai tớ đều đeo khuyên, và mũi đeo một cái khuyên còn to hơn nữa kia.”

“Ngoài ra cậu còn diện gì nữa?” Annika hỏi.

“Không gì nữa,” Pippi đáp.” Không một tí gì nữa! Nhưng tớ sẽ có một người hầu riêng, và sáng nào ông này cũng đánh bóng cả

người tớ bằng kem đánh giày. Để tớ cũng đen bóng như những người khác. Tối nào tớ cũng xếp tớ cùng các đôi giày sẵn ngoài cửa để chờ được đánh bóng.”

Thomas và Annika cố hình dung Pippi lúc đó trông sẽ như thế nào.

“Cậu nghĩ là nước da đen sẽ hợp với mái tóc đỏ của cậu sao?” Annika ngờ vực hỏi.

“Để rồi sẽ xem. Nếu không thì tớ sẽ nhuộm tóc màu xanh lá cây, dễ thôi mà.” Pippi thốt lên đầy say sưa. “Công chúa Pippilotta! Cuộc sống mới thú vị làm sao! Mới huy hoàng làm sao! Và tớ sẽ nhảy múa bằng thích. Công chúa Pippilotta nhảy múa trong ánh lửa trại và tiếng trống rộn ràng. Các cậu cứ thử hình dung những chiếc khuyên tai sẽ va vào nhau xủng xoẻng ra sao.”

“Thế bao… bao… bao giờ cậu đi?” Thomas hỏi, giọng nghe khàn hơn.

“Ngày mai tàu Hoppetosse sẽ nhổ neo,” Pippi đáp.

Cả ba đứa cứ thế đứng lặng hồi lâu. Như thế chẳng có gì để nói nữa. Cuối cùng Pippi lại lộn mình một vòng nữa và bảo:

“Nhưng tối nay sẽ có một cuộc liên hoan chia tay ở Biệt thự Bát nháo. một cuộc liên hoan chia tay - tớ không tiết lộ gì thêm. Tất cả những ai muốn nói lời từ biệt với tớ đều được hoan nghênh. “

***

Cái tin như đám lửa lan nhanh giữa tất cả trẻ con trong thị trấn. Pippi Tất dài sẽ dời khỏi thị trấn này và tối nay sẽ mở cuộc liên hoan chia tay tại Biệt thự Bát nháo. Ai muốn đến đều có thể đến!

Và có nhiều đứa muốn đến – chính xác hơn là ba mươi tư đứa. Thomas và Annika đã được mẹ cho phép tối nay ở lại bên đó bao lâu tuỳ thích. Mẹ đã hiểu ra rằng việc này tuyệt đối cần thiết.

Thomas và Annika sẽ chẳng bao giờ quên cái buổi tối mà Pippi liên hoan chia tay ấy. Đó là một buổi tối mùa hè tuyệt đẹp và ấm áp, một buổi tối mà người ta phải thốt lên : Như thế mới là mùa hè chứ !

Mọi bông hồng trong vườn nhà Pippi đều nở và toả hương thơm ngát trong bóng chiều nhập nhoạng. Gió khẽ khàng thì thầm trong những tán cây cổ thụ. Tất cả lẽ ra đã có thể tuyệt diệu biết bao, nếu như… nếu như… Thomas và Annika không dám nghĩ nốt.

Lũ trẻ ở thị trấn đứa nào cũng mang theo chiếc còi bằng đất nung của mình và thi nhau thổi khi bước vào vườn. Thomas và Annika cầm đầu. Khi chúng bước tới bậc tam cấp ngoài hàng hiên thì Pippi xuất hiện ngay ngưỡng cửa. Cặp mắt nó sáng rực trên gương mặt đầy tàn nhang.

“Hoan nghênh các cậu đến căn nhà đơn sơ của tớ!” Nó nói và dang rộng cánh tay. Annika ngắm kĩ Pippi để ghi nhớ mãi hình ảnh của Pippi. Không bao giờ, không bao giờ nó quên được Pippi đang đứng đó với hai bím tóc đỏ rực, những nốt tàn nhang, nụ cười tươi rói và đôi giày đen to tướng.

Cách chúng một quãng vang lên tiếng trống thùng thùng. Thuyền trưởng Tất dài ngồi trong bếp, giữa hai đầu gối kẹp một cái trống. Hôm nay ông cũng diện đủ bộ váy và mũ mão hoàng đế da đen của mình. Pippi đã đặc biệt đề nghị bố điều đó. Nó biết đưa trẻ con nào chẳng muốn trông thấy một đứa vua của người da đen bằng xương bằng thịt.

Cả gian bếp đầy những trẻ con, chúng xúm quanh đức vua Efraim và say sưa ngắm nhìn ông. Annika nghĩ bụng: Thật may không có thêm đứa nào đến nữa, nếu không thì làm sao mà đủ chỗ.

Nó vừa nghĩ như thế thì ngoài vườn vang lên tiếng đàn phong cầm. Cả thủy thủ đoàn tàu Hoppetosse kéo đến, dẫn đầu là chú Fridolf. Và chính chú là người vừa chơi phong cầm. Pippi đã xuống bến cảng chào những người bạn thủy thủ và mời họ đến dự liên hoan chia tay. Nó chạy bổ ra ôm ghì lấy chú Fridolff, cho đến khi chú tím tái cả mặt mũi, nó mới buông ra và kêu lên:

“Nổi nhạc ! Nổi nhạc nào!”

Thế là chú Fridolf kéo phong cầm, đức vua Efraim gõ trống, còn lũ trẻ nhất loạt đưa những cái còi hình chim cúc cu của chúng lên miệng thổi.

Nóc chiếc hòm gỗ được đậy xuống, trên nóc bày hàng dãy chai nước chanh. Trên bàn ăn lớn đặt mười lăm chiếc bánh ga-tô kem, còn trên bếp lò là một chiếc nồi đại xúc xích.

Vua Efraim vào cuộc trước tiên, ông làm một lần tám chiếc xúc xích. Tất cả những người khác liền theo gương ông, và chẳng mấy chốc trong bếp không còn nghe tiếng động nào khác ngoài tiếng nhai nhồm nhoàm. Sau đó ai muốn uống bao nhiêu nước chanh và ăn bao nhiêu bánh ga tô tuỳ thích.

Trong bếp khá chật chội nên mọi người tản bớt ra hàng hiên và ra ngoài vườn, vì vậy đâu đâu cũng thấy những miếng bánh kem trắng lấp loá trong màn chiều nhá nhem.

Khi tất cả đã no nê, Thomas đề nghị chơi trò gì đó cho xúc xích và bánh ga-tô trôi sâu vào bụng. Ví dụ trò *Hãy làm như Hans* chẳng hạn. Pippi không biết chơi trò đó như thế nào, nhưng Thomas đã giải thích rằng một người sẽ là Hans, còn những người khác phải bắt chước tất cả những gì mà Hans làm.

“Bắt đầu thôi!” Pippi nói. “Trò này nghe được đấy. Và có lẽ để tớ làm Hans là hay nhất.”

Nó bắt đầu trò chơi bằng việc leo lên mái nhà kho. Đầu tiên phải trèo lên bờ rào vườn, rồi từ đó tì bụng đu lên mái nhà. Pippi, Thomas và Annika đã leo trèo như thế nhiều lần, nên đối với chúng chẳng có gì ghê gớm. Nhưng những đứa trẻ khác thấy sao mà khó thế. Còn các thuỷ thủ tàu Hoppetosse quen leo cột buồm thì coi đây là trò trẻ con. Tuy nhiên với thuyền trưởng Tất dài có phần vất vả hơn, vì ông quá béo. Hơn nữa ông lại quấn trên người chiếc váy bằng xơ đau. Khi hì hụi đu được người lên mái, ông thở phì phò.

“Chiếc váy này sẽ chẳng bao giờ được như cũ nữa rồi” Ông buồn rầu nói.

Pippi nhảy từ trên mái xuống đất. Đám trẻ con tất nhiên không dám bắt chước, nhưng chú Fridolf rất tốt, chú nhấc tất cả những đứa không có gan nhảy xuống đất. Rồi Pippi lộn sáu vòng trên bãi cỏ. Tất cả làm theo, riêng thuyền trưởng Tất dài nói:

“Phải có ai ủn đít hộ tôi, kẻo tôi chịu thôi.”

Pippi sốt sắng giúp ngay. Nó ủn bố mạnh đến nỗi ông không sao dừng lại được nữa, cứ thế lăn lông lốc như hòn bi trên cỏ, lộn liền tù tì mười bốn vòng thay vì sáu vòng.

Rồi Pippi chạy về phía ngôi nhà, qua các bậc tam cấp dẫn lên hàng hiên, chui tót qua cửa sổ ra vườn, nhảy lên ống khói, co một chân lên và cất tiếng gáy như một chú gà trống, cắm đầu lao sang một cái cây sát chái nhà, tụt theo thân cây xuống đất, chạy vào kho chứa củi, nhặt một chiếc rìu, bổ vỡ một tấm ván trên tường, chui người qua khe hở ra vườn, nhảy lên bờ rào, đi thăng bằng dọc trên bờ rào độ năm mét, trèo lên một cây sồi và ngồi vắt vẻo trên ngọn cây.

Ngoài đường, người kéo đến xem đông nghịt trước Biệt thự Bát nháo. Khi về nhà họ kể rằng mình đã trông thấy một đức vua của người da đen đứng một chân trên ống khói của Biệt Thự Bát Nháo mà gân cổ gáy “ò ó o o!” khiến khắp xung quanh đều nghe thấy. Nhưng chẳng ai chịu tin họ.

Khi thuyền trưởng Tất dài định chui qua khe hở trên tường kho chứa củi, thì điều tất yếu đã phải xảy ra: ông bị kẹt cứng, chi ra không nổi, thụt vào cũng chẳng xong. Vì vậy trò chơi bị ngắt quãng tại đây, và tất cả bọn trẻ đều đứng đó xem chú Fridolf cưa ván lôi thuyền trưởng Tất dài khỏi bức tường gỗ. “Trò chơi vừa rồi nhộn kinh khủng” thuyền trưởng Tất dài hài lòng nói sau khi đã được giải cứu. “Nhưng giờ chúng ta làm gì đây? “

“Ngày trước,” chú Fridolf nói, “ ngày trước thỉnh thoảng thuyền trưởng và Pippi chơi trò thách đấu xem ai khoẻ hơn. Lúc nào cũng

vui cực kỳ!”

“Ý kiến không tồi,” thuyền trưởng Tất dài nói, “nhưng điều tệ hại nhất là con gái ta gần như đã khoẻ hơn ta mất rồi.”

Thomas đứng ngay cạnh Pippi.

“Pippi,” cậu thì thầm, “ban nãy lúc chơi trò *Hãy làm như Hans* tớ sợ cậu sẽ leo tọt vào chỗ ẩn náu của bọn mình trong thân sồi quá. Vì tớ không muốn ai khác biết chỗ ấy. Dù bọn mình sẽ không bao giờ chui vào đấy nữa.”

“Đời nào! Đó là bí mật của bọn mình mà,” Pippi đáp.

Bố Pippi cầm lên một thanh sắt và bẻ cong nó , dễ dàng như thể đó là một cái que bằng sáp ong.

Pippi cũng nhặt một thanh sắt khác và bắt chước bố.

“Quá dễ, bố biết không.” Nó nói, “những trò dễ như thế này thì từ thuở còn trong nôi con đã chơi chán ra rồi. Cốt để cho qua thời gian thôi.”

Thuyền trưởng Tất dài bèn tháo ngay cánh cửa bếp, ngả nó ra. Chú Fridolf và bảy thuỷ thủ nữa đứng lên trên cánh cửa. Thuyền trưởng Tất dài cứ thế giơ cao cả người lẫn cửa đi mười vòng xung quanh bãi cỏ.

Lúc này trời đã tối mịt, Pippi thắp lên đây đó những ngọn đuốc cháy rất đẹp, rọi lên khu vườn những vầng sáng kì diệu.

“Bố đã xong chưa?” Nó hỏi bố sau khi ông đi hết vòng thứ mười. Ông đã trình diễn xong.

Thế là Pippi đặt con ngựa lên cánh cửa bếp, sau đó đặt chú Fridolf và ba chú thuỷ thủ nữa lên lưng ngựa. Cả bốn chú, chú nào cũng bế trên tay hai đứa trẻ con. Chú Fridolf bế Thomas và Annika. Rồi Pippi giơ cao cánh cửa với chừng ấy người lẫn ngựa, đi luôn một lèo hai

mươi lăm vòng quanh bãi cỏ. Trong ánh đuốI, cảnh ấy nom càng tuyệt vời.

“Quả thế thật, con gái ơi, con khoẻ hơn bố rồi!” Thuyền trưởng Tất dài nói.

Sau đó tất cả cùng ngồi xuống bãi cỏ. Chú Fridolf chơi đàn phong cầm, còn các thuỷ thủ khác hát những bài ca hay nhất của người đi biển. Lũ trẻ nhảy múa theo tiếng nhạc. Pippi hai tay giơ hai ngọn đuốc, nhảy múa hăng nhất bọn.

Rồi cuộc liên hoan kết thúc bằng một màn pháo bông. Pippi đốt đủ loại pháo bông, loại phụt lên trời, loại bắn ra những tia lửa màu lấp lánh hình cầu. Annika ngồi trên hàng hiên ngắm nhìn. Mọi thứ sao mà đẹp, mà tuyệt vời thế ! Nó không thể trông thấy những bông hồng, nhưng cảm nhận được mùi hương hoa hồng lan toả trong bóng đêm. Tất cả lẽ ra đã kỳ diệu biết bao, nếu như… nếu như… Dường như có một bàn tay lạnh giá đang bóp nghẹt trái tim Annika. Ngày mai sẽ thế nào đây? Và suốt kỳ nghỉ hè sẽ ra sao? Mãi mãi sẽ thế nào đây? Sẽ không còn có Pippi trong Biệt thự Bát nháo. Sẽ chẳng còn Ông Nilsson, chẳng còn con ngựa, những chuyến dã ngoại với Pippi, chẳng còn những buổi tối vui vẻ trong gian bếp của Biệt thự Bát nháo, còn đâu nữa cái cây vẫn mọc ra những chai nước chanh, ừ thì tất nhiên cái cây vẫn đứng đó, nhưng Annika có linh cảm chắc chắn rằng những chai nước chanh sẽ không mọc ra trong thân cây nữa một khi Pippi đã đi xa. Ngày mai Annika và Thomas biết bắt đầu bằng trò gì đây? Chắc hai anh em sẽ chơi crocket. Nghĩ thế, Annika thở dài.

Cuộc vui đã tàn. Tất cả lũ trẻ cảm ơn và chào từ biệt. Thuyền trưởng Tất dài và thuỷ thủ của ông quay về tàu Poppetosse. Ông rủ Pippi cùng đi luôn, nhưng Pippi nói nó muốn ngủ nốt đêm nay trong Biệt thự Bát nháo.

“Con đừng quên là mười giờ sáng mai chúng ra sẽ nhổ neo đấy nhé!” Thuyền trưởng Tất dài còn dặn với khi rời chân.

Phải, giờ đây chỉ còn lại Pippi, Thomas và Annika. Chúng ngồi im phắc trong bóng tối, trên bậc tam cấp ngoài hàng hiên.

“Các cậu vẫn có thể sang đây chơi.” cuối cùng Pippi lên tiếng. “Tớ sẽ treo chìa khoá trên cái đinh ngay cạnh cửa nhà. Các cậu cứ việc lấy tất cả những thứ cất trong ngăn kéo tủ. Và nếu tớ bắc sẵn một cái thang trong lòng cây sồi, thì các cậu có thể tự leo xuống đó được mà, cho dù có lẽ cây sẽ không mọc ra nhiều nước chanh nữa. Bây giờ không phải mùa nước chanh”

“Không đâu, Pippi,” Thomas nghiêm trang nói, “chúng tớ sẽ không sang đây nữa đâu.”

“Không, không, không bao giờ nữa” Annika nói, bụng nghĩ từ nay nó sẽ nhắm nghiền mắt lại mỗi khi có việc phải đi ngang qua Biệt thự Bát nháo. Biệt thự Bát nháo không Pippi… Cô bé lại cảm thấy một bàn tay giá lạnh đang siết chặt lấy trái tim mình.

9. Pippi lên Tàu biển

Pippi khoá cửa Biệt thự Bát nháo thật cẩn thận và treo chìa khoá lên cái đinh cạnh cửa. Sau đó nó nhấc con ngựa từ hàng hiên xuống đất – đây là lần cuối cùng nó nhấc con ngựa từ hàng hiên xuống đất! Ông Nilsson đã ngồi chễm chệ trên vai cô chủ, dáng vẻ trịnh trọng. Hẳn con khỉ cũng hiểu rằng một sự kiện đặc biệt đang diễn ra.

“Thế, chắc là xong cả rồi nhỉ,” Pippi nói.

Thomas và Annika gật đầu. Phải, tất cả thế là xong.

“Còn sớm,” Pippi tiếp, “bọn mình đi bộ cho thời gian kéo dài thêm một tí đi.”

Thomas và Annika gật đầu, nhưng không nói gì. Rồi chúng lên đường tới thị trấn. Ra bến cảng. Đến chỗ con tàu Hoppetosse. Con ngựa lẽo đẽo theo sau.

Pippi ngoái nhìn Biệt thự Bát nháo.

“Một căn nhà dễ thương,” nó nói, “không có bọ chét, lại dễ chịu về mọi mặt. Và có lẽ nó hơn tất cả những túp lều đất sét mà từ nay tớ sẽ đến ở.”

Thomas và Annika chẳng nói chẳng rằng.

“Nếu trong lều đất sét của tớ nhiều bọ chét đến kinh khủng,” Pippi tiếp, “thì tớ sẽ thuần hoá chúng, cho chúng vào một vỏ bao thuốc lá, và tối tối sẽ chơi trò *Đôi cuối cùng ra mau*! Tớ sẽ thắt quanh chân chúng những cái nơ xinh xinh. Đôi bọ chét nào trung thành và quyến luyến nhất sẽ được tớ đặt tên là Thomas và Annika, đêm đêm sẽ được ngủ chung giường với tớ.”

Ngay điều đó cũng không khiến nổi Thomas và Annika mở miệng.

“Cái quái gì đang xảy ra với các cậu vậy hả?” Pippi phát cáu, kêu lên.

“Tớ chỉ muốn nói để các cậu biết rằng im lặng lâu sẽ nguy hiểm biết chừng nào. Cái lưỡi sẽ héo úa đi nếu không được sử dụng đến. Ngày xưa tớ biết một bác thợ đốt lò ở Cancutta, bác ta lúc nào cũng im lặng. Nhưng rồi cái gì phải đến cuối cùng sẽ đến. Bác ta muốn nói với tớ: ‘Tạm biệt Pippi yêu quý, chúc lên đường may mắn, xin cảm ơn về thời gian đẹp đẽ vừa qua!’ Các cậu có thể hình dung điều gì đã xảy ra không hả? Thoạt đầu bác ta nhăn nhó cả mặt mũi trông đến khiếp, vì các xương quai hàm đã gỉ sét cả rồi, tớ phải lấy dầu máy khâu ra bôi trơn cho bác ta. Nhưng bác ta vẫn chỉ có thể ú ớ: ‘U buj uje muj!’ Tớ bèn nhòm vào trong mồm bác ta, các cậu thử tưởng tượng xem, lưỡi bác ta không khác gì một cái lá héo, và từ đó cho đến lúc chết bác ta chỉ còn nói được mỗi câu: ‘U buj uje muj!’ mà thôi. Các cậu mà cũng bị như thế thì kinh khủng quá! Hãy nói tớ nghe thử, xem các cậu có phát âm rõ ràng hơn cái bác thợ đốt lò đó được không: ‘Chúc lên đường may mắn, Pippi yêu quý, xin cảm ơn về thời gian đẹp đẽ vừa qua!’ Thử xem nào!”

“Chúc lên đường may mắn, Pippi yêu quý, xin cảm ơn về thời gian đẹp đẽ vừa qua!” Thomas và Annika ngoan ngoãn lặp lại.

“Tạ ơn Chúa! Thế mà các cậu đã làm tớ sợ phát khiếp lên được! Giả sử các cậu chỉ ú ớ:’“U buj uje muj!’ thì đúng là tớ chẳng biết phải làm sao nữa.”

Cả bọn đã ra đến cảng. Tàu Hoppetosse nằm kia. Thuyền trưởng Tất dài đang đứng trên boong hò hét ra lệnh. Các thuỷ thủ thì chạy ngược xuôi, tất bật chuẩn bị khởi hành. Trên bến, mọi cư dân của thị trấn bé nhỏ này đã chờ sẵn để vẫy chào từ biệt Pippi. Và Pippi đến đây rồi, cùng với Thomas, Annika, Ông Nilsson và con ngựa.

“Pippi Tất dài đã đến! Tránh đường cho Pippi Tất dài nào!”

Ai đó hô lên, và đám đông dạt sang hai bên cho Pippi đi qua. Pippi hết quay trái lại quay phải, vừa gật đầu vừa chào tạm biệt mọi người. Sau đó nó bế con ngựa đi qua chiếc thang bắc lên tàu. Con

vật tội nghiệp mở to cặp mắt, vẻ không mấy tin tưởng, vì loài ngựa vốn không ưa tàu biển cho lắm.

“Chà, con đây rồi, cục cưng của bố!” Thuyền trưởng Tất dài reo lên. Ông bỏ dở cả công việc chỉ huy, quay ra ôm lấy Pippi, ghì con gái vào ngực mình. Hai bố con ôm xiết nhau mạnh đến nỗi xương sườn họ kêu lên răng rắc.

Suốt cả buổi sáng, Annika đã như có một cục nghẹn chèn ngang họng. Khi nhìn Pippi bế con ngựa lên tàu, thì cục nghẹn vỡ oà ra. Cô bé đứng nép bên một thùng hàng dưới bến, bật khóc. Thoạt đầu khóc rất khẽ, sau mỗi lúc một to hơn.

“Đừng khóc!” Thomas nói. “Em làm hai đứa mình xấu hổ trước bao nhiêu là người.”

Kết quả là Annika oà lên khóc nức nở, nước mắt tuôn ra như suối. Cô bé khóc tới mức toàn thân run lên bần bật. Thomas vung chân đá một hòn sỏi bay vèo từ trên bến xuống nước. Cậu chỉ ước gì có thể ném thẳng hòn sỏi vào con tàu Hoppetosse. Con tàu khốn nạn đã cướp đi Pippi của anh em cậu! Thực ra… giá như không bị ai trông thấy, thì Thomas cũng muốn khóc một chút. Nhưng thế này thì không được. Cậu lại đá văng một hòn sỏi nữa xuống nước.

Lúc này Pippi chạy xuống cái thang bắc từ tàu xuống bến. Nó nhảy đến chỗ Thomas và Annika, nắm lấy bàn tay chúng.

“Còn mười phút nữa,” nó nói.

Thế là Annika cứ thế đổ vật xuống nóc thùng hàng mà khóc, như thể trái tim cô bé muốn vỡ tung. Dưới đất chẳng còn hòn sỏi nào để Thomas đá nữa. Cậu nghiến chặt răng, vẻ mặt trông mà phát sợ.

Tất cả trẻ con thị trấn vây quanh Pippi. Đứa nào cũng mang theo chiếc còi đất nung của mình, và cả lũ cùng thổi một khúc giã biệt nghe buồn không tả nổi, một khúc giã biệt đến là não nuột. Annika khóc tới mức gần như không đứng vững nữa. Bỗng Thomas sực nhớ mình đã viết một bài thơ chia tay tặng Pippi. Cậu bèn lôi trong

túi ra một mảnh giấy và bắt đầu đọc. Có điều kinh khủng là giọng cậu cứ run bắn lên:

“Tạm biệt nhé Pippi,

Giờ đây cậu ra đi,

Còn chúng tớ ở lại,

Sẽ cứ nhớ cậu mãi,

Đừng quên chúng tớ đấy, Pippi!”

“Hay quá, câu nào cũng vần!” Pippi hài lòng nói. “Tớ sẽ học thuộc lòng bài thơ này và đọc cho bọn trẻ con da đen nghe mỗi tối, khi cả lũ ngồi quây quần bên đống lửa trại.”

Bọn trẻ con từ khắp phía chen lấn nhau để chào từ biệt Pippi. Nhưng Pippi giơ tay lên ra hiệu hãy im lặng.

“Các cậu,” nó nói, “từ bây giờ trở đi tớ chỉ còn có lũ nhóc da đen làm bạn thôi. Chưa thể nói được chúng tớ sẽ bày ra được trò vui gì. Có thể chúng tớ sẽ chơi trò điều khiển rắn và cưỡi voi, hoặc chơi đu giữa những cây cọ trước lều. Dù thế nào chúng tớ cũng sẽ có cách giết thời gian.”

Nó ngừng lời. Thomas và Annika cảm thấy sao mà ghét cái bọn trẻ da đen mà Pippi sẽ cùng chơi đến thế.

“Nhưng biết đâu sẽ đến một ngày buồn chán trong mùa mưa,” Pippi tiếp, “mặc dù cởi trần cởi truồng chạy dưới trời mưa cũng vui đáo để, bởi con người ta không thể nào ướt hơn được nữa. Và khi đã ướt sũng rồi, có thể chúng tớ sẽ chui vào căn lều đất sét của tớ, nếu như nó chưa bị thành bột nhão, thì chúng tớ sẽ dùng bột ấy làm những chiếc bánh đất sét. Còn nếu căn lều vẫn còn, thì chúng tớ - tức lũ nhóc da đen và tớ ấy - sẽ chui vào lều ngồi và có lẽ lũ trẻ da đen sẽ bảo: ‘Pippi, kể chuyện gì đi!’ Lúc đó tớ sẽ kể cho chúng nghe về một thị trấn bé nhỏ nằm ở rất rất xa, tận đầu bên kia quả đất và

về những đứa trẻ da trắng sống trong thị trấn. ‘Các cậu không tưởng tượng được là những đứa trẻ đó đáng yêu đến mức nào đâu,’ tớ sẽ nói với lũ nhóc da đen như thế, ‘cả người chúng đều trắng, trừ hai bàn chân. Chúng biết thổi còi hình chim cúc cu bằng đất nung nhé, và… điều giỏi nhất ở chúng là chúng biết *nhép phân*.’ Nếu sau đó lũ nhóc da đen đâm ra quá tuyệt vọng vì chúng không biết *nhép phân*, thì tớ biết làm thế nào với chúng đây? Thôi thì trong trường hợp xấu nhất tớ đành dỡ căn lều đất sét ra, nghiền nó thành bột nhão để làm bánh đất sét, và cả lũ sẽ chôn thân trong đất sét, thò mỗi cái đầu ra thôi. Làm thế nào mà tớ còn không khiến được chúng thôi nghĩ đến *nhép phân* thì hoạ có là chuyện lạ! Thôi, tớ cảm ơn tất cả các cậu. Vĩnh biệt!”

Lũ trẻ bèn thổi một điệu còi giã biệt còn thê lương hơn ban nãy.

“Pippi, đến giờ lên tàu rồi!” Thuyền trưởng Tất dài gọi.

“Có ngay, thưa thuyền trưởng,” Pippi đáp.

Trông mắt cậu ấy mới lạ lùng làm sao, Thomas nghĩ. Mắt mẹ nhìn cũng y hệt như thế hồi Thomas ốm rất nặng. Annika nằm rũ trên nóc thùng hàng. Pippi ôm lấy bạn như muốn an ủi.

“Tạm biệt Annika, tạm biệt!” Nó thì thầm. “Đừng khóc.”

Annika giơ tay bá cổ Pippi và nấc lên một tiếng đầy đau khổ.

“Tạm biệt Pippi,” cô bé nức nở nói.

Bây giờ Pippi cầm lấy tay Thomas, bắt thật chặt. Đoạn nó chạy lên chiếc thang bắc lên cầu. Một giọt nước mắt lớn lăn xuống mũi Thomas. Cậu nghiến chặt răng, nhưng không ăn thua. Lại một giọt nước mắt nữa rơi. Cậu cầm tay Annika, và hai anh em cứ thế đứng trân trối nhìn theo Pippi. Chúng vẫn trông thấy Pippi trên boong tàu. Nhưng tất cả dần nhạt nhoà qua đôi mắt đẫm lệ.

“Pippi Tất dài muôn năm!” Đám đông trên bến hô vang.

“Rút thang lên đi, Fridolf!” Thuyền trưởng Tất dài ra lệnh.

Chú Fridolf làm liền. Con tàu Hoppetosse đã sẵn sàng cho cuộc hành trình tới những miền đất xa lạ. Nhưng rồi…

“Không, bố Efraim ơi!” Pippi kêu lên. “Không được. Con không chịu đựng nổi đâu!”

“Con không chịu đựng nổi cái gì?” Thuyền trưởng Tất dài hỏi.

“Con không chịu đựng nổi khi trên hành tinh xanh của Chúa lại có ai đó phải khóc lóc và buồn bã vì con. Đau lòng nhất khi đó lại là Thomas và Annika. Xin lại cho thang ra đi. Con sẽ ở lại Biệt thự Bát nháo!”

Thuyền trưởng Tất dài đứng lặng hồi lâu.

“Hãy làm như con muốn,” cuối cùng ông nói. “Xưa nay con vẫn luôn thế mà.”

Pippi gật đầu thừa nhận.

“Vâng, xưa nay con vẫn luôn làm những gì mình muốn.”

Thế rồi hai bố con lại ôm ghì lấy nhau, mạnh đến nỗi các xương sườn của họ kêu lên răng rắc. Hai bố con thoả thuận rằng Thuyền trưởng Tất dài sẽ thật năng về thăm Pippi ở Biệt thự Bát nháo.

“Dù sao chăng nữa, bố Efraim ơi,” Pippi nói, “với một đứa trẻ hẳn không gì tốt hơn là một ngôi nhà tử tế, chứ không phải mãi lênh đênh trên biển suốt và chui rúc trong những túp lều của người da đen. Bố có nghĩ thế không ạ?”

“Con bao giờ cũng có lý, con gái của bố,” thuyền trưởng Tất dài đáp. Rõ ràng là ở Biệt thự Bát nháo con sẽ sống một cuộc sống nền nếp hơn. Và nền nếp chắc chắn là điều tốt nhất cho trẻ con bé.”

“Đúng thế,” Pippi nói, “đó chính là điều tốt nhất cho trẻ con bé. Nhất là khi tự chúng lo duy trì nền nếp cho mình!”

Đoạn Pippi chào các thuỷ thủ tàu Hoppetosse và ôm hôn bố Efraim lần cuối. Sau đó nó nhấc bổng con ngựa, bế ngựa đi qua cầu xuống bến. Lúc này tàu Hoppetosse bắt đầu nhổ neo. Nhưng vào giây phút chót, thuyền trưởng Tất dài còn gọi với xuống:

“Pippi, con cần thêm những đồng tiền vàng! Đón lấy này!”

Và ông quăng xuống bến một vali mới đựng đầy tiền vàng. Nhưng tiếc nỗi tàu Hoppetosse đã rời quá xa bờ. Chiếc vali không bay tới nơi mà rơi xuống nước, gây ra một tiếng: *Plupp!* trước khi chìm nghỉm.

Một thoáng thất vọng lan trong đám đông. Nhưng bỗng tất cả lại nghe một tiếng: *Plupp!* nữa. Đó là Pippi vừa lao xuống nước. Nhoáng cái, nó đã ngoi lên, răng cắn quai chiếc vali. Nó leo lên bờ, tay gỡ mấy sợi rong biển vướng vào mang tai.

“Haha, bây giờ tớ lại giàu có như một nhà ảo thuật!” Nó reo.

Thomas và Annika vẫn chưa hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra. Hai đứa đứng há hốc mồm, trố mắt nhìn Pippi, con ngựa, Ông Nilsson, chiếc vali, rồi lại nhìn con tàu Hoppetosse đã giương hết buồm ra khỏi cảng.

“Cậu… cậu không ở trên tàu sao?” Cuối cùng Thomas ngờ vực hỏi.

“Nào, cho cậu đoán ba lần đấy!” Pippi vừa đáp vừa vắt khô hai bím tóc.

Đoạn nó nhấc bổng Thomas, Annika, chiếc vali và Ông Nilsson đặt lên lưng ngựa, rồi cũng tự mình nhảy lên ngựa.

“Trở về Biệt thự Bát nháo nào!” Nó hét to.

Tận lúc này Thomas và Annika mới hiểu ra. Thomas phấn khích đến nỗi nó lập tức bắt nhịp bài hát: *Đoàn quân Thuỵ Điển đang ầm ầm lao tới*!

Annika đã khóc nhiều đến độ không thể nín ngay được. Cô bé vẫn còn thổn thức, nhưng đó chỉ là những tiếng thổn thức ngắn ngủi và hạnh phúc sẽ dần dần tan đi ngay sau đó. Nó cảm thấy cánh tay Pippi đang ghì chặt lấy mình. Một cảm giác yên ổn và tuyệt diệu biết chừng nào! Ôi, mọi thứ mới tuyệt với làm sao!

“Hôm nay bọn mình sẽ làm gì hả Pippi?” Annika hỏi sau khi đã hết thổn thức.

“Chà, có lẽ là chơi Krocket chăng?” Pippi nói.

“Sẵn sàng,” Annika đáp. Cô bé biết rằng ngay đến trò Crocket cũng sẽ khác hẳn nếu có Pippi cùng chơi.

“Hoặc là…” Pippi ngập ngừng.

Tất cả lũ trẻ của thị trấn chen lấn vây quanh con ngựa để nghe Pippi nói.

“Hoặc là…” Nó tiếp. “Hoặc là bọn mình cũng có thể đi ra sông và học cách đi trên mặt nước.”

“Người ta không thể đi trên mặt nước được,” Thomas nói.

“Có chứ, chắc chắc việc đó không phải là không thể,” Pippi cãi. “Tớ đã từng gặp một bác thợ mộc ở bên Cuba, bác ta…”

Con ngựa bắt đầu phi nước đại, và bọn trẻ con nãy giờ chen chúc xung quanh không thể nghe tiếp câu chuyện. Nhưng chúng vẫn nán lại hồi lâu, mắt dõi theo Pippi và con ngựa đang phi nước đại về phía Biệt thự Bát nháo. Chẳng mấy chốc, chúng chỉ còn thấy một cái chấm tí xíu mãi tít đằng xa. Cái chấm đó cuối cùng cũng biến mất.

PIPPI Ở BIỂN NAM

1. Pippi vẫn cứ ở Biệt thự Bát nháo

Thị trấn nhỏ trông thật xinh đẹp và ấm cúng với những con đường lát đá, những ngôi nhà thấp bé và những mảnh vườn đầy những luống hoa tươi. Bất kỳ ai tới thị trấn cũng nhận thấy ngay cuộc sống nơi đây êm ả và dễ chịu. Ngoài Bảo tàng Quê hương và Gò Đá, thị trấn không có danh lam thắng cảnh nào khác. Chỉ vỏn vẹn hai thứ đó thôi. Thế mà vẫn có cái đáng xem đấy nhé! Người dân trong thị trấn đã cho gắn những tấm biển chỉ đường quy củ và rõ ràng nhằm hướng dẫn khách tham quan.

Trên một tấm biển đề dòng chữ cái to tướng: *Bảo tàng Quê hương*, kèm hình mũi tên. Trên tấm biển khác lại đề:

ĐƯỜNG ĐẾN GÒ ĐÁ

Và còn một tấm biển nữa, trên đề: *Đường đến Biệt thự Bát nháo*. Tấm biển này mới được treo lên thôi. Chẳng là vì thời gian gần đây có rất nhiều người tới thị trấn hỏi đường đến Biệt thự Bát nháo, thậm chí số người này còn đông hơn cả đám du khách muốn tham quan Bảo tàng Quê hương và Gò Đá nữa kia.

Vào một ngày hè đẹp trời, có người đàn ông nọ đánh ôtô đến thị trấn. Vốn sinh sống tại một thành phố lớn, ông ta tự cho mình là sang trọng và quý phái hơn các cư dân thị trấn bé tí tẹo này. Của đáng tội, ông ta có chiếc ôtô rất sang, bản thân cũng rất bảnh choẹ với đôi giày bóng loáng và nhẫn vàng to bự trên tay. Vậy nên có lẽ cũng chẳng có gì lạ khi ông ta tin rằng mình là một người cực kỳ sang trọng và quý phái. Khi lái xe qua những con phố của thị trấn, ông ta nhấn còi inh ỏi cốt để thiên hạ đều nghe và biết rằng ông ta đã đến.

Trông thấy những tấm biển chỉ đường, quý ông sang trọng này nhếch mép cười.

“Bảo tàng Quê hương ư? Không, xin kiếu,” ông ta tự nhủ. “Mình không hiếu kỳ đến thế.”

“Đường đến Gò Đá,” ông ta đọc sang tấm biển khác, “có vẻ khá hơn rồi đấy!”

“Nhưng mẹ kiếp, cái quỷ nợ gì thế này,” ông ta nói khi trông thấy tấm biển thứ ba. “Đường đến Biệt thự Bát nháo… tên với chả tuổi!”

Ông ta suy nghĩ giây lát. Một cái biệt thự không thể là một điểm tham quan sánh ngang Bảo tàng Quê hương và Gò Đá được. Hẳn tấm biển này được treo lên vì một lý do gì khác, ông ta nghĩ. Cuối cùng ông ta cũng nghĩ ra một lời giải đáp thoả đáng. Dĩ nhiên rồi, ngôi biệt thự đang được rao bán. Tấm biển nhằm chỉ đường cho những ai muốn mua biệt thự. Từ lâu rồi, ông ta vẫn nuôi ý định tìm mua một căn nhà trong một thị trấn nho nhỏ, đỡ ồn ào hơn thành phố lớn. Cố nhiên ông ta sẽ không sống ở đó thường xuyên, nhưng thỉnh thoảng có thể đánh xe về để nghỉ ngơi. Vả lại, trong một thị trấn nhỏ như thế này, thiên hạ càng dễ nhận thấy ông ta thực ra là một con người sang trọng, quý phái đến nhường nào. Ông ta bèn quyết định đến ngay Biệt thự Bát nháo xem thử.

Chỉ cần đi theo hướng mũi tên, người đàn ông sang trọng lái xe đến tít đầu bên kia của thị trấn và trông thấy thứ mình tìm. Tại đó, trên tường rào vẹo vọ nguệch ngoạc dòng chì đỏ:

BIỆT THỰ BÁT NHÁO

Phía sau tường rào là một khu vườn hoang với những cây cổ thụ bám đầy rêu, có khi không cắt xen, còn hoa cứ chen nhau mọc thả cửa. Sâu tít trong vườn là một ngôi nhà – ôi chao, ôi chao, nhà cửa gì mà lạ! Trông xập xệ như thể sẽ sụp xuống bất cứ lúc nào. Người đàn ông sang trọng trân trối nhìn ngôi nhà, rồi bất giác rên lên một tiếng. Trên hàng hiên đứng lù lù một con ngựa. Trời ạ! Ông ta không quen thấy ngựa đứng trên hàng hiên, bởi vậy nên mới rên lên.

Trên cầu thang dẫn lên hàng hiên có ba đứa trẻ đang ngồi phơi nắng. Đứa con gái ngồi giữa mặt đầy tàn nhang, hai bím tóc đỏ vểnh ngược trên đầu. Bên trái nó là một cô bé xinh đẹp với những lọn tóc quăn vàng, mặc váy kẻ ca rô xanh lơ, bên phải nó một cậu bé đầu chải mượt. Một con khỉ ngồi trên vai con bé tóc đỏ.

Người đàn ông sang trọng nghĩ ngợi. Hẳn ông ta đã tới nhầm địa chỉ. Có lẽ chẳng ma nào dám có ý định bán một ngôi nhà cũ nát như thế này!

“Nghe đây, lũ nhóc!” Ông ta gọi to. “Có đúng cái túp lều tã này là Biệt thự Bát nháo không?”

Con bé tóc đỏ ngồi giữa đứng lên, đủng đỉnh đi ra phía tường rào. Hai đứa kia theo sau.

“Không mở miệng ra được à?” Người đàn ông sang trọng hỏi trước khi con bé tóc đỏ đến bên tường rào. “Có đúng túp lều tã này là Biệt thự Bát nháo không?”

“Cháu còn phải nghĩ đã,” con bé tóc đỏ đáp và nhăn trán vẻ suy nghĩ. “Bảo tàng Quê hương chăng… không! Gò Đá chăng… cũng không! A, cháu nghĩ ra rồi!” Nó reo to. “Đây đúng là Biệt thự Bát nháo!”

“Không biết đường mà đáp lời cho tử tế hay sao hả?” Người đàn ông sang trọng nói và xuống xe. Dù thế nào ông ta cũng vẫn muốn quan sát ngôi nhà gần hơn.

“Đương nhiên ta có thể dỡ bỏ nó đi và xây vào đó một ngôi nhà mới,” ông ta lẩm bẩm tự nhủ.

“Ồ vâng, chúng ta sẽ làm ngay,” con bé tóc đỏ reo lên và đưa tay giật phăng luôn mấy tấm ván trên chái nhà.

Nhưng người đàn ông sang trọng không để tai nghe nó. Nói chung ông ta chẳng mảy may quan tâm đến trẻ con, vả lại ông ta còn đang bận suy nghĩ. Khu vườn tuy có hoang tàn thật nhưng vẫn hấp dẫn và đáng yêu dưới ánh mặt trời. Nếu người ta xây một ngôi nhà mới, cho xén cỏ, dọn quang những con đường vườn và trồng những loài hoa thích hợp, thì thậm chí một quý ông sang trọng cũng có thể dọn đến đây ở được. Nghĩ vậy ông ta bèn quyết định mua Biệt thự Bát nháo.

Ông ta nhìn ngắm xung quanh xem có cần phải sửa chữa thêm gì không. Cố nhiên phải dẹp những cây cổ thụ bám đầy rêu kia đi. Ông ta khinh khỉnh nhìn một cây sồi già gốc lớn, thân sù sì, tán lá xoè rộng trên nóc Biệt thự Bát nháo.

“Sẽ đốn bỏ nó đi,” ông ta nói dứt khoát.

Cô bé xinh đẹp mặc váy ca-rô xanh lơ bật kêu lên:

“Ôi, Pippi, cậu nghe thấy gì không?” Cô bé hoảng sợ hỏi.

Con bé tóc đỏ vẫn vô tư nhảy tưng tưng trên con đường vườn.

“Như ta đã nói, cây sồi già mục ruỗng kia sẽ bị đốn bỏ,” người đàn ông nhắc lại.

Cô bé mặc váy ca-rô xanh lơ giơ hai bàn tay về phía ông ta vẻ cầu xin.

“Ôi không, xin bác đừng làm thế!” cô bé nói. “Cái cây đang đẹp như vậy, trèo lên đấy rất sướng. Hơn nữa trong thân cây lại rỗng, có thể chui vào chơi được.”

“Vớ vẩn,” người đàn ông sang trọng nói, “ta không leo trèo trên cây bao giờ, điều đó hẳn đã rõ.”

Lúc này cậu bé đầu chải mượt cũng bước đến, nét mặt lo lắng.

“Vâng, nhưng trong thân cây mọc những chai nước chanh ạ,” cậu nói. “Cả sôcôla nữa. Luôn vào những ngày thứ Năm.”

“Nghe đây, lũ nhóc, ta e rằng các cô cậu đã ngồi phơi nắng quá lâu đấy,” người đàn ông sang trọng nói, “nên xem ra đầu óc lú lẫn hết cả rồi. Nhưng điều đó không can hệ gì đến ta. Ta đang có ý định mua mảnh đất này. Mấy nhóc có thể nói cho ta biết ta có thể tìm gặp chủ ngôi nhà ở đâu không?”

Cô bé mặc váy kẻ ca rô xanh lơ bắt đầu khóc, còn cậu bé tóc chải mượt chạy đến bên con bé tóc đỏ vẫn đang mải nhảy tưng tưng.

“Pippi,” cậu bé nói, “cậu không nghe ông ta vừa nói gì à? Sao cậu không làm gì cả thế?”

“Có thật tớ không làm gì không?” Con bé tóc đỏ vặn lại. “Tớ đang nhảy để giữ nhà đấy chứ. Cậu thử nhảy đi rồi sẽ biết người ta làm gì trong khi nhảy.”

Nó bước đến trước mặt người đàn ông sang trọng.

“Cháu tên là Pippi Tất dài, còn đây là Thomas và Annika. Chúng cháu có thể giúp bác điều gì ạ? Một ngôi nhà cần dỡ bỏ, một cái cây cần đốn đi, hay những gì gì khác cần sửa chữa chăng? Bác chỉ cần bảo một tiếng thôi.”

“Ta không quan tâm mấy nhóc tên gì,” người đàn ông sang trọng nói. “Điều duy nhất ta muốn biết là ta có thể tìm gặp chủ ngôi nhà ở đâu. Ta muốn mua nó.”

Con bé tóc đỏ tên là Pippi Tất dài lại quay ra nhảy nhót.

“Bà chủ nhà đang bận,” nó vừa nhảy rất hăng vừa nói. “Bận kinh khủng lên được.” Nó nhảy xung quanh người đàn ông sang trọng. “Nhưng xin mời ông ngồi và đợi một chốc, cô ấy đến ngay thôi.”

“Cô ấy?” Người đàn ông sang trọng hài lòng nói. “Ngôi nhà thảm hại này là của một phụ nữ sao? Càng hay. Đàn bà thì biết gì về chuyện làm ăn. Hãy hy vọng là ta sẽ mua được tất cả chỗ này với cái giá rẻ mạt.”

“Hy vọng thế,” Pippi Tất dài đáp.

Và bởi không có chỗ nào khác để ngồi, người đàn ông kia thận trọng ngồi xuống bậc tam cấp dẫn lên hành lang. Con khỉ nhỏ nôn nóng chạy ngang dọc trên lan can hàng hiên. Thomas và Annika, hai đứa trẻ xinh đẹp tóc óng mượt đứng cách đó một quãng, sợ hãi nhìn ông ta.

“Các cô cậu sống ở đây à?” người đàn ông sang trọng hỏi.

“Không ạ, chúng cháu sống ở nhà bên cạnh,” Thomas đáp.

“Nhưng ngày nào chúng cháu cũng sang đây chơi,” Annika rụt rè thêm.

“Phải, giờ thì hẳn chuyện đó sẽ chấm dứt. Ta không muốn bọn trẻ con chạy loăng quăng trong vườn nhà mình. Đối với ta, trẻ con là thứ tệ hại nhất.”

“Cháu cũng nghĩ thế,” Pippi ngừng nhảy. “Người ta nên bắn bỏ hết lũ trẻ con đi.”

“Sao cậu có thể nói năng như vậy được?” Thomas tự ái nói.

“Đúng, lẽ ra người ta nên bắn bỏ hết lũ trẻ con,” Pippi tiếp. “Nhưng việc đó không thể được. Vì nếu như thế thì làm sao chúng lớn lên thành những ông bác nhỏ đáng yêu được nữa. Mà người ta không thể không cần những ông bác.”

Người đàn ông sang trọng ngắm nhìn mái tóc đỏ của Pippi và quyết định nhân lúc ngồi chờ trêu chọc nó một chút.

“Nhóc con, có biết sự giống nhau giữa cháu và một que diêm vừa mới quẹt lửa lên là gì không hả?” Ông ta hỏi.

“Không ạ,” Pippi đáp. “Nhưng từ lâu cháu vẫn muốn biết điều ấy.”

Người đàn ông sang trọng giật mạnh bím tóc của Pippi.

“Đó, thấy chưa, cả hai đều có lửa cháy trên đầu. Hahaha!”

“Người ta phải biết lắng nghe nhiều điều, trước khi rụng cả hai tai,” Pippi nói. “Sao cháu lại không nghĩ ra điều ấy sớm hơn nhỉ.”

Người đàn ông sang trọng ngắm nhìn nó và nói:

“Ta thật sự tin rằng cháu là đứa trẻ xấu xí nhất mà ta từng thấy!”

“Ồ,” Pippi đáp, “bác cũng chẳng xinh đẹp đến nỗi khi trông thấy bác người ta phải nhảy lên vì thán phục.”

Người đàn ông sang trọng trông có vẻ tự ái, nhưng không nói gì. Pippi đứng yên giây lát, liếc xéo ông ta.

“Này bác,” cuối cùng nó nói, “bác biết giữa bác và cháu có gì giống nhau không?”

“Giữa ta và cháu ư? Hy vọng giữa hai ta chẳng có gì giống nhau.”

“Thế mà có đấy,” Pippi nói, “cả hai chúng ta đều quá lắm lời. Trừ cháu.”

Thomas và Annika khẽ cười khúc khích. Người đàn ông sang trọng mặt đỏ tía lên.

“Chà, hoá ra con này muốn láo!” Ông ta gầm lên. “Để ta tẩn cho một trận xem còn dám láo nữa thôi.”

Ông ta giơ cánh tay mập ù định túm lấy Pippi, nhưng nó đã nhanh chân né sang bên, và chỉ tích tắc sau nó đã nhảy phắt lên cây sồi thân rỗng. Người đàn ông sang trọng há hốc mồm kinh ngạc.

“Bao giờ chúng ta bắt đầu nện nhau đây?” Pippi vừa hỏi vừa tìm tư thế ngồi thoải mái trên một cành cây.

“Ta đợi được,” người đàn ông sang trọng nói.

“Tốt lắm, chả là cháu có ý định ở lại trên này đến giữa tháng Mười một cơ.”

Thomas và Annika vỗ tay cười. Nhưng lẽ ra chúng không nên làm thế. Bởi lúc này người đàn ông sang trọng tức giận kinh khủng, và vì không tóm được Pippi, ông ta bèn nắm lấy cổ áo Annika mà quát:

“Vậy thì mi sẽ phải nếm đòn. Xem ra mi cũng đáng được nện cho một trận lắm.”

Cả đời Annika chưa bao giờ bị đánh đòn, cô bé hoảng sợ kêu thét lên một tiếng xé lòng. Thịch! Pippi nhảy từ trên cây xuống, và xông thẳng đến trước người đàn ông sang trọng.

“Ồ không,” nó nói. “Trước khi chúng ta bắt đầu nện nhau, có lẽ cháu chăm sóc bác một chút thì tốt hơn.”

Nói là làm. Pippi túm lấy chỗ eo lưng béo múp của người đàn ông sang trọng và tung ông ta mấy lần lên không trung, đoạn nó vác ông ta ra ôtô, quẳng lên ghế sau xe.

“Cháu nghĩ để lần khác chúng ta sẽ dỡ bỏ ngôi nhà,” nó nói. “Mỗi tuần cháu dỡ các ngôi nhà một lần, nhưng không bao giờ vào thứ Sáu cả. Tại cháu còn bận làm tổng vệ sinh nhà hàng tuần. Vì thế cháu luôn làm như sau: thứ Sáu hút bụi ngôi nhà, để thứ Bảy thì dỡ bỏ. Mọi việc đều có thời điểm của nó.”

Người đàn ông sang trọng chật vật bò lên ghế bên tay lái và phóng xe như điên, bỏ chạy. Ông ta vừa sợ hãi vừa tức giận, lại bực vì chưa gặp được nữ chủ nhân của cái Biệt thự Bát nháo ấy. Vì ông ta rất muốn mua ngôi biệt thự và tống cổ lũ nhãi ranh khốn kiếp ra khỏi đó.

Lát sau ông ta gặp một trong những viên cảnh sát của thị trấn, bèn đỗ xe lại và hỏi:

“Anh có thể chỉ đường cho tôi tìm gặp nữ chủ nhân của Biệt thự Bát nháo được không?”

“Rất sẵn lòng,” viên cảnh sát đáp và leo tót lên xe. “Ông hãy chạy xe tới Biệt thự Bát nháo.”

“Không, cô ta không có ở đấy,” người đàn ông sang trọng nói.

“Có chứ, nhất định cô ta đang ở đấy,” viên cảnh sát khăng khăng.

Người đàn ông sang trọng cảm thấy yên tâm vì có viên cảnh sát đi cùng, bèn lái xe quay lại Biệt thự Bát nháo theo lời khuyên của anh

ta. Ông ta muốn gặp bằng được người đàn bà ấy.

“Nữ chủ nhân của Biệt thự Bát nháo kia kìa,” viên cảnh sát chỉ về phía ngôi nhà.

Người đàn ông sang trọng nhìn theo hướng anh ta chỉ. Ông đưa tay ôm trán và rên lên. Vì con bé tóc đỏ ấy, cái con bé Pippi Tất dài kinh khủng ấy, đang đứng lù lù trên hàng hiên, bồng con ngựa trên tay. Con khỉ ngồi vắt vẻo trên vai nó.

“Ê, Thomas và Annika ơi, tụi mình tranh thủ cưỡi ngựa một tí trước khi tên đầu cư nhà đất tiếp theo mò đến đi!”

“Phải gọi là đầu cơ,” Annika sửa lại.

“Đó là… là nữ chủ nhân của ngôi biệt thự sao?” Người đàn ông sang trọng hỏi, giọng rất chi yếu ớt. “Nhưng đó chỉ là một con bé con thôi mà.”

“Phải,” viên cảnh sát đáp, “đó chỉ là một cô bé con. Cô bé khoẻ nhất thế giới. Nó sống hoàn toàn một mình ở đấy.”

Lúc này con ngựa chở ba đứa trẻ trên lưng phi ra bờ rào vườn. Pippi nhìn xuống người đàn ông sang trọng và nói:

“Này bác, ban nãy chúng ta chơi đố nhau đến là vui. Cháu vẫn còn một câu đố đấy. Đố bác giữa con ngựa của cháu và con khỉ của cháu có gì khác nhau?”

Thực ra người đàn ông sang trọng chẳng còn tâm trí nào mà giải đố, nhưng ông ta nể sợ Pippi tới mức không dám từ chối trả lời.

“Giữa con ngựa của cháu và con khỉ của cháu có gì khác nhau ư?” ông ta nói. “Không, quả thực ta không biết.”

“Chà, cũng khá là phức tạp đấy,” Pippi nói. “Nhưng cháu muốn cho bác một gợi ý nho nhỏ. Nếu bác trông thấy hai con cùng đứng dưới một gốc cây, rồi một con bắt đầu trèo lên cây, thì con ấy *không phải* là con ngựa.”

Người đàn ông sang trọng nhấn ga, lao xe bỏ chạy như điên.

Không bao giờ, không bao giờ ông ta còn ló mặt đến thị trấn nữa.

2. Pippi động viên Bà dì Laura

Một chiều nọ Pippi đi loanh quanh trong vườn đợi Thomas và Annika. Nhưng mãi vẫn chẳng thấy Thomas và Annika đâu, nó bèn quyết định sang nhà bên ấy tìm. Thomas và Annika đang ngồi trong ngôi nhà vườn nhỏ. Nhưng không chỉ có mình chúng. Bà Settergren - mẹ chúng – cũng đang ngồi đấy cùng với khách là một bà dì cao tuổi dễ mến. Họ đang nhâm nhi ly cà phê, còn Thomas và Annika uống nước quả ép. Hai đứa chạy ra đón Pippi.

“Có bà dì Laura đến chơi,” Thomas giải thích, “vì vậy chúng tớ không sang nhà cậu được.”

“Ồ, trông bà thật dễ mến,” Pippi nói và nhòm vào trong nhà vườn. “Tớ muốn trò chuyện với bà một tí mới được. Tớ khoái những bà dì già tốt bụng kinh khủng.”

Trông Annika có vẻ lo lắng.

“Có… có lẽ tốt hơn là cậu đừng nói gì nhiều,” cô bé bảo. Vì Annika sực nhớ trong một lần tham dự một bữa tiệc ngọt tại nhà Annika, Pippi đã nói lắm đến mức mẹ của Annika rất bực với Pippi. Mà Annika lại không muốn ai bực với Pippi, người bạn yêu quý của nó cả.

“Tớ không nên nói chuyện với bà ấy sao?” Pippi tự ái hỏi. “Có đấy, tớ sẽ nói, cậu hãy tin như thế đi. Cần niềm nở với khách đến chơi nhà chứ lại. Nếu tớ cứ ngồi im như thóc thì biết đâu bà ấy sẽ cho rằng tớ ghét bà ấy.”

“Ừ, nhưng cậu có chắc là cậu biết cách nói chuyện với những bà dì không đã?” Annika hỏi.

“Làm họ vui. Phải làm cho họ vui vẻ lên,” Pippi nhấn mạnh. “Và bây giờ tớ muốn làm như vậy.”

Nó đi vào nhà vườn. Thoạt tiên nó khẽ nhún chân chào bà Settergren. Đoạn nó nhướng cao đôi lông mày ngắm nhìn bà lão Laura.

“Không lẽ nào, hãy nhìn dì Laura mà xem,” nó thốt lên. “Xinh đẹp chưa từng thấy! Cho cháu xin một ít nước quả được không ạ? Để cháu khỏi khát khô cổ họng khi chúng ta trò chuyện với nhau.”

Câu sau nó nói với mẹ của Thomas và Annika. Bà Settergren vừa rót cho Pippi một ly nước quả vừa nói:

“Với bọn trẻ con thì chỉ nên nhìn chứ không nên nghe chúng.”

“Ha, thiên hạ phải có cả mắt *lẫn* tai, cháu hy vọng thế,” Pippi nói. “Cứ cho là nhìn cháu thật thích mắt, thì để đôi tai vận động một tí cũng tốt chứ sao. Một số người cho rằng tai chỉ dùng để vẫy mà thôi.”

Bà Settergren không bận tâm đến Pippi nữa, mà quay sang bà dì già.

“Dạo này sức khoẻ dì thế nào ạ, thưa gì?” Bà hỏi đầy quan tâm.

Bà dì già tỏ vẻ lo lắng:

“Ôi chao, tồi tệ lắm. Dì rất nóng nảy, cái gì cũng làm dì cáu bẳn.”

“Y như bà nội cháu,” Pippi nói, tay nhúng một miếng bánh mỳ sấy khô vào ly nước quả. “Bà nội rất chi là nóng nảy, một việc cỏn con cũng khiến bà nổi giận. Nếu bà đi ra phố mà bị một viên gạch rơi trúng đầu, thì lập tức bà nhảy choi choi lên mà la hét ầm ĩ, khiến ai không biết cứ tưởng vừa có tai họa gì xảy ra không bằng! Bà và bác thử hình dung xem, một lần bà nội đi dạ hội với bố cháu, hai người cùng nhảy điệu Polka. Bố rất khoẻ, bố chợt lẳng bà ra xa đến nỗi bà bay vèo qua phòng dạ hội, rơi chính giữa chiếc đàn ghita bass. Thế là bà bắt đầu nổi cơn tam bành, tru tréo ầm ĩ. Bố bèn ẵm bà lên hai tay và cứ thế chìa bà ra khỏi cửa sổ tầng bốn, cốt để bà nguôi bớt cơn nóng giận và bình tĩnh lại. Nhưng đừng có tưởng bở nhé! ‘Bỏ ta

xuống mau!’ bà gào lên. Cố nhiên bố làm theo. Và biết nói thế nào với bà và bác đây… như thế cũng lại trái ý bà cháu. Bố cháu bảo chưa từng có một bà già nào động một tí là nhặng xị lên như bà. Thế đấy, thật chẳng dễ dàng gì với những người thần kinh không ổn định.” Pippi nói giọng thương cảm và lại nhúng một miếng bánh mỳ sấy khô nữa vào nước quả.

Thomas và Annika lo lắng nhấp nhổm trên ghế. Bà dì Laura lắc đầu, còn bà Settergren vội nói:

“Chúng cháu hy vọng sức khoẻ dì sẽ mau chóng khá hơn, thưa dì Laura.”

“Ồ vâng, cháu tin chắc như thế,” Pippi nói giọng an ủi. “Bà cháu cũng mau chóng khá lên. Bà trở nên vui tươi và khoẻ khoắn thật sự. Vì bà đã uống thuốc an thần.”

“Đó là loại thuốc an thần gì vậy?” Bà dì Laura hỏi đầy quan tâm.

“Bả cáo ạ,” Pippi đáp, “một thìa gạt bả cáo. Có thể nói đó chính là loại thuốc thích hợp. Sau đợt điều trị này bà ngồi im suốt năm ngày liền, không nói một câu. Im như thóc. Khỏi bệnh hoàn toàn! Tịnh không nhảy dựng lên hay la hét nữa. Các viên gạch cứ tha hồ rơi trúng đầu bà, bà vẫn ngồi yên và cảm thấy cực kỳ dễ chịu. Cho nên nhất định bà sẽ khoẻ lại thôi, thưa bà Laura. Vì, như đã nói, bà nội cháu cũng đã bình phục.”

Thomas rón rén đến bên bà dì, thì thầm vào tai bà:

“Bà đừng để tâm làm gì bà ạ. Bạn ấy chỉ tưởng tượng ra như thế, chứ bạn ấy làm gì có bà nội.”

Tai Pippi cực thính nên nó nghe hết những gì Thomas vừa nói.

“Thomas hoàn toàn có lý,” nó bảo. “Cháu không có bà nội. Đơn giản là bà không tồn tại trên đời. Vì thế bà càng chẳng có lý do gì để nóng tính đến phát khiếp lên như vậy!”

Bà Laura quay sang bà Settergren:

“Cháu biết không, hôm qua dì đã chứng kiến một việc kỳ quặc…”

“Nhưng nhất định việc ấy không thể kỳ quặc bằng những gì cháu đã chứng kiến ngày hôm kia,” Pippi cam đoan. “Cháu ngồi trên tàu hoả, và khi tàu đang chạy hết tốc độ thì một con bò cái bỗng từ đâu bay vèo vào qua cửa sổ tàu để ngỏ, đằng đuôi con bò đeo một chiếc va li du lịch to tướng. Con bò ngồi xuống chiếc ghế ngay trước mặt cháu và bắt đầu giở cuốn giờ tàu ra xem xem khi nào thì tàu đến Falkoeping. Đúng lúc đó cháu đang ăn bánh mỳ bơ – cháu có rất nhiều bánh mỳ bơ kẹp cá muối và xúc xích – cháu nghĩ có lẽ con bò đói bụng, bèn mời nó một chiếc. Nó cầm một chiếc bánh kẹp cá muối và chén sạch.”

Pippi ngừng kể.

“Chuyện này quả là kỳ quặc,” bà Laura vui vẻ nhận xét.

“Vâng, tìm đâu cho thấy một con bò cái kỳ quặc như nó chứ!” Pippi nói. “Làm sao hình dung nổi nó lại đi chọn bánh mỳ kẹp muối, trong khi còn đầy bánh mỳ kẹp xúc xích!”

Bà Settergren và người dì uống thêm cà phê, còn lũ trẻ uống thêm nước quả.

“Chuyện dì đang định kể thì cô bạn nhỏ này xen ngang là chuyện hôm qua dì có một cuộc gặp gỡ nực cười…” Bà Laura bắt đầu.

“Nếu nói về gặp gỡ nực cười thì chắc chắn cả nhà sẽ rất vui khi nghe câu chuyện của Agaton và Theodor. Một ngày nọ, khi tàu của bố và cháu đến Singapore, tàu cần thêm một thuỷ thủ. Thế là Agaton được tuyển vào. Agaton cao hai mét rưỡi, gầy đến nỗi khi chú ấy bước tới, xương cốt cứ kêu cọt kẹt như đuôi một con rắn hổ mang đang cơn tức giận vậy. Tóc Agaton đen nhánh như cánh quạ, dài chấm thắt lưng, răng thì có mỗi một cái. Nhưng chính vì thế mà cái răng này dài xuống tận cằm. Bố thấy Agaton quá ư xấu xí nên thoạt đầu không muốn nhận chú ấy lên tàu, nhưng rồi bố lại bảo chú

ấy có thể rất được việc khi bố cần đem ra để doạ bầy ngựa. Thế rồi chúng cháu đi tiếp sang Hongkong. Tại đó tàu lại cần lấy thêm một thuỷ thủ. Và đến lượt Theodor được nhận vào. Chú này cao hai mét rưỡi, tóc đen cánh quạ dài ngang thắt lưng, trong mồm độc nhất một cái răng. Agaton và Theodor quả là giống nhau kinh khủng. Đặc biệt là Theodor. Đơn giản là họ giống nhau như hai anh em sinh đôi vậy."

"Buồn cười nhỉ," bà Laura nói.

"Buồn cười ư?" Pippi hỏi. "Có gì mà buồn cười ạ?"

"Họ giống nhau đến thế cơ mà," bà Laura đáp. "Buồn cười quá còn gì!"

"Không, có chút gì buồn cười đâu ạ," Pippi nói. "Vì họ là anh em sinh đôi. Cả hai người. Thậm chí là anh em sinh đôi từ khi mới lọt lòng mẹ."

Nó nhìn bà Laura với ánh mắt gần như trách móc.

"Cháu không hiểu ý bà, thưa bà Laura. Có gì đáng hỏi và đáng tranh cãi đâu, nếu tình cờ hai kẻ sinh đôi đáng thương trông lại giống nhau? Họ có tội tình gì đâu. Bà yêu quý ơi, bà đừng tin rằng trên đời này có ai đó lại tình nguyện muốn giống với Agaton. Cũng không muốn giống Theodor."

"Được, vậy thế sao cháu lại nói về một cuộc gặp gỡ nực cười?" Bà Laura thắc mắc.

"Nếu trong bữa cà phê này cháu cũng đến lượt được mở miệng, thì cháu muốn kể cho cả nhà nghe về sự gặp gỡ nực cười. Vâng, cả nhà có tưởng tượng nổi không, cả Agaton và Theodor đều có một điểm rất khác thường. Ấy là khi đi, ngón chân cái của họ quặp vào trong. Hễ họ bước là ngón cái chân phải lại va vào ngón cái chân trái. Đó chẳng phải là cuộc gặp gỡ rất buồn cười sao? Ngay các ngón chân cái cũng tự thấy buồn cười nữa là."

Pippi nhặt thêm một miếng bánh mỳ sấy nữa. Bà Laura đứng dậy toan ra về.

“Nhưng dì còn định kể về cuộc gặp gỡ kỳ quặc ngày hôm qua cơ mà, thưa dì Laura?” Bà Settergren nói.

“Dì nghĩ thôi để khi khác dì sẽ kể các cháu nghe sau.” Bà Laura đáp. “Ngẫm cho kỹ thì dì thấy ngoài ra chuyện đó cũng chẳng có gì kỳ quặc lắm nữa.”

Bà chia tay với Thomas và Annika. Đoạn bà xoa mớ tóc đỏ của Pippi.

“Chào cháu gái bé bỏng. Cháu có lý. Bà nghĩ rằng bà đã bắt đầu cảm thấy khoẻ ra. Bà không còn nóng nảy bồn chồn nữa.”

“Ôi, cháu thấy vui quá!” Pippi nói và xiết chặt bàn tay bà Laura. “Mà bà ơi, bà biết không, bố cháu đã rất hài lòng khi nhận thêm chú Theodor lên tàu ở Hongkong. Vì bố nói rằng từ nay bố có thể hù doạ gấp đôi số ngựa.”

3. Pippi phát hiện một Xìpung

Một sáng nọ, như thường lệ, Thomas và Annika chạy xộc vào bếp nhà Pippi và gọi lớn: “Chúc buổi sáng tốt lành!”, nhưng không có tiếng đáp lại. Pippi đang ngồi chễm chệ trên bàn bếp, tay bế con khỉ nhỏ là Ông Nilsson, môi nở nụ cười mãn nguyện.

“Chúc cậu buổi sáng tốt lành,” Thomas và Annika lặp lại.

“Các cậu thử hình dung xem,” Pippi mơ màng nói, “các cậu hãy thử hình dung tớ đã phát hiện ra một thứ này nhé. Chính tớ chứ không phải ai khác!”

“Cậu đã phát hiện ra cái gì cơ?” Thomas và Annika hỏi. Chúng không hề ngạc nhiên, bởi bao giờ mà Pippi chẳng phát hiện ra một thứ gì đó. Nhưng chúng muốn biết lần này là thứ gì. “Cậu phát hiện thấy gì vậy, hả Pippi”

“Một từ mới,” Pippi đáp, mắt sáng ngời sung sướng nhìn Thomas và Annika. “Một từ mới toe!”

“Từ gì thế?” Thomas hỏi.

“Một từ tuyệt vời,” Pippi đáp. “Một trong những từ hay nhất mà tớ từng nghe.”

“Thì cậu hãy nói ra đi nào!” Annika giục.

“Xìpung!” Pippi dõng dạc, vẻ đắc thắng.

“Xìpung?” Thomas không hiểu. “Từ ấy có nghĩa gì?”

“Giá mà tớ biết được!” Pippi đáp. “Điều duy nhất tớ biết là nó không có nghĩa là máy hút bụi.”

Thomas và Annika suy nghĩ một lát. Cuối cùng Annika bảo:

“Nhưng nếu cậu không biết nghĩa của từ đó, thì nó chẳng có ích gì cả!”

“Ừ, đó chính là điều khiến tớ bực mình,” Pippi thừa nhận.

“Ai là người đầu tiên tìm ra ý nghĩa của tất cả các từ nhỉ?” Thomas thắc mắc.

“Hình như là một đống các cụ giáo sư,” Pippi nói. “Và quả thật có thể nói các cụ ấy quá ư kỳ cục. Họ nghĩ ra những từ mới quái làm sao! Nào là cái chậu, cọc gỗ, sợi dây và tất cả những từ đại loại như thế… Không ai hiểu nổi họ moi chúng từ đâu ra. Vậy mà Xìpung, một từ thực sự tuyệt vời, họ lại chẳng nghĩ ra được. May mắn làm sao tớ lại phát hiện ra nó! Và nhất định tớ sẽ còn tìm cho ra ý nghĩa của nó.”

Nó ngẫm nghĩ một lúc.

“Xìpung! Liệu đó có thể là mũi nhọn của một cán cờ quét sơn xanh lơ không nhỉ?” Nó rụt rè lên tiếng.

“Làm gì có cán cờ nào mà lại quét sơn màu xanh lơ?” Annika nói.

“Ừ, cậu có lý. Thế thì quả là tớ chẳng biết sao nữa. Hay đó có thể là tiếng động khi người ta lội trong bùn và bùn đùn lên qua các kẽ ngón chân chăng? Tụi mình thử nghe xem thế nào nhé.”

Annika liền lội quanh trong bùn và bỗng vang lên tiếng Xìpung tuyệt vời.

Nhưng chính Pippi lại lắc đầu.

“Không, không được rồi. Như thế cùng lắm là chỉ nghe thấy tiếng bì bọp thôi, từ ấy thích hợp hơn.”

Nó vò đầu bứt tai.

“Sao mỗi lúc lại càng thêm bí hiểm thế này. Nhưng dù bí hiểm đến đâu thì tớ cũng vẫn sẽ tìm ra nó. Biết đâu có thể mua nó trong cửa

hàng thì sao nhỉ? Đi nào, tụi mình sẽ đến các cửa hàng hỏi xem."

Thomas và Annika không phản đối. Pippi bèn đi đến bên chiếc vali đầy ắp tiền vàng của nó.

"Xìpung," nó nói, "nghe có vẻ đắt đây. Có lẽ tốt hơn hết là tớ mang theo nguyên một đồng tiền vàng."

Nó lấy một đồng tiền. Ông Nilsson nhảy tót lên vai cô chủ như thường lệ. Rồi Pippi nhấc bổng con ngựa từ trên hàng hiên xuống đất.

"Phải nhanh chân lên," nó bảo Thomas và Annika. "Tụi mình đi ngựa. Đi bộ, nhỡ đến nơi đã chẳng còn sót lại một Xìpung nào nữa. Tớ sẽ chẳng ngạc nhiên nếu ông thị trưởng đã mua hớt tay trên mất cái Xìpung cuối cùng."

Khi con ngựa chở Pippi, Thomas và Annika trên lưng phi nước đại qua các phố trong thị trấn, thì móng của nó gõ vang trên các phiến đá lát đường khiến tất cả lũ trẻ thị trấn đều nghe thấy, hớn hở chạy ùa ra, vì chúng thích Pippi kinh khủng.

"Pippi ơi, đi đâu thế?" Chúng gọi to.

"Tớ đi mua Xìpung," Pippi đáp và dừng ngựa. Lũ trẻ đứng lại, trông rất đỗi ngơ ngác.

"Đó là một món ăn ngon à?" Một cậu bé hỏi.

"Còn phải nói!" Pippi đáp và liếm môi. "Ngon tuyệt vời. Chí ít nghe có vẻ như thế."

Đến trước một hiệu bánh, Pippi nhảy khỏi lưng ngựa rồi nhấc Thomas và Annika xuống đất. Đoạn chúng bước vào cửa hiệu.

"Cháu muốn mua một túi Xìpung," Pippi nói. "Nhưng phải giòn vào ạ."

“Xìpung ư,” cô bán hàng dễ thương đứng sau quầy nói vẻ nghĩ ngợi. “Tôi không nghĩ là cửa hiệu chúng tôi có thứ đó.”

“Sao lại không, nhất định cô có mà,” Pippi khăng khăng. “Mọi cửa hiệu tốt đều có bán thứ ấy cả.”

“Phải, nhưng bán hết mất rồi,” cô bán hàng đáp. Cô chưa một lần nghe cái từ Xìpung, nhưng lại chẳng muốn thừa nhận cửa hiệu của mình không có nhiều hàng xịn như mọi hiệu khác.

“Ồ, vậy ra ngày hôm qua cô đã bán thứ ấy ạ?” Pippi hăm hở reo lên. “Cô quý mến ơi, cô hãy bảo cho cháu biết trông nó như thế nào đi cô. Cả đời cháu chưa thấy Xìpung bao giờ cả. Nó có sọc đỏ hả cô?”

Cô bán hàng dễ mến đỏ bừng cả mặt mũi, đoạn cô nói:

“Ôi chao, tôi nào có biết nó là cái gì! Chúng tôi không có bán thứ đó.”

Pippi rời cửa hiệu trong tâm trạng vô cùng thất vọng.

“Đã thế tớ phải tiếp tục tìm,” nó nói. “Chưa tìm ra Xìpung tớ sẽ chưa về nhà.”

Cửa hiệu tiếp đó là một hiệu bán đồ sắt. Ông bán hàng lịch sự cúi chào lũ trẻ.

“Cháu rất muốn mua một Xìpung,” Pippi nói. “Nhưng chất lượng phải vào hạng tốt nhất, loại có thể dùng để đánh chết cả sư tử ấy ạ.”

Vẻ mặt ông bán hàng trở nên rất chi láu cá.

“Xem nào, để xem nào,” ông ta vừa nói vừa gãi đằng sau tai.

Ông ta lấy một cái cào nhỏ bằng sắt đưa cho Pippi.

“Cái này đúng không?” Ông ta hỏi.

Pippi tức giận nhìn ông ta.

“Đây là thứ mà các ông giáo sư gọi là cái cào,” nó nói. “Nhưng bây giờ đột nhiên cháu lại muốn mua một cái Xìpung cơ. Ông đừng tìm cách đánh lừa một đứa trẻ vô tội như thế.”

Ông bán hàng bèn cười mà bảo:

“Tiếc là cửa hiệu chúng tôi không có bán thứ ấy. Cháu thử lại hiệu tạp hoá chỗ góc phố hỏi xem.”

“Cửa hiệu tạp hoá,” Pippi làu bàu khi cùng Thomas và Annika bước ra phố. “Cứ như tớ biết thì ở đó chẳng có đâu.”

Trong một lúc, trông nó đến là ủ rũ, nhưng rồi mặt nó lại sáng rỡ lên.

“Có lẽ Xìpung là một căn bệnh chăng,” nó nói. “Tụi mình sẽ đi hỏi bác sĩ.”

Annika biết nơi ở của bác sĩ, vì cô bé đã từng đến đó để tiêm chủng.

Pippi bấm chuông. Một cô y tá ra mở cửa.

“Ông bác sĩ có ở đây không ạ?” Pippi hỏi. “Một trường hợp rất nghiêm trọng, bệnh nặng lắm ạ.”

“Mời các em đi vào theo lối cửa này,” cô y tá nói.

Ông bác sĩ ngồi bên bàn làm việc khi lũ trẻ bước vào. Pippi đi thẳng tới trước mặt ông, nhắm tít mắt và thè lưỡi ra.

“Cháu bị làm sao vậy?” Ông bác sĩ nói.

Pippi lại mở to cặp mắt xanh trong veo của nó ra và rụt lưỡi lại.

“Cháu sợ là cháu bị bệnh Xìpung ạ,” nó nói. “Vì cháu thấy ngứa ngáy khắp người. Và hễ cháu ngủ là mắt cháu cứ nhắm tịt lại. Thỉnh thoảng cháu còn bị nấc. Còn hôm Chủ nhật cháu thấy khó ở sau khi đã chén nhẵn một đĩa xi đánh giày trộn với sữa. Cháu thường ăn rất ngon miệng, nhưng lại hay nuốt nhầm sang cuống họng khác nên chẳng ăn được bao nhiêu. Chắc là cháu bị nhiễm bệnh Xìpung rồi.

Xin bác sĩ bảo cho cháu biết một điều thôi: bệnh này có lây không ạ?”

Ông bác sĩ ngắm nhìn gương mặt xinh xắn khoẻ mạnh của Pippi rồi bảo:

“Ta nghĩ cháu khoẻ hơn phần đông những người khác. Ta tin chắc là cháu không bị bệnh Xìpung đâu.”

Pippi hăm hở vồ lấy cánh tay ông bác sĩ.

“Nhưng dù sao cũng có một căn bệnh tên như thế, phải không ạ?”

“Không,” ông bác sĩ đáp, “không có bệnh ấy. Nhưng giả sử có đi chăng nữa, thì ta cũng không tin là nó sẽ tấn công cháu.”

Trông Pippi đến là âu sầu. Nó nhún chân chào ông bác sĩ, cả Annika cũng vậy. Còn Thomas cúi chào ông. Đoạn chúng đi ra với con ngựa đang đứng chờ bên hàng rào trước nhà.

Cách đó không xa sừng sững một ngôi nhà cao ba tầng. Một cửa sổ ở tầng trên cùng mở toang. Pippi chỉ lên đó và nói:

“Tớ sẽ chẳng ngạc nhiên nếu cái Xìpung đang ở trên kia. Để tớ leo lên đó xem sao.”

Nó leo thật nhanh theo đường ống máng. Khi đã lên ngang tầm cao của cửa sổ, nó không chút nghĩ ngợi quăng mình bay trong không trung và bám lấy tấm tôn dưới bậu cửa sổ, co tay đu người lên cao và thò đầu vào bên trong.

Có hai quý bà đang ngồi trong phòng chuyện trò to nhỏ. Chẳng có gì lạ nếu họ sững người khi bất chợt một mái đầu tóc đỏ ngoi lên từ dưới bậu cửa sổ và cất tiếng hỏi:

“Cháu rất muốn biết có Xìpung ở trong này không ạ?”

Cả hai bà bắt đầu rú lên vì kinh hãi.

“Lạy Chúa che chở, cháu nói gì kia, cháu bé? Có phải đó là một tên tù bị sổng ra không?”

“Đó chính là điều cháu đang muốn biết,” Pippi lễ độ đáp.

“Ôi trời, có lẽ nó đang chui dưới gầm giường!” Một bà thét lên. “Nó có cắn không?”

“Cháu nghĩ chắc là có,” Pippi đáp. “Có vẻ nó có những chiếc răng nanh cực lớn.”

Hai bà ôm chặt lấy nhau. Pippi chăm chú săm soi xung quanh, nhưng cuối cùng nó buồn bã tuyên bố:

“Không, ở đây chẳng có lấy một sợi râu mép của Xìpung. Xin các bà tha lỗi vì cháu đã quấy rầy. Cháu chỉ muốn hỏi thử, vì cháu tình cờ đi ngang qua đây.”

Nó lại tụt theo đường ống máng xuống đất.

“Buồn quá,” nó bảo Thomas và Annika. “Trong thị trấn này không có Xìpung. Tụi mình lên ngựa về nhà vậy.”

Thế là chúng quay về. Khi chúng nhảy từ lưng ngựa xuống trước hàng hiên, thiếu chút nữa thì Thomas đã giẫm phải một con bọ cánh cứng nhỏ đang bò dọc con đường cát.

“Ồ, cẩn thận, một con bọ cánh cứng!” Pippi kêu lên.

Cả ba đứa ngồi thụp xuống quan sát con bọ. Nó đến là nhỏ. Hai cái cánh màu xanh lá cây và óng ánh như kim loại.

“Một con bọ cánh cứng nhỏ thật xinh,” Annika nói. “Tớ muốn biết nó là loại bọ gì.”

“Không phải bọ dừa,” Thomas bảo.

“Cũng chẳng phải bọ hung,” Annika thêm.

“Bọ sừng cũng không phải nốt. Thế thì bọ gì được nhỉ?”

Một nụ cười hạnh phúc rạng ngời trên mặt Pippi.

“Tớ biết,” nó nói. “Đây là một con Xìpung!”

“Cậu hoàn toàn chắc chứ?” Thomas hỏi.

“Chẳng lẽ cậu không tin tớ nhận ra một con bọ Xìpung nếu nó xuất hiện trước mặt tớ sao?” Pippi nói. “Trong đời cậu, cậu đã từng thấy một vật gì đậm chất Xìpung như nó chưa?”

Pippi thận trọng đem con bọ đến bỏ ở một chỗ an toàn, nơi không còn sợ ai có thể giẫm phải.

“Xìpung bé bỏng yêu quý của tao,” Pippi dịu dàng nựng. “Tao đã biết cuối cùng rồi thế nào tao cũng sẽ tìm được một con Xìpung mà. Nhưng kể cũng buồn cười thật. Chúng tao đã lùng khắp thị trấn để tìm cho ra một con Xìpung, trong khi suốt thời gian ấy, nó nằm ngay trước mũi Biệt thự Bát nháo mới oái oăm chứ.”

4. Pippi tổ chức trò thi vấn đáp

Một ngày nọ, kỳ nghỉ hè dài vui vẻ kết thúc. Thomas và Annika lại phải đến trường.

Trước sau gì Pippi vẫn cho rằng mình đã được dạy dỗ đầy đủ mà không cần phải đi học. Nó tuyên bố chắc nịch rằng nó không hề có ý định đặt chân tới trường - trừ phi đến một ngày nó hoàn toàn mất phương hướng, không còn biết đánh vần hai chữ “say sóng” như thế nào thì may ra nó sẽ nghĩ lại.

“Nhưng vì tớ chẳng bao giờ bị say sóng cả, nên trước mắt tớ khỏi cần lo đánh vần nó như thế nào,” Pippi nói. “Còn ngộ nhỡ sẽ có lúc tớ bị say sóng thật, thì tớ sẽ có nhiều việc khác phải làm hơn là nghĩ ngợi xem viết hai chữ đó ra sao.”

“Chắc chắn cậu sẽ không bao giờ bị say sóng đâu,” Thomas nói.

Và cậu có lý. Pippi đã cùng bố lênh đênh mãi trên biển, trước khi bố nó trở thành vua của người da đen và nó về ở Biệt thự Bát nháo. Nhưng nó chưa từng say sóng bao giờ.

Gần đây Pippi thường tiêu khiển bằng cách cưỡi ngựa đến trường đón Thomas và Annika.

Thomas và Annika rất vui sướng vì điều đó. Chúng thích cưỡi ngựa kinh khủng và thật ra làm gì có nhiều đứa trẻ được cưỡi ngựa từ trường về nhà.

“Chà, Pippi, chiều nay cậu đón chúng tớ nhé,” một hôm Thomas dặn, khi hai anh em cậu lại phải quay đến trường sau giờ nghỉ trưa.

“Ừ, nhớ nhé,” Annika bảo. “Vì hôm nay bà Rosenblom sẽ phát quà cho những đứa trẻ ngoan và chăm chỉ.”

Bà Rosenblom là một bà già giàu có sống trong thị trấn. Bà quản lý tiền của mình chặt chẽ, nhưng cứ nửa năm bà lại đến trường một

lần để phân phát quà cho lũ học sinh. Không phải tất cả học sinh đâu, ồ không! Chỉ những đứa nào thật ngoan ngoãn và chăm chỉ mới được nhận quà. Để biết được những đứa nào thật sự ngoan và chăm, bà Rosenblom làm những cuộc sát hạch dài lê thê trước khi chia quà.

Và bởi thế mà tất cả trẻ con trong thị trấn luôn nơm nớp sợ bà. Bởi ngày nào cũng vậy, hễ chúng đang có bài tập phải làm và đang ngồi nghĩ ngợi xem có thể bắt đầu một trò gì vui vui hơn trước khi học bài chăng, thì y như rằng mẹ hoặc bố chúng lại đe: “Này, hãy nghĩ đến bà Rosenblom!”

Và cũng thật xấu hổ kinh khủng cho đứa nào mà vào ngày bà Rosenblom đã đến trường lại phải tay không về nhà với bố mẹ và các em, không đem về được dù chỉ một chút tiền hay một túi kẹo, hay chí ít là một chiếc áo lót. Phải, ngay một chiếc áo lót cũng không! Vì bà Rosenblom còn phân phát cả quần áo cho những đứa nhà nghèo nhất. Tuy nhiên, nếu đứa nào không trả lời nổi câu hỏi của bà Rosenblom là một kilômét gồm bao nhiêu centimét, thì dù nó có nghèo đến đâu cũng đừng hòng. Không, không có gì lạ khi lũ trẻ con của thị trấn nhỏ này sống trong nỗi sợ nơm nớp trước bà Rosenblom. Chúng sợ cả món súp của bà! Chẳng là bà Rosenblom cho cân đo cả lũ trẻ con, nhằm biết được đứa nào đặc biệt gầy gò ốm yếu và xem ra không được ăn uống đầy đủ ở nhà. Tất cả những đứa trẻ gầy gò và nhà nghèo phải đến nhà bà Rosenblom vào mỗi giờ nghỉ trưa và ăn một đĩa súp lớn. Lẽ ra món súp đã có thể rất tuyệt, nếu như trong súp không có nhiều hạt tấm đáng ghét đến thế.

Nhưng hôm nay là một ngày trọng đại, ngày bà Rosenblom đến trường. Giờ học kết thúc sớm hơn thường lệ, và tất cả trẻ con tập họp trên sân trường.

Một chiếc bàn lớn được kê giữa sân, bà Rosenblom ngồi ở đó. Cạnh bà có hai cô thư ký giúp việc, chuyên ghi chép mọi chi tiết về lũ trẻ: chúng cân nặng bao nhiêu, chúng có trả lời được các câu hỏi không, chúng có phải con nhà nghèo và cần quần áo không, chúng có được hạnh kiểm tốt không, chúng còn có các em nhỏ ở nhà cũng cần quần áo không… Thôi thì kể mãi không hết tất cả những điều bà

Rosenblom muốn biết. Trên bàn, trước mặt bà là một tráp đựng tiền và một lô túi kẹo, cùng hàng núi áo lót, bít tất và quần len.

“Tất cả các cháu đứng vào hàng đi nào,” bà Rosenblom hô. “Hàng đầu tiên là những ai không có em ở nhà, hàng thứ hai là những ai có một hoặc hai em, những ai có từ hai em trở lên vào hàng thứ ba.”

Vì với bà Rosenblom mọi thứ đều phải có trật tự của nó, và cũng công bằng thôi khi những đứa trẻ có nhiều em ở nhà được những túi kẹo to hơn những đứa chẳng có em. Rồi cuộc sát hạch bắt đầu. Ôi chao, ôi chao, lũ trẻ mới run làm sao chứ! Những đứa không trả lời được, trước hết sẽ phải đứng vào trong góc sân mà xấu hổ, rồi sau đó phải ra về mà không có nổi dù chỉ một chiếc kẹo cho lũ em ở nhà.

Thomas và Annika vốn là những trò giỏi. Dẫu vậy chiếc nơ trên đầu Annika vẫn run lên vì hồi hộp khi cô bé đứng xếp hàng cạnh Thomas, còn Thomas thì càng nhích lại gần bà Rosenblom mặt càng tái đi. Đúng lúc đến lượt cậu thì bỗng nhiên trong hàng những đứa “không có em” bỗng trở nên lộn xộn. Có ai đó đang chen qua lũ trẻ. Không ai khác ngoài Pippi! Nó gạt những đứa khác bắn sang hai bên và tiến thẳng đến trước mặt bà Rosenblom.

“Xin lỗi bà, nhưng khi mới bắt đầu thì cháu chưa có mặt. Cháu sẽ phải đứng vào hàng nào đây, nếu cháu không có mười bốn đứa em mà mười ba trong số đó là những đứa hư đốn ạ?”

Bà Rosenblom nhìn Pippi đầy vẻ khiển trách.

“Tạm thời cháu cứ đứng nguyên đó,” bà nói. “Nhưng ta gần như tin rằng cháu sẽ mau chóng đi vào hàng với những đứa trẻ phải đứng trong góc kia mà xấu hổ.”

Hai cô thư ký ghi tên Pippi vào danh sách, và cân Pippi lên để xem nó có cần phải bồi dưỡng món súp hay không. Nhưng nó thừa tới hai ki-lô.

“Cháu sẽ không được ăn súp,” bà Rosenblom nghiêm khắc nói.

“Đôi lúc cháu mới may mắn làm sao,” Pippi nói. “Bây giờ chỉ phải lo sao thoát nốt đống bánh kẹo và áo lót nữa là có thể thở phào được rồi.”

Bà Rosenblom không để tai nghe nó. Bà tìm trong sách chính tả một từ khó để bắt Pippi đánh vần từng chữ cái.

“Nào, cháu thân mến,” rốt cuộc bà bảo, “cháu có thể nói ta nghe *say sóng* viết thế nào không?”

“Rất sẵn lòng ạ,” Pippi đáp. “X-a-i x-ó-n-g.”

Bà Rosenblom nở một nụ cười ngọt ngào mà mai mỉa.

“Thế hả, thế hả,” bà nói. “Trong sách chính tả viết hoàn toàn khác.”

“Thật may mắn là bà muốn biết cháu viết những thứ ấy ra sao,” Pippi nói. “X-a-i x-ó-n-g, cháu luôn đánh vần như thế đấy, và cho tới nay nó luôn đem đến điều tốt lành đến cho cháu.”

“Hãy ghi lại cho tôi,” bà Rosenblom nói với cô thư ký, và giận dữ mím môi.

“Vâng, cô hãy ghi đi,” Pippi nói, “cô hãy chép lại cách đánh vần ấy và lo sao để trong sách chính tả được sửa càng sớm càng hay.”

“Bây giờ, cháu nghe đây,” bà Rosenblom bảo, “cháu hãy trả lời ta câu hỏi này: Karl XII mất khi nào?”

“Ồ, ông ấy cũng chết rồi sao?” Pippi kêu lên. “Thật là quá buồn khi giờ đây bao nhiêu người phải lên thiên đàng. Mà cháu thì tin chắc điều đó lẽ ra không khi nào xảy ra, nếu ông ấy luôn biết giữ cho chân mình được khô ráo.”

“Cô hãy ghi lại đi,” bà Rosenblom bảo cô thư ký bằng một giọng lạnh như băng.

“Vâng, cô cứ việc ghi ạ,” Pippi nói. “Cô cũng ghi luôn lại là cho đỉa bu lên người là điều rất tốt. Rồi uống một chút dầu hoả hâm nóng

trước khi đi ngủ nữa! Sẽ giải nhiệt!”

Bà Rosenblom lắc đầu.

“Tại sao ngựa lại có những chiếc răng hàm xẻ rãnh?” Bà hỏi.

“Dạ, bà có chắc là nó có không ạ?” Pippi hỏi lại vẻ nghĩ ngợi. “Hơn nữa bà có thể tự hỏi con ngựa. Nó đang đứng đằng kia kìa.”

Pippi vừa nói vừa chỉ vào con ngựa mà nó đã buộc vào một gốc cây và cười thích thú.

“May làm sao cháu lại đem nó theo. Nếu không bà sẽ chẳng bao giờ biết được tại sao nó lại có những chiếc răng hàm xẻ rãnh. Vì, thật thà mà nói, cháu không hề biết tại sao. Mà cháu cũng chẳng hỏi điều đó.”

Lúc này miệng bà Rosenblom chỉ còn là một đường chỉ mỏng dính.

“Thật quá đáng, quá đáng lắm!” Bà lẩm bẩm.

“Vâng, cháu cũng thấy thế,” Pippi hài lòng nói. “Nếu cháu cứ tiếp tục giỏi giang thế này, chắc cháu sẽ không rời khỏi đây mà không phải cắp theo một đôi quần len màu hồng.”

“Các cô hãy ghi lại,” bà Rosenblom bảo hai cô thư ký.

“Đừng, việc này đâu có quan trọng đến thế,” Pippi nói. “Thật tình cháu cũng không thích quần len màu hồng cho lắm. Ý cháu không phải thế. Nhưng các cô có thể ghi vào sổ là cháu đáng được nhận một túi kẹo to.

“Ta muốn hỏi cháu câu cuối cùng,” bà Rosenblom nói, giọng bà kìm nén nghe là lạ.

“Vâng, bà cứ hỏi,” Pippi đáp. “Cháu thích trò chơi vấn đáp này.”

“Cháu trả lời được câu hỏi này chăng?” Bà Rosenblom hỏi. “Peter và Paul phải chia nhau một chiếc bánh gatô. Nếu Peter nhận được

một phần tư chiếc bánh, thì Paul nhận được gì?”

“Những cơn đau bụng ạ,” Pippi đáp. Nó quay sang các cô thư ký. “Các cô hãy ghi lại là Paul sẽ nhận được những cơn đau bụng.”

Nhưng lúc này bà Rosenblom đã hết chịu nổi Pippi.

“Cháu là đứa trẻ dốt nát nhất và hư đốn nhất mà ta từng gặp. Hãy đứng ngay vào hàng đằng kia và tự xấu hổ đi.”

Pippi ngoan ngoãn bước đi, nhưng nó bực tức lẩm bẩm:

“Bất công! Trong khi mình trả lời được từng câu hỏi một!”

Đi được vài bước, nó chợt nhớ ra điều gì, bèn dùng khuỷu tay rẽ đám trẻ con phăm phăm quay lại chỗ bà Rosenblom.

“Xin lỗi bà,” nó nói, “nhưng cháu quên chưa cho biết số đo vòng ngực và chiều cao trên mực nước biển của cháu. Các cô hãy ghi đi ạ,” nó bảo hai cô thư ký. “Không phải vì cháu muốn ăn súp bồi dưỡng đâu nhé! Nhưng đã vào sổ sách là phải thật quy củ.”

“Nếu cháu không lập tức ra kia đứng và tự xấu hổ, thì ta biết một cô bé sắp bị ăn đòn đấy,” bà Rosenblom nói.

“Tội nghiệp đứa bé!” Pippi nói. “Ai thế ạ? Hãy cho nó đến với cháu, để cháu có thể bảo vệ nó. Các cô ghi vào đi!”

Rồi Pippi đi đến chỗ những đứa trẻ phải tự xấu hổ. Không khí nơi đây mới buồn bã làm sao! Nhiều đứa nghẹn ngào và khóc thút thít khi nghĩ đến việc biết ăn nói thế nào với bố mẹ và các em khi hôm nay về đến nhà mà không có cả tiền lẫn kẹo.

Pippi ngó nghiêng mấy đứa trẻ đang khóc, nuốt nước bọt vài lần, đoạn nói:

“Chúng mình sẽ tự bày trò vấn đáp!”

Lũ trẻ trông đã tươi tỉnh hơn một chút, nhưng chúng không hiểu rõ Pippi vừa nói gì.

“Các cậu hãy xếp làm hai hàng,” Pippi bảo. “Tất cả những ai biết Karl XII đã chết xếp vào một hàng, những ai chưa nghe tin này xếp vào hàng thứ hai.”

Nhưng lũ trẻ đều biết Karl XII đã chết nên chúng chỉ đứng vào duy nhất một hàng.

“Thế không được,” Pippi nói. “Phải có ít nhất hai hàng, nếu không sẽ không đúng. Cứ hỏi bà Rosenblom mà xem, bà ấy sẽ xác nhận điều ấy với các cậu.”

Nó nghĩ ngợi.

“Giờ thì tớ biết rồi,” cuối cùng nó bảo. “Tất cả những đứa trẻ thông minh, nghịch giỏi, đứng vào một hàng.”

“Thế nhưng ai vào hàng thứ hai?” Một cô bé không muốn công nhận mình là một đứa nghịch giỏi, hăng hái hỏi.

“Tất cả những đứa không biết nghịch đến nơi đến chốn, đứng vào hàng thứ hai,” Pippi tiếp.

Ở chỗ bàn bà Rosenblom đang ngồi, cuộc sát hạch vẫn đang tiếp diễn, chốc chốc lại có một đứa trẻ vừa khóc vừa thất thểu đi về phía đội quân của Pippi.

“Bây giờ sẽ đến phần khó đây,” Pippi nói. “Chúng mình muốn xem xem các cậu có học bài về nhà tử tế hay không.”

Nó quay sang một cậu bé gầy gò mặc áo sơ mi xanh lơ.

“Hãy nói tớ nghe tên một người đã chết,” nó bảo.

Cậu bé tỏ vẻ hơi ngạc nhiên, nhưng rồi cậu đáp:

“Bà cụ Pettersson ở số nhà 57.”

“Xem cậu ấy giỏi chưa kìa,” Pippi nói. “Cậu còn biết ai nữa không?”

Không, cậu bé không biết. Thế là Pippi khum hai bàn tay thành hình loa trước miệng và thì thào khiến ai cũng nghe rõ:

“Karl XII!”

Rồi Pippi lần lượt hỏi khắp lũ trẻ xem chúng có biết ai đã chết không, và tất cả đều trả lời:

“Bà cụ Pettersson ở số nhà 57 và Karl XII.”

“Cuộc sát hạch cho kết quả tốt đến không ngờ,” Pippi nói. “Bây giờ tớ chỉ muốn hỏi các cậu một câu nữa thôi: Nếu Peter và Paul phải chia nhau một chiếc bánh ga-tô, mà Peter tuyệt đối không muốn ăn thêm nữa khi ngồi vào xó nhà và gặm một phần tư cái bánh nhỏ khô không khốc, thì ai sẽ là kẻ chịu hy sinh tọng nốt phần bánh còn lại vào bụng nào?”

“Paul!” Tất cả lũ trẻ gào lên.

“Tớ muốn biết liệu còn nơi nào có những đứa trẻ giỏi giang bằng các cậu hay không!” Pippi nói. “Nhưng bây giờ các cậu cũng phải có phần thưởng chứ.”

Nó móc trong túi ra một vốc những đồng tiền vàng, và mỗi đứa được nhận một đồng vàng. Mỗi đứa còn được thưởng thêm một túi kẹo mà Pippi lôi từ trong balô của nó ra.

Thế là đám trẻ con lẽ ra phải tự xấu hổ bỗng hân hoan vui sướng. Và khi cuộc sát hạch của bà Rosenblom kết thúc và ai nấy trở về nhà, thì không ai chạy nhanh bằng những đứa bị phạt đứng trong góc sân. Nhưng trước đó chúng còn xô đến chen lấn xung quanh Pippi.

“Cảm ơn, cảm ơn cậu, Pippi!” Chúng nói. “Cảm ơn về đống vàng và những chiếc kẹo nhé!”

“Chà, có gì đâu,” Pippi đáp, “các cậu không cần phải cảm ơn về điều đó. Nhưng việc tớ đã tránh cho các cậu khỏi phải nhận những chiếc quần lót len màu hồng, thì các cậu không bao giờ được phép quên đâu đấy!”

5. Pippi nhận một Bức thư

Ngày lại ngày trôi qua, rồi thu sang. Hết thu lại đến đông, mùa đông lạnh giá và dài đằng đẵng, tưởng như không bao giờ chấm dứt. Thomas và Annika bận học túi bụi ở trường, càng ngày chúng càng mệt mỏi hơn, và mỗi sáng lại cảm thấy khó dậy khỏi giường hơn. Bà Settergren bắt đầu lo lắng thật sự trước nước da nhợt nhạt của các con, chúng ăn uống kém hẳn vì không ngon miệng. Đã thế hai anh em bỗng nhiên còn bị thủy đậu, phải nằm dưỡng bệnh mất hai tuần lễ. Đó lẽ ra đã là những tuần lễ dài lê thê, nếu Pippi không hàng ngày mò sang và biểu diễn những trò nghịch ngợm của nó ngoài cửa sổ. Vì sợ lây bệnh, bác sĩ đã cấm nó không được vào phòng người ốm. Pippi vâng lời mặc dù nó cho rằng nó thừa sức để cấu phăng từ một đến hai tỉ nốt thủy đậu trong một buổi chiều. Nhưng múa may ngoài cửa sổ thì chẳng ai cấm nó cả. Phòng của Thomas và Annika ở tầng trên. Pippi bèn bắc một cái thang lên cửa sổ. Nằm trên giường, Thomas và Annika hồi hộp không biết trông Pippi sẽ ra sao khi nó xuất hiện trên chiếc thang ngoài kia. Vì không bao giờ nó ăn mặc giống nhau trong hai ngày liền. Có lúc nó cải trang làm người nạo ống khói, có lúc lại giả ma quấn mình trong tấm vải trắng, khi lại đóng vai mụ phù thủy. Đôi khi nó diễn những vở kịch vui ngoài cửa sổ, một mình sắm tất cả các vai. Thỉnh thoảng nó còn tập thể dục trên thang, những bài tập mới dễ sợ làm sao! Nó đứng trên một trong những nấc thang cao nhất và đung đưa cái thang tới mức Thomas và Annika kêu thét lên vì khiếp sợ, tưởng chừng như nó có thể rơi bất kỳ lúc nào. Nhưng Pippi không rơi. Khi xuống thang, nó luôn chúc đầu xuống trước cốt sao cho Thomas và Annika cảm thấy vui nhộn hơn. Mà ngày nào nó cũng vào thị trấn mua táo, cam và kẹo, bỏ cả vào một cái giỏ, buộc vào quai giỏ một sợi dây dài. Rồi Ông Nilsson phải cầm một đầu dây, leo lên chỗ Thomas, mở cửa sổ ra và kéo cái giỏ lên. Có hôm Ông Nilsson còn mang sang cả một bức thư, nếu Pippi bận không đích thân sang được. Nhưng chuyện đó hiếm khi xảy ra, vì gần như suốt ngày Pippi ở trên thang. Đôi lúc nó gí mũi vào kính cửa sổ, đảo con ngươi, làm bộ mặt nhăn nhó kinh dị nhất từ xưa đến nay, và tuyên bố sẽ thưởng cho Thomas và Annika mỗi đứa một đồng tiền vàng nếu chúng có thể nhịn không

cười phá lên. Nhưng nhịn làm sao nổi. Hai anh em cười lăn lộn đến nỗi suýt ngã khỏi giường.

Thomas và Annika dần dần bình phục, được phép ra khỏi giường. Nhưng trời đất, chúng mới xanh xao và gầy gò làm sao. Ngày đầu tiên chúng khỏi bệnh, Pippi ngồi cùng chúng trong bếp và nhìn chúng ăn cháo tấm lúa mạch. Nghĩa là chúng buộc phải ăn, nhưng món ấy khó nuốt kinh khủng. Mẹ chúng hoàn toàn rối trí khi nhìn các con cứ ngồi đó mà chọc thìa vào tô cháo.

“Hãy ăn món cháo lúa mạch ngon lành của các con đi chứ,” bà giục.

Annika ngoáy ngoáy tô cháo, nhưng nó hoàn toàn không thể nuốt được miếng nào.

“Tại sao con lại cứ phải ăn món này ạ?” cô bé hỏi giọng than vãn.

“Câu hỏi ngốc nghếch thế mà cũng hỏi!” Pippi nói. “Rõ là cậu phải ăn món cháo ngon lành của cậu rồi. Vì nếu cậu không chịu ăn món cháo ngon lành của cậu, cậu sẽ không thể lớn lên và khỏe mạnh được. Mà nếu cậu không lớn lên và không khỏe mạnh, thì khi có con cậu sẽ không thể bắt ép các con của cậu ăn món cháo ngon lành của chúng được. Không đâu, Annika, như thế không ổn. Đất nước này sẽ náo loạn kinh khủng vì chuyện ăn cháo, nếu ai cũng suy nghĩ như cậu.”

Thomas và Annika cố ăn mỗi đứa hai thìa cháo. Pippi ngồi quan sát chúng rất chăm chú.

“Các cậu cần đi biển một thời gian,” nó vừa nói vừa nhún nhảy trên ghế ngồi. “Các cậu sẽ mau chóng học được cách ăn. Tớ còn nhớ hồi tớ còn ở trên tàu của bố, một sáng nọ chú Fridolf, một trong các thủy thủy của bố tớ, bỗng chỉ còn ăn có bảy tô cháo. Bố tớ lo lắng đến mất hết bình tĩnh trước chứng biếng ăn của chú. “Fridolf quý mến,” bố nói gần như khóc, “ta e rằng chú đã bị nhiễm bệnh nặng. Tốt nhất là chú hãy nằm nghỉ trên giường cho tới lúc thấy khỏe hơn và lại ăn uống ngon miệng như trước. Ta sẽ đắp chăn cho chú và cho chú uống *sược* phẩm.”

“Phải nói là dược phẩm,” Annika sửa.

“Thế là chú Fridolf lảo đảo đi vào giường,” Pippi tiếp, “vì chính chú cũng sợ hãi và tự hỏi không biết dịch bệnh nào đã tấn công chú, để đến nỗi chú không ăn nổi quá bảy tô cháo. Khi bố tớ mang *sược* phẩm vào thì chú chỉ đang nằm thẳng cẳng trên giường lo nghĩ liệu mình có sống sót qua tối nay. Đó là một loại *sược* phẩm đen sì sì, rất tởm, nhưng muốn nói gì thì nói, nó rất công hiệu. Vì khi chú Fridolf vừa nuốt được một thìa thì mồm chú như bốc lửa. Chú thét lên một tiếng khiến từ đầu đến cuối con tàu Hoppetosse rung lên và tất cả những ai đang đi trên xe cộ trong vòng năm mươi dặm đều nghe thấy. Bác đầu bếp chưa kịp dọn dẹp bàn ăn sáng khi chú Fridolf lao từ trong giường tới với tiếng gào thét kinh hồn của chú. Chú xông lại bàn và bắt đầu ăn cháo, sau tô cháo thứ mười lăm chú vẫn gào lên kêu đói. Nhưng vì cháo đã hết, bác đầu bếp chẳng còn cách nào khác là ném những củ khoai tây luộc nguội ngắt vào cái cổ họng há hoác của chú. Hễ bác ta có cử chỉ dừng lại là chú Fridolf lại kêu lên giận dữ, khiến bác ta nhận thấy phải tiếp tục tọng khoai tây cho chú, nếu không muốn bản thân bị ăn sống nuốt tươi. Nhưng đáng tiếc bác đầu bếp chỉ có cả thảy một trăm mười bảy củ khoai tây đã gọt vỏ, khi ném nốt củ cuối cùng vào mồm chú Fridolf bác ta vội vã lao ra khỏi cửa và khóa trái cửa lại. Tất cả chúng tớ đều đứng bên ngoài quan sát chú Fridolf qua một ô cửa sổ. Chú khóc rống lên như đứa trẻ khát sữa và lần lượt chén hết những chiếc liễn đựng đầy bánh mì, một cái bình và mười lăm cái tô. Rồi chú quay sang tấn công cái bàn. Chú bẻ cả bốn chân bàn nhai rau ráu khiến mùn cưa văng ra quanh mép. Nhưng chú bảo nếu đó là măng tây thì đó là loại măng cứng hơn cả. Rồi hẳn chú thấy mặt bàn ngon hơn, vì khi ngoạm đến mặt bàn, chú chóp chép miệng khen rằng đây là lát bánh mì bơ ngon nhất chú được ăn kể từ tấm bé. Bố nhận ra là chú Fridolf đã hết bị căn bệnh nó gặm nhấm, bèn đi vào và bảo chú phải cố gắng tự kiềm chế chờ đến bữa trưa sau hai tiếng nữa, lúc ấy chú sẽ tha hồ ăn món thịt lợn và củ cải nghiền. ‘Dạ, dạ, thưa thuyền trưởng,’ chú nói, tay quệt mép. ‘Nhưng thưa thuyền trưởng,’ chú nói tiếp, mắt sáng rỡ lên vì hoan hỉ, ‘bao giờ mới đến bữa tối, và sao chúng ta không ăn bữa tối sơm sớm lên?’

Pippi ngoẹo đầu nhìn Thomas, Annika và hai tô cháo của chúng.

“Như tớ đã nói đấy, các cậu cần đi biển một thời gian là sẽ khỏi ngay bệnh biếng ăn thôi.”

Đúng lúc đó bác đưa thư đi ngang qua nhà Thomas và Annika để đến Biệt thự Bát nháo. Nhác trông thấy Pippi qua ô cửa sổ, bác ta gọi:

“Pippi Tất dài ra nhận thư nhé!”

Pippi ngạc nhiên đến nỗi suýt lăn khỏi ghế.

“Thư ư! Thư cho tớ! Một bức thư *thích* thực… tớ muốn nói: một bức thư đích thực sao? Tớ phải trông thấy mới dám tin.”

Nhưng đó đúng là một bức thư đích thực, một bức thư với nhiều con tem ngộ nghĩnh.

“Cậu đọc đi, Thomas, cậu đọc thạo mà,” Pippi bảo.

Thomas bèn đọc:

“Con gái Pippilotta yêu quý của bố.

Khi nào nhận thư này, con có thể chạy ra bến cảng bất kỳ lúc nào và ngó tìm con tàu Hoppetosse. Chả là bố có ý định ghé đón con ra đảo Taka-Tuka một thời gian. Vì ít nhất con cũng phải làm quen với hòn đảo, nơi bố của con đã trở thành đức vua đầy quyền uy chứ. Cuộc sống nơi đây rất dễ chịu và bố tin rằng con sẽ thích. Các thần dân trung thành của bố tha thiết làm quen với nàng công chúa Pippilotta mà họ đã được nghe kể nhiều lần. Về việc này không bàn cãi gì nữa cả. Con sẽ đi - đấy là ý nguyện của bố với tư cách làm cha và làm vua. Bố gửi con gái những chiếc hôn rõ kêu và nhiều lời chào thắm thiết.

Đức vua Efraim Tất dài Đệ nhất,

Một mình ngự trị vương quốc Taka-Tuka.

Khi Thomas ngừng đọc, trong phòng lặng ngắt.

6. Pippi lên Tàu

Thế là vào một sáng thứ Ba đẹp trời, con tàu *Hoppetosse* cập cảng, từ đầu đến đuôi tàu trang trí cờ hoa rực rỡ. Ban nhạc kèn của thị trấn dàn quân trên bến, ra sức thổi bản nhạc chào mừng. Và rất đông người, hầu như cả số dân trong thị trấn, đổ về đây xem Pippi chào đón người cha là Đức vua Efraim Tất dài Đệ nhất ra sao. Một tay nhiếp ảnh cũng sẵn sàng chụp cho tờ báo địa phương khoảnh khắc tái ngộ đầu tiên của hai cha con.

Pippi sốt ruột quá cứ đi đi lại lại, và khi cầu tàu chỉ vừa thả xuống, thuyền trưởng Tất dài và Pippi lao đến với nhau trong tiếng reo hò ầm ĩ. Thuyền trưởng Tất dài mừng rỡ vì gặp lại con gái đến nỗi dăm lần bảy lượt tung nó lên không trung. Còn Pippi vui sướng tận đáy lòng, đã tung bố lên trời còn nhiều lần hơn thế. Người duy nhất không vui là anh phó nháy, vì anh ta không sao chụp nổi một bức ảnh cho ra hồn, khi suốt nãy giờ cứ hết Pippi lại đến bố nó lơ lửng trên không.

Lúc này Thomas và Annika cũng ra đón thuyền trưởng Tất dài, nhưng than ôi, trông chúng mới xanh xao và tội nghiệp làm sao! Đây là lần đầu tiên chúng ló ra khỏi nhà kể từ ngày bị ốm.

Cố nhiên Pippi phải lên tàu để chào chú Fridolf và những người bạn của nó trong đám thủy thủ. Thomas và Annika cũng được lên theo. Thật kỳ lạ khi được đi loăng quăng trên một con tàu đến từ một nơi rất xa. Thomas và Annika gắng mở mắt rõ to để không bỏ sót tí gì. Chúng đặc biệt hăm hở tìm xem cặp thủy thủ song sinh Agaton và Theodor, nhưng Pippi bảo rằng họ đã bị sa thải từ lâu rồi.

Pippi ôm các thủy thủ chặt đến nỗi năm phút sau họ mới thở lại được. Rồi nó vác thuyền trưởng Tất dài lên vai, đi xuyên đám đông, về đến Biệt thự Bát nháo. Thomas và Annika dắt tay nhau theo sau.

“Đức vua Efraim muôn năm!” Mọi người đồng thanh hô vang. Đối với họ, đây là ngày trọng đại trong lịch sử thị trấn.

Vài giờ sau, thuyền trưởng Tất dài nằm trên giường trong Biệt thự Bát nháo mà ngủ, ngáy rung khắp nhà. Pippi cùng Thomas và Annika ngồi trong bếp, bên cạnh chiếc bàn còn ngổn ngang thức ăn thừa từ bữa tiệc thịnh soạn. Thomas và Annika ngồi im phắc, vẻ suy nghĩ. Chúng đang nghĩ đến chuyện gì vậy? Phải, Annika đang nghĩ rằng nếu cân nhắc cho kỹ, khéo mình chết đi lại hơn. Còn Thomas cứ ngồi đó, cố vắt óc nhớ xem liệu trên thế gian này có cái gì đáng gọi là vui nữa không, nhưng chịu không nghĩ ra. Cậu cảm thấy giờ đây toàn bộ cuộc sống như một hoang mạc.

Riêng Pippi vẫn vui như tết. Nó vuốt ve Ông Nilsson đang thận trọng luồn lách giữa những cái đĩa, rồi vuốt ve Thomas và Annika. Nó luôn miệng huýt sao và hát, chốc chốc lại nhảy mấy bước của một vũ khúc vui vẻ, và dường như không hề nhận thấy tâm trạng ủ ê của Thomas và Annika.

“Lại được lênh đênh trên biển một thời gian thật là sướng,” nó nói. “Các cậu thử hình dung mà xem, trên biển nhé, tha hồ tự do!”

Thomas và Annika thở dài.

“Và tớ thật sự hồi hộp được làm quen với đảo Taka-Tuka. Các cậu thử tưởng tượng được nằm dài trên bãi cát và nhúng các ngón chân cái xuống Biển Nam đích thực cho mà xem! Chỉ cần há miệng ra là lập tức một quả chuối chín rụng ngay giữa mồm.”

Thomas và Annika thở dài.

“Tớ nghĩ chơi đùa với bọn nhóc da đen trên đảo sẽ vui lắm,” Pippi tiếp.

“Sao các cậu lại thở dài? Các cậu không ưa những đứa trẻ da đen đáng yêu hay sao?”

“Có chứ,” Thomas đáp. “Nhưng chúng tớ nghĩ tới chuyện chắc còn lâu lắm cậu mới trở lại Biệt thự Bát nháo.”

“Ừ, tất nhiên,” Pippi thích thú nói. “Nhưng tớ chẳng hề buồn về điều đó. Tớ nghĩ ở trên đảo Taka-Tuka có khi còn vui nhộn hơn ở đây ấy chứ.”

Annika quay gương mặt nhợt nhạt, tuyệt vọng về phía Pippi.

“Ôi, Pippi, cậu nghĩ sao, cậu sẽ vắng nhà bao lâu?”

“Chà, khó mà nói chính xác được. Có lẽ đến gần lễ Giáng sinh.”

Annika rên lên một tiếng.

“Biết đâu đấy,” Pippi tiếp, “nhỡ trên đảo Taka-Tuka lại sướng đến nỗi tớ thích ở lại đấy luôn cũng nên. Chát xình xình,” nó vừa hát vừa khiêu vũ mấy bước. “Công chúa da đen, một nghề không tồi cho một kẻ ít học như tớ.”

Mắt Thomas và Annika long lanh khác thường trên gương mặt nhợt nhạt của chúng. Rồi bỗng Annika gục xuống bàn và òa lên khóc.

“Tuy nhiên nếu cân nhắc cho kỹ thì tớ không tin là tớ sẽ muốn ở lại đó suốt đời,” Pippi nói. “Người ta cũng có thể chán cuộc sống cung đình và mọi thứ đều có thể khiến người ta phát ngấy. Rồi vào một ngày đẹp trời có lẽ tớ sẽ bảo: “Thomas và Annika ơi, hay là chúng mình dong buồm trở về nhà, trở về Biệt thự Bát nháo đi?”

“Ồ, cậu viết như thế cho chúng tớ thì còn gì bằng!” Thomas nói.

“Viết gì!” Pippi kêu lên. “Các cậu chẳng có hai tai trên đầu đấy ư! Tớ không muốn viết gì cả. Tớ chỉ nói rất đơn giản: “Này Thomas và Annika, bây giờ chúng mình trở về nhà, về Biệt thự Bát nháo thôi.”

Annika ngẩng đầu khỏi mặt bàn, còn Thomas thì hỏi:

“Ý cậu là thế nào?”

“Ý tớ là thế nào ấy à?” Pippi hỏi lại. “Các cậu không hiểu tiếng mẹ đẻ của mình sao? Hay dễ thường tớ quên chưa nói với các cậu rằng

các cậu sẽ cùng đi đến đảo Taka-Tuka với tớ? Tớ cứ tưởng nhất định tớ đã bảo các cậu rồi chứ?”

Thomas và Annika nhảy dựng lên. Chúng thở hổn hển. Nhưng rồi Thomas bảo:

“Chao ôi, cậu nói gì thế! Bố và mẹ chúng mình sẽ chẳng đời nào cho phép đâu!”

“Thế mà có đấy! Tớ đã nói chuyện này với mẹ các cậu rồi.”

Trong bếp của Biệt thự Bát nháo lặng ngắt độ năm giây, rồi người ta nghe hai tiếng hét chói tai. Đó là Thomas và Annika hét lên vì vui sướng. Ông Nilsson đang ngồi trên bàn cố thử phết bơ lên mũ giật mình ngước mắt nhìn. Con khỉ càng ngạc nhiên hơn khi thấy Pippi, Thomas và Annika nắm tay nhau bắt đầu nhảy múa như điên. Chúng nhảy múa và hò hét to đến nỗi chiếc đèn treo trên trần nhà rơi xuống đất. Thế là Ông Nilsson quăng luôn con dao phết bơ ra ngoài cửa sổ và cũng bắt đầu nhảy tưng tưng.

“Có đúng, có thật như thế không?” Thomas hỏi khi cả lũ đã trấn tĩnh lại và cùng chui vào cái hòm gỗ để bàn về chuyến đi. Pippi gật đầu.

Phải, quả đúng như thế. Thomas và Annika được phép cùng Pippi đi đến đảo Taka-Tuka. Cố nhiên gần như tất cả các cô trong thị trấn đều kéo đến gặp bà Settergren và bảo:

“Không phải là chị định cho các con mình đi theo Pippi Tất dài đến mãi tận Biển Nam đấy chứ? Đó không thể là ý định nghiêm túc của chị được!”

Nhưng bà Settergren đáp:

“Sao tôi lại không nên cho phép các cháu đi nhỉ? Các cháu vừa ốm dậy và cần thay đổi không khí, bác sĩ nói vậy. Và kể từ khi biết Pippi, tôi chưa từng thấy cô bé làm điều gì có hại cho Thomas và Annika cả. Không ai yêu quý Thomas và Annika hơn cô bé.”

“Phải, nhưng dù sao… con bé Pippi Tất dài!” Các bà các cô vừa nói vừa nhăn mũi.

“Đúng như vậy,” bà Settergren nói. “Có thể không phải lúc nào Pippi Tất dài cũng cư xử đặc biệt tế nhị. Nhưng cô bé có một trái tim nhân hậu.”

Thế rồi vào một tối mùa xuân se lạnh, lần đầu tiên trong đời mình, Thomas và Annika rời thị trấn bé nhỏ, cùng Pippi đi ra thế giới rộng lớn và kỳ thú. Cả ba đứa đứng bên bao lơn con tàu, trong khi ngọn gió buổi tối tươi mát thổi căng những cánh buồm của con tàu Hoppetosse. Cả ba đứa! – có lẽ phải nói chính xác hơn là cả năm đứa – vì con ngựa và Ông Nilsson cũng cùng đi.

Tất cả lũ bạn học của Thomas và Annika đang đứng trên bến và chỉ chực khóc vì buồn bã và ghen tị. Ngày mai chúng vẫn phải đến trường như thường lệ. Chúng lại còn phải làm bài tập của môn địa lý về mọi hòn đảo trên Biển Nam nữa chứ. Thomas và Annika sẽ không phải làm bài tập trong một thời gian dài. “Giờ đây sức khỏe quan trọng hơn bài tập,” bác sĩ đã nói thế. “Và tha hồ tìm hiểu trực tiếp ngay tại chỗ những hòn đảo trên Biển Nam,” Pippi bảo vậy.

Bố mẹ của Thomas và Annika cũng đứng trên bến. Trái tim hai anh em hơi thắt lại khi nhìn bố mẹ chúng đưa khăn tay lên chấm mắt. Tuy nhiên Thomas và Annika không thấy gì khác ngoài cảm giác hạnh phúc, hạnh phúc tới mức gần như nghẹt thở.

Con tàu Hoppetosse từ từ rời bến.

“Thomas và Annika,” bà Settergren gọi, “khi ra đến Biển Bắc, các con nhớ mặc hai áo lót vào nhé, và nhớ…”

Những lời cuối bà muốn dặn bị nhấn chìm trong những tiếng reo hò tạm biệt của mọi người trên bến, tiếng ngựa hí, tiếng Pippi thích thú reo vang và tiếng hỉ mũi như thổi kèn đồng của thuyền trưởng Tất dài.

Chuyến đi đã bắt đầu. Con tàu Hoppetosse căng buồn lướt sóng dưới các vì sao. Những mẩu băng nhảy múa quanh mũi tàu và gió hát trong những cánh buồm.

“Ôi Pippi,” Annika nói, “tớ có một cảm giác rất lạ. Tớ gần như tin rằng khi lớn lên, tớ cũng muốn trở thành cướp biển!”

7. Pippi lên Đảo

“Đảo Taka-Tuka ngay phía trước kia kìa!” Một buổi sáng trời trong, Pippi reo lên khi đứng trên chòi quan sát với mỗi một mảnh vải quấn trước bụng.

Họ đã dong buồm bao ngày, bao đêm, bao tuần, bao tháng, băng qua những vùng biển bão như roi quất và cả những vùng biển sóng êm gió lặng, trong những đêm vằng vặc trăng sao, những ngày mây đen vần vũ đầy hăm dọa hay nắng như thiêu như đốt… Phải, họ đã lênh đênh trên biển lâu đến nỗi Thomas và Annika dường như không còn nhớ nổi cuộc sống gia đình nơi thị trấn bé nhỏ ấy ra sao nữa.

Nếu trông thấy hai anh em bây giờ, nhất định mẹ chúng sẽ ngạc nhiên lắm. Những gương mặt xanh xao đã biến đâu mất. Khỏe mạnh, rám nắng và linh lợi, chúng nhảy nhót leo trèo khắp trên tàu y như Pippi. Chúng dần dần trút bỏ bớt quần áo khi tàu càng ngày càng đi vào vùng khí hậu ấm nóng hơn, và từ hai đứa trẻ độn rõ lắm quần áo, từng mặc đến hai lần áo lót khi đi qua Biển Bắc, đã hóa thành hai đứa trẻ rám nắng, trần như nhộng, mỗi đứa quấn duy nhất một tấm vải quanh bụng.

“Chà, bọn mình mới sướng làm sao,” sáng nào thức dậy trong buồng tàu, nơi chúng ngủ chung với Pippi, Thomas và Annika cũng thốt lên như thế. Thường thì lúc đó Pippi đã dậy từ lâu và đứng trên bánh lái.

“Trên cả bảy đại dương chưa từng có thủy thủ nào giỏi hơn con gái của ta!” Thuyền trưởng Tất dài hay nói như vậy. Mà ông có lý. Pippi luôn vững tay lái tàu vượt những con sóng dữ dằn nhất, những tảng đá ngầm nguy hiểm nhất.

Nhưng lúc này họ đã sắp tới đích của cuộc hành trình.

“Đảo Taka-Tuka ngay phía trước kia kìa!” Pippi gào lên.

Vâng, hòn đảo nằm dưới những tán cọ xanh, được bao quanh bởi nước đại dương xanh biêng biếc. Hai tiếng sau, con tàu Hoppetosse đi vào một bờ vịnh nhỏ bên trái đảo. Trên bờ cát, tất cả cư dân của Taka-Tuka, đàn ông, đàn bà và trẻ con ra đón mừng đức vua và nàng công chúa tóc đỏ của họ. Khi chiếc cầu được thả xuống, đám đông đồng ồ lên.

“Ussamkura kussomkara!” Họ hô vang.

Câu này có nghĩa:

“Hoan nghênh thủ lĩnh béo da trắng!”

Đức vua Efraim đường bệ đi xuống cầu tàu, rất diện trong bộ quần áo nhung màu lam thẫm của ông, trong khi chú Fridolf đứng trên boong đằng mũi tàu chơi phong cầm bài quốc ca mới của vương quốc Taka-Tuka, đó là bài *Đoàn quân Thụy Điển ầm ầm lao tới*.

Đức vua Efraim giơ một cánh tay chào và thét:

“Muoni manana!”

Có nghĩa là:

“Xin chào! Ta lại về đây!”

Theo sau ông là Pippi. Nó ẵm con ngựa trên tay. Thế là cả đám đông dân Taka-Tuka lại ồ lên. Cố nhiên họ đã được nghe kể về Pippi và sức mạnh khổng lồ của nó, nhưng được chứng kiến tận mắt lại là chuyện hoàn toàn khác. Thomas và Annika khiêm tốn lên bờ, toàn thủy thủ đoàn cũng vậy, nhưng lúc này tất cả dân chúng không còn để mắt đến ai khác ngoài Pippi. Thuyền trưởng Tất dài nhấc con gái đặt lên vai mình để người người cùng trông thấy rõ, thế là đám đông ồ lên tán thưởng. Nhưng liền sau đó Pippi lại nhấc ngay ông bố đặt lên một vai, còn bên vai kia là con ngựa. Đám đông lập tức ồn lên như sấm dậy.

Tổng dân số của Taka-Tuka chỉ có một trăm hai mươi sáu người.

“Con số thần dân như vậy có lẽ là vừa,” đức vua Efraim nói. “Đông nữa thì không cai quản nổi.”

Tất cả bọn họ đều sống trong những căn lều nhỏ ấm cúng giữa những cây cọ. Căn lều to đẹp nhất là của đức vua Efraim. Thủy thủ đoàn tàu Hoppetosse có những căn lều riêng ở vào những lúc con tàu thả neo bên bờ vịnh. Mà thường thì con tàu nằm đó suốt. Chỉ thỉnh thoảng nó mới cần nhổ neo đến một hòn đảo cách đó năm mươi dặm về phía bắc. Chả là ở đấy có một cửa hiệu, nơi người ta có thể mua thuốc lá hít cho thuyền trưởng Tất dài.

Một căn lều rất đẹp, mới dựng dưới một cây dừa là dành cho Pippi. Trong lều đủ cả chỗ cho Thomas và Annika nữa. Nhưng trước khi lũ trẻ vào lều để dỡ đồ đạc ra, thuyền trưởng Tất dài còn muốn chỉ cho chúng xem cái này. Ông nắm cánh tay Pippi, dắt nó quay ra bờ biển.

“Đây,” ông trỏ ngón tay chuối mắn và nói, “đây chính là nơi mà ngày trước bố đã được sóng đánh dạt vào bờ sau khi bị gió cuốn xuống biển.”

Người dân Taka-Tuka đã dựng một tấm bia đá tưởng niệm sự kiện đáng nhớ này. Trên tấm bia có khắc chữ quốc ngữ của Taka-Tuka: *Thủ lĩnh béo da trắng của chúng ta đã đến từ biển rộng mênh mông. Nơi đây Người đã dạt vào bờ đúng lúc cây bánh mì nở hoa. Cầu cho Người luôn béo tốt và phương phi như ngày nào Người mới đặt chân đến đất này!*

Thuyền trưởng Tất dài đọc cho Pippi, Thomas và Annika những dòng viết trên bia đá với giọng run run vì cảm động. Sau đó ông hỉ mũi rõ mạnh.

Khi mặt trời bắt đầu lặn và sẵn sàng biến mất giữa mênh mông Biển Nam cũng là lúc tiếng trống rộn ràng của người Taka-Tuka gọi tất cả kéo đến quảng trường chính phủ và cũng là chiếu hộ nằm giữa làng. Ở đó chĩnh chện[iii] chiếc ngai rồng bằng trúc có tô điểm những bông hoa đỏ chói của đức vua Efraim. Ông vẫn ngồi trên ngai này khi trị vì vương quốc. Người dân Taka-Tuka đã làm thêm cho Pippi

một chiếc ngai nhỏ hơn chút xíu, đặt ngay bên cạnh ngai rồng của vua cha. Vâng, họ cũng đã vội vã đóng xong hai chiếc ghế trúc nhỏ cho Thomas và Annika nữa.

Tiếng trống càng rộn ràng hơn, khi đức vua Efraim trang trọng ngự trên ngai vàng. Ông không còn mặc bộ quần áo nhung, thay vào đó là trang phục của bậc đế vương: đầu đội vương miện, mình quấn váy sợi đay, cổ đeo một chuỗi răng cá mập, cổ chân xủng xoẻng những chiếc vòng lớn.

Pippi ngồi vào ngai không chút phàn nàn. Nó vẫn quấn mảnh vải nhỏ ấy quanh bụng, nhưng cài thêm lên tóc vài bông hoa đỏ và trắng để trông xinh đẹp hơn. Annika cũng thế, nhưng Thomas thì không. Không làm sao thuyết phục nổi cậu cài hoa lên tóc.

Đã từ lâu đức vua Efraim không điều khiển việc triều chính, giờ đây ông bắt đầu ra sức lãnh đạo. Trong khi đó, bọn trẻ con da đen của đảo Taka-Tuka mon men lại gần ngai của Pippi. Vì một nguyên nhân nào đó không hiểu nổi, lũ nhóc tưởng tượng rằng nước da trắng đẹp hơn nước da đen nhiều, vì vậy càng đến gần Pippi, Thomas và Annika, chúng càng e sợ. Hơn nữa Pippi lại là công chúa. Khi đã đến rất gần Pippi, chúng đồng loạt quỳ sụp xuống trước cô bé và cúi đầu chạm đất. Pippi nhảy phắt lên khỏi ngai.

“Tớ nhìn thấy gì thế này?” Nó hỏi. “Các cậu cũng chơi trò đi tìm kho báu đấy à? Tớ chơi với!”

Nó cũng quỳ xuống và gí mũi hít hít đánh hơn trên mặt đất.

“Hình như đã có những kẻ tìm của đến đây trước bọn mình rồi,” lát sau nó nói. “Ở đây không thấy dù chỉ một chiếc đinh ghim, tớ dám cam đoan với các cậu như vậy.”

Pippi lại ngồi lên ngai. Nhưng nó vừa kịp đặt đít, thì tất cả bọn trẻ lại rập đầu xuống đất trước mặt nó.

“Các cậu đánh mất cái gì à?” Nó hỏi. “Dù sao ở đây cũng không có đâu. Các cậu đứng lên cho xong.”

May mà thuyền trưởng Tất dài đã sống trên đảo lâu đến nỗi một số người Taka-Tuka đã học được ít nhiều ngôn ngữ của ông. Cố nhiên họ không hiểu những từ khó như *lĩnh hoá giao ngân* hay *thiếu tướng*, nhưng dù sao họ cũng học lỏm được khối. Thậm chí bọn trẻ còn biết những câu thông dụng nhất, ví dụ như *để yên đấy* hoặc *tương tự*. Một chú bé tên là Momo thậm chí còn có thể nói rất sõi tiếng nói của người da trắng, vì nó hay la cà ở các căn lều của thuỷ thủ đoàn và lắng nghe họ tán chuyện với nhau. Một cô bé da đen xinh đẹp tên là Moana cũng thông thạo ngoại ngữ như thế.

Momo tìm cách giải thích với Pippi tại sao chúng lại quỳ sụp ở đấy.

“Cậu công chúa da trắng xinh đẹp,” chú bé nói.

“Tớ không công chúa da trắng xinh đẹp,” Pippi nói bập bẹ tiếng Taka-Tuka. “Tớ đơn giản Pippi Tất dài, tớ không thèm ngồi ngai vàng.”

Nó nhảy xuống khỏi ngai. Đức vua Efraim cũng vậy, vì ông đã hoàn tất các việc triều chính.

Mặt trời như một quả cầu lửa lặn xuống Biển Nam, và chỉ lát sau, bầu trời lấp lánh những sao. Những người dân Taka-Tuka đốt một đống lửa trại cực lớn trên quảng trường chính phủ, rồi đức vua Efraim, Pippi, Thomas và Annika cùng các thuỷ thủ tàu Hoppetosse ngồi xuống cỏ xem những thổ dân trên đảo nhảy múa quanh đống lửa. Tiếng trống thùng thình, điệu nhảy lạ mắt, mùi hương hiếm thấy toả ra từ hàng nghìn loài hoa trong rừng rậm và bầu trời sao lấp lánh trên đầu – tất cả đem đến cho Thomas và Annika một cảm giác kỳ lạ. Tiếng rì rầm không dứt của biển nghe như một thứ nhạc đệm tuyệt vời.

“Tớ cho đây là một hòn đảo rất đẹp,” Thomas nhận xét khi sau đó Pippi, Annika và cậu chui vào đi ngủ trong căn lều nhỏ ấm cúng dưới tán dừa.

“Em cũng vậy,” Annika nói. “Cậu không nghĩ thế sao, hả Pippi?”

Nhưng Pippi nằm im lặng, hai bàn chân kê trên gối theo thói quen.

“Các cậu có nghe thấy tiếng sóng vỗ của đại dương không?” Nó mơ màng hỏi.

8. Pippi răn đe một con Cá mập

Sáng hôm sau, sớm tinh mơ Pippi, Thomas và Annika đã chui ra khỏi lều. Nhưng lũ trẻ Taka-Tuka còn dậy sớm hơn. Chúng ngồi sẵn dưới gốc dừa, hồi hộp đợi những đứa trẻ da trắng sẽ chơi với mình. Chúng nói liến thoắng thổ ngữ Taka-Tuka và cười phô những hàm răng trắng loá trên gương mặt đen nhẻm.

Cả đoàn trẻ con, cầm đầu là Pippi, kéo nhau ra bờ biển. Thomas và Annika nhảy cẫng lên vì phấn khởi khi trông thấy bãi cát trắng phau có thể tha hồ vùi mình trong đó và nước biển trong xanh như mời gọi. Cách đảo một quãng, một dải san hô ngầm dọc theo bờ biển ngăn những con sóng. Giữa dải san hô và đảo, mặt biển phẳng lặng, sáng như gương. Tất cả trẻ con, cả da trắng lẫn da đen, cơi phăng mảnh vải quấn trên người và vừa la hét vừa cười vang lao mình xuống nước.

Sau đó, chúng lăn lộn trong cát trắng. Cả Pippi, Thomas và Annika đều nhất trí rằng giá chúng cũng có nước da đen thì hay hơn nhiều, vì cát trắng bám trên da đen trông mới vui mắt làm sao. Nhưng khi Pippi vùi toàn thân trong cát, chỉ thò lên mỗi gương mặt chi chít tàn nhang và hai bím tóc đỏ quạch, thì trông cũng nhộn ra phết. Cả bọn ngồi xúm quanh Pippi để trò chuyện với nó.

“Kể chuyện trẻ con da trắng ở đất nước của trẻ con da trắng đi,” chú bé Momo bảo với gương mặt tàn nhang.

“Trẻ con da trắng yêu *nhép phân*,” Pippi nói.

“Phép nhân chứ!” Annika chữa. “Hơn nữa,” cô bé tự ái nói tiếp, “không thể khẳng định được là bọn tớ yêu thích phép nhân được.”

“Trẻ con da trắng yêu *nhép phân*,” Pippi ngoan cố khẳng định. “Trẻ con da trắng phát điên, nếu hàng ngày trẻ con da trắng không được một suất *nhép phân* to đùng.”

Nó không thể tiếp tục bằng thứ tiếng thổ dân ngắc ngứ, nên quay về tiếng mẹ đẻ.

“Hễ nghe một đứa trẻ con da trắng khóc nhè, người ta có thể tin chắc rằng trường học đã bị cháy rụi hoặc kỳ nghỉ đáng sợ vừa bắt đầu hoặc cô giáo quên không giao bài tập *nhép phân* cho trẻ con. Đó là chưa kể khi chúng phải nghỉ hè đấy. Chúng khóc lóc rên la đến nỗi ai nghe thấy cũng chỉ muốn chết vì đau lòng. Khi nhà trường đóng cửa nghỉ hè, mọi cặp mắt trẻ con đều đẫm lệ. Tất cả lê bước về nhà, miệng ư ử những điệu ca buồn, và oà khóc nức nở khi nghĩ đến chuyện còn nhiều tháng nữa mới lại có *nhép phân*. Phải, đó là nỗi đau không gì sánh nổi.” Nói đến đây, Pippi thở dài đánh sượt.

“Ê,” Thomas và Annika lên tiếng phản đối.

Chú bé Momo không hiểu *nhép phân* là gì và rất muốn được giải thích rõ hơn. Thomas toan giải thích nhưng Pippi đã tranh trước:

“Thế này nhé, cậu hiểu không: 7x7=102. Tuyệt vời, hả?”

“Không đúng, đáp số không phải là 102,” Annika nói.

“Sai rồi, vì 7x7=49,” Thomas cũng hùa theo.

“Hãy nhớ là bọn mình đang ở Taka-Tuka,” Pippi nói. “Khí hậu ở đây hoàn toàn khác, phì nhiêu hơn, cho nên 7x7 sẽ nhiều hơn.”

“Ê,” Thomas và Annika chỉ còn biết thốt lên có thế.

Giờ giảng toán bị thuyền trưởng Tất dài cắt ngang. Ông đến để kể rằng ông và toàn bộ thuỷ thủ đoàn cũng như tất cả người dân trên đảo có ý định đi tàu sang hòn đảo khác để săn lợn rừng. Thuyền trưởng Tất dài đang thèm món thịt lợn tươi rán. Đám đàn bà con gái đảo Taka-Tuka cũng cần đi theo để hò hét hù doạ bầy lợn rừng. Nhưng như thế có nghĩa là lũ nhóc sẽ phải ở lại trên đảo Taka-Tuka hoàn toàn một mình.

“Hy vọng các con sẽ không vì thế mà buồn,” thuyền trưởng Tất dài nói.

“Bố thử đoán xem. Cho bố đoán ba lần!” Pippi đáp. “Ngày nào mà con nghe trẻ con buồn vì không có người lớn bên cạnh, thì ngày ấy con sẽ học thuộc cả bản cửu chương ngược từ dưới lên trên, con thề đấy!”

“Thế thì được,” thuyền trưởng Tất dài nói.

Rồi ông và tất cả thuỷ thủ cũng như thần dân của mình, vũ trang khiên giáo đầy đủ, lên chiếc tàu lớn của họ, rời đảo Taka-Tuka.

Pippi khum tay làm loa, gào theo:

“Chúc lên đường bình an! Nhưng nếu đến sinh nhật năm mươi tuổi của con mà mọi người vẫn chưa trở lại, thì con sẽ nhắn tin tìm người lạc trên đài đấy!”

Khi chỉ còn chúng với nhau, Pippi, Thomas, Annika, Momo, Moana và tất cả những đứa trẻ khác nhìn nhau, vẻ rất hài lòng. Giờ đây chúng sẽ một mình độc chiếm cả hòn đảo tuyệt đẹp này trong nhiều ngày.

“Bọn mình sẽ làm gì đây?” Thomas và Annika hỏi.

“Trước hết hãy lấy bữa ăn sáng từ trên cây xuống đã,” Pippi đáp.

Rồi tự nó leo thoăn thoắt lên cây hái những trái dừa. Momo và những đứa trẻ Taka-Tuka đi lượm khoai và hái chuối. Pippi đốt lửa trên bãi cát nướng khoai. Lũ trẻ ngồi thành vòng tròn xung quanh và đứa nào cũng được một bữa sáng đẫy bụng với khoai nướng, sữa dừa và chuối.

Trên đảo Taka-Tuka không hề có ngựa, vì vậy tất cả lũ trẻ da đen đều rất mê con ngựa của Pippi. Những đứa bạo gan được lên lưng ngựa cưỡi một lúc. Moana nói nó rất muốn một ngày nào đó được

đến thăm đất nước của người da trắng, nơi có những con vật kỳ lạ như thế này.

Không thấy Ông Nilsson đâu cả. Con khỉ đã làm một chuyến dã ngoại vào rừng rậm và gặp vô số bà con họ hàng của nó ở đấy.

“Bây giờ làm gì nữa nào?” Thomas và Annika hỏi khi đã chán trò cưỡi ngựa.

“Trẻ con da trắng hang đẹp thích lắm xem, đúng, không đúng?” Momo hỏi bằng thứ ngữ pháp còn lộn xộn của chú.

“Cố nhiên! Trẻ con da trắng hang đẹp thích lắm xem, đúng, đúng,” Pippi đáp.

Rìa phía nam đảo Taka-Tuka, nơi có những vách núi đã cao dựng đứng đâm xuống biển cũng là nơi có những hang động tuyệt vời nhất được sóng biển gội rửa sạch sẽ. Một số hang nằm rất sâu, ngập trong nước, nhưng một số lại ở trên cao, ăn vào các vách núi đá, là nơi lũ trẻ Taka-Tuka quen chui vào chơi. Cái hang lớn nhất được chúng dùng làm kho cất dừa và những vật quý khác.

Để đến được đó khá chật vật. Phải cực kỳ thận trọng đi men theo những vách đá núi dựng đứng, tay bám chắc vào những phiến đá nhô ra, bằng không sẽ dễ dàng ngã xuống biển. Thực ra rơi xuống biển cũng chẳng đến nỗi tệ, mỗi tội ở quãng này có rất nhiều cá mập, mà chúng thì rất thích ăn thịt trẻ con.

Bất chấp, lũ trẻ Taka-Tuka vẫn thường xuyên giải trí bằng cách lặn mò ngọc trai dưới biển, nhưng bao giờ cũng phải có một đứa đứng canh chừng và hét to: *“Cá mập, cá mập!”* khi chợt xuất hiện vây trên của một con cá mập. Trong cái hang lớn đó chứa một kho những viên ngọc trai lóng lánh mà lũ trẻ Taka-Tuka mò được. Chúng chơi ngọc trai mà không hề biển trong các cửa hiệu của người da trắng những viên ngọc trai đó đáng giá biết bao nhiêu là tiền. Thỉnh thoảng khi đi mua thuốc lá hít, thuyền trưởng Tất dài lại cầm theo một ít ngọc trai để đổi lấy rất nhiều vật dụng mà ông nghĩ các thần dân của mình cần; nhưng về đại thể, ông cho rằng những người dân Taka-

Tuka trung thành của mình đang tận hưởng cuộc sống tốt đẹp như họ đang có.

Annika xua tay lia lịa khi Thomas bảo cô bé phải leo men theo vách núi để đến hang lớn. Quãng đường đầu tiên không khó lắm, vì lối đi khá rộng, đủ để bước bình thường, nhưng rồi nó cứ hẹp dần lại, và đến những thước cuối cùng dẫn tới miệng hang thì người đi phải bám chắc vào bất cứ chỗ nào có thể bám được.

“Không đời nào,” Annika nói, “không đời nào!”

Leo men theo vách núi, nơi hầu như chẳng có gì khả dĩ bám được, trong khi mười mét ngay dưới chân mình là mặt biển nhung nhúc những cá mập đang chỉ rình có người rơi xuống. Annika chẳng hiểu trò này thích thú ở chỗ nào.

Thomas phát cáu.

“Đúng là không bao giờ nên tha những đứa em gái theo đến Biển Nam cả,” Cậu nói khi bám chặt vào vách núi. “Nhìn anh đây này! Cứ việc làm như thế này thôi…”

Tòm! Thomas rơi xuống biển.

Annika rú lên. Những đứa trẻ Taka-Tuka cũng phát hoảng.

“Cá mập, cá mập!” Chúng kêu lên và chỉ ra xa dưới biển, nơi vây một con cá mập nhô trên mặt biển, và con cá đang lao vun vút về phía Thomas.

Lại một tiếng tòm! Đó là Pippi nhào xuống nước. Nó bơi đến bên Thomas hầu như cùng lúc với con cá mập. Thomas la thất thanh vì sợ hãi. Cậu cảm thấy những cái răng sắc nhọn của cá mập cứa vào đùi mình. Nhưng đúng lúc đó Pippi dùng hai tay tóm lấy con quái vật khát máu giơ lên khỏi mặt nước.

“Mày không biết xấu hổ hả?” Nó quát.

Con cá mập bàng hoàng ngó xung quanh. Nó cảm thấy khó chịu, vì hầu như không thở nổi khi ở trên không.

“Hãy hứa với tao là mày sẽ không bao giờ làm như thế nữa! Rồi tao thả mày ra,” Pippi nghiêm khắc nói.

Đoạn Pippi dùng hết sức quăng con cá mập ra xa ngoài biển. Con cá vội vã biến thật nhanh khỏi đó, nó quyết định chuồn sang Đại Tây Dương càng mau càng tốt.

Trong khi đó Thomas đã trèo lên một phiến đá nhô khỏi vách núi để ngồi, toàn thân run rẩy. Đùi cậu chảy máu. Rồi Pippi đến bên cậu.

Hành động của Pippi thật kỳ cục. Thoạt tiên nó nhấc bổng Thomas lên trời, đoạn ôm ghì lấy cậu, chặt đến nỗi cậu phát nghẹt thở. Sau đó nó đột nhiên buông cậu ra và ngồi phịch xuống phiến đá, đưa hai tay bưng mặt. Nó khóc. Thomas, Annika cả lũ trẻ Taka-Tuka sửng sốt và sợ hãi nhìn Pippi.

“Cậu *hóc*, vì Thomas suýt bị ăn thịt,” chú bé Momo đoán.

“Không phải,” Pippi càu nhàu, đưa tay quệt mắt. “Tớ *hóc*, vì con cá mập bé nhỏ đói khát kia hôm nay bị mất bữa sáng.”

9. Pippi răn đe Jim và Buck

Những chiếc răng cá mập chỉ cào xước da của Thomas, khi đã bình tâm rồi cậu lại muốn leo lên hang lớn. Thế là Pippi tự bện một sợi thừng, buộc chặt một đầu thừng vào một mỏm đá. Đoạn nó nhẹ nhàng leo tựa một con linh dương lên miệng hang và cột nốt đầu thừng kia vào đó. Bây giờ thì ngay đến Annika cũng dám leo lên hang. Có một sợi thừng chắc chắn để bám vào mà leo thì còn khó gì nữa đâu.

Cái hang mới tuyệt làm sao. Hang rộng đến nỗi tất cả lũ trẻ đều dễ dàng có chỗ trong đó.

“Cái hang này có vẻ hay hơn thân cây sồi rỗng của bọn mình ở Biệt thự Bát nháo nhỉ,” Thomas nói.

“Không, hơn thì chẳng hơn, nhưng cũng hay như thế,” Annika đáp. Cô bé cảm thấy tim hơi nhói lên khi nhớ về cây sồi nơi quê nhà và không muốn thừa nhận cái hang có phần hay hơn cây sồi ấy.

Momo chỉ cho mấy đứa da trắng số dừa và mít trữ trong hang. Có thể ở đây nhiều tuần liền mà không sợ chết đói. Moana thì khoe một ống tre đựng đầy những viên ngọc trai tuyệt vời nhất. Cô bé đưa cho Pippi và Annika mỗi đứa một vốc ngọc trai.

“Ở đây các cậu có những thứ đến là đẹp để chơi bắn bi,” Pippi nói.

Được ngồi trên cửa hang ngắm mặt biển lấp lánh dưới nắng mới thích làm sao. Và thật là sướng khi nằm sấp nhổ nước bọt xuống biển. Thomas đề xướng trò thi đứa nào nhổ xa nhất. Momo đúng là quái kiệt trong nghệ thuật nhổ xa, nhưng vẫn không hạ được Pippi. Pippi có độc chiêu phun nước bọt qua kẽ răng không đứa nào bắt chước nổi.

“Nếu hôm nay ở New Zeeland có mưa phùn thì đó là lỗi tại tớ,” Pippi nói.

Thomas và Annika tỏ ra kém cỏi trong cuộc thi tài này.

“Trẻ con da trắng không biết nhổ,” Momo đắc thắng nói. Chú không tính Pippi vào số trẻ con da trắng.

“Trẻ con da trắng không biết nhổ ấy à?” Pippi nói. “Cậu không biết cậu đang nói gì rồi. Trẻ con da trắng học nhổ ngay từ ngày đầu tiên đến trường. Học nhổ cao, nhổ xa, vừa chạy vừa nhổ. Cậu phải gặp cô giáo của Thomas và Annika một lần đi. Có điều hãy liệu hồn, cô nhổ mới điệu nghệ làm sao! Cô từng đoạt giải nhất cuộc thi vừa chạy vừa nhổ. Khi cô chạy khắp nơi, miệng nhổ liên tục, cả thị trấn cứ gọi là hò reo vang dậy.”

“Ê,” Thomas và Annika cùng thốt lên.

Pippi giơ tay khum trên mắt, nhìn ra khơi xa, rồi bảo:

“Có một con tàu đang đi vào. Một con tàu nhỏ chạy bằng hơi nước. Tớ muốn biết nó cần gì ở đây.”

Và Pippi có lý do để hỏi như vậy. Con tàu đang chạy nhanh về phía đảo Taka-Tuka. Trên mạn tàu, ngoài một số thuỷ thủ da đen còn có hai người đàn ông da trắng tên là Jim và Buck. Đó là hai gã thô lỗ, da ngăm ngăm, trông như những tên cướp thực thụ. Mà chính xác chúng là kẻ cướp.

Một ngày nọ, khi thuyền trưởng Tất dài vào cửa hiệu mua thuốc lá hít thì cũng là lúc Jim và Buck đang có mặt ở đó. Chúng trông thấy ông đặt lên mặt quầy mấy viên ngọc trai rất đẹp, to khác thường và nghe ông kể lũ trẻ trên đảo Taka-Tuka vẫn chơi bắn bi bằng những viên như vậy. Kể từ hôm đó chúng chỉ nung nấu mỗi một điều là đến đảo Taka-Tuka và tìm cách vơ vét thật nhiều ngọc trai. Chúng biết thuyền trưởng Tất dài khoẻ kinh khủng, chúng cũng kiêng nể thuỷ thủ đoàn tàu Hoppetosse, và vì vậy chúng quyết định đợi đến dịp tất cả đàn ông rời đảo đi săn bắn. Dịp đó giờ đã đến. Nấp trên một hòn đảo gần đó, chúng đã dùng ống nhòm quan sát thuyền trưởng Tất dài và tất cả thuỷ thủ cùng thổ dân lên tàu rời Taka-Tuka ra sao. Chúng chỉ đợi đến khi con tàu của họ khuất hẳn.

“Thả neo!” Buck thét lên khi tàu của chúng đã vào sát đảo.

Pippi và tất cả những đứa trẻ khác im lặng quan sát chúng từ trên miệng hang. Neo được thả xuống. Jim và Buck nhảy vào một chiếc xuồng, chèo xuồng vào bờ. Những thuỷ thủ da đen được lệnh ngồi lại trên tàu.

“Bây giờ bọn ta sẽ lẻn vào làng và đánh úp,” Jim nói. “Chắc chắn chỉ còn lũ đàn bà và trẻ con ở nhà.”

“Ừ,” Buck đáp. “Ngoài ra, trên tàu của chúng thấy đông bọn đàn bà đến nỗi tao nghĩ chỉ còn tụi oắt con ở lại trên đảo. Tao hy vọng giờ này chúng đang chơi bi, hahaha!”

“Sao lại thế ạ?” Pippi gào từ trên hang xuống. “Các anh thích chơi bắn bi lắm à?”

Jim và Buck quay lại, trông thấy Pippi và những đứa trẻ khác đang thò đầu ra khỏi hang nhòm xuống. Một nụ cười hài lòng nở ra trên mặt hai gã.

“Chúng ta tóm được bọn nhóc ở đây rồi,” Jim nói.

“Tuyệt!” Buck bảo. “Sẽ dễ như trở bàn tay thôi.”

Nhưng dù sao hai gã vẫn quyết định dùng mẹo. Ai mà biết được bọn nhóc giấu ngọc trai ở đâu, vì thế chước hay nhất là cứ vui vẻ thân ái dụ dỗ chúng. Jim và Buck bèn làm ra vẻ đã mò đến đảo Taka-Tuka này không phải vì ngọc trai, mà để dạo chơi thư giãn. Cả hai đều nóng bức đến toát mồ hôi, nên Buck đề nghị cứ tắm biển cái đã.

“Để tao chèo xuồng quay lại tàu lấy quần bơi,” Buck nói.

Gã chèo xuồng đi. Trong khi đó Jim đứng trơ lại một mình trên bãi biển.

“Bãi tắm này tốt chứ các em?” Gã hỏi bọn trẻ, giọng mơn trớn.

“Một bãi tắm cực tốt,” Pippi đáp. “Cực tốt cho bầy cá mập. Chúng bơi lội ở đây hàng ngày.”

“Em nói gì thế?” Jim bảo. “Có thấy con cá mập nào đâu.”

Nhưng gã cũng hơi lo, và khi Buck đem quần bơi trở lại, gã kể cho bạn những gì Pippi đã nói.

“Vớ vẩn!” Buck gạt đi, rồi gân cổ gọi Pippi: “Có phải em đã khẳng định là tắm ở đây nguy hiểm không hả?”

“Không, em không bao giờ nói như vậy cả,” Pippi đáp.

“Lạ nhỉ,” Jim lên tiếng. “Chẳng phải chính em đã bảo ở đây có cá mập là gì?”

“Vâng, em có nói thế, nhưng nguy hiểm thì… không, em không muốn khẳng định. Năm ngoái chính ông nội em đã tắm ở đây mà.”

“Thấy chưa,” Buck nói.

“Và đến thứ Sáu vừa rồi ông đã được ra viện,” Pippi tiếp. “Với cái chân giả đẹp nhất mà chưa ông già nào có nổi.”

Nó nhổ nước bọt xuống biển, vẻ nghĩ ngợi.

“Như vậy không thể khẳng định là nguy hiểm. Mặc dù tất nhiên một số cẳng tay và cẳng chân đã biến mất khi người ta tắm biển ở đây. Nhưng chừng nào giá của những cái chân giả không đắt hơn một chiếc vương miện thì em nghĩ các anh sẽ không chỉ vì quá hà tiện mà bỏ qua một cuộc tắm mát như thế.”

Pippi lại nhổ nước bọt xuống biển lần nữa.

“Ngoài ra ông nội em mê cái chân giả kinh khủng. Ông bảo rằng khi muốn choảng nhau ra trò, chỉ đơn giản là không gì có thể thay thế những cái chân giả cả.”

“Cô em có biết ta nghĩ gì không?” Buck nói. “Ta nghĩ là cô em khoác lác, ông nội cô em chắc phải già lắm rồi, còn thiết gì đấm đá choảng nhau với ai nữa.”

“Ông mà lại chẳng thiết đấm đá!” Pippi kêu lên. “Ông là ông già độc ác nhất, từng dùng chân giả giáng thẳng vào sọ đối thủ. Nếu không được đánh lộn suốt từ sáng đến tối, ông rất bứt rứt khó chịu. Ông sẽ tức giận tới mức ngoạm luôn cả mũi của mình ấy chứ.”

“Toàn nói năng vớ vẩn,” Buck bảo. “Ông ấy làm sao ngoạm được mũi của mình.”

“Có đấy,” Pippi khẳng định. “Ông trèo lên một cái ghế.”

Buck nghĩ ngợi hồi lâu, nhưng rồi gã văng một câu chửi thề và bảo:

“Ta không thể nghe thêm những điều ngớ ngẩn của cô em nữa. Nào, Jim, cởi quần áo thôi.”

“Ngoài ra em muốn nói để các anh biết ông nội em có cái mũi dài nhất thế giới. Ông có năm con vẹt, và năm con có thể dàn hàng đậu cả trên mũi ông.”

Nhưng lúc này Buck đã nổi cáu thật sự.

“Này quái con tóc đỏ kia, mày biết không, mày quả là con nhóc dối trá nhất mà tao từng gặp đấy. Mày không biết xấu hổ à? Chẳng lẽ mày thật sự nghĩ có thể khiến tao tin rằng năm con vẹt có đủ chỗ để đứng dàn hàng trên mũi của ông nội mày sao? Hãy nhận là mày nói dối đi!”

“Vâng,” Pippi buồn rầu đáp. “Vâng, em nói dối đấy.”

“Mày thấy chưa,” Buck bảo. “Tao đã chẳng nói ngay là gì?”

“Đó là một điều dối trá kinh khủng, đáng ghê tởm,” Pippi nói, giọng còn rầu rĩ hơn.

“Phải, tao đã biết ngay mà,” Buck tự đắc.

“Vì con vẹt thứ năm,” Pippi gào to, “vì con vẹt thứ năm phải đứng co một chân lên.”

“Quỷ tha ma bắt mày đi,” Buck nói. Đoạn gã cùng Jim đi ra sau một bụi cây để thay quần áo.

“Pippi, cậu làm gì có ông nội,” Annika bảo Pippi, giọng đầy trách móc.

“Không có,” Pippi hớn hở đáp. “Thế nhất định phải có một ông nội mới được à?”

Buck mặc xong quần bơi đầu tiên. Gã điệu đàng nhảy từ một mỏm đá xuống biển và bơi ra xa. Lũ trẻ trên miệng hang chăm chú quan sát gã.

Chợt chúng thấy một vây cá mập nhô khỏi mặt biển trong một nhoáng.

“Cá mập, cá mập!” Momo thét lên.

Đang khoan khoái khoả nước, Buck ngoái đầu và trông thấy con vật khát máu kinh khủng nọ lao về phía mình.

Chắc chắn chưa bao giờ có ai bơi nhanh như Buck lúc này. Trong hai giây, gã đã chạm bờ và lao khỏi mặt nước. Gã tức giận, gã sợ hãi, và gã làm như ở đây có cá mập là do lỗi của Pippi.

“Đồ không biết xấu!” Gã gào lên. “Dưới biển đầy cá mập!”

“Thế em đã bảo các anh điều gì khác chăng?” Pippi vừa hỏi vừa ngoẹo đầu duyên dáng. “Không phải lúc nào em cũng nói dối, anh hiểu chưa?”

Jim và Buck đi ra sau bụi cây và mặc lại quần áo. Chúng cho là đã tới lúc nghĩ đến số ngọc trai. Làm sao biết được thuyền trưởng Tất dài và tuỳ tùng của ông ta vắng nhà bao lâu.

“Nghe này, các em,” Buck mở đầu. “Anh nghe nói ở vùng này mò ngọc trai dễ lắm. Đúng không?”

“Còn phải hỏi!” Pippi đáp. “Hễ ai xuống biển, các con trai cứ quấn dưới chân ấy chứ. Cứ xuống mà xem, rồi tự khắc các anh sẽ tin.”

Nhưng Buck không muốn.

“Trong mỗi con trai có một viên ngọc lớn,” Pippi nói. “Khoảng chừng này này.”

Nó giơ lên một viên ngọc trai rất to, lóng lánh.

Thấy thế, Jim và Buck thèm thuồng đến nỗi hầu như không đứng yên được nữa.

“Các em còn nhiều viên như thế chứ?” Jim hỏi. “Bọn anh muốn mua lại của các em.”

Điều đó không đúng. Jim và Buck làm gì có tiền mua ngọc trai. Chúng chỉ định lừa lấy số ngọc thôi.

“Vâng, chúng em có ít nhất năm sáu lít ngọc trai trong hang cơ,” Pippi đáp.

Jim và Buck không giấu nổi sự hoan hỉ.

“Tuyệt!” Buck nói. “Mang ra đi, bọn này mua tất.”

“Ồ không,” Pippi đáp. “Thế thì lũ trẻ con tội nghiệp biết chơi bắn bi bằng gì đây?”

Phải mất khá lâu Jim và Buck mới hiểu rằng chúng không thể lừa lấy số ngọc trai được. Nhưng chúng quyết định dùng vũ lực thay vì dùng mưu mô để chiếm đoạt. Giờ đây chúng đã biết nơi cất giấu ngọc trai. Chúng chỉ việc leo lên hang mà lấy.

Phải, nhưng leo lên bằng cách nào là cả một vấn đề! Trong khi chúng còn đang suy nghĩ, Pippi đã cẩn thận tháo sợi thừng, cất vào

hang.

Jim và Buck thấy việc leo lên hang chẳng hấp dẫn tí nào, nhưng rõ ràng chúng không còn con đường nào khác.

“Mày leo lên đấy đi, Jim!” Buck bảo.

“Thôi, mày leo đi, Buck!” Jim đáp.

“Mày leo, Jim!” Buck ra lệnh. Gã khoẻ hơn Jim.

Thế là Jim bắt đầu leo. Gã tuyệt vọng bám vào tất cả những mỏm đá mà gã tóm được. Mồ hôi lạnh chảy dọc sống lưng gã.

“Anh bám cho chắc vào kẻo rơi đấy,” Pippi động viên gã.

Lập tức gã rơi tòm xuống biển. Buck gào thét, chửi rủa trên bãi cát. Jim cũng kêu thét lên, vì gã trông thấy hai con cá mập đang lao về phía mình. Khi hai con cá mập chỉ còn cách Jim hai mét, Pippi ném hai quả dừa trúng giữa mũi chúng, khiến chúng sững sờ giây lát, vừa đủ thời gian để Jim kịp bơi vào bờ và leo tót lên một phiến đá. Nước rỏ tong tỏng từ người gã, trông gã đến là thiểu não. Buck chửi mắng gã thậm tệ.

“Mày có giỏi đi mà leo lấy, rồi mày sẽ thấy,” Jim nói.

“Được, tao sẽ chỉ cho mày biết phải leo như thế nào,” Buck tuyên bố và bắt đầu leo.

Tất cả lũ trẻ chăm chú xem gã leo. Annika đã thấy hơi sờ sợ khi gã cứ tiến dần đến miệng hang.

“Ấy, ấy, đừng leo chỗ đấy, kẻo rơi bây giờ,” Pippi nói.

“Chỗ nào?” Buck hỏi.

“Chỗ đấy,” Pippi chỉ. Buck ngó xuống chỗ chân mình đứng.

“Tốn bao nhiêu là dừa!”

Pippi phàn nàn sau khi lại ném một quả dừa xuống biển ngăn bầy cá mập ăn thịt Buck bấy giờ đang khua loạn dưới nước để thoát thân.

Buck ngoi lên bờ, tức giận hung hăng như một con ong vò vẽ, nhưng sợ thì không. Gã lập tức leo lại, vì đã nhất quyết lên hang lấy ngọc trai bằng được.

Lần này có khá hơn. Khi sắp lên đến miệng hang, gã đắc thắng hét lên:

“Ha, lũ nhóc, giờ là lúc tao báo thù chúng mày!”

Pippi bèn giơ ngón tay trỏ chí vào bụng gã. Thế là tòm!

“Lẽ ra anh đã có thể đem theo ít trái dừa khi đi tàu đến đây,” Pippi réo theo Buck trong khi ném trúng mũi một con cá mập đang xông tới. Nhưng nhiều con cá mập khác xuất hiện và nó phải ném thêm nhiều quả dừa, một quả trúng đầu Buck.

“Ôi chết, hoá ra là anh à?” Pippi nói khi Buck rú lên. “Nhìn từ trên này xuống trông anh chẳng khác gì một con cá mập to gớm ghiếc cả.”

Jim và Buck quyết định bây giờ hãy đợi lũ trẻ xuống khỏi hang.

“Hễ đói là chúng phải mò về nhà ngay thôi mà,” Buck làu nhàu. “Khi đó chúng sẽ biết thế nào là lễ độ.”

Gã gào lên với lũ trẻ:

“Chúng mày làm tao thương hại, nếu phải ngồi lì trên hang cho tới lúc chết đói đấy!”

“Tấm lòng anh đến là nhân hậu,” Pippi đáp. “Nhưng trong vòng mười bốn ngày nữa anh khỏi phải lo lắng đi. Sau đó nữa có lẽ bọn em mới cần sờ đến những trái dừa.”

Nó bẻ một trái dừa lớn, uống cạn nước dừa, rồi chén đến phần cùi dừa ngon tuyệt.

Jim và Buck chửi rủa. Mặt trời bắt đầu lặn, và chúng đành xác định phải qua đêm trên bãi biển. Chúng không dám quay trở lại tàu để ngủ, vì sợ lũ trẻ sẽ thừa cơ ôm hết số ngọc trai lẩn mất. Cứ mặc nguyên quần áo sũng nước như thế, chúng ngả lưng tạm trên phiến đá. Thật khó chịu vô cùng.

Trên hang, lũ trẻ mắt sáng long lanh ngồi ăn dừa và mít. Vừa được ăn ngon vừa được chứng kiến những pha gay cấn, thú vị. Chốc chốc chúng lại thò đầu ra ngó Jim và Buck. Lúc này trời đã tối nên chúng chỉ thấy hai gã lờ mờ trên phiến đá, nhưng vẫn nghe rõ tiếng Jim và Buck chửi rủa.

Bỗng một cơn mưa giống trút xuống ào ào như vẫn thường xảy ra ở xứ nhiệt đới. Tựa hồ một biển nước mưa đổ ập xuống đầu.

Pippi thò chóp mũi ra khỏi miệng hang.

“Liệu trên đời này còn có ai may mắn hơn các anh được chứ,” nó kêu vọng xuống với Jim và Buck.

“Em gái nói thế nghĩa là sao?” Buck hỏi đầy hy vọng. Gã khấp khởi, tưởng đâu lũ trẻ đã suy nghĩ lại và muốn trao số ngọc trai cho mình. “Em bảo bọn anh may mắn là thế nào?”

“Thì các anh thử nghĩ mà xem, các anh may mắn kinh khủng vì đã ướt sẵn trước khi cơn mưa đổ xuống. Nếu không các anh cứ gọi là bị trận mưa giông này làm cho ướt sũng!”

Có tiếng rủa vọng từ dưới lên, nhưng không thể phân biệt đó là Jim hay Buck.

“Chúc một đêm tốt lành, ngủ ngon các anh nhé!” Pippi nói. “Vì bây giờ chúng em khò đây.”

Tất cả trẻ con nằm xuống nền hang. Thomas và Annika nằm sát và nắm tay Pippi. Cảm giác đến là dễ chịu, vì trong hang thật ấm áp và thoải mái. Bên ngoài, trời mưa rào rào.

10. Pippi phát ngấy Jim và Buck

Lũ trẻ ngủ ngon lành suốt đêm. Nhưng không thể nói như vậy về Jim và Buck. Hai gã luôn miệng chửi rủa trời mưa, và khi mưa tạnh thì lại quay sang mắng mỏ đổ tội lẫn nhau, tại đứa nào mà chúng không lấy được ngọc trai, và đứa nào nghĩ ra cái trò ngu ngốc là mò ra hòn đảo Taka-Tuka này.

Nhưng khi mặt trời lên và sấy khô áo quần của Jim và Buck, còn Pippi thò khuôn mặt vui tươi khỏi miệng hang chúc chúng một buổi sáng tốt lành, thì hơn lúc nào hết, hai gã quyết tâm cướp cho được số ngọc trai và rời khỏi đảo như những người đàn ông giàu có. Chúng chỉ chưa biết bắt đầu ra sao.

Trong khi đó, con ngựa của Pippi tự hỏi không biết cô chủ, Thomas và Annika đang ở đâu vậy.

Ông Nilsson đã quay về sau cuộc gặp gỡ bà con thân thích trong rừng rậm. Con khỉ cũng ngạc nhiên vì không thấy Pippi. Nó hồi hộp không hiểu cô chủ sẽ nói sao khi phát hiện ra nó đã đánh mất chiếc mũ rơm xinh xinh.

Ông Nilsson nhảy lên đuôi con ngựa và cả hai cùng phóng đi tìm Pippi. Ra tới bờ nam hòn đảo, con ngựa trông thấy Pippi thò đầu ra ở miệng hang, bèn hí lên mừng rỡ.

“Pippi trông kìa, con ngựa của cậu tới!” Thomas reo lên.

“Còn Ông Nilsson ngồi trên đuôi nó!” Annika nói.

Jim và Buck nghe rõ. Chúng nghe và biết con ngựa đang chạy dọc theo bãi biển đến kia là của cái con bé quái vật tóc đỏ đang ở trên hang. Buck ra đón lõng con ngựa, túm lấy bờm nó.

“Nghe đây, con phù thuỷ nhãi ranh, tao sẽ đập chết con ngựa của mày!” Gã gào lên.

“Anh định đập chết con ngựa mà em rất yêu quý ư?” Pippi nói. “Đập chết con ngựa đáng yêu, ngoan ngoãn của em? Anh đùa đấy chứ!”

“Tao không đùa, tao chẳng còn cách nào khác,” Buck đáp, “nếu mày không xuống đây và nộp tất cả ngọc trai cho tao. Tất cả, rõ chưa? Bằng không tao sẽ lập tức đập chết tươi con ngựa của mày.”

Pippi nghiêm nghị nhìn gã.

“Anh bạn thân mến ơi,” nó nói, “tôi chân thành đề nghị anh: đừng đập chết con ngựa của tôi và hãy để lũ trẻ yên với số ngọc trai của chúng.”

“Mày nghe tao nói gì rồi đấy,” Buck đáp. “Đưa ngọc trai đây, ngay lập tức! Bằng không…”

Gã quay sang bảo nhỏ Jim:

“Hãy đợi tới lúc con nhỏ mang ngọc trai xuống đây, tao sẽ dần cho nó một trận nhừ tử để cảm ơn về cái đêm mưa gió chết tiệt. Còn con ngựa thì sẽ đem lên tàu, mang đến bán ở một hòn đảo khác.”

Gã lại gân cổ gào với lên chỗ Pippi:

“Sao, thế nào hả? Mày có xuống hay không thì bảo?”

“Vâng, thì đành xuống vậy,” Pippi đáp. “Nhưng chớ quên anh chính là người đòi tôi xuống đấy nhé!”

Nó nhẹ nhàng nhảy qua những phiến đá nhấp nhô, cứ như thể đang tung tăng trên đường cái thênh thang bằng phẳng, đoạn nhảy xuống chỗ Jim và Buck bên con ngựa, dừng lại trước mặt Buck. Nó đứng đó, nhỏ bé và gầy gò, bụng quấn tạp dề, hai bím tóc đỏ vểnh sang hai bên, hai mắt quắc lên dữ tợn.

“Mày để ngọc trai đâu hả, nhãi ranh?” Buck thét.

“Hôm nay không có ngọc trai,” Pippi đáp, “bù lại, các anh được phép chơi trò nhảy ngựa.”

Buck gầm lên một tiếng khiến Annika đang ở trên hang cũng sợ run bắn cả người.

“Giờ thì tao sẽ đập chết cả mày lẫn con ngựa!” Gã vừa thét vừa xông vào Pippi.

“Cứ thong thả, bạn tốt của tôi!”

Pippi vừa nói vừa nắm ngang người gã, ném gã lên cao ba mét. Khi gã rơi xuống, những phiến đá lởm chởm khiến gã đau điếng. Jim bỗng hăng lên. Gã toan nện Pippi một cú trời giáng, nhưng cô bé đã mỉm cười thích thú né nhẹ sang bên. Và chỉ một giây sau, Jim cũng bay vọt lên bầu trời trong buổi sớm mai. Sau đó cả Jim và Buck ngồi bệt trên những tảng đá mà rên rẩm. Pippi đến gần, mỗi tay tóm một gã.

“Đáng lẽ chẳng nên ham chơi đánh bi quá đáng như các anh,” nó nói. “Dù ham chơi đến đâu cũng phải biết kiềm chế chứ.”

Nó xách luôn hai gã tới chỗ neo tàu, quẳng chúng xuống đó.

“Hãy về nhà xin mẹ vài đồng xu mà chơi đánh đáo. Đảm bảo với các anh rằng chơi trò đó cũng vui đáo để.”

Chỉ lát sau con tàu đã vội vã rời đảo Taka-Tuka, và từ đó không bao giờ còn thấy nó bén mảng đến đây nữa.

Pippi vuốt ve con ngựa. Ông Nilsson nhảy tót lên vai cô chủ. Tít đằng xa đầu mũi đảo xuất hiện một dãy thuyền. Đó là thuyền trưởng Tất dài và đoàn tuỳ tùng trở về sau chuyến đi săn thắng lợi. Pippi gào lên, vẫy tay rối rít chào họ. Mọi người huơ huơ mái chèo đáp lại.

Sau đó Pippi nhanh chóng căng lại sợi thừng để Thomas, Annika và những đứa trẻ khác có thể rời khỏi hang an toàn. Và khi những con thuyền cập bến cạnh con tàu Hoppetosse, thì lũ trẻ đã đứng dàn hàng nghênh đón họ.

Thuyền trưởng Tất dài vuốt ve Pippi:

“Mọi việc ở nhà yên ổn cả chứ?”

“Yên ổn hoàn toàn ạ,” Pippi đáp.

“Nhưng không đúng thế mà, Pippi,” Annika lên tiếng. “Suýt nữa đã xảy ra tai hoạ.”

“Phải, phải, tớ quên mất,” Pippi nói. “Đúng là không được yên ổn, bố Efraim ạ. Bố chỉ vừa quay lưng đi là đã xảy ra đủ thứ chuyện.”

“Nhưng đã xảy ra chuyện gì thế, con yêu?” Thuyền trưởng Tất dài lo lắng hỏi.

“Chuyện kinh khủng lắm ạ,” Pippi đáp. “Ông Nilsson đánh mất chiếc mũ rơm của nó rồi!”

11. Pippi rời đảo Taka-Tuka

Tiếp sau đó là những ngày tuyệt vời, những ngày tuyệt vời giữa một thế giới ấm áp và rực rỡ, tràn ngập ánh mặt trời, với biển xanh lấp lánh cùng những bông hoa thơm ngát.

Giờ đây Thomas và Annika đã trở nên rám nắng tới mức người ta không còn phân biệt nổi chúng với đám trẻ con thổ dân trên đảo. Còn Pippi thì khắp mặt chi chít tàn nhang.

“Đây đúng là chuyến đi làm tăng nhan sắc cho tớ,” Pippi hài lòng tuyên bố. “Tớ có nhiều tàn nhang và xinh đẹp hơn bao giờ hết! Nếu cứ tiếp tục mãi thế này thì rồi sẽ không ai là không mê tớ.”

Thực ra ngay lúc này đây Momo, Moana và tất cả bọn trẻ trên đảo Taka-Tuka đã mê Pippi lắm lắm. Chưa bao giờ chúng được chơi vui đến thế, chúng yêu Pippi cũng như yêu Thomas và Annika. Phải, tất nhiên chúng yêu cả Thomas và Annika, vì Thomas và Annika cũng yêu những đứa trẻ trên đảo Taka-Tuka. Chính vì thế mà tất cả bọn quấn quýt nhau với nhau và nô đùa suốt ngày không biết chán. Phần lớn thời gian chúng ở trong hang. Pippi mang theo những tấm chăn, và nếu muốn, chúng có thể ngủ đêm luôn tại đó, ấm áp và dễ chịu hơn cả đêm đầu tiên. Pippi cũng bện xong một chiếc thang bằng dây chão, dòng từ miệng hang xuống mặt biển bên dưới, thế là cả lũ tha hồ leo lên leo xuống mà bơi hay lặn ngụp tuỳ thích. Phải, bây giờ chúng thậm chí có thể bơi dưới biển, vì Pippi đã dùng lưới quây một vùng nước rộng ngăn không cho lũ cá mập bén mảng tới. Thật là thích thú khi được bơi ra bơi vào những vòm hang ngập trong nước biển. Thậm chí ngay Thomas và Annika cũng đã học cách lặn mò ngọc trai. Viên ngọc trai đầu tiên mà Annika mò được là một viên to, phơn phớt hồng rất đẹp. Nó quyết định sẽ mang viên ngọc trai này về nhà và đánh thành nhẫn, làm kỷ vật của đảo Taka-Tuka.

Chúng còn bày trò chơi mà trong đó Pippi giả làm Buck toan tìm cách lẻn vào hang đánh cắp những viên ngọc trai. Thomas bèn rút

chiếc thang dây lên, khiến Pippi phải trổ hết tài nghệ bám vào những gờ đá mà leo lên thang.

Cả lũ cùng hét “Buck đến đấy! Buck đến đấy!” khi Pippi thò đầu vào miệng hang, và chúng được phép lần lượt đẩy vào bụng Pippi khiến nó ngã ngửa xuống biển. Dưới biển, Pippi lặn ngụp, chổng cả hai chân lên trời, khiến lũ trẻ cười lăn lộn, chỉ thiếu nước rơi khỏi hang. Nếu đã chán ở trong hang, cả bọn có thể chui vào mái nhà tranh của chúng. Chúng đã xúm lại giúp Pippi dựng mái nhà tranh này, dù tất nhiên Pippi đảm nhận phần lớn công việc. Căn nhà khá to, vuông vức, các bức vách được làm bằng những thân tre thanh mảnh, có thể leo quanh trong nhà hoặc leo lên mái nhà một cách thoải mái. Ngay sát nhà là một cây dừa lớn. Pippi đã đẽo lên thân cây những nấc thang, nên có thể dễ dàng leo trèo lên tận ngọn cây. Từ trên đó mà ngắm cảnh thì thật tuyệt. Giữa hai thân cây cọ khác, Pippi mắc một cái đu bện bằng sợi gai. Cái đu thật hết ý! Nếu đu thật mạnh và nhằm lúc đang đu bổng nhất mà nhảy, ta sẽ rơi đúng xuống biển. Pippi đu cao đến nỗi nó bay người rõ xa ra mặt biển. Nó tuyên bố: “Một ngày đẹp trời nào đó tớ sẽ bay từ trên du sang tận nước Úc. Thật chẳng có gì là thích thú cho kẻ nào bị tớ rơi xuống trúng đầu!”

Lũ trẻ cũng làm những chuyến đi chơi vào sâu trong rừng rậm. Trong đó có một dãy núi cao với một thác nước đổ từ trên vách núi. Pippi nảy ý định phi trong một chiếc thùng gỗ từ trên đỉnh thác xuống. Và nó nghĩ là làm. Nó vác theo một thùng gỗ lấy từ tàu Hoppetosse, chui vào trong thùng. Thomas và Momo đóng nắp thùng lại và lăn chiếc thùng ra đầu thác nước. Chiếc thùng lao phăng phăng theo dòng thác, vỡ tan dưới chân thác. Tất cả bọn trẻ chứng kiến Pippi mất tăm trong con nước và không tin rằng sẽ còn có lúc được trông thấy nó nữa. Nhưng bỗng Pippi lại ngoi lên, bước lên bờ và nói: “Gớm, cái thùng trôi đến là nhanh!”

Phải, ngày lại ngày cứ tuần tự trôi qua như thế đấy. Nhưng mùa mưa sắp tới rồi, khi đó thuyền trưởng Tất dài thường có thói quen giam mình ở trong lều mà suy ngẫm về cuộc đời, và ông e rằng Pippi sẽ không thấy thích thú ở trên đảo Taka-Tuka nữa. Còn Thomas và Annika thì càng ngày càng hay tự hỏi không biết bố mẹ

ở nhà có khoẻ không. Chúng cũng rất muốn được ở nhà vào dịp lễ Giáng sinh. Vì vậy chúng cũng không đến nỗi buồn như người ta tưởng khi vào một buổi sáng hôm nọ, Pippi bảo:

“Này, Thomas và Annika, các cậu nghĩ sao nếu bọn mình trở về nhà, trở về Biệt thự Bát nháo?”

Tất nhiên, ngày Pippi, Thomas và Annika lên tàu Hoppetosse để trở về nhà là một ngày buồn đối với Momo, Moana và những đứa trẻ khác trên đảo Taka-Tuka. Nhưng Pippi hứa với chúng rằng ba đứa sẽ còn thường xuyên, rất thường xuyên trở lại đảo. Bọn trẻ đảo Taka-Tuka tết những dây hoa trắng rất đẹp choàng lên cổ Pippi, Thomas và Annika khi chia tay. Và bài ca giã biệt của chúng đuổi theo con tàu đang rời bến nghe mà não nùng. Thuyền trưởng Tất dài cũng đứng trên bến, ông phải ở lại để lo việc triều chính. Chú Fridolf thay ông đưa lũ trẻ về nhà. Thuyền trưởng thận trọng hỉ mũi vào chiếc khăn tay to của ông và giơ tay vẫy chào tạm biệt. Pippi, Thomas và Annika đều nước mắt chảy ròng ròng, vẫy tay chào thuyền trưởng Tất dài và lũ nhóc da đen mãi cho tới lúc không còn nhìn thấy họ nữa. Trong suốt cuộc hành trình, tàu luôn thuận gió.

“Có lẽ tốt nhất là tụi mình tranh thủ thời gian lục sẵn ra những chiếc áo lót của các cậu, trước khi tụi mình đến Biển Bắc,” Pippi nói.

“Phải đấy,” Thomas và Annika đáp.

Chẳng mấy chốc các thuỷ thủ nhận thấy mặc dù thuận buồm xuôi gió, tàu Hoppetosse không thể về nhà kịp trước lễ Giáng sinh. Nghe vậy, Thomas và Annika rất buồn. Thế là chúng sẽ không có cây thông Noel lẫn quà Giáng sinh!

“Biết thế cứ ở lại trên đảo Taka-Tuka cho xong.” Thomas rầu rĩ nói.

Annika nhớ bố mẹ và cho rằng dù thế nào cô bé cũng vẫn muốn về nhà. Nhưng hai anh em cùng cảm thấy buồn vì bỏ lỡ mất bữa tiệc Giáng sinh.

Rốt cuộc, vào một buổi tối mù mịt đầu tháng Giêng, Pippi, Thomas và Annika cũng trông thấy xa xa phía trước những ngọn đèn nhấp nháy của thị trấn. Chúng đã về đến nhà rồi!

“Thế là kết thúc chuyến chu du Biển Nam,” Pippi nói khi ẵm con ngựa đi xuống cầu tàu.

Chẳng có ai ra đón bọn trẻ cả, vì làm gì có ai biết khi nào chúng về. Pippi nhấc Thomas và Annika cùng Ông Nilsson lên lưng ngựa rồi dong ngựa về Biệt thự Bát nháo. Con ngựa được phen vất vả vì tuyết phủ kín mọi con đường. Thomas và Annika dán mắt vào màn tuyết dày đặc. Chúng sắp được ở bên bố mẹ rồi. Chúng bỗng cảm thấy nhớ bố mẹ.

Trong ngôi nhà của gia đình Settergren sáng đèn như mời mọc, và qua cửa sổ người ta có thể thấy bố mẹ Thomas và Annika đang ngồi bên bàn ăn.

“Bố mẹ kia rồi,” Thomas nói giọng hồ hởi. Nhưng Biệt thự Bát nháo hoàn toàn chìm trong bóng tối và bị tuyết phủ kín.

Annika vô cùng khổ sở với ý nghĩ giờ đây Pippi sẽ phải một mình đi vào Biệt thự Bát nháo.

“Pippi thân mến ơi, cậu không thể ngủ tạm đêm đầu tiên ở nhà chúng tớ sao?” Cô bé hỏi.

“Ô không,” Pippi đáp và nhảy xuống lớp tuyết dày ngay trước bờ rào vườn. “Bây giờ tớ còn phải lo dọn dẹp một chút trong Biệt thự Bát nháo.”

Nó tiếp tục lội trong lớp tuyết cao ngang bụng mình. Con ngựa theo sau.

“Nhưng cậu thử tưởng tượng trong nhà lạnh đến đâu sau bao nhiêu lâu không đốt lò sưởi,” Thomas bảo.

“Có sao đâu,” Pippi nói. “Chừng nào trái tim mình còn ấm và đập đều thì lạnh thế quái nào được.”

12. Pippi không muốn Lớn lên

Ôi chao, bố mẹ Thomas và Annika cứ là ôm ghì lấy chúng mà hôn hít, rồi bày biện cho chúng một bữa tối rõ thịnh soạn, đắp chăn ấm cho chúng khi chúng đã lên giường. Họ ngồi thật lâu bên giường các con, nghe chúng kể bao nhiêu là chuyện lạ kỳ mà chúng đã trải qua trên đảo Taka-Tuka. Cả bọn đã vui sướng biết chừng nào khi ở bên nhau. Mỗi một điều hơi tiếc là chúng lỡ mất dịp Giáng sinh ở nhà. Thomas và Annika đều không muốn thú nhận với mẹ rằng chúng rất buồn vì không được vui bên cây thông Noel và nhận quà Giáng sinh, nhưng sự thực đúng là thế. Cảm giác mình lại trở về nhà cứ lạ lẫm thế nào, nhất là sau một chuyến đi dài, thế nên giá như chúng trở về đúng vào tối Giáng sinh, chắc sẽ cảm thấy dễ chịu hơn. Thomas và Annika cũng hơi buồn khi nghĩ đến Pippi. Giờ này hẳn nhiên Pippi đang nằm trong Biệt thự Bát nháo, hai chân kê lên gối, và chẳng có ai kéo chăn đắp cho nó. Hai anh em quyết định ngày mai hễ có thể là chạy sang đó ngay.

Nhưng hôm sau mẹ lại chẳng để chúng rời khỏi nhà, vì lâu lắm mới gặp lại chúng, hơn nữa bà nội sẽ đến dùng cơm với cả nhà để đón chào hai đứa cháu yêu.

Thomas và Annika bồn chồn không biết cả ngày hôm nay Pippi đã bày những trò gì, tới khi trời vừa sẩm tối thì chúng không chịu đựng hơn được nữa.

“Mẹ yêu quý ơi, nhất định chúng con phải sang nhà Pippi đây,” Thomas nói.

“Ừ, đi đi, nhưng đừng ở bên đó quá lâu nhé!” Bà Settergren bảo.

Thế là Thomas và Annika chạy liền.

Khi đến bên hàng rào Biệt thự Bát nháo, chúng bèn dừng chân và cứ thế ngẩn ra nhìn. Những gì chúng thấy chẳng khác gì trên một tấm thiệp Giáng sinh. Toàn bộ ngôi biệt thự phủ trắng tuyết, và tất cả các ô cửa sổ đều sáng rực rỡ. Trên hàng hiên, một bó đuốc cháy tỏa

sáng xuống cả tấm chăn tuyết phủ trắng khu vườn. Con đường dẫn đến hàng hiên đã được dọn sạch tuyết, để Thomas và Annika khỏi phải lội sâu trong tuyết.

Đúng lúc hai anh em rũ tuyết khỏi giàu bước lên hàng hiên thì cánh cửa bật mở và Pippi xuất hiện.

“Một lễ Giáng sinh vui vẻ trong căn lều nhé!” Nó nói, đoạn đẩy hai anh em vào bếp. Và hãy trông, có một cây thông Noel thật kìa! Các ngọn nến trên cây đã được thắp sáng lung linh, mười bảy câu nến thơm cháy lách tách, toả hương thơm êm dịu. Giăm-bông, xúc xích và tất cả các món ăn Giáng sinh bày la liệt trên bàn, không thiếu món nào. Củi cháy đỏ trong bếp lò, con ngựa lại đứng trong thùng gỗ, hài lòng dậm dịch tứ chi. Ông Nilsson bắng nhắng chuyền cành giữa các ngọn nến trên cây thông Noel.

“Lẽ ra nó phải đóng vai thiên thần Giáng sinh cơ đấy,” Pippi làu bàu. “Nhưng nó có chịu ngồi yên một chỗ cho đâu.”

“Ôi Pippi, tuyệt quá đi mất!” Annika thốt lên. “Làm thế nào mà cậu lo được

“Tớ vốn là đứa chăm chỉ mà,” Pippi đáp.

Thomas và Annika bỗng cảm thấy vui sướng không thể tưởng tượng được.

“Tớ thấy bọn mình được trở về nhà, trở về Biệt thự Bát nháo mới thích làm sao!” Thomas nói.

Bọn trẻ ngồi vào bàn và chén liền tù tì bao nhiêu giăm-bông, bánh bột gạo, xúc xích, bánh ngọt, chúng thấy những thứ này còn ngon hơn cả chuối và cùi dừa.

“Có điều Pippi ơi, hôm nay không phải ngày Giáng sinh!” Thomas nói.

“Sao lại không!” Pippi đáp. “Lịch của Biệt thự Bát nháo chạy chậm hẳn so với các lịch khác. Tớ phải đem nó đến bác thợ làm lịch nhờ bác ấy chỉnh lại cho nó chạy đúng mới được.”

“Tuyệt quá,” Annika hoan hỉ, “thế là chúng mình vẫn cứ được liên hoan Giáng sinh, mặc dù không có quà Giáng sinh.”

“Ô, tớ suýt quên,” Pippi nói. “Tớ đã giấu kỹ quà Giáng sinh của các cậu. Các cậu phải tự tìm lấy.”

Thomas và Annika đỏ bừng cả mặt vì vui sướng. Chúng nhảy bật dậy và bắt đầu tìm kiếm. Thomas tìm thấy trong thùng gỗ gói quà đề Thomas trong có một hộp màu vẽ rất đẹp. Còn Annika tìm thấy dưới gầm bàn một gói quà đề tên mình, trong đó lại đặt một cái ô che nắng xinh đẹp màu đỏ.

“Lần sau nếu chúng mình lại ra đảo Taka-Tuka, tớ có thể đem theo chiếc ô này theo,” Anika nói.

Tít trên cao bên trên bếp lò còn treo hai gói quà nữa. Trong gói này là chiếc xe Jeep nhỏ cho Thomas, còn gói kia là bộ đồ búp bê cho Annika. Một gói quà bé xíu buộc lủng lẳng trên đuôi con ngựa, đó là một chiếc đồng hồ xinh xắn dành cho phòng riêng của Thomas và Annika.

“Còn tuyệt hơn cả một đêm Giáng sinh thật!” Thomas nói.

Sau khi đã tìm thấy tất cả các món quà Giáng sinh, hai anh em ôm ghì lấy Pippi để cảm ơn. Còn Pippi đứng lên cửa sổ phòng bếp nhìn ra màn tuyết ngoài vườn.

“Mai bọn mình sẽ đắp một ngôi nhà tuyết thật to,” nó nói. “Rồi bọn mình sẽ cắm trong đó một cây nến để tối thắp.

“Phải đấy, chúng mình sẽ làm thế,” Annika hưởng ứng, và cô bé càng lúc càng hoan hỉ vì đã được trở về nhà.

“Tớ đang nghĩ xem tụi mình có nên đắp một gò trượt từ trên mái xuống đống tuyết kia không,” Pippi nói. “Tớ muốn dạy con ngựa trượt tuyết, nhưng còn chưa biết liệu nó cần đến bốn ván trượt hay chỉ hai thôi.”

“Ngày mai sẽ vui lắm đấy!” Thomas xuýt xoa. “Thật may làm sao chúng mình lại trở về nhà đúng dịp lễ Giáng sinh!”

“Chúng mình muốn lúc nào cũng bày ra trò vui,” Annika nói. “Cả ở Biệt thự Bát nháo này, lẫn trên đảo Taka-Tuka, ở khắp mọi nơi.”

Pippi gật đầu nhất trí. Cả ba đứa bèn cùng leo lên bàn ăn. Bỗng một thoáng buồn hiện trên gương mặt Thomas.

“Tớ muốn sẽ chẳng bao giờ lớn lên,” cậu quả quyết.

“Em cũng thế,” Annika nói.

“Ừ, đúng là chẳng việc gì phải phí sức để lớn lên,” Pippi nói. “Người lớn có bao giờ có được trò gì vui đâu. Họ chỉ có hàng đống những công việc tẻ ngắt, những bộ quần áo kỳ cục, rồi nào là quầng thâm quanh mắt, nào là thuế *cụng đùng*.”

“Thuế cộng đồng chứ,” Annika sửa.

“Ừ, thì cũng vẫn vô nghĩa thế cả,” Pippi nói. “Đã thế đầu óc họ lại chứa đầy những điều mê tín dị đoan và những ý nghĩ điên rồ. Họ tin một tai họa lớn sẽ xảy ra nếu đang ăn mà lại đút dao vào mồm, và tin vào vô số điều ngu ngốc tương tự.”

“Và họ lại cũng chẳng biết chơi nữa cơ,” Annika nói. “Ôi chao, sao con người ta lại cứ nhất định phải lớn lên cơ chứ.”

“Ai bảo là con người ta cứ nhất định phải lớn lên?” Pippi vặn lại. “ấy nếu không nhầm thì tớ có ở đâu đó mấy viên thuốc.”

“Thuốc gì cơ?” Thomas hỏi.

“Những viên thuốc cực tốt cho những ai không muốn lớn lên,” Pippi nói và nhảy từ trên bàn bếp xuống. Nó lục lại khắp các tủ, ngăn kéo, và một lúc sau nó đem ra mấy cái hột trông giống hệt ba hạt đậu màu vàng.

“Những hạt đậu!” Thomas sửng sốt bảo.

“Cậu tưởng thế hả?” Pippi đáp. “Đâu phải những hạt đậu, mà là những viên thuốc Krummelus. Từ lâu lắm rồi, một ông lão thủ lĩnh da đỏ Rio đã tặng tớ những viên thuốc này, khi tớ vừa hé răng rằng tớ chẳng thích lớn lên.”

“Thế những viên thuốc sẽ giúp cậu được chăng?” Annika nghi hoặc hỏi.

“Đương nhiên rồi,” Pippi cam đoan. “Nhưng phải uống chúng trong bóng tối và đọc câu thần chú:

Thuốc Krummelus nhỏ yêu quý.

Ta chẳng bao giờ muốn *lúy*.”

“Cậu hẳn định nói là muốn lớn.” Thomas góp ý.

“Tớ đã bảo *lúy* tức là muốn nói *lúy*, “ Pippi cãi. “Mẹo chính là ở đó đấy, cậu hiểu chưa. Phần đông mọi người nói lớn, và đấy chính là điều tai hại nhất có thể xảy ra với họ. Vì liền sau đó họ bắt đầu lớn lên thật. Lần nọ có một cậu bé đã nuốt những viên thuốc này. Lẽ ra phải nói là *lúy* thì cậu ta lại nói *lớn*. Thế là cậu ta bắt đầu lớn nhanh như thổi, khiến ai thấy cũng phát sợ. Mỗi ngày cậu cao vổng lên hàng mét. Thật đáng buồn biết bao. Khi cậu mới cao bằng con hắc tinh tinh, có thể giơ tay ra là vặt táo trên cây dễ dàng, thì cậu vẫn còn cảm thấy tương đối dễ chịu. Nhưng chẳng mấy chốc mà cậu trở nên bất hạnh vì cao quá cỡ. Khi các bà dì đến thăm và muốn nói với cậu: ‘Ôi, cháu mới cao lớn và khoẻ mạnh làm sao!’, thì họ phải gào vào một cái loa phóng thanh thì may ra mới đến được tai cậu. Người ta chẳng còn trông thấy gì ở con người cậu, ngoại trừ hai cẳng chân gầy nhẳng và dài nghêu tựa hai cột cờ từ đất cao vọt lên, mất hút

giữa các đám mây. Và người ta cũng không khi nào còn nghe được gì từ cậu. A mà có một lần, đó là cái lần bỗng cậu nảy ý định liếm mặt trời thử chơi. Cậu bèn bị bỏng lưỡi, rú lên một tiếng đau đớn tới mức hoa cỏ dưới mặt đất héo rũ cả đi. Nhưng đó cũng là tín hiệu sống cuối cùng từ cậu. Mặc dù hai cẳng chân cậu vẫn tiếp tục chu du ở Rio và làm rối loạn giao thông tại đó, tớ nghĩ thế."

"Tớ không dám nuốt mấy viên thuốc này đâu," Annika khiếp sợ nói. "Nhỡ tớ nói nhịu thì chết!"

"Cậu nói nhịu thế nào được," Pippi an ủi. "Tớ mà nghĩ cậu sẽ nói nhịu thì không đời nào tớ đưa thuốc cho cậu. Vì nếu chỉ còn được chơi đùa với hai cẳng chân của cậu thì chán lắm. Thomas, tớ và hai cẳng chân cậu, một hội bạn mới thú vị chứ? Không, xin kiếu!"

"Nhất định, em không nói nhịu đâu, Annika," Thomas nói.

Bọn trẻ thổi tắt hết nến trên cây thông Noel. Trong bếp trở nên tối om. Chỉ có ánh lửa leo lét hắt qua khe cửa bếp lò. Ba đứa ngồi bệt thành vòng tròn trên sàn nhà, tay nắm tay. Pippi chia cho Thomas và Annika mỗi đứa một viên thuốc Krummelus. Chúng khẽ rùng mình vì hồi hộp. Thử nghĩ mà xem, chỉ tích tắc nữa thôi viên thuốc này sẽ nằm gọn trong bụng chúng và chúng sẽ không bao giờ, không bao giờ cần lớn lên nữa. Tuyệt quá!

"Nào!" Pippi thì thào.

Chúng nuốt những viên thuốc.

"Thuốc Krummelus nhỏ yêu quý.

Ta chẳng bao giờ muốn *lúy*".

Cả ba đồng thanh đọc.

Thế là xong, Pippi bật đèn trần lên.

"Tuyệt diệu!" Nó nói. "Giờ thì mình khỏi lo lớn lên, khỏi ngại mắt có quầng thâm và ti tỉ những việc khó chịu khác. Tuy nhiên, thuốc đã

nằm rất lâu trong tủ, nên không chắc có còn hiệu nghiệm không. Mặc dầu vậy bọn mình vẫn muốn hy vọng điều tốt đẹp nhất.”

Annika sực nhớ ra điều gì đó.

“Ô, Pippi, cậu vẫn muốn khi lớn lên sẽ trở thành cướp biển cơ mà!” Cô bé nói.

“Dào ôi, thì tớ vẫn cứ thành cướp biển được chứ sao?” Pippi đáp. “Tớ có thể trở thành một cướp biển nhí độc ác gieo rắc sợ hãi và kinh hoàng khắp nơi.” Nó nghĩ ngợi giây lát rồi tiếp, “các cậu thử hình dung xem: rất nhiều năm sau, một bà dì đi ngang qua đây trông thấy bọn mình chạy loăng quăng chơi trong vườn, có thể bà ấy sẽ hỏi cậu, Thomas ạ: “Năm nay cháu lên mấy, anh bạn nhỏ của ta?’ Và cậu sẽ trả lời: ‘53 tuổi ạ, nếu cháu không nhầm!’ ”

Thomas cười thích chí:

“Thế thì chắc chắn bà ấy sẽ cho rằng tớ bé kinh khủng.”

“Đương nhiên,” Pippi nói. “Và cậu có thể bảo với bà ấy rằng hồi nhỏ cậu còn lớn hơn thế này.”

Đúng lúc này Thomas và Annika sực nhớ lời mẹ dặn không được ở chơi quá lâu.

“Bây giờ chúng tớ phải về thôi,” Thomas nói.

“Nhưng mai chúng tớ lại sang,” Annika tiếp.

“Tuyệt. Đúng tám giờ sáng mai bọn mình bắt tay vào đắp ngôi nhà tuyết,” Pippi tuyên bố.

Nó tiễn anh em Thomas ra đến tận cổng vườn, và hai cái bím tóc đỏ quạch của nó cứ vung văng quanh đầu khi nó chạy trở vào Biệt thự Bát nháo.

***

Lát sau, trong khi đang đánh răng, Thomas bảo.

“Thật tình, nếu như anh không biết đó là những viên thuốc Krummelus thì có lẽ anh đã thề rằng đó chỉ là những hạt đậu bình thường.”

Annika mặc bộ váy ngủ màu hồng, đứng bên cửa sổ ngó sang Biệt thự Bát nháo.

“Nhìn xem, em trông thấy Pippi cơ!” Cô bé reo lên.

Thomas chạy đến bên cửa sổ. Ừ, đúng thật! Lúc này, khi những cành cây trụi lá, từ đây có thể nhìn vào tận trong bếp nhà Pippi.

Pippi ngồi bên bàn, hai tay chống cằm. Vẻ mơ màng, nó chăm chú nhìn ngọn nến nhỏ lung linh trước mặt.

“Cậu ấy… cậu ấy trông cô đơn làm sao ấy,” Annika nói, giọng run run.

“Ôi anh Thomas, giá như bây giờ đã là ngày mai để chúng mình có thể chạy ngay sang với Pippi.”

Hai anh em cứ thế đứng lặng lẽ nhìn ra trời đêm mùa đông. Những ngôi sao lấp lánh phía trên mái Biệt thự Bát nháo. Pippi đang ở bên đó. Cậu ấy sẽ luôn luôn ở đó. Thật tuyệt vời khi nghĩ đến điều ấy. Năm tháng cứ việc trôi qua, còn Pippi, Thomas và Annika vẫn cứ mãi là trẻ con, không bao giờ lớn lên. Tất nhiên với điều kiện thuốc Krummelus chưa hết hiệu nghiệm! Xuân sẽ sang, rồi hè đến, thu qua, đông tới, nhưng chúng sẽ chẳng bao giờ ngưng vui chơi cả. Ngày mai chúng sẽ đắp một ngôi nhà tuyết, rồi một gò trượt từ mái Biệt thự Bát nháo xuống đất. Sang xuân, chúng lại leo vào thân cây sồi rỗng, nơi mọc ra những chai nước chanh, chúng sẽ chơi trò tìm báu vật, sẽ cưỡi con ngựa của Pippi, sẽ chui vào thùng gỗ ngồi kể chuyện, có lẽ thỉnh thoảng còn đi tới đảo Taka -Tuka tìm Momo, Moana và những đứa bạn thổ dân khác, nhưng bao giờ chúng cũng vẫn sẽ trở lại Biệt thự Bát nháo.

Phải, ý nghĩ Pippi sẽ mãi mãi ở lại Biệt thự Bát nháo là một niềm an ủi tuyệt vời.

“Nếu Pippi nhìn sang đây, chúng mình có thể vẫy chào cậu ấy,” Thomas nói.

Nhưng Pippi vẫn đăm đăm mơ màng nhìn ra phía trước.

Đoạn nó thổi tắt ngọn nến.

Chú thích

[i] Vì không hiểu nghĩa, Pippi gọi nhầm phép nhân thành nhép phân.

[ii] Crocket: Môn thể thao đánh bóng trên sân cỏ bằng búa gỗ

[iii] Có dáng vẻ đàng hoàng, bệ vệ